

Số 163 - Tháng 6/2015

Nguyệt San

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155

14916 Dillow Street
Westminster, CA 92683
USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com
Email: toabaoddgd@yahoo.com

Linh Hương

Lm. Cao Phương Kỹ

Cổ Văn Pháp Luật

L.S. Nguyễn Đình Khương

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông, Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân, Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan, Trần Tấn Toan, Hoàng Quý, Lê Văn Trang, Trần Quang Tuyên, Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hanh, Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Phạm Đình Đài, Trần Văn Cảo, Nguyễn Văn Quát

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Trần Văn Cảo,

Trần Nguyên Thao, Phụ tá

Chủ Bút:

Mặc Giao

Nguyễn Mạnh Chí, Phụ Tá

Tổng Thư Ký:

Nguyễn Văn Quát

Nguyễn Xuân, Phụ tá

Trị Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Bá Cát, Nguyễn Đức Chuyên, Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ, Nguyễn Văn Quát

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc, Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông, Lê Thiên, Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm, Đỗ Mạnh Tri, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ, Phạm Hồng Lam

Trình Bài

Việt-Linh & Thanh-Trúc

Trong Số Này

Thường Xuyên

Thư Tòa Soạn ĐGD 3
Hộp Thư Độc Giả ĐGD 4

Chủ Đề

HĐGMVN Nhận Định Và Góp Ý Dự Thảo 4 Luật Tín Ngưỡng VP/HĐGMVN 6
Kháng Thư Về Luật Tín Ngưỡng, Tôn Giáo Hội Đồng Liên Tôn VN 8
Viết Từ Canada – Luật Lệ Để Bảo Vệ Dân..... Mặc Giao 11
Chú Thích Về Dự Thảo 4 Luật Tín Ngưỡng, Tôn Giáo Đỗ Mạnh Tri 14
GP Vinh Góp Ý Dự Thảo 4 Luật Tín Ngưỡng..... GM Phêrô Nguyễn Văn Viên 17
GP Bắc Ninh Góp Ý Dự Thảo 4 Luật Tín Ngưỡng Lm Giuse Nguyễn Đức Hiếu 22
TGM Kontum Góp Ý GM Hoàng Đức Oanh & GM Trần Thanh Chung 23
Bản Góp Ý Cho Dự Thảo 4 Luật Tín Ngưỡng..... TGM Xuân Lộc 25
Bản Góp Ý Cho Dự Thảo 4 Luật Tín Ngưỡng: Trò Lưu Mạnh..... Lê Thiên 26
Sứ-Vụ Hay Dịch-Vụ? Phạm Minh-Tâm 30
Việt Nam: “Dự Thảo Tôn Giáo Không Đáp Ứng Yêu Cầu Quốc Tế” RFI 33
Thơ: Lời Kinh Khuya..... Lê Đình Bảng 45

Tôn Giáo

Giải Đáp Giáo Lý: Biết Ôn Ích Của Phép Rửa Tội LM Fx. Ngô Tôn Huân 35
Lịch Sử Việc Tôn Thờ Thánh Tâm Chúa Giêsu HĐGMVN 37
Cố Gắng Chạy Mong Chiếm Đoạt Đức Chúa Giêsu Kitô..... Sr J.B. Minh Nguyệt 41
ĐGN Nicholas Huỳnh Văn Nghi Qua Đời GM Giuse Vũ Duy Thống 67
Trà Kiệu Dưới Mất Nhà Văn-Nhà Thơ Không CG:..... Trần Trung Đạo 70
Tin Mừng Giữa Dòng Đời: Người Con Hoang Đàng Trần Việt Cường 73
Bài Giảng trong Thánh Lễ 30 tháng 4/2015..... Lm Nguyễn Thái 79

Thông Tin, Văn Hoá, Xã Hội, Linh Tinh

Lượm Lặt Đó Đây Trần Phong Vũ 43
Israel và Palestine Phản Ứng Khác nhau G. Trần Đức Anh, OP 46
Hoàn Thành Hiệp Định Toàn Bộ Giữa Tòa Thánh..... G. Trần Đức Anh, OP 47
Phỏng Vấn Lm Đình Hữu Thoại Nguyễn Văn Lục 48
Cha Giám Tỉnh DCCTVN: “Tôi Không Hề Cảm...” ...JB Nguyễn Hữu Vinh 51
Thơ Gió Chướng: Đôi Lời Với Cha Tân Giám Tỉnh Cuồng Phong 53
Phái Đoàn Đối Thoại Nhân Quyền Hoa Kỳ..... Dân Làm Báo 54
Kinh Tế: Nhân Quyền & Nghiệp Đoàn Gắn Liên Với TPP Trần Nguyên Thao 56
BBC: “Vào TPP, Lợi Ích VN Hường Sẽ Vượt Xa Rủi Ro” Doan Trang 59
Phái Đoàn Hoa-Kỳ Gặp Các Tổ Chức Xã Hội Dân Sự VN Mặc Lâm 64
Ủy Ban Hoa-Kỳ Về Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế..... Đặng Tự Do 65
Lá Thư Canada: CỤ B.95 Trà Lũ 82
Gia Chánh: Com Nếp Mật Hay Xôi Mật Bà Hương Bình 88
Sơ Sinh Thiếu Mẹ Trang Đài Glassey Trảngyển 89
Số Tay Thường Dân: Chút Lính Miền Nam..... Tương Năng Tiến 94
Viết Từ Úc Châu: Bốn Mươi Năm Hành-Trình..... Hồ Quỳnh-Uyển 100
Bài Viết Của Một LM Ở VN về Ngày 30/4 Lm KTS Nguyễn Duy Tân 103
Câu Chuyện Từ Nước Đức: Nhận diện Con Người VN III..... Phạm Hồng Lam 105
Trang Y Học: Bệnh Bong Vồng Mọc BS Vũ Thế Truyền 110
Những Tin Đáng Ghi Nhận Trong 30 Ngày Qua..... 111
Những Kẻ Hành Tiến Cười Giỡn Trên Nỗi Tang Thương..... Trần Phong Vũ 114
Tương Niệm 40 Năm Ngày Quốc Hận Tại Thủ Đô Ottawa..... 117

Giá Biểu Một Năm

- Hoa Kỳ
Đọc giả thường: 50MK
Đọc giả ân nhân: 60MK
trở lên
- Canada: 70MK
- Âu Châu: 80MK
- Á và Úc Châu: 80MK

■
Các Đại Diện
La Puente, CA:
Nguyễn Đức
(626) 917-7487

Los Angeles, CA:
Nguyễn Ngọc Chánh
(626) 810-6346

Milpitas, CA:
Phạm Văn Tường
(408) 946-4027

Riverside, CA:
Đỗ Tâm
(909) 272-3446

Trần Huy Thống
(929) 788-4637

San Diego, CA:
Phạm Văn Hội
(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:
Chu Quang Định
(408) 972-5445

Nguyễn Đình Sang
(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:

Nguyễn Văn Hiệp
(510)363-8964

Stockton, CA:
Nguyễn Anh Quý
(209)952-3914

Colorado:
Trần Công Huấn
(719) 574-9818

Denver, CO:
Lê Văn Giáo
(303) 761-0072

Florida:
Lê Ngọc Thanh
(561) 249-4201

Georgia:
Bùi Mai Quốc Tuấn
(770) 507-3247

Indiana:
Mt. Nguyễn Đình Cận
(260) 755-0774

Chicago, IL:
Nguyễn Thọ Khải
(773) 478-1128

Louisville, KY:
Nguyễn Văn Đàng
(502) 375-0284

Wichita, KS:
Lê Văn Thành
(316) 655-7118



Nhà nước cộng sản Việt Nam hiện có trăm ngàn thứ lo: Trung Cộng chiếm đảo, chiếm biển, cầm đánh cá, hàng lậu, hàng gia lan tràn. ô nhiễm môi trường tác động đến sức khỏe của người dân, giáo dục khủng hoảng, thất nghiệp gia tăng, tham nhũng, cướp bóc, giết người đang làm băng hoại xã hội... Có dành 24 giờ một ngày cũng không giải quyết hết mọi vấn đề. Vậy mà họ lại quia “huồn” đưa chuyện tôn giáo ra làm khó những người dân có tín ngưỡng. Pháp Lệnh Tôn Giáo Tín Ngưỡng 2004 chưa đủ để cột trói các tôn giáo hay sao mà còn phải viết một luật mới dự trù mọi biện pháp kiểm soát tôn giáo một cách chặt chẽ hơn?

Chủ Tịch Quốc Hội Nguyễn Sinh Hùng ký văn thư ngày 10-4-2015 gửi cho các tôn giáo bản Dự thảo 4 Luật Tôn Giáo, Tín Ngưỡng, yêu cầu góp ý và phúc đáp chậm nhất ngày 5-5-2015. Làm gì mà gấp gáp quia vậy? Nhiều việc khẩn cấp khác cần giải quyết thì để hết năm này qua năm khác. Chuyện tôn giáo vẫn cù cưa từ bốn chục năm nay bỗng phải giải quyết gấp vì lý do gì? Phải chăng vì tín đồ các tôn giáo là bộ phận nhân dân lớn nhất và có hàng ngũ kỷ luật nhất đang đồng lòng với mọi thành phần nhân dân trong nỗi bất mãn vì nhà cầm quyền bất lực trong việc giải quyết các vấn đề của đất nước, nên phải tìm cách xiết chặt thành phần tín đồ để tránh tai họa cấp kỳ?

Dự Luật Tôn Giáo Tín Ngưỡng không có gì mới, không có gì đột phá, không có gì tiến bộ, chỉ có thêm rất nhiều biện pháp kiểm soát mới so với Pháp Lệnh Tôn Giáo Tín Ngưỡng 2004. Từ kiểm soát cá nhân, tín đồ phải thuộc một tổ chức giáo hội, chỉ được hành đạo trong gia đình và những nơi thờ phượng chính thức, không có chuyện tu tại gia và đem đạo vào đời (các Điều 2, 3), đến việc các giáo hội phải là những “tổ chức theo cơ cấu nhất định được nhà nước công nhận” (Điều 3, khoản 10). Các giáo hội phải đăng ký đủ thứ: đăng ký sinh hoạt tôn giáo, đăng ký hoạt động tôn giáo, đăng ký tổ chức tôn giáo. Kiểm soát đủ thứ, kể cả chương trình huấn luyện tu sĩ (môn học lịch sử VN và pháp luật VN phải là môn học chính khóa) lẫn bầu lãnh đạo tôn giáo (nhắm bẻ trên các dòng tu). Đòi hỏi nhiều như vậy nhưng không cho các tôn giáo tư cách pháp nhân, cũng không nói gì đến quyền sở hữu tài sản, đất đai. Rõ ràng là nhà nước vơ hết phần cho mình, trái với tinh thần luật pháp là điều hòa xã hội, bảo đảm công bằng, tránh sự lạm quyền của những người có quyền và lạm quyền.

Như thế vẫn chưa cho là đủ. Để bào đảm quyền hành tuyệt đối của nhà nước, sau những điều khoản quan trọng, luôn luôn thông thêm câu: “Theo quy định của pháp luật”, hay “Được nhà nước công nhận”, hoặc “Phải được nhà nước thừa nhận” Chưa thả đã bắt lại, khác gì nói tôi cho anh hoàn toàn tự do nhưng phải quy định theo luật pháp. Luật pháp có thể hạn chế đủ thứ tự do vì những lý do giả tạo. Đó là những lý do Hội Đồng Giám Mục Việt Nam và Hội Đồng Liên Tôn đã thẳng thắn bác bỏ dự luật này.

Marrero, LA:
Trần Văn Bình
(504) 348-1346
Ngô Tám
(504) 368-0055

Kenner, LA:
Nguyễn Đình Nghiêem
(504) 254-1150

Boston, MA:
Phạm Duy Lý
(617) 265-7934

Brooklyn, MN:
Trần Ngọc Bái
(763) 315-3942

Kansas City, MO:
Nguyễn Lưu
(816) 231-2413

Durham, NC:
Nguyễn Sương
(919) 361-5472

Lincoln, NE:
Trần Văn Trị
(402) 438-4415

Las Vegas, NV:
Phan Văn Sỹ
(702) 221-1688

Cincinnati, OH:
Francis Đình Khải
(513) 227-4711

Oklahoma:
Lê Minh Khôi
(405) 759-3645

Tulsa, OK:
Ngô Thiện Tích
(918) 437-6253
Nguyễn Minh Tuấn
(918) 627-2046

Portland, OR:
Ngô Trường James
(503) 591-0871
Đoàn Trọng Thu
(714) 642-8365

Philadelphia, PA:
Nguyễn Đức Phong
(215) 329-0538

Arlington, TX:
Trần Văn Minh
1-866-246-3702

Arkansas:
Lê Thiên Hoàng
(479) 471-7238

Austin, TX:
Phạm Trí Thức
(512) 832-6408

Irving, TX:
Đoàn Thanh Hùng
(972) 790-2216 / 3500

Thật ra, tôn giáo không cần những luật lệ nhiều khê như thế. Tự do tôn giáo và tín ngưỡng là quyền căn bản của công dân, không ai có quyền và không thể cấm đoán, kiểm soát. Các tín hữu tự nguyện tụ tập trong những giáo hội để tổ chức cách sống đạo và hành đạo của họ. Đó là việc nội bộ của họ, không liên quan gì tới nhà cầm quyền. Lý do gì khiến nhà nước phải can thiệp sâu vào nội bộ các giáo hội? Phải chăng vì bệnh độc tài muốn sở hữu hết, nắm hết và vì nỗi âu lo của kẻ gian lúc nào cũng thấy những mưu toan nổi loạn, trả thù hiện diện chung quanh. Một xã hội bình thường không cần những luật lệ về tôn giáo, có chăng là luật lệ ngăn ngừa và chế tài việc vi phạm tự do tôn giáo của nhà cầm quyền. Cũng như lần tham khảo ý kiến cả nước về Hiến Pháp năm 2013, việc tham khảo Dự Luật Tôn Giáo Tín Ngưỡng lần này cũng e đi vào vết xe “đầu voi đuôi chuột”. Bày đặt hỏi ý dân rất xôm tụ, nhưng sẽ không thay đổi một dấu phẩy khi ban hành. Các tôn giáo cần nhớ kinh nghiệm này để tranh đấu cương quyết và kiên trì.

Tháng 6 cũng là tháng kính Trái Tim Chúa Giêsu theo lịch phụng vụ của Giáo Hội. Vào thế kỷ 17, tại nhà nguyện của tu viện ở Paray le Monial thuộc miền Trung nước Pháp, Thánh Nữ Maguerite đã được Chúa Giêsu hiện ra và cho thấy trái tim của Người đang thộn thức vì yêu thương nhân loại. Chúa truyền cho Thánh Nữ rao truyền việc tôn sùng và đền tạ Trái Tim Chúa, đã đổ máu và vẫn còn đau đớn vì những súc phạm của con người. Phong trào đền tạ Trái Tim Chúa Giêsu phát xuất từ đó.

Trái tim là biểu hiệu của tình yêu. Tình yêu của Chúa là tình yêu thánh thiện, nhân từ, bao dung. Xin Trái Tim Chúa an ủi và cứu giúp con cái Việt Nam, đã khổ đau nhiều vì chiến tranh, đói nghèo, thêm nạn độc tài gian ác, nay lại sắp phải đương đầu với một đạo luật về tôn giáo lạc hậu, đi ngược trào lưu tiến hóa của nhân loại.

Xin Trái Tim nhân từ của Chúa thương xót chúng con.☐

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: “Sự Thật sẽ giải thoát anh em.”
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phương hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ảnh cho độc giả.

Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

Houston, TX:

Kim Mai
(281) 970-4903

Palacio, TX:

Phạm Đức Thành
(361) 972-6404

Round Rock, TX:

Nguyễn Thái Long
(504) 254-2660

San Antonio, TX:

Nguyễn Văn Nghiênn
(210) 614-3753

Lê Hào

(713) 661-5537

Washington:

Lâm Phát Giang
(509) 928-3178

Renton, WA:

Phạm Niênn
(425) 277-8641

Vũ Nam Hải

(425) 228-8023

Úc Châu:

Phạm Minh Tâm

0421600100

Bà BS Trần Văn Thịnh

618-9276-3146

Pháp Quốc:

Trần Ngọc Lan

0143403114

Đức Quốc:

Phạm Hồng Lam
(+49) 821 455 06 09

Phan Đức Thông

0821-593-522

Giá Biểu Quảng Cáo

Diễn Đàn Giáo Dân nhận quảng cáo từ khắp các quốc gia và các tiểu bang. Kính mong Quý Cơ Sở Kinh Doanh và các Dịch Vụ tiếp tay nuôi dưỡng và phát triển tờ báo của ngân lớp giáo dân bằng cách gửi đăng quảng cáo trên Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân. Đây là giá biểu quảng cáo cho mỗi kỳ:

- Giá Thường:
1 trang bìa màu: \$300 MK
1 trang trong: \$100 MK
1/2 trang trong: \$50 MK
- Giá Ủng Hộ:
1 trang trong: \$120 MK
1/2 trang trong: \$60 MK
- Giá Ân Nhân: không giới hạn trên giá ủng hộ.

HỘP THƯ ĐỘC GIẢ**■ Ông Nguyễn Chí Cát, CO**

Trước hết, lời đầu tiên xin gửi là xin lỗi về nợ tiền báo lâu quá. Cũng nhờ báo “trường vốn” mà bạn đọc gặp khó khăn vẫn có cái để đọc, suy nghĩ và thông cảm. Tuy vậy tôi cũng chỉ mới chỉ trả được 1 năm và sẽ trả tiếp cho một năm nữa vào tháng tới.

Tiếp theo là lời chúc dồi dào ơn trên và sức khỏe kính gửi tới quý linh mục linh hướng và toàn thể nhóm chủ trương, tòa soạn và trị sự. Cầu mong DDGD luôn vượt khó trong hoàn cảnh khó khăn hiện nay của báo tiếng Việt để người Việt Công Giáo có một Diễn Đàn, nếu cần, có nơi mà trao đổi suy nghĩ, quan điểm... về mọi thứ tình hình hiện nay, kể cả tình hình về khối người Công Giáo Việt nam đang sinh sống và hành đạo ở Hoa Kỳ và khắp nơi ngoài nước...

Diễn Đàn chân thành cảm ơn những chia sẻ thân tình của ông. Diễn Đàn luôn cố gắng vượt thắng các khó khăn về tình trạng báo viết nói chung và cách riêng DDGD, một nguyệt san vô vị lợi, độc lập, do Giáo Dân điều hành.

Về lệ phí khi nào thuận tiện thì ông gửi và cứ an tâm đồng hành với DDGD.

■ Ông Trần Thanh Hà, CA

Chúng tôi hết lòng cảm ơn quý vị đã gửi Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân rất điều hòa. DDGD là món ăn tinh thần hữu dụng mà chúng tôi được nuôi dưỡng để sống đúng bổn phận người con Chúa và con Việt Nam tại miền đất mới này...

Diễn Đàn chân thành cảm ơn những chia sẻ rất thân tình và đầy khích lệ của ông. Mong ông cũng tiếp một tay đem món ăn tinh thần này đến cho nhiều người trong chiến dịch mỗi Độc Giả giới thiệu thêm Độc Giả mới. Xin Chúa chúc lành.

■ Ông Vũ Minh Thanh, MA

Tôi xin đóng lệ phí 2 năm báo. Gia đình chúng tôi xin chân thành cảm ơn Quý Báo đã phát hành Nguyệt San này có nhiều tin tức và đặc biệt nhiều tin tức ở quê nhà...

Xin Chúa và Đức Mẹ ban nhiều ơn lành cho cha Linh Hướng và tất cả Quý Vị...

Diễn Đàn chân thành cảm ơn ông đã đón nhận đưa con tinh thần làm món ăn tinh thần hàng tháng cho gia đình. Xin ông thêm lời cầu nguyện và giới thiệu DDGD cho nhiều người biết và đọc.

■ Ông Nguyễn Ngọc Lập, PA

Tôi xin gửi lời thăm và chúc sức khỏe LM Linh Hướng, quý vị trong Nhóm Chủ Trương, Tòa Soạn, Trị Sự và Ban Biên Tập.

Tôi rất vui khi mỗi tháng nhận được Báo và thấy mỗi ngày Báo thêm trang nữa, màu sắc hài hòa về mặt kỹ thuật, phong phú về Nội Dung và các chủ đề thời sự cần thiết. Tôi xin gửi mua một năm Báo cho người anh ...

Xin chân thành cảm ơn và nguyện xin Thánh Thần Thiên Chúa luôn soi sáng, hướng dẫn và quan phòng Quý vị ...

Diễn Đàn chân thành cảm ơn những lời thăm hỏi và cầu chúc của ông. Những ghi nhận của ông về Nội Dung lẫn Hình Thức của tờ báo là khích lệ lớn lao cho Ban Biên Tập và Trị sự. Diễn Đàn luôn cố gắng, trong khả năng hạn hẹp của mình, chu toàn Sứ Vụ Truyền Thông trong hoàn cảnh khó khăn hiện tại. Cảm ơn ông đã giới thiệu thêm Độc Giả mới. Xin Chúa chúc lành cho ông và Quý Quyên.

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

NHÂN TIN

■ DS. Nguyễn Đức Nhiệm, PA

Cám ơn DS đã gửi hai năm lệ phí. Xin DS. tiếp tục quảng bá và giới thiệu thêm Độc giả mới vùng PA.

■ Bà Maria Vũ Thúy, NY

Cám ơn bà đã gửi chi phiếu gia hạn lệ phí 5 năm. Như BS. Chủ Nhiệm đã trả lời bà, Nhà thơ Nguyễn Tất Nhiên đã quá cố. Bài thơ của ông được BBT chọn đăng trong số Xuân DDGD vừa qua là một trong số những bài thơ Xuân hay được đăng lại.

■ Fr. Phạm Đức Tuệ, LA

Chân thành cảm ơn Fr. về những lời cầu chúc tốt lành và 3 năm lệ phí. Xin giới thiệu thêm Độc Giả mới cho Diễn Đàn.

■ Ông Nguyễn Đức Thiệp, IA

TS. Sẽ chuyển đề nghị của ông cho BBT. Theo sự hiểu biết của chúng tôi thì tại Hoa Kỳ có Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam với ba thành phần Giáo sĩ, Thầy sáu, Tu sỹ Nam, Nữ và Giáo dân. Ông có thể liên lạc để biết thêm chi tiết tại:

Liên Đoàn CGVN HK; P.O.Box 24518, Philadelphia, PA 19120

■ Ông Lê Thanh Phúc, CA

Cám ơn ông đã đích thân đến Tòa Soạn trình bày hoàn cảnh tài chánh eo hẹp. Xin ông an tâm tiếp tục đồng hành với Diễn Đàn. Tòa Soạn sẽ vẫn tiếp tục gửi báo cho ông đọc, nhờ những tấm lòng quảng đại của các Độc Giả Ân Nhân.

■ Ông Vũ Văn Chiến, LA

TS. Đã nhận lệ phí. Cám ơn những lời cầu chúc của ông. Mong ông giới thiệu thêm độc giả mới.

■ Ông Vũ Đức Tuyên, AZ

Chi phiếu 100MK ông mới gửi trả là lệ phí hai năm 2013 và 2014. Xin ông coi tháng, năm đáo hạn lệ phí nơi hàng đầu của Label trên bao bì gửi báo và tiếp tục trả cho năm 2015. Chân thành cảm ơn ông.

■ Ông Nguyễn Văn Lâm, NE

TS. Sẽ gửi báo đến địa chỉ mới cho ông. Chân thành cảm ơn những lời cầu chúc của ông.

■ Ông Nguyễn Văn Quý, MN

Đã nhận lệ phí. Cám ơn ông về những lời cầu chúc tốt đẹp. Xin ông giới thiệu thêm Độc giả mới quanh vùng Ngũ Đại Hồ.

■ Ông Trần Quang Minh, TX

TS. đã nhận lệ phí ông gửi

■ Ông Trần Hiền, AZ

Chân thành cảm ơn ông đã gửi hai năm lệ phí kèm theo những lời cầu chúc rất chân tình. Xin ông giới thiệu thêm Độc giả mới vùng AZ.

■ Ông Nguyễn Ngọc, WI

Cám ơn ông đã gửi lệ phí.

■ Ông Phan Thanh Phúc, CA

Hy vọng ông đã nhận được sách “Hành Trình Đức Tin”

■ Ông Huỳnh Ngọc Thám, CA

Hân hoan chào mừng ông gia nhập và đồng hành cùng Diễn Đàn. Chân thành cảm ơn những lời cầu chúc lành thánh của ông. Nguyên xin Chúa chúc lành cho ôn và Quý Quyển.

■ Ông Vũ Duy Lương, OK

Cám ơn ông đã gửi lệ phí

■ Ông Vũ V. Thúy, MN

Tòa Soạn bắt đầu gửi báo cho ông theo địa chỉ mới.

■ Ông Lê Đình Hậu, NE

Cám ơn ông đã gửi 3 năm lệ phí. Xin ông giới thiệu Diễn Đàn đến Quý Đồng Hương tại Nebraska.

■ Cụ Cao Thế Mỹ, CA

Cám ơn cụ ông “84 cái xuân” đã viết hai trang thư chia sẻ tâm tình về những điều đã nhìn, đã thấy mà ngao ngán lòng. Xin cụ vững tin vào Đảng Toàn Năng sẽ làm nên những điều kỳ diệu.

■ Ông Phạm Đình Khuông, CA

Cám ơn ông đã sốt sắng gửi lệ phí, đồng thời giới thiệu thêm độc giả mới bên Texas. Xin Chúa chúc lành cho ông và bảo quyển.

■ Ông Hoàng Kim Bảo, TX.

Cám ơn ông đã gửi biểu một số đĩa “Rước Mẹ Fatima Thánh Du”. Chúng tôi sẽ biểu cho Độc giả khi thuận tiện.

■ Ông Nguyễn Tranh, NJ

Chân thành cảm ơn ông đã gửi chi phiếu trả lệ phí cho hai người.

■ Ông Nguyễn V. Sang, CA

Tòa Soạn đã nhận lệ phí.

■ Ông Joseph Mai, CA

Cám ơn ông đã gửi lệ phí kèm những lời cầu chúc tốt lành. Xin giới thiệu cho độc giả mới.

■ Ông Nguyễn Văn Đạt, CA

Cám ơn ông đã gửi 3 năm lệ phí. Cầu chúc ông hoàn toàn bình phục và tiếp tục đồng hành cùng ĐGD. Mỗi thứ bảy, xin ông và gia đình hiệp thông cùng LM. Linh Hưởng trong Thánh Lễ cầu nguyện cho các Ân Nhân, Độc Giả và Cộng Tác Viên còn sống cũng như đã qua đời.☑

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM
NHẬN ĐỊNH VÀ GÓP Ý

DỰ THẢO 4 LUẬT TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

Kính gửi: - Ông Nguyễn Sinh Hùng, Chủ tịch Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam,
- Ông Phạm Dũng, Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ,

Đáp lại yêu cầu xin góp ý cho bản Dự thảo Luật tín ngưỡng, tôn giáo (sau đây gọi tắt là Dự thảo 4), chúng tôi, Ban Thường vụ, nhân danh Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, xin có một số nhận định và đề nghị sau:

I. NHẬN ĐỊNH CHUNG

Bản Dự thảo 4 chưa làm rõ mục đích của luật, vì luật được tạo ra nhằm đảm bảo quyền con người, tạo sự bình đẳng cho các tổ chức, cá nhân có cơ hội đóng góp vào sự phát triển chung của đất nước, đem lại bình an cho xã hội cùng cộng đồng dân tộc.

Điều kiện tiên quyết đem lại bình an cho cộng đồng dân tộc là việc người dân chu toàn bổn phận làm người, - tu thân, tề gia, trị quốc, - phải mang tính thiên thời, địa lợi, nhân hoà. Thiên thời là thuận ý trời. Địa lợi là lợi cho truyền thống văn hoá đạo đức dân tộc. Nhân hoà là hoà với lòng nhân, lòng đạo của người dân.

Trong bản Dự thảo 4 có những điều luật chỉ nhằm mang lại quyền lợi cho nhà cầm quyền (như Điều 9, cùng những Điều nói về việc đăng ký...), mà quên đi quyền lợi của người dân, chưa làm rõ tư cách pháp nhân của các tổ chức tôn giáo.

Điều thiếu sót quan trọng nhất của Dự thảo 4 là không công nhận sự “tồn tại” hợp pháp của một tổ chức tôn giáo trước pháp luật Việt Nam, qua việc không công nhận tổ chức tôn giáo là một “pháp nhân” chiếu theo Điều 84-85 của Bộ Luật Dân sự 2005.

Nhìn chung, bản Dự thảo 4 đi ngược lại với quyền tự do về tín ngưỡng và tôn giáo, gây lo ngại nhiều hơn là đem lại sự bình an cho mọi người.

II. MỘT SỐ CHI TIẾT

Dự thảo 4 có rất nhiều Điều, khoản và những chi tiết bất cập, không nói lên được thiện chí của Nhà nước trong việc tôn trọng sự tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người dân. Ở đây chúng tôi chỉ nêu ra một số Điều, khoản và chi tiết đáng quan tâm nhất:

1. Điều 2 khoản 4 chưa giải thích rõ cụm từ “quy định của pháp luật” là như thế nào.

2. Điều 6 khoản 5b quy định quá chung chung và mơ hồ, vì có thể có những mâu thuẫn về đạo đức, luân lý giữa quan điểm của tôn giáo và chính sách của Nhà nước, như vấn đề phá thai, ly dị, hôn nhân đồng tính... Vì thế, không thể chấp nhận một sự cấm đoán ở điểm này.

3. Điều 15 của Dự thảo 4 liệt kê các hoạt động của tổ chức tôn giáo sau khi được cấp đăng ký hợp pháp. Trong các hoạt động này, thiếu hẳn những quyền để duy trì sự “tồn tại” của tổ chức tôn giáo. Trong khoản 1 chỉ công nhận việc “sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình thuộc cơ sở tôn giáo”, nhưng lại không nói đến quyền sở hữu và sử dụng cơ sở.

4. Điều 18 Hiến chương Liên Hiệp Quốc và Điều 24 Hiến pháp Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (sửa đổi năm 2013) đều quy định: “Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo”. Vì vậy những người đang bị

giám, giữ được đáp ứng nhu cầu tôn giáo theo quy định của Hiến chương Liên Hiệp Quốc và Hiến pháp.

5. Điều 9 và Điều 44 Dự thảo 4 là không khả thi, đòi hỏi này vô lý vì mâu thuẫn với Điều 2 khoản 2.

6. Điều 32: Hội nghị và đại hội của các tôn giáo không cần sự chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, vì đây là việc nội bộ của các tổ chức tôn giáo.

7. Điều 38: Điều này là một bước thụt lùi so với Điều 23 của “Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo”, Điều 19 của Nghị định 22 và Điều 23 của Nghị định 92.

8. Điều 49: Đòi hỏi quá nặng nề và phiến toái. Chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ tham gia hoạt động tôn giáo, khóa đào tạo tôn giáo ở nước ngoài là vấn đề thuần túy tôn giáo, không cần phải được sự chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước. Nhà nước không nên xen quá sâu vào công việc nội bộ các tôn giáo.

9. Điều 50 qui định khá mơ hồ: “tổ chức tôn giáo quốc tế” là gì? Thế nào là “tham gia tổ chức tôn giáo quốc tế”? Qui định mơ hồ sẽ gây khó khăn cho các hoạt động tôn giáo.

10. Điều 51 khoản 1: “...tổ chức tôn giáo... được tổ chức quyên góp, nhận tài sản hiến tặng, cho trên cơ sở tự nguyện...”. Điều này vẫn không nói đến hay hạn chế các hoạt động của tổ chức tôn giáo như: quản lý và sử dụng tài sản hay tài khoản ngân hàng, mua bán hay chuyển nhượng cơ sở tôn giáo theo nhu cầu thực tế...

11. Điều 52: Các tổ chức tôn giáo phải được tự do hoạt động trong các lãnh vực từ thiện, nhân đạo và không có hạn chế nào.

12. Điều 54: Phải hiểu như thế nào là “tài sản hợp pháp” khi các tổ chức tôn giáo chưa được công nhận tư cách pháp nhân?

13. Điều 66: Quy định về việc giải quyết khiếu nại, khiếu kiện, nhưng chỉ nói đến việc khiếu nại, khởi kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính theo luật tố tụng hành chính. Việc tổ chức tôn giáo có quyền khiếu kiện tại toà án các cấp để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình không được đề cập: chẳng hạn khi bị lấn chiếm đất đai, cơ sở tôn giáo.

14. Chương X và chương XI không tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; hoàn toàn mang tính chất áp đặt quyền lực của Nhà nước lên các tổ chức tôn giáo, tạo kẽ hở cho cơ quan hành pháp lạm dụng quyền lực. Vì vậy, hai chương này tự mâu thuẫn với Điều 2 trong Dự thảo 4 cũng như với Hiến pháp năm 1992 và sửa đổi năm 2013.

III. KIẾN NGHỊ

Bản Dự thảo 4 đi ngược lại với Tuyên Ngôn Nhân Quyền Quốc Tế (Điều 18) và Hiến pháp Nước CHXHCN Việt Nam sửa đổi năm 2013 (Điều 24). Chúng tôi nhận thấy Dự thảo 4 này là một bước thụt lùi so với Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo năm 2004. Bản Dự thảo này tạo ra quá nhiều thủ tục rườm rà, nhiều cơ chế khắt khe, ràng buộc, khiến các sinh hoạt tôn giáo bị cản trở.

Vì vậy, chúng tôi đề nghị:

- Không đồng ý Dự thảo 4 Luật tín ngưỡng, tôn giáo.
- Soạn lại một bản Dự thảo khác phù hợp với xu thế tự do, dân chủ và mang tầm vóc của xã hội tiến bộ.
- Bản Dự thảo mới phải được tham khảo ý kiến từ các tổ chức tôn giáo. Đặc biệt, các tổ chức tôn giáo phải được công nhận tư cách pháp nhân và được pháp luật bảo vệ.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 05 năm 2015

TM. Ban Thường vụ Hội Đồng Giám Mục Việt Nam

Tổng thư ký

(đã ký)

+ *Cosma Hoàng Văn Đạt SJ*

KHÁNG THƯ VỀ LUẬT TÍN NGƯỠNG TÔN GIÁO 2015

của Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam



Kính gửi:

- Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước.
- Quý Chức sắc và Tín đồ mọi Tôn giáo tại Việt Nam.
- Quý Cơ quan Nhân quyền Quốc tế.

Vào ngày 17-04-2015, Ban Tôn giáo Chính phủ đã gửi đến 62 Tổ chức Tôn giáo Dự thảo 4 Luật Tín ngưỡng Tôn giáo 2015 (LTNTG) kèm một văn thư yêu cầu góp ý kiến quanh Dự thảo này và phải gửi về trước ngày 05-05-2015.

Đứng trước sự kiện và văn bản này, Hội đồng Liên tôn VN - quy tụ nhiều chức sắc của 5 tôn giáo lớn có mục đích tranh đấu cho tự do tôn giáo và dân chủ nhân quyền- có những nhận định và khẳng định như sau:

1- Những nhận định:

a- Việc gọi tới các Tổ chức Tôn giáo mà nhà nước đang công nhận một văn bản pháp luật quá dài, nhưng thời gian góp ý quá ngắn thể hiện sự coi thường các Tôn giáo, kỳ thị một số Tôn giáo khác, vừa là một âm mưu áp đặt lên tín đồ ý muốn của đảng Cộng sản.

b- Làm sao một Nhà nước vô thần và những viên chức không có kinh nghiệm tâm linh tôn giáo –thậm chí thuộc bộ Công an- lại lập luật cho người có tín ngưỡng và cho niềm tin tôn giáo?

c- Dự thảo LTNTG vẫn tiếp tục cơ chế xin-cho, với đủ mọi loại giấy phép, nhằm mục đích kiểm soát, khống chế, lũng đoạn các Giáo hội, giới hạn tự do tôn

giáo một cách nghiêm ngặt hơn nữa.

d- Dự thảo LTNTG có rất nhiều từ ngữ và điều khoản mơ hồ tạo cơ hội để nhà cầm quyền và các viên chức địa phương tha hồ giải thích tùy tiện nhằm cấm cản hay thậm chí đòi hối lộ.

e- Dự thảo LTNTG có rất nhiều điều khoản mâu thuẫn với nhau, và nhất là mâu thuẫn với Công ước Quốc tế về các quyền Chính trị và Dân sự (điều 18) cũng mâu thuẫn với Hiến pháp 2013 (điều 24).

2- Những khẳng định:

a- Các tôn giáo phải được tự do thành lập và tự động sinh hoạt, phải được thừa nhận tư cách pháp nhân, phải được xem như là các tổ chức xã hội dân sự độc lập, mà không phải chờ “giấy phép công nhận” của nhà cầm quyền.

b- Các tôn giáo phải được quyền độc lập trong việc tổ chức nội bộ về nhân sự và cơ cấu như: chiêu sinh huấn luyện cho người tu hành, tấn phong, bổ nhiệm, thuyên chuyển các chức sắc; trong việc hình thành, sắp xếp các cơ cấu như chốn tu trì, trường đào tạo, lãnh địa hoạt động....

c- Các tôn giáo phải được tự do truyền bá giáo lý cho mọi người, góp phần giáo dục giới trẻ và có quyền tham gia các hoạt động y tế, từ thiện xã hội. Đồng thời, các tôn giáo phải được tự do lập nhà in, nhà xuất bản, đài phát thanh, đài truyền hình, trang mạng riêng để phục vụ các nhu cầu tôn giáo.

d- Các tôn giáo phải được quyền tư hữu đất đai, được tự do nhận tặng, mua bán, trao đổi bất động sản, được mở rộng hay thu hẹp cơ sở tùy theo nhu cầu tôn giáo của mình

e- Các tôn giáo phải được tự do liên lạc với đồng đạo hay với các cá nhân, tổ chức ở nước ngoài, tự do gửi thành viên của mình ra ngoại quốc để tiến hành các hoạt động liên quan đến Giáo hội mình dù ở quốc nội hay hải ngoại.

Mọi quyền và mọi tự do trên đây hoàn toàn không thấy có trong LTNTG!

Kết luận

Các tôn giáo tự bản chất là những tập thể bao gồm nhiều tín đồ và mọi tín đồ đều là những công dân bình đẳng. Họ có các quyền và nghĩa vụ như mọi công dân khác. Những quyền và nghĩa vụ này được xác định trong Hiến pháp và các bản văn dưới luật hình thành theo tinh thần tự do dân chủ, phù hợp với các Công ước quốc tế về nhân quyền.

Chính vì thế, trong tư cách những lãnh đạo tinh thần đang đấu tranh cho tự do độc lập của tôn giáo cũng như cho nhân quyền và dân quyền của đồng bào, chúng tôi hoàn toàn bác bỏ toàn văn và mọi điều khoản LTNTG mà nhà cầm quyền Việt Nam đã soạn thảo bất chấp ý kiến của các tôn giáo, nhằm mục đích dùng bạo lực hành chính tiêu diệt tôn giáo ngõ hầu củng cố quyền lực độc tài toàn trị của đảng CS.

Làm tại Việt Nam ngày 10 tháng 5 năm 2015

Các chức sắc trong Hội đồng Liên tôn VN đồng ký tên.

Công Giáo:

- Linh mục Phê-rô Phan Văn Lợi (điện thoại: 0984.236.371)
- Linh mục Giu-se Đinh Hữu Thoại (điện thoại: 0935.569.205)
- Linh mục An-tôn Lê Ngọc Thanh (điện thoại: 0993.598.820)
- Linh mục Phao-lô Lê Xuân Lộc (điện thoại: 0122.596.9335)

Phật Giáo:

- Hòa thượng Thích Không Tánh (điện thoại: 0165.6789.881)
- Thượng tọa Thích Viên Hỷ (điện thoại: 0937.777.312)

Tin Lành:

- Mục sư Nguyễn Hoàng Hoa (điện thoại: 0121.9460.045)
- Mục sư Đinh Uy (điện thoại: 0163.5847.464)
- Mục sư Đinh Thanh Trường (điện thoại: 0120.2352.348)
- Mục sư Nguyễn Hồng Quang (điện thoại: 0978.207.007)
- Mục sư Phạm Ngọc Thạch (điện thoại: 0912.000.709)
- Mục sư Nguyễn Trung Tôn (điện thoại: 0162.838.7716)
- Mục sư Nguyễn Mạnh Hùng (điện thoại: 0906.342.908)
- Mục sư Lê Quang Du (điện thoại: 0121.2002.001)
- Mục sư Đinh Diêm (điện thoại: 0169.237.4741)

Cao Đài:

- Chánh trị sự Hứa Phi (điện thoại: 0163.3273.240)
- Chánh trị sự Nguyễn Kim Lân (điện thoại: 0988.971.117)
- Chánh trị sự Nguyễn Bạch Phụng (điện thoại: 0988.477.719)

Phật Giáo Hoà Hảo Buddhist:

- Cụ Lê Quang Liêm, Hội trưởng (điện thoại: 0199.2432.593)

- Ông Lê Văn Sóc (điện thoại: 096.4199.039)
- Ông Phan Tấn Hòa (điện thoại: 0162.6301.082)
- Ông Tống Văn Chính (điện thoại: 0163.574.5430)

LETTER OF PROTEST AGAINST THE LAW ON THE RELIGION 2015 *Of the Interfaith Council of Vietnam*

To:

- The Vietnamese people in Vietnam and overseas.
- The dignitaries and the faithful of all the religions in Vietnam.

- The international organizations of Human Rights

On the 17th of April, 2015, the Government Department of Religions sent to 62 religion organizations the 4th Draft of the Law on the Religions (LOR), enclosing a letter to request their opinions which are supposed to be sent back before the 5th of May, 2015.

On this occasion, the Interfaith Council of Vietnam, consisting of the dignitaries of five big religions for the purpose of struggling for the religion freedom, democracy and human rights, would like to present the following comments and requests:

1. Some comments

a- The fact that the government sent the acknowledged religions a too long law document but allowed them a too short time to give their opinions shows the government's contempt for the religions, religious discrimination and a plot to force the religions to do what the communists want.

b- How can a law on the religious believers made by an atheist government and the officials without religious spiritual experience, even the officials of the Police Ministry?

c- LOR continues to apply the asking-giving system in which too many kinds of applications are required for the purpose of controlling, restraining and cornering the religions, limiting the religion freedom more strictly.

d- LOR has been composed with a lot of ambiguous terms and articles which can be freely explained and applied by the local authorities. This will cause prevention of religious practice and help the official to commit bribery.

e- LOR contains a lot of contradictory articles, especially these articles contradict the International Covenant on Civil and Political Rights (Article 18), and contradict the Constitution of Vietnam (Article 24).

2. Our requests:

a- The religions must be freely founded and must do their activities themselves. Their legal entity must be acknowledged, and they must be considered as independent civil organization without waiting for the “license” of the government.

b- The religions must be independent to organize their personnel and structure such as admitting and training their religious, ordaining, assigning, transferring their dignitaries, building and organizing their structure: monasteries, training schools, areas etc.

c- The religions must be free to publicize their doctrine, contribute to educating young people, take part in health and charity activities. At the same time, the religions must have the rights to establish their publishing and printing houses, radio and television stations, websites to meet their needs.

d- The religions must have the possession of the land. They must be free to give, receive, buy, sell and exchange real estates, to widen or narrow their buildings according to their needs.

e- The religions must have freedom to communicate with their faithful or other individuals and organizations in other countries, to send their members abroad to carry out their activities.

The above rights and freedom are not found in the Draft of the Law on the Religions!

Conclusion:

The religions are naturally the organizations consisting of many faithful and the faithful are the citizens with equality. They have rights and duties as other citizens. These rights and duties are confirmed in the Constitution of Vietnam and other sub-law documents according to the freedom and democracy spirit suitable of the international conventions on the human rights.

Thus, as the spiritual leaders who are struggling for the freedom and independence of the religions as well as the human rights and civil rights of our people, we totally rebut the whole text and every article of the Draft of the Law on the Religions that the Vietnam government has composed with the purpose of using administrative violence to eliminate religions so that they can consolidate the dictatorship of the Vietnam communist party.

Vietnam, May 10, 2015

The Interfaith Council of Vietnam

Catholic:

- Reverend Peter Phan Văn Lợi (phone: 0984.236.371)
- Reverend Joseph Đinh Hữu Thoại (phone: 0935.569.205)
- Reverend Anthony Lê Ngọc Thanh (phone: 0993.598.820)
- Reverend Paul Lê Xuân Lộc (phone: 0122.596.9335)

Buddhist:

- Venerable Thích Không Tánh (phone: 0165.6789.881)
- Venerable Thích Viên Hỷ (phone: 0937.777.312)

Protestants:

- Pastor Nguyễn Hoàng Hoa (phone: 0121.9460.045)
- Pastor Đinh Ủy (phone: 0163.5847.464)
- Pastor Đinh Thanh Trường (phone: 0120.2352.348)
- Pastor Nguyễn Hồng Quang (phone: 0978.207.007)
- Pastor Phạm Ngọc Thạch (phone: 0912.000.709)
- Pastor Nguyễn Trung Tôn (phone: 0162.838.7716)
- Pastor Nguyễn Mạnh Hùng (phone: 0906.342.908)
- Pastor Lê Quang Du (phone: 0121.2002.001)
- Pastor Đinh Diêm (phone: 0169.237.4741)

Cao Đài:

- First Master Hứa Phi (phone: 0163.3273.240)
- First Master Nguyễn Kim Lâm (phone: 0988.971.117)
- First Master Nguyễn Bạch Phụng (phone: 0988.477.719)

Hoà Hảo Buddhist:

- Mr. Lê Quang Liêm, Chairperson (phone: 0199.2432.593)
- Mr. Lê Văn Sóc (phone: 096.4199.039)
- Mr. Phan Tấn Hòa (phone: 0162.6301.082)
- Mr. Tống Văn Chính (phone: 0163.574.5430)



Chủ Tịch Quốc Hội Nguyễn Sinh Hùng ký văn thư tham khảo ý kiến các tôn giáo về Dự thảo 4 Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo ngày 10-4-2015 và yêu cầu trả lời trước ngày 5-5-2015. Trừ thời gian chuyển thư, thời gian còn lại để nghiên cứu, góp ý và trả lời về một dự luật quan trọng như thế chỉ vồn vẹn có 3 tuần. Tòa Giám Mục Kontum nhận được bản dự luật ngày 22-4, tức chỉ có 13 ngày để trả lời. Tại sao phải ấn định thời hạn cấp bách như thế? Vì nhu cầu khẩn cấp do tình thế đòi hỏi hay vì muốn các tôn giáo không có đủ thời giờ nghiên cứu kỹ lưỡng và đề nghị những sửa đổi hợp lý, hợp tình? Lý do thứ hai có cơ sở hơn. Ngay hành động đầu tiên của việc hình thành luật này đã gây cảm tưởng có điều gì trí trá, thiếu lương thiện trong đó.

Dù thời gian nghiên cứu và trả lời góp ý quá ngắn, Hội Đồng Giám Mục VN, các giáo phận Bắc Ninh, Vinh, Kontum, Xuân Lộc... đã cấp thời nghiên cứu và phúc đáp đúng kỳ hạn. Tất cả các bản trả lời góp ý này đều phân tích những điểm thiếu sót, tụt hậu, xiết cổ các tôn giáo của dự luật, và đồng tình với Hội Đồng Giám Mục về những điểm

- Không đồng ý về Dự thảo Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo do Chủ Tịch Quốc Hội chuyển,

- Đề nghị soạn một dự thảo khác,

- Yêu cầu dự thảo mới này phải được tham khảo với các tôn giáo trước khi được đưa ra Quốc Hội thảo luận và biểu quyết.

Hội Đồng Tôn Giáo gồm các giáo sĩ và tu sĩ thuộc các tôn giáo

Viết Từ CANADA

Mặc Giao



LUẬT LỆ ĐỂ BẢO VỆ DÂN, KHÔNG PHẢI ĐỂ DÀNH PHẦN CHO NHÀ NƯỚC

Phật Giáo, Công Giáo, Tin Lành, Cao Đài, Phật Giáo Hòa Hảo, cũng ra một văn thư, ngày 10-5-2015, bác bỏ toàn bộ dự luật:

“Chúng tôi hoàn toàn bác bỏ toàn văn và mọi điều khoản luật TNTG mà nhà cầm quyền VN đã soạn thảo bất chấp ý kiến các tôn giáo, nhằm mục đích dùng bạo lực hành chánh tiêu diệt tôn giáo ngõ hầu củng cố quyền lực độc tài toàn trị của đảng cộng sản”.

Như thế là các tổ chức liên quan đến tôn giáo đều bác bỏ dự luật. Họ có lý để không chấp nhận.

1 - Dự luật 4 vi phạm tinh thần luật pháp. Luật pháp được lập ra để làm gì? Chắc chắn không phải để gây rắc rối cho cuộc sống xã hội, càng không phải để kiểm soát, cưỡng chế người dân và dành toàn quyền cho nhà nước. Luật pháp được đặt ra để điều hòa sự vận hành của xã hội, để bảo đảm công lý cho mọi người, bảo đảm những quyền tự do căn bản của con người, trong đó có quyền tự do tôn giáo. Như vậy mục đích trước hết của luật pháp là bảo vệ công dân trước sự lạm quyền của nhà nước, của những thế lực chèn ép,

lợi dụng, hiếp đáp dân lành, của những phần tử không tôn trọng quyền lợi và nhân phẩm của người khác. Con người từ giai đoạn ăn lông ở lỗ, đối xử với nhau bằng luật rừng mạnh được yếu thua đã từ từ tiến tới một xã hội có tổ chức, có luật lệ, có thưởng phạt công minh, có những qui định bảo vệ quyền lợi của mỗi cá nhân để khi một cá nhân tự do hành xử quyền của mình không làm tổn thương quyền của người khác. Như thế là một xã hội văn minh, nhờ có văn hóa. Chỉ con người mới có văn hóa. Cầm thú không có văn hóa. Vì văn hóa là sự tiến bộ của tinh thần để vượt tình trạng sống theo bản năng và đưa cuộc sống con người lên một bình diện cao hơn, cao nhất là đời sống tâm linh, tức niềm tin tôn giáo. “Nhân linh ưu vạn vật”.

Nếu hiểu luật lệ theo tinh thần đó thì không cần có một sắc luật hay sắc lệnh nào về tôn giáo, tín ngưỡng. Tôn giáo đã là một quyền tự nhiên của con người nên không cần ai cho phép. Các giáo hội là sự tụ tập tự nguyện của các tín đồ để tự tổ chức cách giữ đạo và hành đạo, không liên quan gì tới chính quyền. Nếu cần một luật về

tôn giáo thì luật đó chỉ là để bảo vệ tôn giáo trước những toan tính trần áp, lũng đoạn, lợi dụng của nhà cầm quyền hoặc sự bất tương kính, cạnh tranh bất chính hay hận thù giữa tôn giáo này với tôn giáo khác, như trường hợp những phần tử đạo Hồi giết người Công Giáo ở Trung Đông, châu Phi, Ấn Độ và Pakistan. Tóm lại, luật tôn giáo là để bảo vệ tôn giáo, không phải để làm khó tôn giáo. Với câu **“Theo quy định của pháp luật”** được lặp đi lặp lại trong dự luật, quyền tự do tôn giáo đã bị triệt tiêu.

2 - Dự luật 4 vi phạm các công ước quốc tế. Nhà nước cộng sản VN đã ký công nhận Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền và Công Ước Quốc Tế về các Quyền Dân Sự và Chính Trị của Liên Hiệp Quốc từ năm 1982. Ký công nhận mà không tuân giữ có nghĩa là gian dối, phản bội. Dự Luật 4 vi phạm quyền tự do lương tâm, tự do tôn giáo được quy định nơi Điều 18 của Công Ước Quốc Tế về các Quyền Dân Sự và Chính Trị. Vài thí dụ:

- Điều 2, khoản 2, chỉ cho *“ tự do bày tỏ niềm tin và hành đạo tại gia đình và các cơ sở thờ tự hợp pháp”*. Điều 52, khoản 2 *“cấm tiến hành các nghi thức tôn giáo tại các cơ sở giáo dục, dạy nghề do tổ chức tôn giáo trực thuộc thành lập, quản lý”*. Như vậy là ngoài gia đình, nhà thờ, chùa, thánh thất, không nơi nào khác người có đạo được bày tỏ niềm tin. Ăn cơm ở tiệm cũng không được làm dấu và tạ ơn. Các lớp học của tôn giáo cũng không được đọc kinh hay suy niệm trước hoặc sau buổi học. Như vậy là cấm đoán hành đạo.

- Điều 3, khoản 1, *“Tín đồ là*

người tin theo một tôn giáo và được tổ chức tôn giáo thừa nhận”. Vậy một người tu tại gia, không thuộc một chùa nào có phải là Phật tử không? Và những người nay đi nhà thờ này, mai đi nhà thờ khác, không thuộc một giáo xứ nào thì không phải là giáo dân hay sao? Tín đồ phải thuộc một giáo hội do nhà nước thừa nhận có nghĩa nhà nước có độc quyền ban phép cho cả giáo hội lẫn từng tín đồ. Ai đứng ngoài hệ thống này, theo tinh thần dự luật, không được công nhận quyền hành đạo?

- Điều 3, khoản 10, một giáo hội là *“tổ chức nhất định được nhà nước công nhận”*. Không được nhà nước công nhận thì sao? Thì các nơi thờ phượng bị đóng cửa, các lễ nghi tôn giáo bị cấm tổ chức, tu sĩ và tín đồ bị đàn áp, bắt bớ, điều đã xảy ra với Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, Giáo Hội Phật Giáo Hòa Hảo chính truyền và nhiều Hội Thánh Tin Lành.

Quyền tự do lương tâm, tự do tín ngưỡng, tự do tôn giáo và tự do hành đạo theo Công Ước Quốc Tế đã bị Dự Luật 4 vi phạm công khai.

Điều 5, khoản 2 của Dự Luật có ghi: *“Trong trường hợp Điều ước Quốc tế mà CHXHCNVN là thành viên có quy định khác với quy định của luật này thì thực hiện theo quy định của Điều Ước Quốc tế”*. Các tôn giáo phải nắm lấy điều này để đòi thay đổi các điều khoản trái với Công Ước Quốc tế.. Tuy nhiên, cộng sản chỉ nói xoén xoét ngài miệng, thực tế thì luôn luôn làm khác. Họ có bao giờ tôn trọng những hiệp ước họ đã ký hay những luật lệ do chính họ ban hành đâu?

3 - Dự Luật 4 vi phạm Hiến Pháp của Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa VN. Hiến Pháp được khâu vá năm 2013 sau khi bày đặt hỏi ý kiến toàn dân rồi lại biểu quyết y như đảng soạn sẵn dù sao cũng có những lời công bố long trọng về các thứ quyền của công dân. Nhà nước phải tôn trọng và thực thi những quyền ấy. Quyền tự do tôn giáo là một. Cứ đọc phần đầu của Hiến Pháp này thì thấy nó chẳng thua ai. Mọi thứ quyền đều được bày hàng đầy đủ. Dù nhắm mục đích gì thì Hiến Pháp cũng là đạo luật tối cao của quốc gia. Mọi luật khác phải quy chiếu theo luật tối cao để bảo đảm tính cách hợp hiến. Ở những nước dân chủ thực sự, có Tối Cao Pháp Viện hay Viện Bảo Hiến để xét xử tính cách hợp hiến hay vi hiến của mỗi đạo luật. Chính phủ, các tổ chức dân sự, các dân cử và cả công dân đều có quyền yêu cầu Tối Cao Pháp Viện hay Viện Bảo Hiến thụ lý những khiếu nại về tính cách hợp hiến của một đạo luật. Nếu cơ quan này tuyên bố một số điều khoản hay toàn bộ dự luật vi hiến thì những điều khoản hay luật đó bị hủy bỏ tức thì. Quốc trưởng hay quốc hội cũng không có quyền giữ lại. Chế độ hiện tại ở Việt Nam không có thủ tục pháp lý này, cũng không có Tối Cao Pháp Viện hay Viện Bảo Hiến, chỉ có đảng cộng sản đưa đề nghị đầu tiên và phán quyết cuối cùng. Vì thế họ được tự do vi phạm Hiến Pháp mà không có một thẩm quyền nào khác có thể ngăn cản.

4 - Dự Luật 4 tụt hậu so với Pháp Lệnh Tín Ngưỡng, Tôn Giáo năm 2004. Theo luật tiến hóa bình thường, những gì ra đời sau phải tiến bộ hơn những gì có trước. Về phương diện luật lệ, luật ra sau

thường là để sửa chữa hay bỏ tước những thiếu sót của luật trước. Dự Luật 4 đã làm chuyện ngược đời là tụt hậu về nội dung so với Pháp Lệnh Tín Ngưỡng, Tôn Giáo năm 2004. Pháp Lệnh này vốn đã là cuộn dây thừng cột trói tôn giáo, dự luật mới lại chủ trương thêm dây thừng để cột cho chắc hơn, kỹ hơn, khiến đối tượng hết đường nhúc nhích.

Trong Dự Luật 4, các quy định ở các chương III, IV và V đòi những thứ mà Pháp lệnh trước đây không đòi: đăng ký tổ chức tôn giáo, đăng ký sinh hoạt tôn giáo, đăng ký hoạt động tôn giáo. Đăng ký nhưng không cho tôn giáo tư cách pháp nhân để tạo mãi, sở hữu, quản trị tài sản trong đó nhà đất, cơ sở là phần quan trọng nhất.

Về thủ tục hành chính, Pháp lệnh chỉ đòi thi hành thủ tục hành chính tại cấp huyện. Dự Luật 4 đòi các thủ tục phải lên tới cấp tỉnh và trung ương.

Dự luật can thiệp vào nội bộ các tôn giáo về mọi mặt, từ tổ chức đại hội, phong chức, bổ nhiệm đến

tuyển người đi tu, bầu người lãnh đạo ...

Điều mới duy nhất ở chương XI, nếu gọi là “tiền bộ” thì cũng miễn cưỡng, đó là cho phép dân và các tổ chức tôn giáo có quyền khiếu nại về các hành vi vi phạm Luật Tín Ngưỡng, Tôn Giáo, nhưng không quy định tội danh và hình phạt. Không quy định tội danh thì biết thế nào là tội? Phạm lỗi rồi giải thích xuyên tạc, chối bay chối biến cũng xong. Không có chế tài thì ai sợ? Cứ việc vi phạm rồi cũng huề cả làng. Điều mới và “tiền bộ” nhất của dự luật là như vậy. Đó là trò vẽ ra cho có để khỏi mang tiếng thiếu. Có nhưng không thể thi hành thì ích lợi gì?.

Trong 11 năm trường kể từ khi Pháp Lệnh Tôn Giáo được ban hành năm 2004, thế giới đã có biết bao nhiêu biến chuyển theo chiều hướng đi lên. Nhiều chế độ độc tài đã sụp đổ. Nhiều nhà lãnh đạo độc tài đã mất mạng. Những đòi hỏi tôn trọng nhân quyền và các quyền tự do căn bản của con người, trong đó có tự do tôn giáo, càng ngày

càng mạnh, thậm chí người ta còn đo đếm việc tôn trọng các quyền này để phân hạng trình độ văn minh của mỗi quốc gia. Tôn trọng nhân quyền cũng là một điều kiện để cải tiến liên hệ ngoại giao và doanh thương quốc tế. Dân chúng của các nước bị đàn áp nhân quyền ngày càng can đảm lên tiếng và đấu tranh cho quyền của họ. Những sự kiện này đang xảy ra cho chế độ cộng sản Việt Nam. Chế độ mất mở hay nhắm mà không nhìn thấy tình trạng này? Tưởng rằng họ sẽ hiểu biết hơn, tiến bộ hơn, đầu dè họ càng lạc hậu, mê muội đưa ra một dự luật tràn giang đại hải 71 điều để cột chặt mọi tôn giáo, với ý định dành toàn quyền áp đặt và kiểm soát cho nhà nước. Đó là dùng luật để vơ mọi quyền và lợi vào tay nhà nước toàn trị, coi dân như đối tượng để bóc lột, hiếp đáp. Tôn giáo đâu cần tới thứ luật này. Dù luật có khắt khe hơn nữa thì tôn giáo cũng không thể bị tiêu diệt. Trái lại, chính những kẻ tham lam, chuyên trò đàn áp và dối trá sẽ phải trả quả về cái nhân họ gây ra.■

Ý CẦU NGUYỆN

1. Cầu nguyện theo ý Đức Thánh Cha
2. Nguyện xin Thánh Thần Chúa thêm sức khôn ngoan và dũng cảm cho các đồng bào trong hàng Giáo Phẩm Việt Nam để lèo lái con thuyền Giáo Hội vượt qua những cơn sóng dữ, đầy mưu ma chước quỷ của đảng CSVN.
3. Khẩn xin Nữ Vương nước Việt Nam gìn giữ, chở che Giáo Hội Việt Nam đang gánh chịu những cơn thử thách và bách hại của đảng và nhà nước CSVN.

Mỗi thứ bảy, hiệp thông cùng LM. Linh Hướng trong Thánh Lễ cầu nguyện cho các Ân Nhân, Đệ Tử và Cộng Tác Viên còn sống cũng như đã qua đời.

Dự Thảo 4 Luật Tín ngưỡng Tôn giáo

■ Đỗ Mạnh Trí

1. Từ khi đảng cộng sản lên cầm quyền, đã có nhiều văn kiện về tôn giáo. Điều khiến ta ngỡ ngàng là tới nay Quốc hội mới có Dự luật về tín ngưỡng tôn giáo.

2. Chẳng cần đọc hay đoán, ta biết trước rằng luật tín ngưỡng tôn giáo sẽ khẳng định quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo và... **cấm lợi dụng tự do tín ngưỡng tôn giáo**. Đương nhiên, khi nào có lợi dụng tự do tín ngưỡng tôn giáo, thì lại thuộc cái gọi là “công tác tôn giáo” của đảng.

3. Ngạn ngữ Pháp có câu: le diable est dans le détail / Quỷ nằm trong những chi tiết vụn vặt. Không đọc cũng biết trước rằng luật sẽ rất chi tiết, vụn vặt. Có thể mới đề ra được đủ thứ trường hợp lợi dụng tự do tín ngưỡng.

4. Luật này, nghị định nọ, nghị quyết kia.. hiến pháp, hiệp pháp đều vô giá trị trong một chế độ độc tài toàn trị. Vì chính quyền cộng sản có tôn trọng luật pháp họ làm ra đâu. Nếu không đã chẳng có dân oan và những vụ tham nhũng hối lộ khủng khiếp mà dân thiên hạ đều biết.

5. Từ 1954 đến 1975, ngoài Bắc chỉ có duy nhất một sắc lệnh về tôn giáo: Sắc lệnh số 234 của Nhà nước Việt Nam về Quyền Tự do Tín ngưỡng, ra ngày 11/11/1955 do Phạm Văn Đồng và Hồ Chí Minh ký. So sánh với những văn

bản khác, Sắc lệnh này rất ngắn và thông thoáng. (Xin đăng kèm bên dưới cho những ai muốn tham khảo).

Nhưng thực tế, tại miền Bắc, tôn giáo, đặc biệt Công giáo đã bị bách hại thế nào, người ngoài cuộc, kể cả người di cư vào Nam năm 1954, khó tưởng tượng nổi. Ai không tin, thử đọc *Những câu chuyện về một thời* của Đức cha Lê Đắc Trọng. Văn bản của chính thể này chỉ là những mảnh giấy vụn.

6. Đàn áp, đàn áp và đàn áp. Cộng với dối trá, lừa lọc. Nơi nào có sự chống trả của dân thì bót đàn áp. Sau khi đã chiếm được toàn lãnh thổ năm 1975, đảng tưởng dễ dàng áp đặt lên miền Nam chính sách tàn bạo đã từng sử dụng tại miền Bắc. Cải cách ruộng đất, Cải tạo công thương công nghiệp v.v.. Nhưng phản ứng của người dân miền Nam đã **lật mặt nạ của đảng trước mặt thế giới**. Trong vấn đề tôn giáo, phải ra một loạt nghị quyết, nghị định, thông tư, pháp lệnh mà vẫn không xong. Văn bản nhiều là dấu hiệu của sức đề kháng, chống trả. Sau đây ghi lại sơ sơ:

- Nghị định 297/HĐBT ra ngày 11/11/1977 nhằm áp đặt cho miền Nam chính sách đàn áp tôn giáo tại miền Bắc. Không xuôi, nên có:

- Nghị quyết 24 của Bộ Chính trị ra năm 1990 công nhận:

“Tôn giáo là vấn đề còn tồn

tại lâu dài. Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân”. Giờ đây, đảng biết đảng sẽ chết trước. Nên dù phủ nhận tôn giáo, đảng buộc phải công nhận nó một cách nào đó. Nó còn tồn tại lâu dài, vì đó là một nhu cầu tinh thần. Đã là nhu cầu **tinh thần**, tại sao lại chỉ là của một bộ phận nhân dân? Tại vì muốn thành cộng sản, phải rũ bỏ mọi nhu cầu tinh thần và thay thế nó bằng cơm áo gạo tiền? Rồi vuốt đuôi, Nghị quyết viết: *“Đạo đức tôn giáo có nhiều điều phù hợp với công cuộc xây dựng xã hội mới”*. Không hủy được tôn giáo, đảng phải tìm cách lợi dụng tôn giáo: *“các giáo hội và tổ chức tôn giáo nào có đường hướng hành đạo gắn bó với dân tộc, có tôn chỉ, mục đích, điều lệ phù hợp với luật pháp Nhà nước, có tổ chức phù hợp và bộ máy nhân sự đảm bảo tốt về cả hai mặt đạo, đời thì sẽ được Nhà nước xem xét trong từng trường hợp cụ thể để cho phép hoạt động”*. Tốt đời, đẹp đạo đấy. Mềm mại với đảng thì tha hồ lễ lạt, xây cất...

- Nghị định 69/HĐBT ra ngày 21/03/1991 để hủy bỏ Nghị định 297/HĐBT.

- Chỉ thị của BCT về **công tác tôn giáo** trong tình hình mới. Ra ngày 02/7/1998.

- Nghị định 26/1999/CP về các hoạt động tôn giáo. Ra ngày 19/04/1999. Trước đó có Dự thảo cho Nghị Định.

- Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy BCH TƯ về công tác tôn giáo. Ra tháng 01/2003.

- Pháp lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo số hiệu 21/2004/PL.UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Ra ngày 26/11/2003. Quy định về hoạt động tín ngưỡng tôn giáo. Được hoàn thành sau 22 bản Dự thảo !

- Nghị quyết 25-NQ/TW

Nghị quyết Ban chấp hành Trung ương năm 2003 khẳng định: “**Qua các giai đoạn cách mạng, Đảng và nhà nước ta luôn xác định công tác tôn giáo là vấn đề chiến lược có ý nghĩa rất quan trọng**”. Vấn đề chiến lược đã xác định, thì chiến thuật rất uyển chuyển. Tùy nơi, tùy lúc, tùy người. Mơn trớn chỗ này, thô bạo nơi khác. Đó là “công tác tôn giáo”.

(Nghị quyết do Bộ chính trị hoặc Ban chấp hành trung ương công bố; Pháp lệnh do Quốc hội; Nghị định do Chính phủ hay Hội đồng Bộ trưởng)

7. Từ công tác nghe ngon lành, nhưng mấy ai biết “Công tác tôn giáo” là gì? Để trả lời, xin trích báo của đảng:

“Thực hiện kế hoạch công tác năm 2015 của Ban Tôn giáo Chính phủ về bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ công tác tôn giáo cho cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, sáng ngày 14/4 Ban Tôn giáo Chính phủ đã khai mạc Lớp thông tin về tôn giáo và công tác tôn giáo.

Đến dự khai mạc có PGS.TS Phạm Dũng, Thứ trưởng Bộ Nội vụ, Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ; ông Bùi Thanh Hà và ông Dương Ngọc Tấn, Phó Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ; lãnh đạo các vụ, đơn vị và học viên là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Ban Tôn giáo Chính phủ.

Lớp thông tin về tôn giáo và công tác tôn giáo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực công tác của cán bộ, công chức, viên chức của Ban, đáp ứng yêu

cầu đặt ra của thực tiễn công tác tôn giáo trong giai đoạn hiện nay. Lớp học gồm 12 chuyên đề với giảng viên, báo cáo viên là Lãnh đạo Ban, Lãnh đạo các vụ, đơn vị thuộc Ban Tôn giáo Chính phủ và lãnh đạo các bộ, ngành khác. Học viên sẽ được trang bị những kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo; Chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với tôn giáo; Những kiến thức về quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo hiện nay ở Việt Nam; Một số vấn đề cần lưu ý trong công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo ...

Lớp học diễn ra từ ngày 14/4/2015 đến ngày 18/4/2015./.

8. Ngày 18 tháng tư năm 2015 mà còn nói năng như vậy. Cơ bản vẫn là chủ nghĩa Mác Lê và tư tưởng (!) Hồ Chí Minh. Tâm địa rõ mồn một. Tư duy thâm hại. Có thể mấy ông cũng chỉ tụng niệm lấy lệ. Nhưng là cái lệ lạc lõng của một thứ tư duy đồ đều đã từ lâu thành đồ đá. Thảm kịch Mác Lê gây ra cho nhân loại, tới các ông, biến thành trò hề.☐

Paris 19.05.2015. **Đỗ Mạnh Tri.**

*Sắc Lệnh số 234
của Nhà Nước Việt Nam
- Quyền Tự Do Tín Ngưỡng*

VIỆT-NAM DÂN-CHỦ CỘNG-HOÀ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SẮC LỆNH SỐ 234 - S-L

Hà nội, ngày 14 tháng 6 năm 1955

CHỦ TỊCH NƯỚC VIỆT-NAM
DÂN-CHỦ CỘNG-HOÀ

Căn cứ vào chính sách của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà về vấn đề tôn giáo. Căn cứ vào những nguyên tắc bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng do Quốc hội Nước Việt-Nam Dân-Chủ Cộng-Hoà đã thông qua trong khoá họp thứ tư.

Theo nghị quyết của hội đồng Chính phủ và được Ban Thường Trực Quốc hội thoả thuận

RA SẮC LỆNH :

CHƯƠNG I

BẢO ĐẢM QUYỀN TỰ DO TÍN NGƯỠNG

Điều 1. Chính phủ bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng và tự do thờ cúng của nhân dân. Không ai được xâm phạm đến quyền tự do ấy. Mọi người Việt Nam đều có quyền tự do theo một tôn giáo hoặc không theo một tôn giáo nào.

Các nhà tu hành được tự do giảng đạo tại các Cơ quan tôn giáo (như nhà thờ, chùa, thánh thất, trường giáo lý.....)

Khi truyền bá tôn giáo các nhà tu hành có nhiệm vụ giáo dục cho các tín đồ lòng yêu nước, nghĩa vụ của người công dân, ý thức tôn trọng chính quyền nhân dân và pháp luật của nước Việt-nam Dân-chủ Cộng-hoà.

Điều 2. Các nhà tu hành và các tín đồ đều được hưởng mọi quyền lợi của người công dân và phải làm mọi nghĩa vụ của người công dân.

Điều 3. Các nhà tu hành người ngoại quốc mà Chính phủ Việt-nam Dân-chủ Cộng-hoà cho phép, thì được giảng đạo như các nhà tu

hành Việt-nam và phải tuân theo luật pháp của nước Việt-nam Dân-chủ Cộng-hoà, như các ngoại kiều khác.

Điều 4. Các tôn giáo được xuất bản và phát hành những kinh bản, sách báo có tính chất tôn giáo, nhưng phải tuân theo luật pháp của chính phủ nước Việt-nam Dân-chủ Cộng-hoà về việc xuất bản.

Điều 5. Các tôn giáo được mở trường đào tạo những người chuyên hoạt động tôn giáo của mình.

Điều 6. Các nhà thờ, đền, chùa, miếu, thánh thất và các đồ thờ, các trường giáo lý của các tôn giáo được pháp luật bảo hộ.

Điều 7. Pháp luật sẽ trừng trị những kẻ nào mượn danh nghĩa tôn giáo để phá hoại hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, tuyên truyền chiến tranh, phá hoại đoàn kết, ngăn trở tín đồ làm nghĩa vụ công dân, xâm phạm đến tự do tín ngưỡng và tự do tư tưởng của người khác, hoặc làm những việc khác trái pháp luật.

CHƯƠNG II

ĐỐI VỚI NHỮNG HOẠT ĐỘNG KINH TẾ, VĂN HOÁ, XÃ HỘI CỦA CÁC TÔN GIÁO

Điều 8. Các tổ chức của tôn giáo có tính chất kinh tế, văn hoá, xã hội đều được hoạt động sau khi đã xin phép chính quyền và được chính quyền chuẩn y chương trình, điều lệ.

Những tổ chức ấy đều coi như những tổ chức của tư nhân và được pháp luật bảo hộ.

Điều 9. Các tôn giáo được phép mở trường tư thực. Các trường tư thực đó phải dạy theo chương trình giáo dục của chính phủ. Ngoài giờ dạy theo chương trình giáo dục của chính phủ có thể dạy thêm giáo lý cho những học sinh nào muốn học.

CHƯƠNG III

ĐỐI VỚI VẤN ĐỀ RUỘNG ĐẤT CỦA CÁC TÔN GIÁO

Điều 10. Trong cải cách ruộng đất, khi chính phủ trưng thu hoặc trưng mua ruộng đất của các tôn giáo để chia cho nông dân thì sẽ để lại cho nhà thờ, nhà chùa, thánh thất một số ruộng đất đủ cho việc thờ cúng và cho những nhà tu hành có điều kiện sinh sống để làm việc tôn giáo.

Số ruộng ấy là bao nhiêu sẽ do nông dân địa phương (nơi có nhà thờ, nhà chùa, thánh thất) bình nghị và do chính quyền cấp tỉnh chuẩn y.

Nông thôn khi chia ruộng đất, những người làm công trong các nhà thờ, nhà chùa cũng được chia một phần như nông dân lao động khác.

Điều 11. Khi phát động quần chúng giảm tô và cải cách ruộng đất, những Giám mục, Linh mục, Nhà sư, Mục sư, Chức sắc có ruộng đất riêng phát canh thu tô như địa chủ, sẽ không quy định thành phần là địa chủ, nhưng phải thi hành đúng chính sách ruộng đất của Chính phủ.

Điều 12. Để bảo đảm việc thờ cúng của nhân dân và giúp đỡ các nhà tu hành, đối với phần ruộng đất

mà nhà thờ, nhà chùa, thánh thất được sử dụng từ sau cải cách ruộng đất, Chính phủ sẽ chiếu cố và cho đóng thuế nông nghiệp theo mức nhẹ hơn.

CHƯƠNG IV

QUAN HỆ GIỮA CHÍNH QUYỀN NHÂN DÂN VÀ CÁC TÔN GIÁO

Điều 13. Chính quyền không can thiệp vào nội bộ các tôn giáo.

Riêng về công giáo, quan hệ về tôn giáo giữa Giáo Hội Việt nam với Toà Thánh La-mã là vấn đề nội bộ của công giáo.

Điều 14. Các tổ chức tôn giáo phải tuân theo luật pháp của nước Việt-nam Dân-chủ Cộng-hoà, như mọi tổ chức khác của nhân dân.

Điều 15. Việc tự do tín ngưỡng, tự do thờ cúng là một quyền lợi của nhân dân. Chính quyền dân chủ cộng hoà luôn luôn tôn trọng quyền lợi ấy và giúp đỡ nhân dân thực hiện.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Cải cách ruộng đất Trung ương và các Bộ có liên quan chịu trách nhiệm thi hành sắc lệnh này. Chủ tịch Nước Việt-nam Dân-chủ Cộng-hoà

Đã ký : Hồ Chí Minh

Tiếp ký

K/T Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

Đã ký : Phạm Văn Đồng

**ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN**

DỰ THẢO 4 LUẬT TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

Ngày 03.5 vừa qua, Giáo phận Vinh đã gửi Bản góp ý tới Ban Tôn Giáo – Bộ Nội Vụ. Bản góp ý do Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Viên, Giám mục Phụ tá Giáo phận Vinh ký.

Ngay những dòng đầu tiên, trang số 1, Bản góp ý nhận định: “Chúng tôi rất ngạc nhiên khi thấy những quy định của Dự thảo 4 trở lại quy chế ‘Xin – Cho’ và có những điểm vừa tụt hậu so với Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo 2004 vừa đi ngược với luật quốc tế về tôn giáo cũng như Hiến pháp nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ... Luật Tôn giáo, Tín ngưỡng phải được xây dựng trên nguyên tắc của Điều 18, Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền (UDHR) và Điều 18, Công Ước Quốc Tế Về Các Quyền Dân Sự Và Chính Trị (ICCPR) của Liên Hiệp Quốc mà Việt Nam đã ký kết và tham gia. Căn cứ trên những điều này, chúng tôi góp ý về Dự thảo 4 Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo như sau.”

TÒA GIÁM MỤC GIÁO PHẬN VINH
Nghị Diên, Nghi Lộc, Nghệ An, Việt Nam
Tel: +84.383.861.171 +84.948.051.966
Fax: +84.383.861.215

Email: vptgmvinh@gmail.com

Số:/ TGM.CV

V/v góp ý Dự thảo 4 Luật tín ngưỡng,
tôn giáo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Xã Đoài, ngày 03 tháng 5 năm 2015

Kính gửi: Ban Tôn giáo Chính phủ - Bộ Nội vụ

Chúng tôi đã nhận được Công văn số 40/TGCP-PCTT về việc góp ý Dự thảo 4 Luật tín ngưỡng, tôn giáo của Ban Tôn giáo Chính phủ (sau đây gọi tắt là “Dự thảo 4”).

Chúng tôi thấy công cuộc luật hóa các quan hệ xã hội về tôn giáo thay vì chỉ là một pháp lệnh như từ trước tới nay đã là một tiến triển. Tuy nhiên, chúng tôi rất ngạc nhiên khi thấy những quy định của Dự thảo 4 trở lại quy chế “Xin – Cho” và có những điểm rõ rệt vừa tụt hậu so với Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo 2004 vừa đi ngược với luật quốc tế về tôn giáo cũng như Hiến pháp nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Việc góp ý cho Dự thảo 4 là một điều rất quan trọng, nhưng Công văn số 40/TGCP-PCTT dành thời gian cho chúng tôi nghiên cứu, góp ý là quá ít và thời gian này lại có nhiều ngày nghỉ nên những điều chúng tôi góp ý sau đây vẫn chưa được xem là trọn vẹn.

Luật tôn giáo, tín ngưỡng phải được xây dựng trên nguyên tắc của Điều 18, Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền (UDHR) và Điều 18, Công Ước Quốc Tế về Các Quyền Dân Sự và Chính Trị (ICCPR) của Liên Hiệp Quốc mà Việt Nam đã ký kết tham gia. Căn cứ trên những điều này, chúng tôi góp ý về Dự thảo 4 như sau:

1. Một số quy định chung

a. Điều 2, Khoản 2:

Điều 2, Khoản 2 của Dự thảo 4 quy định: “Người có tín ngưỡng, tín đồ tôn giáo có quyền tự do bày tỏ niềm tin; **hành đạo tại gia đình và cơ sở thờ tự hợp pháp**; tham gia các hình thức sinh hoạt, phục vụ lễ hội, lễ nghi tín ngưỡng, tôn giáo và học tập giáo lý tôn giáo.”

Cần lưu ý rằng, Khoản 1, Điều 18, ICCPR quy định: “*quyền tự do biểu thị tôn giáo hay tín ngưỡng qua sự thờ phụng, hành đạo, nghi lễ hay giảng dạy, hoặc riêng tư hoặc với người khác, tại nơi công cộng hay tại nhà riêng.*” Trong khi đó, Đ2, K2 này quy định “hành đạo tại gia đình và cơ sở thờ tự hợp pháp” là đã giới hạn quyền biểu thị tôn giáo của tín đồ và không phù hợp với quy định của Điều 18, ICCPR.

Vì thế, chúng tôi đề nghị sửa Khoản 2 Điều 2 như sau:

“Điều 2.

2. Người có tín ngưỡng, tín đồ tôn giáo có quyền tự do biểu thị tôn giáo hay tín ngưỡng qua sự thờ phụng, hành đạo, nghi lễ hay giảng dạy, hoặc riêng tư hoặc với người khác, tại nơi công cộng hay tại nhà riêng.”

b. Điều 3, Khoản 10:

Khoản 10, Điều 3 quy định như sau: “*Tổ chức tôn giáo là tập hợp những người cùng tin theo một hệ thống giáo lý, giáo luật, lễ nghi và tổ chức theo một cơ cấu nhất định được Nhà nước công nhận.*”

Chúng tôi nhận thấy, kết hợp với Khoản 1, Điều 3: “*Tín đồ là người tin theo một tổ chức tôn giáo và được tổ chức tôn giáo thừa nhận*”, hai quy định này sẽ tạo nên hai tầng điều kiện để công nhận một người là tín đồ. Tổ chức tôn giáo phải được Nhà nước công nhận và tín đồ phải được tôn giáo thừa nhận. Như vậy, một người có là tín đồ hay không phải thông qua sự công nhận gián tiếp của Nhà nước. Vì thế, cụm từ “được Nhà nước công nhận” được đặt ở khoản này, một cách tinh tế, đã khống chế quyền tự do tôn giáo của người dân, vi phạm các công ước quốc tế về tôn giáo.

Vậy đề nghị sửa Khoản 10, Điều 3 lại như sau:

“Điều 3.

10. Tổ chức tôn giáo là tập hợp những người cùng tin theo một hệ thống giáo lý, giáo luật, lễ nghi và tổ chức theo một cơ cấu nhất định.”

c. Khoản 3, Điều 4:

Khoản 3, Điều 4 của Dự thảo 4 quy định: “*Người đang bị giam, giữ được đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo của cá nhân theo quy định pháp luật và nội quy nơi giam, giữ.*”

Chúng tôi cho rằng, quyền tôn giáo của người bị giam giữ phải luôn được bảo đảm thực hiện đúng các điều khoản của công ước quốc tế và pháp luật. Việc đưa vào cụm từ “**và nội quy nơi giam, giữ**” như một mệnh đề song song và có hiệu quả ngang bằng với pháp luật là điều vô lý. Yêu cầu bỏ mệnh đề này. Đề nghị sửa Khoản 3, Điều 4 như sau:

“Điều 4.

3. Người đang bị giam, giữ được đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo của họ.”

d. Điều 6:

Đây là một điều luật mang những quy định quan trọng để các điều khác quy chiếu nhằm áp dụng chế tài. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy ở đây có những điều chưa phù hợp:

- **Khoản 3 Điều 6:** “*Xúc phạm niềm tin tín ngưỡng, niềm tin của tín đồ các tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước công nhận.*”

Cụm từ “được Nhà nước công nhận” ở đây đã đặt nhiều người có tín ngưỡng, tôn giáo ra ngoài vòng bảo vệ của pháp luật và đồng thời nó giới hạn quyền tôn giáo của công dân. Xin nhắc lại điều đã đề cập ở trên, tôn giáo là quyền tự thân của con người và bất khả xâm phạm. Vì thế, nội hàm của nó không chứa đựng yếu tố công nhận của bất kỳ một cá nhân hay tổ chức nào, kể cả Nhà nước. Bất kỳ hành vi xúc phạm niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo nào cũng đã là vi phạm nhân quyền. Vậy, đề nghị sửa Khoản 3 Điều 6 như sau:

“3. Xúc phạm niềm tin tín ngưỡng, niềm tin tôn giáo của tín đồ.”

- **Điểm c, Khoản 5, Điều 6:** “Xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.”

Việc giới hạn quyền biểu thị tôn giáo của ICCPR không bao hàm hành vi được coi là “xâm phạm an ninh quốc gia.” Khoản 3, Điều 18, ICCPR quy định: “*Quyền tự do biểu thị tôn giáo hay tín ngưỡng chỉ có thể bị giới hạn theo luật, vì nhu cầu bảo vệ an toàn công cộng trật tự công cộng, sức khỏe công cộng, đạo lý hay những quyền tự do căn bản của người khác.*”

Như thế, việc tạt chế hành vi “xâm phạm an ninh quốc gia” không thuộc sự điều chỉnh của Luật tín ngưỡng, tôn giáo. Mặt khác, khái niệm “xâm phạm an ninh quốc gia” trong khoản này là rất mơ hồ và dễ bị lạm dụng, những hình phạt liên quan của nó trong Bộ luật Hình sự rất nặng nề, nên nó phải được Luật Hình sự chi phối, không nên đưa vào Luật tôn giáo, tín ngưỡng.

Vậy, đề nghị sửa Điểm c, Khoản 5, Điều 6 cho phù hợp với quy định của ICCPR như sau:

“c. Xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng, sức khỏe công cộng, đạo lý hay những quyền tự do căn bản của người khác.”

- **Điểm d, Khoản 5, Điều 6:** “*Xúc phạm đến hình ảnh danh nhân, anh hùng dân tộc*”

Chúng tôi cho rằng đây là một điểm rất mơ hồ về tiêu chí đánh giá. Cần phân biệt rõ “xúc phạm” với “phê bình”, “nhận xét”, vì khi áp dụng có thể có sự lợi dụng điểm này để ngăn chặn quyền tự do ngôn luận của công dân. Quy định này liên quan đến đạo đức nhiều hơn là một quan hệ xã hội thuộc lĩnh vực tôn giáo vì vậy không cần thiết đưa một điều để gây nhầm lẫn vào luật. Mặt khác, điều này cũng đã chứa đựng trong Điểm c, Khoản 5, Điều 6 mà chúng tôi đã đề nghị sửa ở trên. Vậy, đề nghị bỏ điểm này.

- **Khoản 6, Điều 6:** “*Chủ trì lễ nghi tôn giáo, truyền đạo, giảng đạo, quản lý tổ chức tôn giáo và chủ trì lễ hội tín ngưỡng khi đang chấp hành án phạt tù hoặc đang bị quản chế theo quy định của pháp luật.*”

Chúng tôi cho rằng, người bị phạt tù hoặc quản chế bị tước một phần quyền công dân (quyền tự do đi lại) chứ không bị tước quyền tự do biểu thị tôn giáo. Khoản 3, Điều 18, ICCPR mà chúng tôi đã trích dẫn ở trên cũng không cho phép áp dụng điều này.

Mặt khác, người đang chấp hành án phạt tù hoặc quản chế chịu sự chi phối của Luật Hình sự, nếu áp dụng điều này thì phải được xem như là một hình phạt bổ sung của Luật Hình sự, phải được ghi rõ trong bản án khi xét xử và phải có những căn cứ phù hợp với các công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.

Như vậy điều này đã vi phạm Khoản 3, Điều 18, ICCPR, Hiến Pháp và những quy định của Bộ Luật Hình sự. Vậy, đề nghị bỏ Khoản 6, Điều 6 này.

2. Các quy định ở Chương III, IV và V (về “Đăng ký sinh hoạt tôn giáo”, “Đăng ký hoạt động tôn giáo”, “Tổ chức tôn giáo” và “Hoạt động tôn giáo”)

Chúng tôi cho rằng, cần phân biệt rõ giữa quyền tôn giáo và quyền của tổ chức tôn giáo. Những quy định ở chương này đã có sự đồng hóa giữa hai khái niệm khác biệt này.

Quyền tôn giáo thuộc quyền tự thân của con người, quyền đó bao gồm quyền thực hành tôn giáo (như việc thờ phụng, hành đạo, tuân thủ nghi lễ, giáo luật) và quyền truyền giảng tôn giáo. Như vậy, không phải khi được Nhà nước công nhận là một tổ chức tôn giáo thì mới được thực hiện những quyền trên mà ngay khi một người theo tôn giáo thì đương nhiên họ có quyền thực hiện những điều đó.

Việc đăng ký sinh hoạt tôn giáo, đăng ký hoạt động tôn giáo hay thiết lập một tổ chức tôn giáo chỉ xảy đến khi nhóm những người cùng tôn giáo thấy có nhu cầu thì họ tự nguyện thực hiện điều này để thăng tiến quyền tôn giáo của họ. **Việc đăng ký sinh hoạt tôn giáo, đăng ký hoạt động tôn giáo, thành lập tổ chức tôn giáo phải được xem như là một lời mời gọi chứ không phải là một hình thức bắt buộc khi muốn thực hành quyền tôn giáo.**

Mặt khác, cần có các quy định rõ về tư cách pháp nhân của các tổ chức tôn giáo và sự bình đẳng của nó đối với các tổ chức xã hội khác.

Cụm từ “được Nhà nước công nhận” được sử dụng rất nhiều lần trong các chương này như là một điều kiện cần để công nhận quyền tôn giáo của công dân, điều này không phù hợp.

Vậy, chúng tôi đề nghị sửa đổi các quy định ở các chương này để làm rõ các điều trên.

3. Thủ tục hành chính

Dự thảo 4 đưa ra quá nhiều thủ tục hành chính mà các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc phải tiến hành tại các cơ quan hành chính cấp cao như cấp tỉnh hoặc trung ương (trong khi Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo hiện hành chỉ quy định việc tiến hành thủ tục hành chính này tại cấp huyện). Điều này gây nhiều khó khăn cho sinh hoạt, hoạt động tôn giáo của tín đồ, tổ chức tôn giáo. (x. K1, Đ11; K1, Đ12; Đ14...). Chúng tôi cho rằng, đây là một bước thụt lùi về cải cách hành chính. Vì thế, cần sửa đổi các điều luật liên quan đến thủ tục hành chính sao cho tinh giản, gọn nhẹ, nhanh chóng hơn để bảo đảm quyền tôn giáo của người dân.

4. Về việc phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử và thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, chức việc, nhà tu hành:

Chúng tôi cho rằng, đây là các hoạt động mang tính cá biệt tôn giáo, vì thế tùy nhu cầu và khi hội đủ điều kiện cần thiết theo nội quy, giáo luật thì tổ chức tôn giáo tiến hành phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử và thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, chức việc, nhà tu hành. Những quy định ở Mục 2, Chương V của Dự thảo 4 cho thấy sự can thiệp quá đáng của cơ quan hành chính vào công việc thuộc thẩm quyền nội bộ của tôn giáo. Vì vậy, chúng tôi đề nghị **bỏ các điều khoản cần sự chấp thuận của cơ quan hành chính Nhà nước** và thay vào đó, tổ chức tôn giáo khi tiến hành phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử và thuyên chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, chức việc, nhà tu hành **thì chỉ cần thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.**

5. Người đi tu tại cơ sở tôn giáo

Cơ quan hành chính nhà nước đã quản lý công dân qua hộ tịch, hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng. Người đi tu chấp hành các quy định này là đã đúng theo quy định của pháp luật. Đối với cơ sở tôn giáo nhận người vào tu thì phải chấp hành các quy định của luật Dân sự, hành chính. **Điều 43** của Dự thảo 4 đạ buộc các tổ chức nhận người vào tu và người đi tu phải tiến hành thêm các thủ tục hành chính là không cần thiết và điều này đã tái lập cơ chế “Xin – Cho”. Vậy, chúng tôi đề nghị bỏ Khoản 2, Điều 43.

6. Trong lĩnh vực giáo dục đào tạo và y tế

- Điểm c, Khoản 1 Điều 23:

Mục 2, Chương IV là cá quy định về cơ sở đào tạo tôn giáo. Trong quy trình thành lập bao gồm việc thông báo nội dung, hoạt động của cơ sở đào tạo tôn giáo. Điểm c, Khoản 1 Điều 23 quy định: “*Chương trình đào tạo và giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập trong đó môn học về lịch sử Việt Nam và pháp luật Việt Nam là môn học chính khóa.*”

Đối chiếu với Khoản 4 Điều 22 của Dự thảo 4: “*Cơ sở đào tạo tôn giáo không thuộc hệ thống giáo dục quốc dân*”, chúng tôi nhận thấy sự bất hợp lý ở đây: Hai môn học “*lịch sử Việt Nam và pháp luật Việt Nam*” thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, vì thế buộc các cơ sở tôn giáo phải dạy các môn học này là không phù hợp với chức năng của cơ sở đào tạo tôn giáo. Trách nhiệm dạy học các môn này thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Mặt khác, những học viên của cơ sở đào tạo tôn giáo đã học các môn này trong chương trình phổ thông, đại học vì thế không thể buộc họ học lại các môn này.

Điều 30 còn quy định nếu không bảo đảm quy định của Khoản 1, Điều 23 này thì cơ sở đào tạo tôn giáo bị tạm đình chỉ hoạt động và có thể bị giải thể như quy định của Khoản 2 Điều 31. Đây là hậu quả nghiêm trọng mà cơ sở đào tạo của tôn giáo có thể bị chế tài vì quy định vô lý nêu trên. Vì thế, chúng tôi đề nghị sửa **Điểm c, Khoản 1 Điều 23** thành:

“c) Chương trình đào tạo và giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập.”

- **Khoản 1, Điều 52:** “Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được thực hiện các hoạt động giáo dục, dạy nghề, y tế, bảo trợ xã hội theo quy định pháp luật.”

Để tuân thủ đúng Hiến pháp và các công ước quốc tế, tổ chức tôn giáo phải bình đẳng về quyền và nghĩa vụ như những tổ chức xã hội khác, đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục và y tế. Vì vậy, Luật tín ngưỡng, tôn giáo cần có những quy định cụ thể hơn để tổ chức tham gia vào công tác này. Quy định tại **Khoản 1 Điều 52** là quá sơ lược. Đồng thời chúng tôi cũng yêu cầu sửa đổi các luật liên quan về giáo dục, y tế để các tổ chức tôn giáo được bình đẳng tham gia trong các công tác này nhằm góp phần thăng tiến phẩm giá con người và phát triển đất nước.

- **Khoản 2 Điều 52** quy định “*cấm tiến hành các nghi thức tôn giáo tại cơ sở giáo dục, dạy nghề do tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc thành lập, quản lý.*”

Chúng tôi cho rằng quy định này đã vi phạm Khoản 3, Điều 18, ICCPR. Nếu tại các cơ sở này có những người cùng niềm tin tôn giáo, có nhu cầu biểu thị niềm tin đó và việc biểu thị này không xâm phạm đến “*an toàn công cộng, trật tự công cộng, sức khỏe công cộng, đạo lý hay những quyền tự do căn bản của người khác*” (Khoản 3, Điều 18, ICCPR) thì quyền này phải được bảo đảm.

Vậy chúng tôi yêu cầu bỏ khoản luật vô lý này.

7. Trong lĩnh vực đất đai, cơ sở tôn giáo

Dự thảo 4 sử dụng cụm từ “**cơ sở thờ tự hợp pháp**”, “**địa điểm hợp pháp**” để quy định về bất động sản của các tổ chức tôn giáo. Đặc biệt, đây là điều kiện cần để đăng ký sinh hoạt tôn giáo hay đăng ký hoạt động tôn giáo (Điều 12 và 13)

Tuy nhiên, pháp luật về đất đai hiện hành có rất nhiều hạn chế khi cấp quyền sử dụng đất cho cơ sở tôn giáo. Luật Đất đai cấm các tổ chức tôn giáo nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho quyền sử dụng đất muốn có địa điểm hợp pháp”, “cơ sở thờ tự hợp pháp” chỉ có một giải pháp duy nhất là trông chờ vào việc Nhà nước giao đất. Thực tế cho thấy để được giao đất là một điều hết sức khó khăn.

Chúng tôi cho rằng kết hợp với những quy định phi lý, bất bình đẳng của Luật Đất đai, những quy định liên quan của Dự thảo 4 sẽ hạn chế rất lớn quyền biểu thị tôn giáo của tín đồ. Vì thế, **cần phải bãi bỏ những quy định này kết hợp với sửa đổi chính sách về đất tôn giáo của Luật Đất đai và các văn bản pháp luật khác liên quan** để tạo sự bình đẳng giữa tổ chức tôn giáo với các tổ chức xã hội khác nhằm bảo đảm quyền tôn giáo của người dân.

Kết luận:

Khoản 2, Điều 5 của Dự thảo 4 quy định: “**Trong trường hợp điều ước quốc tế mà Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác với quy định của Luật này thì thực hiện theo quy định của điều ước quốc tế đó.**”

Trên đây chúng tôi đã chỉ ra những điều bất hợp lý, thậm chí trái nghịch với Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền (UDHR), Công Ước Quốc Tế về Các Quyền Dân Sự và Chính Trị (ICCPR) của Liên Hợp Quốc mà Việt Nam đã ký kết tham gia và trái với những quy định của Hiến pháp hiện hành. Vì vậy, trong giai đoạn đang xây dựng luật này, chúng tôi mong những ý kiến đóng góp của chúng tôi sẽ được lắng nghe một cách nghiêm túc và thực hiện những điều chỉnh cho phù hợp.

Chân thành cảm ơn!☐

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

T/M. GIÁO PHẬN VINH
GIÁM MỤC PHỤ TÁ



Phêrô Nguyễn Văn Viên

Phêrô Nguyễn Văn Viên

GIÁO PHẬN BẮC NINH

Số: 11/2015/CV-TGM

V/v Góp ý Dự thảo Luật tín ngưỡng, tôn giáo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 04 năm 2015

NHẬN ĐỊNH VÀ GÓP Ý VỀ DỰ THẢO LUẬT TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

Kính gửi Bộ Nội Vụ – Ban Tôn Giáo Chính Phủ,

Nhận được công văn số: 40 /TGCP – PCTT ngày 10 tháng 4 năm 2015 về việc góp ý dự thảo 4 Luật Tín Ngưỡng, Tôn Giáo (sau đây gọi tắt là Dự thảo 4) của Bộ Nội Vụ – Ban Tôn Giáo Chính Phủ, chúng tôi, bao gồm giám mục, linh mục, tu sĩ và giáo dân giáo Bắc Ninh có một số nhận định và góp ý như sau:

I. Nhận Định

Theo Tuyên ngôn về nhân quyền của Liên Hiệp Quốc (10.12.1948) mà chính phủ Việt Nam đã ký: Mọi người đều có quyền tự do suy nghĩ, ý thức và tôn giáo, kể cả tự do thay đổi tôn giáo hay tín ngưỡng, và tự do thể hiện tôn giáo hoặc tín ngưỡng dưới hình thức truyền bá, thực hành, thờ phượng hoặc tiết, với tư cách cá nhân hay tập thể, công khai hay riêng tư (điều 18).

Theo Hiến Pháp Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (sửa đổi năm 2013): Các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật (điều 14). Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật. (điều 24).

Theo quan điểm của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam: Mọi người đều có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Quyền này bao hàm việc tự do theo hay không theo một tôn giáo nào, tự do thực hành các nghi lễ tôn giáo, cá nhân hoặc tập thể. Không tôn giáo nào hoặc chủ thuyết nào được coi là bó buộc đối với người dân Việt Nam. Nhà nước không tuyên truyền tiêu cực về tôn giáo, không can thiệp vào công việc nội bộ của tôn giáo như: đào tạo, truyền chức, truyền chuyển, chia tách sát nhập... Các tổ chức tôn giáo có quyền tự do hoạt động xã hội cộng đồng như giáo dục, y tế... (Nhận Định Và Góp Ý Dự Thảo Sửa Đổi Hiến Pháp Năm 1992).

22

Sau khi đối chiếu với Tuyên Ngôn Nhân Quyền Của Liên Hiệp Quốc, Hiến Pháp Nước CHXHCN Việt Nam (sửa đổi năm 2013) và quan điểm của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, Chúng tôi có một số nhận định sau:

Quyền bình chính trị được nhân dân trao cho nhà cầm quyền là để tạo điều kiện pháp lý và môi trường thuận lợi cho việc thực thi quyền con người, chứ không phải để ban phát cách tùy tiện. Do đó, quyền con người phải được nhà nước và xã hội thừa nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo hiến pháp và pháp luật.

Bản dự thảo 4 đi ngược lại với quyền tự do về tín ngưỡng và tôn giáo, không bắt kịp đà tiến của xã hội. Xã hội loài người nói chung và Việt Nam nói riêng vận hành và phát triển theo hướng dân chủ tự do. Tuy nhiên, nhìn chung Dự thảo 4 đi ngược lại với Tuyên Ngôn Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc và Hiến Pháp Nước CHXHCN Việt Nam sửa đổi năm 2013. Chúng tôi nhận thấy Dự thảo 4 này là một bước thụt lùi so với pháp lệnh tín ngưỡng tôn giáo năm 2004.

Theo nhiều nước tiên tiến trên thế giới, những văn bản quy phạm pháp luật sinh ra nhằm ngăn chặn những người thực thi pháp luật lạm dụng quyền đối với người dân. Nhưng nhìn nhận cách khách quan, những điều nêu trong Dự thảo 4 muốn tái lập cơ chế Xin – Cho trong các sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo. Cơ chế Xin-Cho biến quyền tự do của con người thành những thứ quyền Nhà Nước nắm trong tay và ban lại cho người dân qua những thủ tục cấp phép.

II. Một số đề nghị:

1. Dự thảo luật tín ngưỡng, tôn giáo không thấy có điều nào nói đến tư cách pháp nhân của các tổ chức tôn giáo. Vì vậy, chúng tôi đề nghị các tổ chức tôn giáo được hưởng và quy định rõ ràng tư cách pháp nhân như các tổ chức xã hội khác.

2. Pháp luật quy định mọi người đều bình đẳng trước pháp luật. Hiện nay các tổ chức xã hội, cá nhân hay tổ chức nước ngoài cũng được mở bệnh viện, trường học.

(xem tiếp trang 40)

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN



TOÀ GIÁM MỤC KONTUM
Office of the Bishop - Diocese of Kontum
146 Trần Hưng Đạo - Kontum - Việt Nam
Số 63/VT/15/tgmkt

Kontum ngày 28.04.2015

Kính gửi

Ông NGUYỄN SINH HÙNG

Chủ tịch Quốc Hội Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Ông PHẠM DŨNG

Trưởng Ban Tôn Giáo Chính Phủ

HÀ NỘI.

Kính thưa Quý Ông,

Ngày 22.04.2015, Ban Tôn Giáo Tỉnh Kontum đã chuyển cho chúng tôi Văn bản số 40/TGCP-PCTT v/v góp ý Dự thảo 4 Luật tín ngưỡng, tôn giáo của Ban Tôn Giáo Chính Phủ. Thiết tưởng góp ý cho một bản luật quan trọng như thế trong thời gian chỉ có 13 ngày (từ 22.04.2015 tới 05.05.2015) e không ổn trong hoàn cảnh Đất Nước đang đứng trước hoạ xâm lăng của ngoại bang phương Bắc. Nhưng vì có câu "*Hết thời hạn trên nếu không nhận được văn bản góp ý của Quý vị xin được hiểu là đã đồng ý với dự thảo Luật*", nên chúng tôi nêu một số ý kiến ban đầu nhận được từ những người chung quanh cũng như của bản thân. Biết rằng "*Lời thật, mất lòng!*", nhưng vì quyền lợi lớn của Đất Nước, chúng tôi viết bản góp ý này từ đáy lòng mình!

I- Vài ý kiến :

- 1.1. Phản ứng đầu tiên chúng tôi nhận được của những người chung quanh là : "*Góp ý vô ích thôi!*". "*Người ta đã quyết định rồi, góp gì nữa!*". "*Đến như bản Hiến Pháp quan trọng thế mà có ai góp ý được gì đâu. Ngay cả bản góp ý của HĐGMVN đâu có được lắng nghe!*" v.v ...
- 1.2. Bản văn cho thấy Nhà Nước nhúng tay khá sâu vào nội bộ tôn giáo. Mỗi tôn giáo đều đã có giáo luật, đạo pháp. "*Những người không tôn giáo*" lại viết luật cho "*những người có tôn giáo*" chẳng kỳ lắm sao? Có chẳng Nhà Nước chỉ đưa ra một số qui định về quản lý tôn giáo thôi.
- 1.3. Có người lại nghĩ "*đây là một bản đúc kết kinh nghiệm quản lý các tôn giáo 70 năm qua của Nhà Nước CSVN, nên có phần xiết chặt tình tế hơn!*"
- 1.4. Việc tham khảo ý kiến vội vàng chẳng qua "*chỉ giúp cho có vẻ dân chủ hoặc có công dụng giúp các cán bộ quản lý tôn giáo biết cách xiết chặt hơn nữa trong khi chờ "các tôn giáo sẽ chết" như các nhà sáng lập chủ nghĩa cộng sản tiên báo!*" Chẳng lẽ tới giờ này "*Tôn giáo*" vẫn còn bị coi là "*thuộc phiện ru ngủ nhân dân!*" sao?
- 1.5. Đây đúng là một bản luật mang nặng tính XIN-CHO như bao năm qua! Đây là mảnh đất tốt cho nạn tham nhũng hối lộ. Đây là nguyên cơ phá hoại chế độ mà "*nhiều người*" không hay biết! Như vậy đâu có thực tâm thừa nhận quyền tự do tôn giáo của người dân?

Tel : +84 (060) 3862372

Fax : +84 (060) 3862372

Email: tgmktum@gmail.com

1.6. Ngao ngán biết bao với “những-cái-duôi”-“theo-qui-định-pháp-luật”. Đây là mấu chốt tạo bao khó khăn cho các tôn giáo trong những năm qua. Nhờ những câu như thế, các cán bộ có khuynh hướng giải thích luật, áp dụng luật pháp tùy thích!

1.7. Có điều lạ : Trong đất nước chúng ta, lãnh vực nào cũng có người dân và cán bộ sai phạm, còn trong lãnh vực tôn giáo chỉ thấy người có đạo mới vi phạm, còn các cán bộ “luôn đúng”, chẳng bao giờ vi phạm?!

II- Đề nghị :

2.1- Xin hoãn việc biểu quyết “Luật tín ngưỡng, tôn giáo” này, để dồn toàn lực đất nước cho việc chống ngoại bang phương Bắc đang lấn chiếm đất biển chúng ta. Bao nước tân tiến khác đâu có cần một cơ quan đặc trách tôn giáo hay một luật quản lý tôn giáo mà vẫn ổn định phát triển! Còn nếu cần có bản luật về quản lý tín ngưỡng, tôn giáo, thì đây là công việc của các nhà làm luật có tâm tình tín ngưỡng tôn giáo và các nhà tôn giáo đích thực, chứ không phải của “những người không có tôn giáo”!

2.2- Điều bận tâm nhất của chúng tôi lúc này là **Thoả hiệp Thành Đô năm 1990!** Thoả hiệp này có hay không? Nếu có, nội dung thế nào? Có đúng như dư luận thế giới đã và đang quan tâm không? Việc Chính Quyền Việt Nam Xã hội Chủ Nghĩa bắt giam và kết án tù những người dân yêu nước biểu tỏ lòng phẫn nộ đối với “Nước lạ phương Bắc” lấn chiếm đất biển của nước ta, lại càng làm cho người dân chúng tôi thất vọng hơn, bức xúc hơn! Chúng tôi vẫn tự hỏi : có thể và cần làm gì lúc này? Là người dân có quyền “được biết, được bàn, được làm”, chúng tôi rất mong được Ông Chủ Tịch Quốc Hội và Ông Trưởng Ban Tôn Giáo Chính Phủ giúp thấy rõ vấn đề!

Kính thưa Quý Ông,

Xin trân trọng kính chào Quý Ông và cầu chúc Quý Ông cùng quý cán bộ được dồi dào sức khoẻ để trung thành phụng sự tổ quốc.



HOÀNG ĐỨC OANH
Giám Mục Giáo Phận Kontum.



TRẦN THANH CHUNG
Nguyên Giám Mục Giáo Phận Kontum

- **Bản sao kính gửi:**
 - * Ông Chủ Tịch UBND Tỉnh Kontum.
 - * Ông Chủ Tịch UBND Tỉnh Gialai.
 - * Linh mục đoàn Giáo phận Kontum.
 - * Lưu VPTGM.

BẢN GÓP Ý CHO DỰ THẢO 4 LUẬT TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO CỦA GP XUÂN LỘC

Kính gửi : Ban Tôn giáo Chính phủ

Theo đề nghị của Ban Tôn giáo Chính Phủ qua văn thư số 40/TGCP-PCTT, chúng tôi xin có một số nhận định và góp ý cho bản dự thảo 4 Luật tín ngưỡng, tôn giáo như sau:

I. NHẬN ĐỊNH VÀ GÓP Ý

1. Về tên gọi: “Luật tín ngưỡng, tôn giáo” có thể gây hiểu lầm, vì tôn giáo nào cũng đã có luật. Xin đề nghị gọi là “Luật về tín ngưỡng, tôn giáo”.

2. Thời hạn góp ý: đây là một văn bản luật quan trọng, có liên hệ thiết thực tới đời sống của một số rất lớn, nếu không nói là đại đa số người dân, cần có một thời gian đủ dài để tìm hiểu, suy nghĩ, để các tập thể trao đổi, đón nhận ý kiến của các cá nhân. Lấy lý do “để bảo đảm chất lượng và tiến độ” mà thời hạn đưa ra quá ngắn (ký ngày 10 tháng 4, chưa kể gửi đi, mà phải gửi về trước ngày 05 tháng 5) thì chắc chắn không thể “bảo đảm chất lượng” được.

3. Vì thời gian quá gấp, chúng tôi xin gửi ý kiến đóng góp trước qua “CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM” trong mục “LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN VỀ DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT – Dự thảo Luật tín ngưỡng, tôn giáo”. Xin gửi văn bản qua thư chuyển phát nhanh vào sáng mai, ngày 05.05.2015.

4. Vì không có đủ thời gian để có những góp ý một cách chi tiết, cụ thể, chúng tôi xin có một vài góp ý tổng quát như sau:

– Các tổ chức tôn giáo cần phải được nhìn nhận tư cách pháp nhân. Đây là một thiếu sót lớn của bản dự thảo sẽ dẫn đến nhiều bất cập khác. Cần qui định rõ ràng về điều này để bảo đảm các tổ chức tôn giáo cũng bình đẳng trước pháp luật như các tổ chức khác, đặc biệt trong những lãnh

vực liên quan đến đất đai, tài sản của các tổ chức tôn giáo mà luật Dân sự 2005 qui định;

– Trong bản dự thảo, điều thấy được không phải là “Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo” nhưng có thể thấy rõ sự can thiệp của Nhà nước vào những vấn đề mang tính nội bộ sinh hoạt tôn giáo với cơ chế XIN – CHO xuyên suốt bản dự thảo;

– Bản dự thảo có xét đến sự bình đẳng giữa các tổ chức tôn giáo nhưng các tổ chức tôn giáo lại không được tham gia vào các hoạt động xã hội bình đẳng với các tổ chức, cơ quan khác; Có những điều, khoản rõ ràng có tính phân biệt, kỳ thị người có tôn giáo, trong khi đây là những điều luật áp dụng chung cho mọi công dân (ví dụ các số 5, 6 và 7 của điều 6; hơn nữa, điều 6 này được nhắc đi nhắc lại nhiều lần);

– Có những từ ngữ có thể dẫn đến những lạm quyền, những nhiễu, giải thích luật tùy tiện. Hệ luận của điều này là tình trạng thiếu sự đồng bộ trong chính quyền, sẽ gây nên sự bất mãn với chính quyền, bất ổn cho xã hội. Ví dụ: đây là văn bản luật, nhưng lại thường xuyên xuất hiện cụm từ rất mơ hồ “theo quy định của pháp luật”. Văn bản luật cần sử dụng từ ngữ minh bạch, rõ ràng;

II. KIẾN NGHỊ

Chúng tôi xin bày tỏ sự nhất trí với bản “Nhận định và Góp ý của Hội đồng Giám mục Việt Nam” đồng thời có những kiến nghị sau:

1. Chúng tôi đề nghị: để thêm một thời gian ít là ba tháng nữa để các cá nhân, tổ chức tôn giáo có thể đóng góp ý kiến một cách chất lượng được;
2. Các ý kiến đóng góp cần được đón nhận với thiện chí một cách nghiêm túc;

Long Khánh, ngày 04 tháng 05 năm 2015

Tòa Giám mục Xuân Lộc

Việc Quốc Hội CSVN và Ban Tôn Giáo Chính Phủ Nhà nước CSVN tung ra bản Dự Thảo 4 Luật Tín Ngưỡng, Tôn Giáo, yêu cầu các tôn giáo trong nước tham gia góp ý nhắc chúng tôi nhớ cách đây hơn một năm, vào ngày 20/3/2014, với tư cách Tổng Thư Ký(TTK) HĐGMVN, Đức Cha Cosma Hoàng Văn Đạt, Gm Bắc Ninh, đã cùng với hai vị linh mục thuộc Tgp Hà Nội và Gp Bắc Ninh, tiếp xúc với Ban Tôn Giáo Chính phủ. “Hai bên đã cùng làm sáng tỏ một số vấn đề liên quan tới việc chủng sinh nhập học Đại chủng viện và truyền chức linh mục”.

Kết quả cuộc gặp gỡ được ĐC Hoàng Văn Đạt trình lên HĐGMVN qua văn thư đề ngày 27/3/2014 “**Minh định các thủ tục hành chính xã hội về việc chủng sinh nhập học Đại chủng viện và truyền chức linh mục**”.

Trong văn thư, ĐC Đạt xác nhận “*nư các sinh viên khác, chủng sinh có quyền TỰ DO THEO HỌC* (chúng tôi nhấn mạnh¹) *tại Đại chủng viện, miễn là có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.*” Việc truyền chức linh mục hoàn toàn thuộc quyền tự do của các Giám mục, **miễn là** gửi bản **đăng ký** đến UBND cấp tỉnh!

“**Điều kiện mà người được phong chức phải đáp ứng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền**” gồm:

a) Là công dân Việt Nam, có tư cách đạo đức tốt;

b) Có tinh thần đoàn kết, hòa hợp dân tộc;

1 Tất cả những câu, chữ in đậm trong bài là do chúng tôi.

26

Góp Ý Dự Thảo 4 Luật Tín Ngưỡng, Tôn Giáo:

TRÒ LƯU MANH

■ *Lê Thiên* 20/5/2015

c) *Nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.*

Xét ứng viên “*có tư cách đạo đức tốt*” không, “*có tinh thần đoàn kết, hòa hợp dân tộc*” không là một hành vi thiên về *chủ quan* hơn là khách quan. Phía bên này cần gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi riêng tư với phía bên kia, nhiều khi kín đáo và thông thường không thể không có những hứa hẹn, cam kết từ phía đối tượng bị xét... Đố ai biết hai bên trao đổi gì, phía bên “*đối tượng*” hứa hẹn gì, cam kết gì với phía có thẩm quyền? Ấy là chưa nói tới chuyện “*cửa hậu*” mà người Việt Nam trong nước gọi mỉa mai là “*thủ tục đầu tiên*” (tiền đầu)!

Và lại, cuộc đối thoại giữa phía Công Giáo qua ĐC Hoàng Văn Đạt với phía nhà cầm quyền do ông Trưởng Ban Tôn Giáo Chính phủ cầm đầu chỉ được tiến hành trong khuôn khổ 3 văn kiện do phía Ban Tôn Giáo Chính phủ đưa ra là:

- **Pháp lệnh** tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004.
- **Nghị định** số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012. Nghị định này phía thẩm quyền Công Giáo đã công khai lên tiếng bác bỏ ngay khi nó mới ra đời.
- **Thông tư** số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013...

Làm sao có thể coi cuộc gặp gỡ giữa hai bên là một bước ngoặt lạc quan cho sinh hoạt và sự sống còn của tôn giáo nói chung và của Công giáo nói riêng, trong khi vẫn còn đó những ràng buộc về “*đăng ký*”, về

“*điều kiện phải đáp ứng*”, về việc “*được quyền* này, quyền nọ... **miễn là, miễn là...**”?! Không rõ ĐC Tổng Thư Ký HĐGMVN nghĩ gì khi bảo rằng “*chủng sinh có quyền TỰ DO THEO HỌC tại Đại chủng viện*”?

Bây giờ thì tình hình xã hội VN đang có chiều hướng đổi thay, Đảng và Nhà nước CSVN có ý định không tiếp tục sử dụng nữa ba cái thứ Pháp lệnh, Nghị định và Thông tư vốn là những văn bản “*dưới luật*” phần nhiều mang tính cách hành chánh.

Sở dĩ chúng tôi nhắc lại thủ đoạn gian manh của CSVN trong việc sử dụng các văn bản hành chánh để kiểm soát và khống chế tôn giáo là vì ngày 17/4/2015 tại Việt Nam xuất hiện bản “**Dự thảo Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo**” gọi là Dự thảo số 4 (hay Dự thảo lần thứ 4). Theo báo điện tử của Chính phủ CSVN, “*dự thảo lần 4 Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo gồm có 12 chương và 71 điều. Hầu hết các điều trong dự thảo đều được luật hóa từ các quy định của Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định số 92/2012/NĐ-CP, có sửa đổi, bổ sung một số điều mới, nội dung các khoản, điều phù hợp với thực tế*”.

Phản ứng đối với Dự thảo 4 Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo (DT4 Luật TNTG)

Đảng và Nhà nước CSVN, cụ thể là Văn phòng QHCSVN, Ban Tôn giáo Chính phủ CSVN yêu cầu

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

các tôn giáo (62 tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước CSVN cho phép hoạt động trong nước) phải gửi văn bản góp ý DT4 Luật TNTG trong vòng 13 ngày, từ 22/4/2015, tới 05/5/2015 với câu thông “*hết thời hạn trên nếu không nhận được văn bản góp ý của quý vị xin được hiểu là đã đồng ý với dự thảo Luật*”.

Dự thảo là dự thảo! Nó vẫn còn ở dạng bản thảo, giấy nháp. Làm gì mà như dầu sôi lửa bỏng trong khi các thứ pháp lệnh, nghị định, thông tư... xào đi nấu lại hàng chục năm nay vẫn chưa cho là thiu, thậm chí còn được xào lại một lần nữa để hình thành bản DT4 Luật TNTG như chính trang mạng Chính phủ CSVN thừa nhận. Và lại, đã bảo rằng bản DT4 Luật TNTG “*phù hợp với thực tế*”, tức là đã có nghiên cứu, dẫn đo, lựa chọn, thì hỏi ý kiến làm gì nữa?

Dù sao, tính tới ngày 20/5/2015, phía Công Giáo đã có 5 văn bản góp ý sau đây theo thứ tự thời gian ký thư hồi đáp:

1. Gp **Kontum** nhận định và góp ý về Dự thảo Luật Tôn giáo, Tín ngưỡng (đề ngày 28/4/201) do hai ĐC Hoàng Đức Oanh (đương kim GM Kontum) và ĐC Trần Thanh Chung (nguyên Gm Kontum) đồng ký;
2. Gp **Bắc Ninh** nhận định và góp ý về Dự thảo Luật Tôn giáo, Tín ngưỡng (đề ngày 30/4/2015) do Lm Nguyễn Đức Hiếu, Tổng Đại Diện ấn ký;
3. Gp **Vinh** góp ý Dự thảo 4 Luật Tôn giáo, Tín ngưỡng (đề ngày 03/5/2015) do Gm Phụ tá Nguyễn Văn Viên ký;
4. Gp **Xuân Lộc** góp ý Dự thảo 4 Luật Tôn giáo, Tín ngưỡng (đề ngày 04/5/2015), Tòa Giám mục Xuân Lộc phổ biến;

5. **Hội Đồng Giám Mục Việt Nam** nhận định và góp ý Dự thảo 4 Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo (đề ngày 04/5/2015), do ĐC Hoàng Văn Đạt, TTK/HĐGMVN ấn ký.

Các Thư hồi đáp trên cho thấy cả HĐGMVN lẫn các Giáo phận đều bày tỏ sự thất vọng đối với toàn bộ nội dung bản DT4 Luật TNTG, đồng thời cũng nói lên sự không đồng ý kiến đối với thời gian góp ý vội vã.

Theo bán nguyệt san Tự do Ngôn luận số 219 (15-05-2015) trong bài xã luận “*Dây thòng lọng siết cổ các tôn giáo !!!*”, Phật Giáo và Cao Đài cũng đã lên tiếng không chấp nhận Dự thảo 4 Luật Tín ngưỡng Tôn giáo.

Ngày 10/5/2015, Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam (HĐLTVN), thay vì gửi văn thư góp ý, đã ra **KHÁNG THƯ** chống DT4 Luật TNTG 2015. HĐLTVN gồm một số Linh mục Công Giáo, Tu sĩ Phật Giáo, Mục sư Tin Lành, Chánh trị sự Cao Đài, Nhân sĩ Phật Giáo Hòa Hảo tại Việt Nam.

Ở đây, chúng tôi xin phép chỉ đề cập tới các Thư góp ý của phía Giáo Hội CGVN.

1. Nội dung các Thư “góp ý” nêu trên, đặc biệt là **Thư của HĐGMVN** thẳng thừng chỉ trích DT4 Luật TNTG, rằng nó “*đi ngược lại với Tuyên ngôn Nhân quyền Quốc tế (Điều 18) và Hiến pháp Nước CHXHCN Việt Nam sửa đổi năm 2013 (Điều 24)*”. Nó “*là một bước thụt lùi so với Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo năm 2004*” vì nó “*tạo ra quá nhiều thủ tục rườm rà, nhiều cơ chế khắt khe, ràng buộc, khiến các sinh hoạt tôn giáo bị cản trở*”. Vì vậy, HĐGMVN “**không**

đồng ý với Dự thảo 4 Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo, và yêu cầu soạn lại một bản Dự thảo khác phù hợp với xu thế tự do, dân chủ và mang tầm vóc của xã hội tiến bộ”.

HĐGMVN cũng nêu ra một số điều không đúng dẫn trong bản DT4 Luật TNTG và cực lực phi bác các luận điểm mang tính kiểm soát, cấm đoán và lấn sâu vào nội bộ các tôn giáo, vi phạm nghiêm trọng quyền tự do tôn giáo mà Điều 18 Hiến Chương Liên Hiệp Quốc qui định “*Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo*” trong đó có “*những người đang bị giam giữ*”.

2. Thư của **Giáo phận Bắc Ninh** phản bác mãnh khỏe “chơi chữ” đầy gian xảo của Dự luật trong việc cố tình dùng từ “*bảo hộ*” thay cho từ “*bảo vệ*”. Nội dung bức thư nêu ra đề nghị 6: “*Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo phải được pháp luật bảo vệ chứ không phải là bảo hộ*”.

Trong đề nghị số 7, Gp Bắc Ninh lại thẳng thắn chỉ ra “*Chương X và chương XI của Dự thảo 4 không tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, tự nó mâu thuẫn với điều 2 trong Dự thảo 4 cũng như với Hiến Pháp năm 1992 và sửa đổi năm 2013*”.

3. Thư nhận định và góp ý của **Giáo phận Vinh** đi sâu hơn vào chi tiết các điểm sai trái của bản DT4 Luật TNTG so với các Thư Góp ý khác. Chẳng hạn, Thư ấy đã nêu ra rằng khoản 1, Điều 18, ICCPR (Công Ước Quốc Tế về Các Quyền Dân Sự và Chính Trị của Liên Hợp Quốc mà Việt Nam đã ký kết tham gia) quy định “*quyền tự do biểu thị tôn giáo hay tín ngưỡng qua sự thờ phụng, hành đạo, nghi lễ hay giảng dạy, hoặc riêng tư hoặc với người*

khác, tại nơi công cộng hay tại nhà riêng”. Nhưng DT4 Luật TNTG lại buộc phải “hành đạo tại gia đình và cơ sở thờ tự hợp pháp”. Như vậy rõ ràng, “điều khoản này **giới hạn quyền biểu thị tôn giáo của tín đồ** và không phù hợp với quy định của Điều 18, ICCPR”.

Riêng với điểm đ, Khoản 5, Điều 6: “Xúc phạm đến hình ảnh danh nhân, anh hùng dân tộc”, Gp Vinh “cho rằng, đây là một điểm rất mơ hồ về tiêu chí đánh giá”. Bức thư yêu cầu cần phân biệt rõ “xúc phạm” với “phê bình”, “nhận xét”, vì khi áp dụng có thể có sự lợi dụng điểm này để ngăn chặn quyền tự do ngôn luận của công dân. Theo thư nêu trên, “quy định này liên quan đến đạo đức nhiều hơn là một quan hệ xã hội thuộc lĩnh vực tôn giáo vì vậy không cần thiết đưa một điều để gây nhầm lẫn vào luật”.

Ai là danh nhân, anh hùng dân tộc? Những Lê Văn Tám, Bế Văn Đàn... có là danh nhân, anh hùng dân tộc không? Trong khi vị anh hùng dân tộc Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn được toàn dân tộc Việt Nam qua nhiều thời đại tôn vinh như bậc thánh – Đức Thánh Trần, thì lại bị Hồ Chí Minh dùng lời lẽ cao ngạo “Bác anh hùng, tôi cũng anh hùng”. Đầu sỏ tội đồ “xúc phạm đến hình ảnh danh nhân, anh hùng dân tộc” đây.

Ngoài ra, Thư của Gp Vinh cũng chỉ ra không ít những sai trái nghiêm trọng rải đầy từ đầu đến cuối bản DT4 Luật TNTG, như lần sâu vào sinh hoạt, hoạt động thuần túy tôn giáo trong nội bộ tôn giáo, hoặc nhân danh “công ích, quốc phòng và kinh tế” cướp đoạt quyền sở hữu và sử dụng tài sản, đất đai của tôn giáo, hay ngăn chặn, không cho tôn

giáo quyền tham gia hoạt động giáo dục, y tế... như các tổ chức tư nhân khác...

Cuối cùng, bức Thư đi tới kết luận nhẹ nhàng: “*Vì vậy, trong giai đoạn đang xây dựng luật này, chúng tôi mong những ý kiến đóng góp của chúng tôi sẽ được lắng nghe một cách nghiêm túc và thực hiện những điều chỉnh cho phù hợp*”. Hủy bỏ hoàn toàn DT4 Luật TNTG là cách “**điều chỉnh phù hợp**” nhất như vậy.

4. Thư góp ý của **Giáo phận Xuân Lộc** “*bày tỏ sự nhất trí*” với bản **Nhận định và Góp ý của Hội đồng Giám mục Việt Nam**, nhưng cũng đưa ra nhận định riêng của mình rằng: “*Có những từ ngữ có thể dẫn đến những lạm quyền, những nhiễu, giải thích luật tùy tiện. Hệ luận của điều này là tình trạng thiếu sự đồng bộ trong chính quyền, sẽ gây nên sự bất mãn với chính quyền, bất ổn cho xã hội. Ví dụ: đây là văn bản luật, nhưng lại thường xuyên xuất hiện cụm từ rất mơ hồ “theo quy định của pháp luật”.*”

Thư của Gp Xuân Lộc đề nghị: “*Văn bản luật cần sử dụng từ ngữ minh bạch, rõ ràng*”.

Riêng Thư góp ý của Giáo phận Kontum

Riêng Thư Góp ý của Giáo phận Kontum tuy ngắn và xuất hiện sớm nhất (28/4/2015), nhưng rất đáng lưu tâm vì được cả hai vị Giám mục sở tại cùng ký tên (ĐC Hoàng Đức Oanh và ĐC Trần Thanh Chung) và lời lẽ đanh thép.

Chẳng hiểu sao Thư góp ý của Gp Kontum được bản tin Dòng Chúa Cứu Thế VN (VRNs) cho xuất hiện được vài hôm trên trang chính cùng với Thư của HĐGMVN và Thư của

các Gp Bắc Ninh, Vinh, Xuân Lộc thì bất ngờ bị đưa lui vào phần tin “**ẩn**”, trong khi đến nay (20/5/2015) các Thư khác của HĐGMVN và của các Gp Bắc Ninh, Vinh, Xuân Lộc vẫn hiển thị trên mặt chính trang mạng VRNs!

Chúng tôi tin đây chỉ là một việc ngẫu nhiên, Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam với vị tân Giám Tỉnh Nguyễn Ngọc Bích không có ý gì bất thường đối với bức thư hay với hai vị giám mục, đặc biệt với ĐC Hoàng Đức Oanh đã từng “xâm mình” chấp nhận mọi rủi ro đã lặn lội từ miền Cao nguyên xa xôi đến với Nhà thờ DCCT ở Sài Gòn chủ trì lễ phong chức linh mục của Dòng khi mà vị Bản Quyền địa phương đã không đến.

Chúng tôi không nghĩ là nỗi sợ đã góp phần tác động tiêu cực trong vụ này. Nhưng có lẽ không thừa khi nhắc lại lời ĐTC Phanxicô truyền dạy: “*Có những cộng đoàn sợ hãi, họ luôn luôn đi ở phía an toàn: ‘Không, không, chúng ta đừng làm điều này ... Không, không, điều này không thể thực hiện được, đừng làm như vậy.’ Có vẻ như họ đã viết sẵn trên lối ra vào máy chữ ‘Tử Cấm Thành’ Tất cả mọi thứ đều bị cấm vì sợ hãi*”.

Xin trở lại với Thư góp ý của Gp Kontum. Bức thư đóng góp một số ý kiến và đề nghị, trong đó Ý kiến 1,1 nêu rõ: “**Góp ý vô ích thôi**”, “*Người ta đã quyết định rồi, góp gì nữa!*” “*Đến như bản Hiến Pháp quan trọng thế mà có ai góp ý được gì đâu....*”

Ý kiến 1.2 nhận định: “**Những người không tôn giáo lại viết luật cho những người có tôn giáo**”...

Ý kiến 1.3 phê phán DT4 Luật

TNTG “*xiết chặt tinh tế hơn*”.

Cuối cùng, ý kiến 1.4 quả quyết việc *tham khảo ý kiến vội vàng chẳng qua “chỉ giúp cho có vẻ dân chủ...”*.

Vì các lý do trên, Thư Góp ý của Gp Kontum “*đề nghị hoãn việc biểu quyết Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo để dồn toàn lực đất nước cho việc chống ngoại bang phương Bắc đang lấn chiếm đất biển chúng ta...*” đồng thời “*yêu cầu Đảng và Nhà nước CSVN giải thích cho toàn dân Việt Nam biết rõ chi tiết về Thỏa hiệp Thành Đô 1990*” mà dư luận trong và ngoài nước đến nay hãy còn xôn xao...

Hoãn là phải, vì nếu bản dự thảo ấy thành luật thì nó sẽ trở thành Luật siết cổ quyền tự do tôn giáo, một thứ quyền thiêng liêng cao quý nhất của con người.

Dự thảo 4 Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo – Ôi! Chử và nghĩa!

Chúng tôi không đi sâu vào nội dung các Thư Góp ý, mà chỉ xin nêu ra một số nét đáng chú ý thôi. Và cũng mạn phép bản thêm vài điều trong nội dung DT4 Luật TNTG.

Theo Bản nguyệt san Tự do Ngôn luận số 219 ngày 15-5.2015, “*so với Pháp lệnh Tín ngưỡng Tôn giáo năm 2004 có 6 chương 41 điều, DLTNTG năm 2015 lại có tới 12 chương 71 điều, nghĩa là tinh vi hơn, siết chặt hơn. Nó tiếp tục củng cố cơ chế xin-cho, với đủ mọi loại giấy phép (thể hiện qua những kiểu nói “đăng ký” [nghĩa là xin phép, 23 từ], “chấp thuận” [7 từ], “nhà nước/cơ quan nhà nước công nhận” [10 từ], “quy định” [36 từ] trong đó “quy định của pháp luật” [15 từ])*”.

Chúng tôi ghi nhận bản Dự thảo này sử dụng từ ngữ “*đăng ký*” đến 32 lần, chứ không phải chỉ 23 lần. Từ ngữ “*chấp thuận*” 36 lần (bao gồm *chấp thuận* và *không chấp thuận*), không phải chỉ 7. Từ ngữ “*công nhận*” 12 lần, không phải 10.

Ngoài ra, một từ ngữ khác, từ “*thông báo*” cũng được bản Dự thảo khai thác tối đa. Giống như từ “*đăng ký*”, từ “*thông báo*” cũng có nghĩa là phải XIN PHÉP, như “*thông báo hoạt động của cơ sở đào tạo*”, “*thông báo hoạt động đào tạo*”, “*thông báo chỉ tiêu tuyển sinh*”, “*thông báo số lượng học viên*” bằng văn bản... Người “*có trách nhiệm thông báo là người đại diện cơ sở đào tạo của tôn giáo*”. Và việc thông báo phải bằng văn bản gửi “*cho cơ quan QUẢN LÝ Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở trung ương*”! Nghĩa là phải XIN PHÉP - XIN PHÉP *cơ quan QUẢN LÝ Nhà nước ở TRUNG ƯƠNG*.

Toàn văn DT4 Luật TNTG cho thấy nhất cử nhất động của phía tôn giáo đều bị bám chặt, “*giám sát*”, dòm ngó, theo dõi và gây khó từ việc nhỏ đến việc lớn, từ con người đến đi đứng, sinh hoạt, hoạt động... gì gì cũng phải trình thưa, cúi đầu vâng dạ... Không phải là cơ chế XIN-CHO mà là một thứ cơ chế què quặt quái đản của một nhà nước độc quyền, độc đoán và độc trị, lạm dụng quyền KHÔNG CHO nhiều hơn là CHO. Mà CHO thì có nghĩa là BAN ON nhỏ giọt, và kẻ thụ ân phải “*hết lòng tri ân Đảng và Nhà nước quan tâm, chiếu cố!*”

Không chấp thuận? Nêu lý do!

Trong DT4 Luật TNTG, một câu được lặp đi lặp lại như một điệp khúc cũng rất đáng chú ý, đó là câu

nhật tụng: “*Trường hợp không chấp thuận, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do*”. Nghe hay lắm! Dân chủ lắm!

Nhưng... nếu “*đối tượng*” không đồng ý với cái lý do mà cơ quan nhà nước nêu ra, coi đó là những lý do không chính đáng, những cái cớ vu vơ phi lý dựa trên quyền lực độc tài thì vấn đề sẽ do ai giải quyết và giải quyết như thế nào?

Nói tóm lại, như Thư của HĐGMVN đã chỉ ra, DT4 Luật TNTG “*đi ngược lại với quyền tự do về tín ngưỡng và tôn giáo, gây lo ngại nhiều hơn là đem lại sự bình an cho mọi người*”. Dự luật ấy thủ tiêu hoàn quyền Tự do căn bản chính đáng và thiêng liêng quý trọng nhất của con người: quyền tự do tín ngưỡng, tự do tôn giáo!

Hãy dẹp đi cái trò góp ý lưu manh như cái trò góp ý trước đây cho Hiến pháp 2013 mà cả các nhà lãnh đạo tôn giáo, các nhà trí thức, các nhân sĩ cũng như những người dân có tâm huyết với quốc gia và dân tộc đều bị lừa.

Ước gì mọi tổ chức tôn giáo cũng như mọi cá nhân cùng đồng tâm yêu cầu nhà cầm quyền CSVN chấm dứt ngay cái trò hề kêu gọi góp ý, ngưng ngay việc biểu quyết Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo bao lâu cái đuôi “*theo-qui-định-của-pháp-luật còn bám vào luật*”, “*máu chó tạo bao khó khăn cho các tôn giáo*” như Thư của Giáo phận Kontum đã chỉ ra.▣

20/5/2015



■ *Phạm Minh-Tâm*

Vào khoảng giữa tháng 3 năm 2015, giáo-xứ Đông-yên, huyện Kỳ-anh, tỉnh Hà-tĩnh, thuộc giáo-phận Vinh lại xảy ra sự việc lôi-thôi về đất-đai với nhà cầm quyền cộng-sản. Và sự “lôi thôi” này cho đến nay vẫn còn là nỗi-niềm ảm-ức của nhiều người mà mũi nhọn của vấn-đề lại đặc-biệt được hướng vào đảng bản-quyền địa-phương Vinh; vào ngôi toà cao giám-mục Xã Đoài. Vì vậy, tuy sự-khiếm đã chìm xuôi, song tác-nhân của vấn-đề sẽ còn mãi như một tấm gương rạn vỡ về chân-dung và phong-cách của đảng làm thầy.

Theo tin của một số trang mạng loan-tải thì vào sáng ngày 17 tháng 3 năm 2015, một lực-lượng hùng-hậu của chính-quyền đã tràn vào khu vực nhà thờ Đông-yên để đập bỏ nhà xứ, trường học giáo-ly và một số cơ-sở sinh-hoạt của giáo-xứ mà họ nói là làm theo hợp-đồng đã thoả-thuận.

Nhìn lại khoảng thời-gian gần 10 năm trở lại đây, để thấy kể từ sau khi những ánh nến sáng lên trong sân Toà Khâm-sứ, rồi đến giáo-xứ Thái-hà và tiếp theo là nhiều nơi nữa cho đến vụ Mỹ-yên mới cách đây vài năm thì tuy về hiện-tượng có khác nhau, song về bản-chất tựu-trung chỉ đơn-thuần là một chinh-sách, một chủ-trương của nhà cầm quyền cộng-sản gây ra để bức-bách Giáo-hội Công-giáo; để một cách như “triệt dân sinh-lộ” của Giáo-hội cũng như để xoá sổ dần-dần các các dòng tu, các xứ đạo là những cơ-sở truyền-giáo căn-bản của Giáo-hội.

Riêng vụ Đông-yên, có khác.

Chính vì cái “khác” này mà vụ việc đã không được “nở” lớn ra dư-luận theo hiện-trạng vì có thể cả hai “lề” thông-tin trái, phải đều không muốn nhắc đến. Lề phải của nhà nước thì họ đạt mục-đích là xong, không cần nhắc nữa. Còn lề trái thì tự nơi tâm-tâm mỗi người có suy nghĩ và có lòng đều thấy nhục-nhối về một sứ-vụ chần dặt đã bị đem đổ đồng với một dịch-vụ thời-thế. Và điều đáng nói nhất là cái “khác” đó đã tạo ra không ít những chuyện cần suy nghĩ như một bài học phải thuộc nằm lòng cho rất nhiều người; nhất là cho những ai xưa nay vẫn cứ mơ-mơ màng-màng trong não-trạng vô-cảm và cầu-an về cả hai mặt đạo cũng như đời với những khuôn sáo và lời rỗng; với thái-dộ nguy-tín gây nhiều oan-khuất cho người tin vô tội như một nút thắt gói gọn mọi sự vào mấy chữ “đức vâng lời”.

Vâng lời tới mặt không phải là một nhân-đức

Cái nút thắt ở Đông-yên cũng không khó lắm khi muốn lần mối gỡ.

Qua tìm hiểu được biết, Đông-yên là một vùng đất đã có bề dày lịch-sử hàng thế-kỷ. Đông-yên có nhiều điều-kiện thuận-lợi đặc-biệt cho nghề đánh bắt hải-sản, tạo cho giáo dân ở đây có đời sống vững-vàng, ổn-định. Đông-yên cũng là một khu đất màu-mỡ, với địa-thế giao-thông biệt-lập đặc-biệt, rất khó cho người ngoài đột-nhập

để quấy phá khi có thể là đến thì dễ song ra lại khó. Vì vậy, chính quyền huyện Kỳ-anh muốn “giải-phóng mặt bằng” thôn Đông-yên chỉ có thể là họ đánh-giá theo suy-luận về lý-do “an-ninh quốc-gia” nếu một khi chính-quyền địa-phương có muốn áp-dụng đường lối cưỡng-chế và đàn-áp tôn-giáo bằng bạo-lực kiểu sẵn có như đã dùng ở các nơi khác thì cũng khó. Và họ đã làm được với sự tiếp sức bằng uy-quyền của cây gậy chủ chần.

Vào cuối năm 2012, chính quyền huyện Kỳ Anh – tỉnh Hà-tĩnh lên kế-hoạch di-chuyển toàn bộ hơn một ngàn gia-đình giáo dân ở Đông-yên đi tái định-cư tại một nơi khác cũng do họ quy-định với lý-do cần “giải-phóng mặt bằng” để thực-hành dự-án xây dựng đặc-khu kinh-tế Vũng Áng. Có điều vị-trí địa-dư của thôn Đông-yên lại không thuộc vào vùng “đặc khu kinh tế Vũng Áng”. Đây chỉ là cái cớ, vì cho đến nay chính-quyền Hà-tĩnh vẫn chưa có dự-án cụ-thể nào đối với mảnh đất của giáo-xứ Đông-yên sau khi gần hết diện-tích đã bị san thành bình địa. Lại nữa, trong mấy thôn của xã Kỳ-lợi thì chỉ có thôn Đông-yên phải di dời mà cả thôn không ai nhận được một văn bản hay một quyết-định cụ-thể nào từ phía chính-quyền ngoài việc chỉ nhận được một lá phiếu thăm dò ý-kiến thuận đi hay không do linh-mục quản-xứ làm, đóng dấu của giáo-xứ rồi phát

ra cho giáo dân. Tiếp theo là một văn-bản liên-quan đến việc chính-quyền đo đạc đất, cứ như là mọi sự đã an-bài.

Mà quả là đã có sự an-bài thật. Sự an-bài theo cơ-chế của Giáo-hội về quyền hạn của đảng bản-quyền địa-phương mà giáo-dân Đông-yên phải tuân-phục.

Bởi lẽ, bên cạnh nhà nước, ai là đối-tác có năng-quyền ký thay cho hơn một ngàn gia-đình cái hợp-đồng về giá cả bồi-thường cũng như các điều-kiện di-dời. Nghe đâu tiền bồi thường là 70 tỷ nhưng nhà nước mới chỉ đưa trước 40 tỷ, khi nào di dời hết mọi sự từ A đến Z thì mới trả hết.

Sự việc nhà cầm quyền phát-động đập phá giáo-xứ, trường học giáo-lý, nhà xứ khu A, khu B vào ngày 17-03-2015 là vì vẫn còn 158 gia-đình không chuyên đi vì họ là gốc ngư-dân mà bị đem lên miền núi thì làm sao sinh sống. Còn 840 gia-đình đã chấp-thuận ra đi vì như một số người cho biết là họ chỉ làm theo đức vâng lời với đảng bậc trong Giáo-hội. Họ sợ rằng nếu không nghe lời bề trên mà ra đi thì sẽ có tội, là phản đạo, là chống Giáo-hội mà thôi chứ không phải sợ nhà nước mà đi. Đây đúng là vấn-đề “nổi cộm” của Giáo-phận Vinh mà không hiểu từ đâu có “giáo-lý” đức tin này. Linh-mục An-tôn Nguyễn Quang Tuấn, quản-xứ cũ của Đông-yên trong giai-đoạn xúc-tiến việc di-dời đã từ chối trả lời các thắc-mắc của truyền-thông với lý do không còn làm quản-xứ nữa thì không còn liên-quan gì đến các việc của Đông-yên. Còn quản-xứ mới của Đông-yên là linh-mục An-tôn Đậu Thanh Minh lại cho biết là chỉ mới về nhận chức quản-nhiệm

được hơn một tháng, chỉ biết lo việc xây dựng nhà thờ mới, không biết gì về những sự trước kia.

Vậy là đủ năm tỏ rõ mười. Trong việc xoá sổ giáo-xứ Đông-yên đã có sự tiếp tay của Giáo-quyền địa-phận Vinh. Do đó, gánh tội của chính-quyền cộng-sản Hà-tĩnh nhẹ bớt đi nhiều oan-khiên trước dư-luận để thay vào đó là những điều lệ của một cuộc thương-thảo hai chiều “thuận mua vừa bán”. Là dịch-vụ trao đổi theo cách khôn ngoan của con cái thế-gian.

Kể từ sau năm 1954 tại Miền Bắc và sau năm 1975 tại Miền Nam, Giáo-hội Công-giáo Việt-Nam chỉ bị những người cộng-sản áp-chế để tịch-thu hay cưỡng chiếm đất đai và các dạng cơ-sở bằng cách gán cho các tên gọi kiểu cưỡng-từ đoạt-lý là “cho mượn” hay “hiên tặng”. Lại càng chưa bao giờ có sự hoán-chuyển, đổi chác với hợp-đồng hai bên thoả-thuận trong những điều-kiện ấn-định chung như vụ giáo-xứ Đông-yên.

T h ó i thường, một khi đặt bút ký thoả-thuận với bạo-quyền để đẩy bao nhiêu con người, bao nhiêu cuộc đời của hàng ngàn gia-đình một sớm một chiều phải lìa nơi đất sống về vùng đất lạ bấp-bênh thì hành-động này của một người lãnh-đạo đời thường cũng đã đủ

gọi được là nhân-tâm, bạo-ngược. Ở đây, lại còn là những người mang thêm sứ-vụ coi sóc một tập-thể tín-hữu mà lạm-dụng năng-quyền đã được uỷ-thác để mị anh em, để hù dọa con cái mình, gieo vào đầu họ tâm-lý sợ tội mà phải liều mình đi vào tuyệt-lộ thì xin hỏi anh em giáo xứ Đông-yên, Đức Ki-tô chỉ thí-mạng cho chúng ta chứ có bao giờ Người đòi chúng ta phải thí-cô-hồn mọi sự cho bề trên đâu.

Thái-độ vâng lời tối mạt của giáo dân Đông-yên khi chỉ vì sợ tội, sợ tiếng phản đạo mà phải liều mình ra đi để cho cộng-sản xoá sổ giáo-xứ của mình chính là tâm-lý cổ hủ xưa nay vẫn kính trọng cách các đảng bậc cách thái-quá mà đã ngộ-nhận, đã xuyên-tạc Lời Chúa để con cái thế-gian lợi-dụng cho những mưu-đồ bất-minh của cá-nhân.



Giám-mục Nguyễn Thái Hợp cùng các quan chức cộng-sản đặt viên đá xây nhà thờ tại khu tái định-cư

Thành vậy mà trong việc chôn vùi giáo-xứ Đông-yên, chính-

quyền công-sản Kỳ-anh, Hà-tĩnh là người đào hồ đã đành, song những lời khuyến-dụ giáo dân chấp nhận việc di-đời của các chức sắc trong giáo-quyền Giáo-phận Vinh chính là những bàn tay lông lá đã ra sức đẩy hơn một ngàn gia-đình ở Đông-yên xuống hố.

Đừng đánh đu với tinh

Như linh-mục Nguyễn Vinh Gioang thuộc Tổng-giáo-phận Huế đã nhân vụ việc ở Loan-lý vào năm 2009 để xác-định rằng... *chính sách tôn giáo của cộng sản luôn trước sau như một. Nghĩa là luôn nhắm mục đích tiêu diệt mọi Giáo hội bằng đủ phương cách, khi mạnh khi yếu, khi tiến khi lùi, khi nặng tay khi nhẹ tay, khi bá đạo khi vương đạo (nhưng đa phần là bá đạo), tùy lúc, tùy nơi, tùy người, tùy hoàn cảnh, tùy toan tính chính trị, miễn cuối cùng làm cho tôn giáo bị xóa sổ, ra tê liệt hay biến chất hoàn toàn. Cộng sản không bao giờ có chuyện bàn bạc song phương và đối thoại đôi bên để giải quyết các vấn đề, các liên hệ với nhân dân, nhất là với tôn giáo. Và kinh nghiệm cho thấy mọi cố gắng và thiện chí đối thoại với cộng sản chẳng bao giờ thành công cả. Chỉ có những kẻ nhờ thỏa hiệp đổi chác – nhất là bằng sự im lặng - mà được cộng sản cấp ban cho những thứ thực ra là của mình, mới tưởng là mình «đối thoại thành công» với cộng sản...*

Và mới đây, Dự thảo 4 Luật Tín ngưỡng Tôn giáo của nhà nước công-sản Việt-Nam là lời giải-thích chính-xác nhất cho những ai, cho các đảng bậc nào còn nghi-ngờ sự xác-tín nêu trên của linh-mục Nguyễn Vinh Gioang.

Đọc bản dự-thảo này và với

những điều-kiện về thời gian góp ý, ai cũng thấy là nhà cầm quyền Hà-nội bắt đầu xiết chặt thêm cái vòng kim-cô trên đầu các giáo-đồ và thu hẹp thêm lãnh-vực sinh-hoạt tâm-linh của các tôn-giáo. Một bản điều-luật thêm nhiều cấm-kỵ mà không tôn-giáo nào có thể chấp-nhận nếu muốn chu-toàn sứ-mạng thiêng-liêng theo giáo-lý của tôn-giáo mình. Một dự-thảo bắt lợi không có chút lý-lẽ nào phù-hợp với đường lối nhân-bản và những nguyên-tắc thuộc đời sống tâm-linh như vậy mà mới có chủ chăn giáo-phận Kontum, giáo-phận Bắc-ninh và Hội-đồng Giám-mục lên tiếng. Còn các giáo-phận khác, nhất là giáo-phận Vinh, nơi mà từ khi giám-mục Nguyễn Thái Hợp về cai-quản thì đã liên-tục xảy ra nhiều sự dữ, rất dữ... cứ như sỗ-toẹt vào những chữ “công-lý”, “hoà-bình” của cái Ủy-ban cũng do vị chủ chăn này đảm-niệm.

Sự im lặng của nhiều giám-mục và giáo-phận hiện nay về cái Dự thảo 4 Luật Tín ngưỡng Tôn giáo chính là cái im-lặng mà Đức Thánh Cha Biển-đức 16 gọi đó là *những mục-tử làm chó câm để tránh bị phiền toái và vì thế để cho nọc độc lan tràn... chỉ biết an phận, chỉ lo làm sao để tránh phiền phức và lấp-liếm xung đột...* Như vậy thì cũng chẳng sao nếu chỉ là những cách thức thể-hiện một kiểu “khôn ngoan của con cái thế gian». Còn ở đây, cái nhiệm-vụ của “con cái sự sáng” với lòng thành phát ra từ một trái tim và tấm lòng trong sáng của sứ-vụ nhận lãnh đi dẫn thân thật sự cho đất nước, cho Giáo-hội quê hương, thì xem ra các vị đã sống bất nhất giữa tri và hành.

Có điều, không ai tin rằng nơi thâm-tâm của phần lớn các vị trong

Hội-đồng Giám-mục Việt-Nam không hiểu và không có kinh-nghiệm về cách nhìn của người công-sản đối với tôn-giáo nói chung và cách riêng với Công-giáo. Song le, áo mũ cân đai đã làm cho các vị gần-gũi với quyền-lực hơn với đoàn chiên. Những đặc-quyền, đặc-lợi của nhà nước ban cho đã ngày càng gia tăng tâm-lý tự-mãn và ngủ quên trong nếp sống xênh-xang quen hưởng-thụ. Sứ-vụ chần dốt thì tri-trệ trong sự vô-tâm đáng sợ đến độ người ta có cảm nghĩ là xem ra các vị cũng xa lạ ngay với Đức Ki-tô nữa qua giáo-lý... *mỗi lần các người làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây là các người đã làm cho chính Ta vậy...* Từ đó có thể suy ra, thêm là khi người đầy anh em người vào mặt-lộ thì chắc chắn Đức Ki-tô cũng đồng-hành với họ thôi.

Còn lại, nếu từ trước đến nay, những ai còn cố bám víu vào các hoa-tứ, mỹ-ngữ như hoà hợp, hoà-giải, đối thoại và vẫn tiếp tục dùng chúng như chiêu-thức ru ngủ mình, ru ngủ anh em thì chỉ là xảo-thuật tuyên-tuyên không hơn không kém để làm dịch-vụ cho tư-lợi mà không che dấu được ai. Hoặc giả sẽ chỉ giống như công việc đại-dội của thầy pháp non tay mà đòi đánh đu với tinh vậy.■

**Tích cực
tham dự
chiến dịch
mỗi Độc Giả
giới thiệu
thêm
Độc Giả mới.**

Việt Nam:

Dự luật tôn giáo “không đáp ứng yêu cầu của quốc tế”

Theo Reuters, chính quyền Việt Nam hiện đưa ra thảo luận và lấy ý kiến về Dự thảo Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo, mà theo dự kiến sẽ được trình Quốc hội vào năm tới. Nhưng đối với các tổ chức nhân quyền, bản dự thảo luật này không đáp ứng đúng các yêu cầu của quốc tế về tự do tôn giáo. Sau đây mời quý vị nghe ý kiến của ông Vũ Quốc Dụng, giám đốc điều hành tổ chức VETO, Mạng lưới các nhà bảo vệ nhân quyền tại Đức, trong cuộc phỏng vấn của đài RFI ngày 5-5-2015.

RFI : Thưa ông Vũ Quốc Dụng. Trước hết, theo ông dự thảo luật này có thay đổi gì tốt hơn hay xấu hơn so với Pháp lệnh tôn giáo, Tín ngưỡng 2004 không?

Ô. Vũ Quốc Dụng : Trước hết, chương XI của dự thảo luật này là một điểm mới khi cho phép người dân và các tổ chức tôn giáo có quyền khiếu nại về hành vi vi phạm luật tôn giáo. Tuy nhiên tôi không thấy dự luật này qui định gì về tội danh và hình phạt đối với kẻ vi phạm cho nên tôi nghi ngờ về tác dụng thực tế của việc khiếu nại và tố cáo vi phạm.

Nhìn chung, tôi không thấy trong Dự thảo luật này một sự thay đổi tổng quát về quan điểm tự do tôn giáo của chính quyền Việt Nam. Nó vẫn giữ quan điểm của Pháp Lệnh, nghĩa là chính quyền phải kiểm soát chặt chẽ các tôn giáo và việc này được thực hiện bằng đủ loại giấy phép, mà các tôn giáo ở Việt Nam đã gọi là cơ chế XIN-CHO.

Theo tôi so với Pháp Lệnh, dự thảo luật này tỏ ra khắt khe hơn khi chính thức thêm một loại đăng ký nữa. Đó là loại “đăng ký sinh hoạt



tôn giáo“ không thấy có trong Pháp lệnh hiện hành mà chỉ thấy có trong Nghị định 22 năm dưới nó. Như vậy là Dự thảo Luật chính thức có đến 3 loại đăng ký: trước nhất là „ đăng ký sinh hoạt tôn giáo“, rồi đến „ đăng ký hoạt động tôn giáo“, và „ đăng ký tổ chức tôn giáo“. Để ra càng nhiều loại đăng ký thì lại càng nhiều khê và càng tạo cơ hội cho chính quyền các cấp có cơ hội làm khó dễ các tôn giáo.

Một nhận xét thứ hai là sự can thiệp khó chấp nhận được của chính quyền vào nội bộ các tôn giáo. Có những 39 điều khoản của dự luật này qui định từ việc tổ chức đại hội thường niên, thành lập hội nhánh, phong chức, bổ nhiệm, tuyển người đi tu, v.v... Việc bắt phải được chấp

thuận đăng ký thì mới được suy cử, bầu cử người lãnh đạo tôn giáo, mới được đi tu cho thấy chính quyền thọc sâu như thế nào vào việc điều hành nội bộ của các tôn giáo. Rõ ràng là các tổ chức tôn giáo “chỉ được làm những gì đã được cho phép” và bị thất xiết đến nghẹt thở chứ không được tự do. Muốn tự do thì các tôn giáo phải được làm tất cả những gì mà luật không cấm.

RFI : Dự thảo luật này có đáp ứng điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên không?

Vũ Quốc Dụng : Việt Nam tham gia vào Công ước quốc tế về Quyền Dân sự và Chính trị (ICCPR) từ năm 1982 cho nên chúng ta phải dùng Điều 18 của công ước này về Quyền Tự do Tư tưởng, Tự do Lương tâm hay Tự do Tôn giáo để qui chiếu. Ngoài ra, chúng ta cần phải tham chiếu thêm Bản Bình luận Tổng quát về điều

18 ICCPR này của Ủy Ban Nhân quyền LHQ để hiểu rõ hơn về các qui định về tự do tôn giáo trong luật quốc tế.

Sau khi tham khảo 2 văn bản nói trên tôi cho rằng dự thảo luật tôn giáo, tín ngưỡng của Việt Nam đã vi phạm nhiều nguyên tắc căn bản của ICCPR. Vì thời giờ không cho phép nên tôi xin nói vắn tắt về một vài điểm chính.

Thứ nhất là tầng khái niệm. Tôi cho rằng dự thảo luật đã đưa ra những định nghĩa quá chặt hẹp về tôn giáo hoặc tín ngưỡng với kết quả là loại trừ rất nhiều tôn giáo hoặc tín ngưỡng ra khỏi vòng pháp luật. Đặc biệt, những nhóm tôn giáo nhỏ, mới được thành lập hay bị chính quyền xem là bướng bỉnh

sẽ khó được chấp nhận. Thực tế của nhiều thập niên qua cho thấy việc đồng hóa “tôn giáo” với “tổ chức tôn giáo” cũng như “tín ngưỡng” với “tín ngưỡng dân gian” đã là nguyên nhân gây ra biết bao vi phạm quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam vì không phải tôn giáo nào cũng phải được tổ chức thành một tổ chức và ngoài tín ngưỡng dân gian thì tín ngưỡng còn phải bao gồm cả niềm tin hay thế giới quan khác nữa.

Thứ nhì là “quyền tự do theo một tôn giáo hoặc tín ngưỡng tự chọn” đã không được tách riêng ra trong dự thảo. ICCPR tách riêng nó ra vì nó là một quyền tuyệt đối và không thể bị giới hạn trong bất cứ hoàn cảnh nào, kể cả khi đất nước có chiến tranh. Vì cho đến nay chính quyền Việt Nam vẫn bắt nhiều người phải ký giấy bỏ đạo hoặc phải theo một tổ chức tôn giáo do chính quyền qui định, cho nên việc tách riêng này không những phù hợp với ICCPR, mà còn giải quyết được một nhu cầu cấp thiết của người có đạo nữa.

Thứ ba là dự luật đặt ra quá nhiều điều cấm, riêng điều 6 đã có tổng cộng 12 điều cấm, với ngôn từ rất chung chung và dễ áp đặt tùy tiện như “cấm lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo”. Như thế nào là “lợi dụng” thì chúng ta đã thấy qua những bắt giữ tùy tiện liên quan đến điều 258 của Bộ luật Hình sự mà quốc tế đã nhiều lần phê phán. Tôi muốn nói thêm rằng lý do “xâm phạm an ninh quốc gia” trong dự luật này (điều 6, khoản 5, điểm c) rõ ràng vi phạm ICCPR vì trong những lý do để giới hạn về quyền tự do bày tỏ niềm tin tôn giáo hoặc tín ngưỡng được qui định tại điều 18 khoản 3 ICCPR không có điều nào liên quan đến an ninh quốc gia

và tất cả các văn bản diễn giải của LHQ đều nhấn mạnh đến điều này.

RFI : *Dự thảo luật này có đáp ứng những khuyến nghị của Báo cáo viên Đặc biệt về Tự do Tôn giáo hoặc Tín ngưỡng của Liên Hiệp Quốc (BCV) vừa viếng thăm Việt Nam hồi năm ngoái không?*

Vũ Quốc Dụng : Khi đọc các khuyến nghị của ông BCV Heiner Bielefeldt tôi thấy ông đặc biệt quan tâm đến 3 lãnh vực là đăng ký tôn giáo, tôn trọng điều ước quốc tế và những điều cấm. Dự luật đã không thỏa mãn được cả 3 mối quan tâm này. Tôi đã phê bình điểm thứ ba ở trên nên không nhắc lại nữa.

BCV quan niệm rằng việc thực thi quyền tự do tôn giáo không thể để bị phụ thuộc vào một quyết định hành chánh là đăng ký hoặc cho phép. Do đó, BCV đề nghị luật tôn giáo phải cho các tổ chức tôn giáo được chọn lựa giữa việc đăng ký hay không đăng ký, và việc này không ảnh hưởng gì đến các hoạt động chủ yếu của họ trong cộng đồng tôn giáo. Dự luật thì rõ ràng bắt họ phải đăng ký nếu không thì sẽ bị chính quyền xem là hoạt động bất hợp pháp.

BCV đề nghị thực hiện đầy đủ các điều ước quốc tế. Như đã phân tích ở trên dự thảo luật tôn giáo, tín ngưỡng đã vi phạm nhiều nguyên tắc căn bản của ICCPR. Cho nên qui định tại Điều 5 về việc ưu tiên thực hiện điều ước quốc tế khi có mâu thuẫn giữa điều ước quốc tế và luật Việt Nam chỉ là sự dãi bôi. Thực ra Pháp lệnh tôn giáo, tín ngưỡng của năm 2004 cũng đã có điều khoản tương tự (Điều 38) mà chẳng thấy ai thi hành. Hỏi công an thì công an bảo không biết. Hỏi uỷ ban và tòa án nhân dân thì họ nói họ chỉ áp dụng luật Việt Nam mà thôi.

Tôi nghĩ điều đầu tiên cần làm ngay là điều chỉnh tất cả các điều luật cho phù hợp với luật quốc tế, rồi sau đó mới có thể ghi Điều 5 vào luật được.

RFI : *Dự thảo luật này có đáp ứng những khuyến nghị của Thủ tục Kiểm tra Định kỳ Phổ quát (UPR) của Hội đồng nhân quyền LHQ hồi đầu năm 2014 không?*

Vũ Quốc Dụng : Trong thủ tục UPR diễn ra hồi đầu năm ngoái, Việt Nam đã chấp nhận 9 khuyến nghị của các quốc gia thành viên của Hội đồng Nhân quyền LHQ liên quan đến quyền tự do tôn giáo. Tựu trung các khuyến nghị này xoay quanh việc sửa luật, tuân thủ điều ước quốc tế, bảo đảm quyền tự do tôn giáo và giảm thiểu các trở ngại hành chính.

Như đã phân tích ở trên, năm khuyến nghị liên quan trực tiếp đến luật lệ tôn giáo đã chưa được phía Việt Nam thực hiện một cách thực tâm và có thiện chí. Các quốc gia thành viên của Hội đồng Nhân quyền LHQ chắc chắn sẽ không thể thỏa mãn với những sửa chữa vá vúi này.

Tôi hy vọng dự thảo này sẽ không phải là dự thảo cuối cùng về luật tôn giáo từ nay đến cuối năm 2016 và những dự thảo sau sẽ cố gắng hội nhập với quốc tế nhiều hơn nữa và sẽ thoáng hơn. Nhưng tôi nghĩ, điều tốt hơn cả sẽ là không có luật tôn giáo, vì đặt ra luật là đặt ra sự kiểm soát và khống chế quyền tự do. Việt Nam cần biết rằng các quốc gia khác không cần đặt riêng luật tôn giáo mà các tôn giáo ở đó vẫn hoạt động ổn định hòa bình.

RFI : *Xin cảm ơn ông Vũ Quốc Dụng* ■



Giải Đáp Giáo Lý

■ Lm. FX Ngô Tôn Huấn

BIẾT ƠN ÍCH CỦA PHÉP RỬA MÀ VẪN KHÔNG MUỐN ĐƯỢC RỬA TỘI THÌ CÓ ĐƯỢC CỨU RỒI HAY KHÔNG ?

Nhân thắc mắc của một số độc giả sau khi đọc bài “**những người không được rửa tội có được cứu rỗi không ?**” tôi xin được trả lời như sau:

Như đã nói trong bài trước, Phép Rửa (baptism) rất cần thiết cho được cứu rỗi nhờ công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô, như Chúa đã nói rõ sau đây:

“Ai tin và chịu phép Rửa sẽ được cứu rỗi. Ai không tin sẽ bị kết án.” (Mc 16:16)

Phép Rửa cần thiết vì nó gắn liền với đức tin có Chúa và công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô nhờ đó con người được cứu rỗi để hưởng hạnh phúc Nước Trời

Qua Phép Rửa, con người được tái sinh trong sự sống mới, trở nên tạo vật mới và có hy vọng được cứu rỗi nếu người được rửa tội sống những cam kết khi được rửa tội (baptismal promises) : đó là yêu mến Chúa trên hết mọi sự, yêu thương tha nhân như chính mình, và từ bỏ ma quỷ để không phạm tội mất lòng Chúa khiến mất hy vọng được cứu độ. Nghĩa là nếu không thi hành những cam kết này

để sống theo đường lối của Chúa thì ơn Phép Rửa sẽ trở nên vô hiệu quả cho ai đã lãnh nhận khi còn bé, hay là người tân tòng sau này.

Nói rõ hơn nữa, không phải cứ được rửa tội là đương nhiên được cứu độ, là chắc chắn được vào Nước Trời để vui hưởng hạnh phúc vĩnh cửu với Chúa là nguồn tình yêu, an vui và hạnh phúc.

Rửa tội chỉ là bước đầu cần thiết cho tiến trình được cứu rỗi mà thôi. Tiến trình này kéo dài trong suốt cuộc đời cho đến ngày liã đời. Do đó, ai trung thành và kiên trì sống đức tin, đức cậy và đức mến – tức là kiên tâm sống những cam kết khi được rửa tội thì sẽ được cứu rỗi. Ngược lại, rửa tội rồi mà lại sống mâu thuẫn với những cam kết trên đây, để sống theo thế gian, chối bỏ Thiên Chúa bằng chính đời sống của mình để làm những sự dữ như oán thù, giết người, giết thai nhi, trộm cướp, bắt công, bóc lột, dâm ô thác loạn... thì Phép Rửa và cả công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô sẽ hoàn toàn vô ích cho những ai sống như vậy.

Thử hỏi những kẻ đang giết người, chặt đầu những con tin

(hostages) hay những người không về phe với chúng, như bọn cuồng tín hồi giáo (ISIS) đang làm ở Trung Đông, những kẻ nắm quyền cai trị để hà khắc bóc lột, bắt công với dân và vợ vệt của cải làm giàu cho tập đoàn cai trị, cùng với bọn buôn người, buôn bán phụ nữ và trẻ em gái để cung cấp cho bọn ma cô, tú bà hành nghề mua bán dâm ô và áu dâm rất khốn nạn, thì làm sao chúng có thể được cứu độ ?

Rất có thể có những kẻ đã được rửa tội khi còn bé, nhưng nay đang làm những sự dữ nói trên mà không biết ăn năn sám hối để xin Chúa thứ tha, thì làm sao chúng có thể được cứu rỗi để lên Thiên Đàng sau khi chết ?

Thiên Chúa là tình thương, chậm bất bình và hay tha thứ, nhưng rất gớm ghét mọi tội lỗi, vì tội lỗi xúc phạm bản chất yêu thương, công bình và thánh thiện của Người. Tuy ghét tội, nhưng Chúa lại yêu thương kẻ có tội biết ăn năn và xin tha thứ.

Vì thế, cho được cứu rỗi thì phải sống sao cho phù hợp với niềm tin có Chúa và thực hành đức tin ấy qua việc tuân thủ những cam kết khi được rửa tội thì mới xứng đáng được hưởng công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô, Đáng đã **“hy sinh mạng sống mình để làm giá chuộc cho muôn người.”** (Mt 20: 28)

Nói khác đi, không phải cứ tuyên xưng mình là người Công Giáo, hay Kitô Giáo đã chịu phép Rửa, là đương nhiên được cứu độ để vào Thiên Quốc. Ngược lại, được cứu độ hay không, còn tùy thuộc thiện chí của mỗi cá nhân muốn cộng tác với ơn cứu độ qua

quyết tâm đi theo Chúa Kitô là **“con Đường, là Sự Thật và là Sự Sống”**. (Ga 14:6)

Bước đi theo Chúa Kitô là thực tâm sống theo đường lối của Chúa để được hưởng nhờ công ơn cứu độ của Người. Đó là lý do tại sao Chúa đã nói với các môn đệ Người như sau:

“Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: Lạy Chúa! lạy Chúa! là được vào Nước Trời cả đâu, mà chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời mới được vào mà thôi.” (Mt 7: 21)

Thi hành ý muốn của Chúa Cha là thực hành những điều Chúa Con đã rao giảng , dạy dỗ , cụ thể là thi hành hai Điều Răn lớn nhất là mến Chúa và yêu người như Chúa đã dạy các môn đệ và dân chúng xưa:

“Ai yêu mến Thầy , thì sẽ giữ lời Thầy. Cha của Thầy sẽ yêu mến người ấy. Cha của Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy.” (Ga 14 :23)

Như thế, tuân giữ- hay thực hành lời Chúa - là cách chứng mình hùng hồn nhất niềm tin và lòng yêu mến Chúa của mọi người tín hữu chúng ta đang sống trong một thế giới điên loạn, vì con người không có niềm tin -hay có mà không sống niềm tin ấy- nên đã thi nhau làm những sự dữ ở khắp nơi trong thế giới tục hóa, vô luân vô đạo này.

Mặt khác, như đã nói trong bài trước, nếu những người vô tình và không được ai nói cho biết về Chúa và về Phép Rửa, nên không có đức tin và không được rửa tội, thì đó không phải là lỗi của họ. Dầu vậy, họ vẫn có thể được cứu rỗi nếu họ

sống theo tiếng nói của lương tâm để làm lành lánh dữ như Giáo Hội dạy.(X SGLGHCG số 847; LG. số 6).

Ngược lại, những ai biết Giáo Hội Công Giáo là Giáo Hội thật của Chúa Kitô, thiết lập trên nền tảng Tông Đồ, với sứ mệnh chuyên chở ơn cứu độ của Chúa đến cho hết mọi người ở khắp mọi nơi trên trái đất cho đến ngày hết thời gian, mà vẫn không muốn gia nhập Giáo Hội này qua Phép Rửa thì **sẽ không được cứu rỗi**. Điều này cũng áp dụng cho cả những người đã gia nhập Giáo Hội qua Phép Rửa nhưng không kiên trì sống và thực hành đức tin trong Giáo Hội thì cũng không được cứu rỗi, vì **“ tuy thế xác họ thuộc về Giáo Hội nhưng tâm hồn họ không ở trong Giáo Hội.”** . (x LG. số 14)

Tóm lại, Phép Rửa thật vô cùng quan trọng cho những ai muốn nhận lãnh ơn cứu chuộc của Chúa Cứu Thế Giê-su. Nhưng được rửa tội để gia nhập Giáo Hội của Chúa mới chỉ là bước đầu cho hy vọng được cứu rỗi mà thôi. Muốn cho hy vọng đó thành sự thật thì phải kiên trì sống những cam kết của Phép Rửa là mến Chúa trên hết mọi sự, yêu tha nhân như yêu chính mình, từ bỏ ma quỷ và mọi cám dỗ của chúng để xa tránh mọi tội lỗi, vì chỉ có tội mới làm ngăn cách con người với Thiên Chúa là Đấng trọn tốt trọn lành.

Do đó, nếu được rửa tội mà không sống những cam kết trên, thì hy vọng được cứu rỗi sẽ trở thành ảo vọng, vì Phép Rửa có liên quan mật thiết với đức tin, nên nếu con người thiếu thiện chí cộng tác với ơn Chúa qua cố gắng sống những cam kết khi được rửa

tội thì sẽ không được cứu độ. Lại nữa, cũng sẽ không được cứu rỗi để vào Nước Trời, những ai biết lợi ích của Phép Rửa cũng như biết Giáo Hội của Chúa là phương tiện cứu độ cần thiết mà vẫn không muốn được rửa tội và gia nhập Giáo Hội thì cũng không được cứu độ như đã nói ở trên.

Sở dĩ thế, vì con người còn có tự do chọn lựa và Thiên Chúa phải tôn trọng ý muốn tự do (free will) của con người. Chúa chỉ mời gọi và tùy con người đáp trả. Chúa không bắt buộc ai phải yêu mến Người và nhân ơn cứu độ của Người. Do đó, ai muốn được cứu độ, muốn được vào Nước Trời , thì Chúa sẽ hoan hỉ ban ơn nâng đỡ để giúp họ đạt mục đích mong muốn. Ngược lại, ai muốn từ chối lời mời gọi của Chúa để sống theo ý thích của riêng mình, sống theo thế gian và quay lưng lại với Chúa thì Chúa sẽ tôn trọng và kẻ đó sẽ phải lãnh nhận hậu quả của sự tự do chọn lựa đó.

Đó là lý do phải có Thiên Đàng , dành cho những người đã chọn yêu mến Chúa trong suốt cả cuộc đời mình , và có hỏa ngục để dành cho những kẻ đã hoàn toàn khước từ Chúa và tình thương của Người để làm những sự dữ cho đến hơi thở cuối cùng mà không biết ăn năn để xin Chúa tha thứ.

Tuy nhiên, ai đã rơi vào tình trạng tuyệt vọng này, thì chỉ có Chúa biết mà thôi. Giáo Hội cũng không biết được, nên chỉ dạy phải cầu nguyện cho các người đã ly trần, chứ không đưa ra một phán đoán nào về số phận đời đời của ai. Nói thế không phải là mâu thuẫn với lời dạy phải làm gì để được hay

(xem tiếp trang 42)

Lịch Sử Việc Tôn Thờ

Thánh Tâm Chúa Giêsu

Trái Tim Chúa Giêsu được người ta tôn thờ ngay từ lúc Người thở hơi cuối cùng trên thánh giá.

Thánh Giuse và Nicôđê mô tháo đánh và hạ xác Chúa Giêsu xuống, Đức Mẹ giơ tay ẵm lấy. Đức Mẹ xiết vào lòng xác con đã lạnh giá, đầy những thương tích. Nỗi lòng đau không xiết kể, nhất là khi Người nhìn thấy vết thương cạnh sườn mở quá rộng, để lộ một con tim nhợt máu vì đã bị ngọn giáo thấu qua

Đến thời Trung cổ, đạo Chúa bị bách hại, các bè rối nổi lên phản nghịch cùng Hội Thánh. Tinh thần đạo sa sút, giáo dân bỏ đạo thật theo đạo rôi. Để chống lại con cuồng phong ấy, Thiên Chúa toàn năng đã dự định một phương thế thần diệu là Trái Tim Chúa Giêsu. Thiên Chúa muốn cho người ta tôn thờ Trái Tim Chúa Giêsu, để nhờ đó ngọn lửa mến đã hầu tắt đi, được bùng cháy lại mạnh mẽ.

Để truyền bá việc tôn thờ Trái Tim Chúa, Chúa đã dùng một nữ tu khiêm hạ ẩn kín trong tu viện là nữ tu Magarita Maria Alacoque người nước Pháp. Trong sách truyện, Thánh nữ sinh năm 1647, qua đời năm 1690. Thánh nữ kể về gốc tích tôn thờ Trái Tim Chúa như sau:

“Năm 1678, một hôm, lúc tôi đang chầu Minh Thánh Chúa trong tuần Tĩnh tâm với các chị em Dòng tại Paray-le Monial (Nước Pháp). Chúa Giêsu hiện ra cho tôi thấy



“Họ sẽ nhìn lên Đấng họ đã đâm thấu qua”. (Ga 19, 37)

Trái Tim Chúa bùng cháy ngọn lửa tình yêu nhân loại, rồi Người phán: *“Cha muốn tỏ ra cho loài người biết Cha yêu thương chúng chừng nào. Trái Tim Cha là nguồn mạch mọi ơn cứu rỗi chúng đời đời. Cha muốn chọn con để quảng bá lòng Tôn thờ Trái Tim Cha cho loài người. Con hèn yếu, nhưng Cha muốn chọn con để mọi người biết rằng việc này là của Cha chứ không phải của con. Con chỉ là dụng cụ hèn mọn Cha dùng”.*

Nghe những lời ấy, tôi rùng mình kinh khiếp, liền sắp mình kêu van Chúa chọn người tài giỏi xứng đáng hơn, tôi vừa kém đức lại là phận đàn bà yếu hèn sao làm nổi việc ấy. Nhưng Chúa Giêsu không nghe, Người phán rằng: *“Cha chọn con, chỉ vì con thấy mình yếu đuối hèn hạ. Tự sức riêng con, con không làm gì được. Nhưng con hãy vững lòng, chớ sợ, Cha sẽ giúp sức cho con. Cha sẽ ban ơn dư dật cho*

con. Con không biết Cha hay dùng sức yếu mà phá đổ cường quyền ư? Cha thường dùng người yếu hèn để làm những công việc cao cả, vì người khiêm hèn chỉ cốt làm vinh danh Cha”.

Tôi thưa lại: *Vậy lạy Chúa, xin ban cho con những ơn cần để con có thể làm việc Chúa truyền dạy. “Chúa phán: chỉ có một sự rất cần là con phải khiêm nhượng và tin thật, nếu không có Cha giúp, con chẳng làm gì được. Con hãy tin tưởng mạnh mẽ, Cha sẽ giúp con thành công trong việc Cha truyền”.*

Rồi Người mở trái tim cho tôi xem, tôi thấy lửa ở trái tim bốc ra lan tràn. Lúc ấy lòng tôi nóng ran như lửa, chịu chẳng được tôi phải kêu lên: *“Lạy Chúa, xin cứu con, con yếu hèn quá”.* Chúa ngọt ngào an ủi tôi: *“Con đừng sợ, Cha sẽ thêm sức cho con, con chỉ nên ghi lòng những mệnh lệnh của Cha. Đây là ơn trọng sau hết Cha ban cho các tội nhân. Ai từ chối sẽ phải hư mất đời đời, vì Cha chẳng còn ban ơn nào hơn được nữa”.*

Từ đây, Chúa còn hiện ra nhiều lần dạy tôi những việc phải làm và những nhân đức phải giữ để tôn sùng Trái Tim Chúa. Tôi vâng giữ các điều Chúa truyền dạy, hết sức khuyên giục chị em dòng và giáo dân tôn kính Trái Tim Chúa Giêsu trong suốt đời tôi.

Hầu hết các vị Giáo hoàng từ Đức Innocent XII (1691-1700) đã tôn sùng và cổ súy cho việc tôn thờ Thánh Tâm Chúa.

- Năm 1765 Đức Clémentê XIII (1758 -1769) chuẩn y cho các Giám mục Ba Lan và Hội Huynh Đệ Thánh Tâm ở Rôma được thiết

lập một lễ kính Thánh Tâm Chúa.

- Năm 1794 trong Sắc thư Auctorem Fidei, Đức Piô VI (1775-1799) đã chính thức chuẩn nhận việc tôn sùng Thánh Tâm Chúa, vì Thánh Tâm Chúa được kết hợp nhị tính (hai bản tính) với Thiên Chúa, nên đáng được phụng thờ.

- Năm 1856, Đức Piô IX (1746 – 1878) nói rộng việc cử hành lễ Thánh Tâm, ngày thứ Sáu sau tuần bát nhật lễ kính Minh Thánh Chúa, cho toàn thể Giáo hội và như thế đã thực hiện lời thỉnh cầu của Thánh Tâm Chúa qua nữ Thánh Margarita Maria Alacoque.

- Năm 1899 đức Lêo XIII (1878-1903), qua Thông Điệp Annum Sacrum, nhìn nhận việc tôn thờ Trái Tim Chúa là “một việc đạo đức hảo hạng”. Ngài muốn kiện toàn công việc này bằng cách tận hiến thế giới cho Thánh Tâm Chúa và Ngài hy vọng việc tận hiến này đem lại cho nhân loại những ơn ích phi thường trường cửu cho nhân loại.

Việc này được đức Piô X (1914-1922) ra lệnh phải thi hành hàng năm: “*Việc tôn thờ Trái Tim cực Thánh Chúa Giêsu là trường học hữu hiệu nhất về TÌNH YÊU THIÊN CHÚA. Bởi vì Tình Yêu vốn là nền tảng của Nước Trời, phải được xây dựng trong các Linh Hồn, các gia đình và các Quốc Gia*”. (Piô X)

THÔNG ĐIỆP VỀ LÒNG SÙNG KÍNH THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU

- Năm 1925, Đức Piô XI với Thông Điệp Quas Primas thiết lập lễ Chúa Kitô Vua như một hệ luận của việc Tôn Sùng Thánh Tâm Chúa. Năm 1928, Ngài ra Thông

Điệp Miserentissimus Redemptor đặt nền tảng cho việc đền tạ đối với Thánh tâm Chúa, một việc mà mọi giáo hữu phải làm trong tình yêu thương Thiên Chúa.

Ngày 09-05-1928, Đức Giáo Hoàng Piô XI đã ra Thông Điệp Miserentissimus Redemptor nói về sự cần thiết phải thực hành việc đền tạ Thánh Tâm. Trong thông điệp này, ngài nhấn mạnh rằng việc đền tạ Thánh Tâm là bổn phận đòi hỏi mọi Kitô hữu phải thực hiện. Lòng sùng kính Thánh Tâm được diễn tả như một “sự tổng hợp của toàn bộ đạo giáo của chúng ta” (totius religionis summa), nếu được thực hiện “sẽ rất chắc chắn dẫn chúng ta đến việc biết Chúa Kitô một cách thân mật và sẽ làm cho tâm hồn chúng ta yêu mến Người cách dịu dàng hơn và kết thân với Người một cách quảng đại hơn”. Đức Piô XI cũng chỉ ra những nhu cầu khẩn cấp của thời đại đòi hỏi các tín hữu phải “thực hành việc đền tạ Thánh Tâm”.

Ngày 15-05-1956, nhân kỷ niệm 100 năm Chân Phước Giáo Hoàng Piô IX thiết lập Lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu cho toàn thể Giáo Hội. Đức Giáo Hoàng Piô XII ra Thông Điệp Về Lòng Sùng Kính Thánh Tâm (Haurietis Aquas) dạy về nền tảng đức tin và căn bản Thánh Kinh của lòng sùng kính Thánh Tâm, bản chất cũng như sự cần thiết và lợi ích lớn lao của lòng sùng kính này.

Trong thông điệp này, Đức Piô XII nhấn mạnh rằng lòng sùng kính Thánh Tâm Chúa được Giáo Hội nhìn nhận và nhiệt liệt cổ võ không phải vì đã được mạc khải riêng cho Thánh Margarita Maria, nhưng vì lòng sùng kính này hoàn toàn phù

hợp với bản chất của Kitô giáo, thực chất là đạo của tình yêu.

Ngài viết: “*Vậy nên, thật hiển nhiên, những mạc khải được tiết lộ cho Thánh Margarita Maria đã không thêm gì vào đạo lý Công Giáo. Ý nghĩa của những mạc khải ấy dựa vào điều này, Chúa Kitô khi biểu lộ Thánh Tâm Người một cách ngoại thường và đặc biệt, muốn kêu gọi tâm trí con người chiêm ngắm và tôn kính mẫu nhiệm tình yêu rất thương xót của Thiên Chúa dành cho loài người*”.

Đức Piô XII cũng chỉ ra ý nghĩa căn bản của lòng sùng kính Thánh Tâm như sau: “*Chúng ta sẵn sàng hiểu rằng lòng sùng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu cốt yếu là lòng sùng kính đối với tình yêu mà Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta qua Chúa Giêsu và đồng thời cũng là tình yêu làm sống động tình yêu của chúng ta dành cho Thiên Chúa và con người. Hay, nói cách khác, lòng sùng kính này được hướng tới tình yêu Thiên Chúa dành cho chúng ta để ta thờ lạy Người, cảm tạ Người và suốt đời noi gương Người*”.

Cũng trong thông điệp này, Đức Thánh Cha Piô XII đã cho thấy lòng sùng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu là tinh hoa và tổng hợp của tất cả mọi lòng sùng kính cần thiết và lành mạnh khác trong Giáo Hội như việc suy tôn Thánh Giá, việc tôn sùng Thánh Thể và lòng biết kính Đức Mẹ.

Đức Piô XII (1939-1958) đã khẳng định: “*Lòng sùng kính Rất Thánh Trái Tim Chúa Giêsu quan trọng đến nỗi khi được thực hành đúng đắn có thể được coi như sự tuyên xưng đức tin Kitô giáo cách hoàn hảo. Nó không phải chỉ là*

một hình thức đạo đức bình thường mà ai nấy tùy ý thực hiện như thể không có hiệu quả gì hay bỏ qua một bên như là thua kém các việc đạo đức khác”. (Trong Thông Điệp Haurietis Aquas, 15/05/1956).

Đức Phaolô VI (1963-1978), vị giáo hoàng đã được đặc cử đứng vào Lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu ngày 21/06/1963 và đã góp phần hoàn tất Công Đồng Chung Vaticanô II cách tốt đẹp, nêu lên tính cách hợp thời của lòng sùng kính Thánh Tâm như sau: “*Lòng sùng kính Thánh Tâm là phương thể hữu hiệu nhất để đóng góp vào việc canh tân tâm linh và luân lý của thế giới như Công Đồng Vaticanô II đã kêu gọi*”. (Diễn văn trước Tổng Công Nghị Lần 31 của Dòng Tên).

Trong Huấn dụ về “Tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu” được Đức Phaolô VI ban hành ngày 6/2/1965 để kỷ niệm 200 năm thành lập Lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu, Ngài viết: “*Sự tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu là việc rất cao quý và ĐẶC BIỆT CẦN THIẾT cho thời đại này*”.

Ta ước mong việc này được tổ chức với Nghi thức Phụng Vụ để phát triển mỗi ngày mỗi rộng hơn, hầu cho mọi Kitô hữu được say sưa lòng tôn sùng Thánh Tâm Chúa và nhờ đó được đổi mới về mọi phương diện. Việc tôn sùng này cốt yếu là kính thờ Chúa Giêsu một cách xứng đáng và đền tạ Thánh Tâm Chúa về tội lỗi của ta”. Roma ngày 6/2/1965/ ĐGH Phaolô VI

LÒNG SÙNG KÍNH THÁNH TÂM TRONG GIÁO HỘI HÔM NAY

Có lẽ lòng vì sùng kính Thánh Tâm chưa được thực hiện đầy đủ như lòng Chúa lòng muốn, nên Chúa đã tiếp tục gửi đến nhân loại sứ điệp khẩn cấp của tình yêu nồng cháy của Thánh Tâm Người qua một số linh hồn ưu tuyển trong thế kỷ 19&20.

Chúng ta có thể kể đến ba sứ giả nổi bật của Thánh Tâm là Chị Bêninha Consolata (1885-1916) người Ý thuộc Dòng Thăm Viếng, Chị Josefa Menendez (1889-1923) người Pháp thuộc Dòng Thánh Tâm và Thánh Maria Faustina Kowalska (1905-1938) người Ba lan thuộc Dòng Nữ Tu Đức Mẹ Thương Xót. Và chúng ta có thể học hỏi được rất nhiều điều hữu ích để gia tăng lòng sùng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu qua các sứ điệp của những linh hồn ưu tuyển này.

Sứ điệp của Thánh Tâm gửi qua Chị Bêninha có thể đọc được nơi cuốn Tình Dịu Dàng Chúa Giêsu; qua Chị Josefa Menendez nơi cuốn Tiếng Gọi Tình Yêu -Thông Điệp Gửi Thế Giới; và qua Thánh Maria Faustina Kowalska nơi cuốn Diary - Divine Mercy in My Soul.

Trong tất cả những sứ điệp này, cũng như trong những gì Chúa Giêsu mạc khải cho Thánh Margarita Alacoque, Chúa đã thiết tha kêu gọi con người đừng tiếp tục xúc phạm đến Thánh Tâm qua các tội ác của họ, đừng dửng dưng và vô ơn trước tình yêu thương xót vô biên của Thánh Tâm Chúa Giêsu nơi Thánh Thể, hãy tín nhiệm tuyệt đối nơi lòng thương vô biên của Người để hoán cải đời sống, vươn lên sự thánh thiện và tận hưởng ơn cứu độ.

Với những ai muốn trở nên bạn thiết của Thánh Tâm, Chúa

kêu mời họ hãy quảng đại trong việc vui lòng đón nhận thật nhiều hy sinh đau khổ để hiệp nhất với các đau khổ của Chúa trong cuộc Thương Khó mà góp phần cứu rỗi các linh hồn. Chúa kêu gọi mọi người, nhất là những ai đã dâng mình cho Chúa, siêng năng sốt sắng tôn thờ Trái Tim Sống Động của Người trong Bí Tích Thánh Thể để đền tạ Thánh Tâm.

Các vị giáo hoàng cận đại: Đức Piô XII, Đức Gioan XIII, Đức Phaolô VI và Đức Gioan-Phaolô II có thể nói được đều là các vị giáo hoàng của Thánh Tâm Chúa Giêsu. Trong thiên niên kỷ 21 ĐGH Gioan Phaolô II cũng kêu gọi dân Chúa như sau: “*Trong thế kỷ 21 hiện nay, nhu cầu đền tạ Thánh Tâm càng thêm khẩn thiết trước sự lan tràn của tội ác phá thai; sự phổ biến của các hành động ngừa thai nhân tạo, triệt sản, ly dị, giới trẻ được giáo dục sai lạc ngay cả nơi phần đông các gia đình Công giáo; lo mưu cầu lợi ích cá nhân, đam mê hưởng thụ, ích kỷ... Và quay lưng lại với Đấng Tạo Hoá; Tôn thờ văn hoá sự chết, thiếu xác tín hay bất phục giáo huấn chân thực của Hội thánh ngay cả trong hàng ngũ giáo sĩ, tu sĩ*”.

SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC ĐỀN TẠ THÁNH TÂM CHÚA GIÊSU

Tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu là một việc đạo đức nhằm kính thờ Trái Tim Chúa Giêsu, biểu hiệu cho Tình Yêu Thiên Chúa. Vì thế, đối tượng chính của sự Tôn sùng là Tình yêu Thiên Chúa, một tình yêu được Chúa mạc khải trong Cựu ước, và thực hiện trong đời sống của Chúa Giêsu ở trần thế. Tình yêu này cần phải được đền

đáp bằng chính tình yêu của con người, là tạo vật do Chúa dựng nên; tuy hèn kém, bất xứng nhưng lại được Chúa đợi chờ.

Sự đền đáp này được thể hiện bằng những hành động sau:

- Đền tội cho chính mình, cầu nguyện cho những người thờ ơ, vô ơn bội bạc hay còn chìm đắm trong tội lỗi, không biết đến hay không màng gì đến tình yêu hải hà của Thiên Chúa.

- Vinh danh Trái Tim Chúa Giêsu như Ngài đã ước muốn, và cũng chính vì Trái Tim Ngài đáng được vinh danh và tôn thờ nơi mỗi người, mỗi gia đình, cũng như trong toàn thể nhân loại.

- Đặt hết tin tưởng và phó thác vào Trái Tim Tình Yêu Chúa Giêsu.

- Loan truyền lòng Tôn Sùng Trái Tim Chúa, tạo cơ hội cho nhiều người đón nhận ơn ích của Trái Tim Chúa, một Trái Tim rộng lượng, bao dung và sẵn sàng ban tràn đầy cho những ai muốn đón nhận.

Khi đáp trả tình yêu Thiên Chúa bằng chính tình yêu của mình; bằng cách thực hiện những điều Chúa mong đợi trên, là chúng ta đã an ủi được Trái Tim yêu thương của Chúa.

Phạt Tạ Thánh Tâm Chúa Giêsu có nghĩa là:

• “Đền tạ những sai sót lỗi lầm mà con người xúc phạm đến Thánh Tâm Chúa,

• Ý thức tín thác hoàn toàn vào tình yêu và lòng thương xót vô biên của Chúa đối với gia đình

nhân loại,

• Và quyết tâm loan báo Tin Mừng cùng mở rộng Nước Chúa là Nước chan hoà ánh sáng Chân Lý và Tình Yêu, ánh sáng an bình”. (Lời chỉ dẫn của ĐHY TGM Saigon)

• Một khi chúng ta đã hiểu biết bản chất, sự tuyệt đối cần thiết, những ích lợi lớn lao và lịch sử của lòng sùng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu, mỗi người chúng ta được Trái Tim Chúa Giêsu mời gọi thiết tha để noi gương Mẹ Maria, cùng Mẹ, nhờ Mẹ và với Mẹ để trở nên tri kỷ, trở nên tông đồ và chiến sĩ của Thánh Tâm. Như vậy, chúng ta sẽ tiếp tục viết lên những trang tình sử tuyệt vời của chính mỗi người với Thánh Tâm Giêsu trong lòng Hội Thánh.■

(Tài liệu phụng vụ, blog HDGMVN)

GIAO PHẬN BẮC NINH GÓP Ý...

(tiếp theo trang 22)

Do đó, chúng tôi đề nghị các tôn giáo và chức sắc được hưởng quyền bình đẳng đó.

3. Tự do tôn giáo là quyền chứ không phải là ân huệ. Nhưng Dự thảo 4 cho thấy có nhiều bất cập và hạn chế về quyền này. Các tổ chức và chức sắc tôn giáo thay vì được hưởng những quyền lợi chính đáng thì phải đi xin những quyền đó như: tổ chức lễ nghi tôn giáo, đào tạo, phong chức phong phẩm....

4. Điều 56 của Dự thảo 4 quy định quá tỉ mỉ và khắt khe về việc xây dựng các cơ sở tín ngưỡng tôn giáo. Điều này đi ngược với chủ trương của chính phủ về cải cách và đơn giản hóa các thủ tục hành chính.

5. Dự thảo luật tín ngưỡng, tôn giáo cần công nhận quyền sở hữu, bảo vệ đất đai và các tài sản của mọi người, trong đó có tín ngưỡng và các tổ chức tôn giáo như đã khẳng định trong Tuyên ngôn nhân quyền của Liên Hiệp Quốc (điều 17) mà tuyệt đại đa số các quốc gia tiến bộ trên thế giới đang thực hiện.

6. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo phải được pháp luật bảo vệ chứ không phải là bảo hộ.

7. Chương X và chương XI của Dự thảo 4 không tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, tự nó mâu thuẫn với điều 2 trong Dự thảo 4 cũng như với Hiến Pháp năm 1992 và sửa đổi năm 2013.

Trên đây là một số những nhận định và góp ý chân thành, chúng tôi hết sức mong muốn Luật tín ngưỡng, tôn giáo thực sự là một văn bản luật tiến bộ, vì hạnh phúc của người dân, trong đó có niềm hạnh phúc lớn nhất là được tự do thực hành niềm tin tôn giáo và đời sống tâm linh của mình. Có như thế xã hội mới ngày càng phát triển bền vững và tốt đẹp, tất cả nhằm mục đích phục vụ con người hợp với sự phát triển chung của nhân loại trong đó có dân tộc Việt Nam.■

Nơi nhận:
– Như trên
– Lưu văn phòng

T/M. GIÁO PHẬN BẮC NINH
LINH MỤC TỔNG ĐẠI DIỆN
(ấn ký)

GIUSE NGUYỄN ĐỨC HIỂU

Cố Gắng Chạy Mong Chiếm Đoạt Đức Chúa

GIÊSU KITÔ!

Tôi tự để cho THIÊN CHÚA nhào nặn!

Hành trình tiến đến thiên chức Linh mục của một Thầy thuộc giáo phận Besançon miền Đông Trung nước Pháp.

Tôi tên Jean-Marie Larue 30 tuổi. Xuất thân từ một gia đình Công Giáo sống đạo chân thành. Tôi đã theo đủ các chặng đường Đức Tin từ Rửa Tội, Xưng Tội Rước Lễ Lần Đầu, Tuyên Xưng Đức Tin và Thêm Sức. Chưa hết, năm 8 tuổi tôi là chú giúp lễ nơi nhà thờ xứ đạo của làng tôi. Tôi rất thích công việc của chú giúp lễ. Ngày tôi lãnh bí tích Thêm Sức, ông bác tôi là Linh Mục - người được tôi quý mến cách riêng - bắt ngờ đặt câu hỏi:

- Cháu đã nghĩ đến chuyện trở thành Linh Mục chưa?

Câu hỏi thánh thiêng! Biết trả lời sao khi đang ở lứa tuổi 16? Đúng ra tôi bắt đầu có dự án cho tương lai nhưng ý tưởng làm Linh Mục chưa bao giờ xuất hiện nơi hàng đầu. Câu hỏi của ông bác Linh Mục hơi giống quả bom nhưng tôi không đáp thẳng-thùng mà trả lời vu-vơ:

- Tại sao không?!

Thời trung học đệ nhị cấp và bước vào đại học, tôi bắt đầu lơ là với Đức Tin mặc dầu tôi tham gia Văn Phòng Tuyên Úy Công Giáo.



Đúng ra tôi thích làm khán giả hơn làm diễn viên. Tôi cũng không dám công khai tỏ cho các bạn đồng tuổi biết tôi là tín hữu Công Giáo.

Sau khi đậu tú tài tôi tình cờ nối lại mối liên hệ với ông bác Linh Mục và hỏi bác về thiên chức Linh Mục. Đối với tôi, ngoài đặc sủng ra thì Linh Mục là chứng nhân của Đức Chúa GIÊSU KITÔ. Nhiều câu hỏi xuất hiện trong đó có

câu: "Tại sao dang hiến cuộc đời cho Đức Chúa GIÊSU KITÔ?". Tư tưởng trở về trong góc nhỏ nhưng lại tức khắc ra đi!

Sau một năm đại học tôi ngừng vì không thích tiếp tục. Chính lúc này tôi tự hỏi:

- Phải làm gì cho cuộc đời mình?

Câu hỏi quan trọng đối với một thanh niên 20 tuổi. Nhiều người nơi xứ đạo trong làng hỏi tôi:

- Bạn không thích trở thành Linh Mục sao?

Tôi cảm thấy mình chưa sẵn sàng.

Năm 2004 tôi bắt đầu Khóa

học về Khách Sạn ở Besançon bởi lẽ tôi rất thích phục vụ tha nhân và giao tiếp với quần chúng. Sau 9 tháng lý thuyết và 3 tháng thực tập tôi bắt đầu hành nghề. Tôi chính thức đi vào con đường sự nghiệp nơi các khách sạn lớn và các dinh thự. Tôi di chuyển từ Luxembourg đến Luân Đôn rồi đến Cannes và sau cùng dừng lại nơi thủ đô Paris. Tôi hoàn toàn mãn nguyện vì có dịp giao tiếp với các nhân vật cao cấp và nhất là được phục vụ tha nhân. Thật là kinh nghiệm phong phú giúp phát triển nhân cách. Trong thời kỳ này Đức Tin của tôi có phần bị tan loãng. Nhưng tôi thích vào các thánh đường để dừng lại một chút. Cho đến một ngày, không hiểu lý do tại sao, tôi quyết định dành 3 ngày lên đường đi Ars, ngôi làng của vị thánh bốn mạng tôi là thánh Jean Marie Vianney.

Tại đây, cắt đứt hẳn với thế giới ồn ào xôn xao, xảy ra một biến cố không thể giải thích được đã gây chấn động mạnh nơi tôi đến độ khi trở lại Paris tôi quyết định xin nghỉ việc. Đúng ra tôi có bảo hiểm nghề nghiệp, việc làm mang đến cho tôi thỏa mãn và tôi đã nghĩ đến chuyện thành lập một gia đình, nhưng vẫn còn thiếu 1% trong tiến trình phát triển toàn diện của tôi.

Ông chủ rất ngạc nhiên trước quyết định bất ngờ của tôi. Tôi đã phải dành ra hơn một năm để đưa ra các lý lẽ chính đáng giúp ông hiểu rõ chọn lựa của tôi. Tôi vẫn giữ liên lạc với ông và giờ đây ông hài lòng với thay đổi của tôi. Tôi ý thức rằng Đức Tin của tôi bị ngủ, cần phải đánh thức Đức Tin và nhất là, tôi muốn đáp lại Tiếng Chúa Gọi.

Sau khi nghỉ việc tôi trở về nhà

Cha Mẹ năm 2010 và nơi đây tôi gặp vị Linh Mục trẻ vừa được chỉ định làm Cha Sở nơi xứ đạo làng tôi. Tôi nói với ngài về lộ trình của tôi. Ngài khuyên tôi gia nhập Nhóm các bạn trẻ suy tư về ơn gọi. Sau thời gian phân định ơn gọi đến lúc phải quyết định:

- Gia nhập hay không gia nhập Chủng Viện?

Nói thì dễ nhưng làm thì khó.

Ý tưởng phải ngồi lại ghé nhà trường khiến tôi đâm hoảng sợ. Nhưng lời khuyên của Cha Sở trấn an tôi. Ngài nói:

- *Một năm cho phép bạn thấy rõ vấn đề. Hãy lợi dụng ngay. Sau đó bạn có thể quyết định. Nếu bạn không làm thử một năm này thì vấn đề cứ lẩn quẩn trong đầu và bạn không thể tiến bước trung thực với chính bạn. Bạn cứ tin tưởng. THIÊN CHÚA sẽ có mặt để hướng dẫn bạn.*

Tôi gia nhập Chủng Viện liên giáo phận tại Orléans vào tháng 9 năm 2011. Thời gian đầu thật khó. Nhưng có Một Người luôn hiện diện và tôi đặt trọn niềm tin tưởng nơi Người. Dần dần mối quan hệ của tôi với Đức Chúa GIÊSU

KITÔ được thành hình được củng cố và tôi trở thành một người hạnh phúc. Tôi tự đề cho THIÊN CHÚA nhào nặn. Hiện tại tôi đang ở năm thứ ba trong Chủng Viện.

Đáp lại Tiếng Gọi của Đức Chúa GIÊSU KITÔ là một cuộc phiêu lưu được thành hình theo dòng thời gian. Chúa thường kêu gọi chúng ta qua các trung gian. Chúa không gởi cho tôi tin nhắn SMS vào một buổi sáng. Không! Nhưng những người Chúa cho tôi gặp trên đường đi là sợi dây giúp một ngày kia tôi có thể đáp tiếng THƯA VẮNG với Chúa. Chúa không ngừng kêu gọi mỗi người chúng ta. Đôi khi chúng ta giả điếc làm ngơ. Nhưng Chúa luôn luôn chờ đợi. Mỗi ơn gọi là câu chuyện tình yêu độc nhất. Không có ơn gọi nào tốt hơn ơn gọi nào. Sở dĩ tôi chọn hướng đi này là vì nghĩ rằng chính đây là con đường Chúa muốn tôi đi. Thế thôi. Hãy hoàn toàn tin tưởng nơi Chúa và dám THƯA VẮNG nếu một ngày nào đó Chúa gọi bạn!

... **“Những gì xưa kia tôi cho là có lợi, thì nay, vì Đức Chúa KITÔ, tôi cho là thiệt thòi, so với mỗi lợi tuyệt vời, là được biết**

Đức KITÔ GIÊSU, Chúa của tôi. Vì Người, tôi đành mất hết, và tôi coi tất cả như rác, để được Đức Chúa GIÊSU KITÔ và được kết hiệp với Người. Được như vậy, không phải nhờ sự công chính của tôi, nhưng nhờ sự công chính do lòng tin vào Đức Chúa KITÔ, tức là sự công chính do THIÊN CHÚA ban, dựa trên lòng tin. Vấn đề là được biết chính Đức Chúa KITÔ, nhất là biết Người quyền năng thế nào nhờ đã phục sinh, cùng được thông phần những đau khổ của Người, nhờ nên đồng hình đồng dạng với Người trong Cái Chết của Người, với hy vọng có ngày cũng được sống lại từ trong cõi chết. Nói thế, không phải là tôi đã đoạt giải, hay đã nên hoàn thiện đâu; nhưng tôi đang cố gắng chạy tới, mong chiếm đoạt, bởi lẽ chính tôi đã được Đức Chúa GIÊSU KITÔ chiếm đoạt” (Philipphê 3,7-12).

(“Église de Besançon”, Bimensuel De L'Église Catholique Du Diocèse De Besançon, No 1, 18 Janvier 2015, trang 70-71)

■ *Sr. Jean Berkmans*
Minh Nguyệt

GẢI ĐÁP GIÁO LÝ...

(tiếp theo trang 36)

không được cứu rỗi. Là Thầy dạy giáo lý đức tin, và tín lý, Giáo Hội phải đưa ra những lời khuyên bảo cần thiết cho con cái mình tin và thực hành, nhưng quyền phán đoán vẫn hoàn toàn thuộc về Chúa, là Cha đầy yêu thương, nhưng cũng rất công minh khi phải phán đoán con người.

Như vậy, là con cái Giáo Hội,
42

chúng ta phải tin và thi hành những gì Giáo Hội dạy trong hai phạm vi đức tin và luân lý, là hai lãnh vực mà Giáo Hội –qua Đức Thánh Cha và các Giám mục hiệp thông– được ơn dạy dỗ không sai lầm (infallibility)

Ước mong những giải thích trên thỏa mãn các thắc mắc đặt ra.■

**Tích cực
tham dự
chiến dịch
mỗi Độc Giả
giới thiệu
thêm
Độc Giả mới.**

Lượm Lặt Đó Đây

■ Trần Phong Vũ



Sau khi gặp ĐGH, Chủ tịch Cuba tuyên bố sẽ trở về với GHCG

Sau cuộc hội kiến với Đức Giáo Hoàng Francis, Chủ tịch Raul Castro rất phấn khởi nói rằng ông rất “xúc động” bởi cuộc gặp gỡ kéo dài gần một giờ này. Ông tuyên bố với báo chí rằng ông “*đã có một cuộc gặp gỡ rất dễ chịu với Đức Giáo Hoàng, một tu sĩ Dòng Tên*”. Ông nói “*một cách nào đó, tôi cũng như thế. Tôi luôn luôn học hỏi ở các trường Dòng tên.*” Ông cho biết: “*Khi Đức Giáo Hoàng đến thăm Cuba vào tháng chín tới đây, tôi hứa sẽ tham dự tất cả các thánh lễ của ngài*”.



Sau cuộc hội kiến với Đức Giáo Hoàng Francis, Chủ tịch Raul Castro

Ông nói:

“Tôi bị đánh động khi rời cuộc gặp gỡ này, bởi sự khôn ngoan, đức khiêm tốn, và những nhân đức của ngài, điều mà chúng ta đều biết rõ. Tôi đã đọc tất cả những bài diễn văn và các văn kiện của Đức Giáo Hoàng, và tôi sẽ cầu nguyện và sẽ trở về với giáo hội.” (... I will go back to praying and go back to the church.)

Ông nói tiếp:

“Tôi xuất thân từ đảng Cộng sản Cuba, là đảng không cho phép các đảng viên theo đạo, nhưng bây giờ chúng tôi đã bỏ cấm đoán này, đó là một bước quan trọng”. (I am from the Cuban Communist Party, that

doesn't allow (religious) believers, but now we are allowing it, it's an important step).

Sáng chúa nhật 10.5.2015, ĐGH Francis đã tiếp và hội kiến riêng hơn

50 phút đồng hồ với Chủ tịch Nhà Nước Cuba, Ông Raul Castro.

Nhân dịp này, Chủ tịch Castro đã tặng ĐGH mẽ-đay quý giá kỷ niệm Nhà Thờ chính tòa thủ đô La Habana và một bức tranh nghệ thuật hiện đại diễn tả Thánh Giá lớn gồm những mảnh của các con thuyền chất lên nhau, trước đó có một người di dân đang cầu

nguyện. Họa sĩ Cuba Kcho, tác giả bức tranh, cũng có mặt và giải thích cho ĐGH rằng ông đã lấy hứng từ nỗ lực của ngài lưu ý thế giới về những vấn đề của người di dân và tị nạn, từ cuộc viếng thăm nổi tiếng của ngài tại đảo Lampedusa, cực nam Italia.

Về phần ĐGH, ngài tặng Chủ tịch Castro cuốn Tông Huấn “Niềm Vui Phúc Âm” và một huy hiệu lớn diễn tả thánh Martino đang lấy áo khoác trùm cho người nghèo khổ bị giá lạnh.

Phòng báo chí Tòa Thánh cho biết trong cuộc hội kiến riêng, Chủ tịch Castro đã bày tỏ với ĐTC tâm tình của nhân dân Cuba đang chờ đợi và chuẩn bị cho cuộc viếng thăm của ngài tại Cuba vào tháng 9 tới đây.

Chính Trị theo quan điểm ĐTC Francis

Khi phái viên Mặc Lâm của đài Á Châu Tự Do nêu câu hỏi về quan điểm của đương kim Giáo Hoàng về vấn đề chính trị đối với người tín hữu Công giáo, LM Lê Ngọc Thanh thuộc DCCT cho hay:

“Về mặt giáo huấn chung của Giáo hội tôi xin thưa: giáo huấn

gần nhất của giáo hội đó là thông điệp “Niềm vui tin mừng” của Đức Giáo hoàng Phan xi cô vừa ban hành cách đây hơn một năm. Trong chương IV ngài nói rất rõ những việc phải dân thân trong xã hội. Ngài chỉ ra hàng loạt những vấn đề rất cụ thể và ngài bảo rằng: ‘tôi muốn một giáo hội lem luốc trên đường phố với người nghèo hơn là ẩn mình trong sự an toàn giả tạo’. Và ngài bảo rằng cần phải cơ cấu lại, không phải bài giảng đầu, mà cần thiết thì phải cơ cấu lại giáo xứ để làm sao đáp ứng được nhu cầu đó và ngài nhấn mạnh rằng: ‘việc phục vụ cộng đồng, xã hội trong tư cách là một chính trị gia của giáo dân là một việc bác ái cao hơn cả, bởi vì nếu việc bác ái bình thường chỉ giúp được một hai người, còn một chính trị gia làm việc nghiêm túc, công minh thì sẽ giúp cả một cộng đồng xã hội hàng ngày cứu giúp giáo dân.’

Trong phần mở đầu cuộc phỏng vấn, phái viên Mặc Lâm đã nhắc lại rằng:

Trong một lần trả lời về việc dân thân của người tín hữu trong giáo hội, Đức Giáo hoàng Phan Xi Cô nói rằng: “Nếu Chúa gọi anh chị em trên con đường này (ngài ám chỉ con đường dân thân vào lãnh vực chính trị) thì xin anh chị em hãy mạnh dạn lên đường, hãy làm chính trị dù con đường này có thể làm anh chị em đau khổ”.

Khi Chính Nghĩa thắng Gian Tà

Nhân ngày 30-4-2015 đánh dấu 40 năm CS miền Bắc xâm chiếm miền Nam, người ta đọc được trên blog của Người Buôn Gió những suy tư của một người từng sinh ra

và trưởng thành trong Xã Hội Chủ Nghĩa, tức “Bên Thắng Cuộc”. Nơi anh cư ngụ không xa Bức Tường Bá Linh trước đây. Chính tại nơi ghi dấu sự sụp đổ tan tành của chế độ cộng sản Đông Đức này, sau hơn hai thập niên dường như không còn thấy một dấu tích nào mang tính “khoe khoang, hãnh tiến” của những người thắng.

Blogger Người Buôn Gió ghi nhận:

“Ở đây hầu như không ghi về những chiến công. Tấm hình tương trưng lớn nhất là tấm hình người



lính Đông Đức vừa nhảy qua hàng rào khi bức tường chuẩn bị xây, vừa nhảy vừa tháo súng ném lại. Chỉ có một vài tấm bia khắc tên của những người vượt tường bị lính Đông Đức bắn chết. Những tấm bia thật giản dị, không nổi bật. Phải chú ý mới nhìn thấy. Tấm bia có thể là hòn đá màu sắc khiêm tốn hoặc những tấm sắt lát lẫn trên hè đường. Dường như người Đức phía Tây cố gắng không phô ra những hình ảnh mang vết tích đau thương do người lính Đông Đức cũ gây ra.”

Anh kết luận:

“Hoa vẫn nở.

Sau thế chiến thứ hai, nước Đức tan hoang và chia cắt. Phần Tây Đức vừa gồng mình tái thiết lại đất nước, xây dựng lại những công trình lịch sử bị tàn phá, xây dựng lại nền kinh tế công nghiệp và tiền bồi thường chiến tranh... làm để sống và để trả nợ. Phần bên Đông Đức là tiền đồn của Chủ nghĩa Xã Hội mà bá quyền Nga thao túng lũng đoạn. Cuối cùng thì cũng đến ngày thống nhất, và những người dân Đông Đức được sống dưới thể chế tự do dân chủ Tây Đức.

Nước Đức đã trải qua nhiều đau thương, chính nó khởi nguồn cho cuộc chiến tàn khốc, cũng chính nó gây tội ác diệt chủng, chính nó cũng chịu hậu quả chết chóc, hoang tàn, chia cắt. Nhưng cuối cùng thì hoa vẫn nở trên đường Bernauer. Nước Đức lại là cường quốc, nước Đức lại bao dung và thương mến nhân loại.

Sở dĩ nước Đức ngày nay như vậy chỉ đơn giản một điều:

Chính thẳng Tà.

Và vì thế cái Thiện lên ngôi.”

Những chỉ dấu về tình trạng bẽ Đẳng

Trong dịp tưởng niệm 40 năm Cộng sản miền Bắc xua quân xâm chiếm miền Nam, BS Phạm Hồng Sơn đã phỏng vấn hai anh em nhà họ Huỳnh ở Đà Lạt là Huỳnh Nhật Hải và Huỳnh Nhật Tấn về trường hợp từ bỏ đảng Cộng sản của họ. Qua cuộc phỏng vấn này, người ta được biết hai ông Hải và Tấn xuất thân trong một gia đình có gốc rễ cộng sản. Thân phụ hai ông từng là đảng viên từ đầu thế kỷ trước. Sau ngày đất nước bị chia đôi, hai người anh lớn tập kết ra Bắc. Riêng hai



anh em ông Hải và Tấn tiếp tục nằm vùng ở Đà Lạt cho đến sau biến cố Mậu Thân 1968 mới “nhảy núi”. Ông Hải trở thành đảng viên CS năm 1977 và ông Tấn được kết nạp sớm hơn 5 năm.

Sau ngày gọi là thống nhất đất nước, cả hai về lại Đà Lạt. Tại đây, ông Hải giữ vai trò Phó Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân kiêm Thành Ủy Viên thành phố Đà Lạt. Phần ông Tấn được tin nhiệm ở vị trí Phó Giám Đốc Trường Đảng tỉnh Lâm Đồng

kiêm Tỉnh Ủy Viên Dự Khuyết.

Với những chức vụ béo bở mà bất cứ đảng viên cộng sản nào cũng khao khát như thế nhưng vào năm 1988 cả hai anh em đã quyết định dứt khoát ra khỏi đảng. Được hỏi về lý do, cả hai anh em đều có chung một nhận định là đã hoàn toàn thất vọng và mất tin tưởng vào khả năng lãnh đạo đất nước của chủ nghĩa cộng sản.

Trường hợp hai anh em nhà họ Huỳnh trên đây khiến người ta nhớ lại trường hợp bà BS Dương Quỳnh Hoa đã chính thức ra khỏi đảng CS từ lâu, nhưng do một cam kết nào đó phải 30 năm sau việc thoái đảng của đương sự mới được công bố. Người ta cũng chưa quên vụ ông Lê Hiếu Đằng công khai tuyên bố bỏ đảng năm rồi dẫn tới trường hợp tiến sĩ Phạm Chí Dũng và BS Nguyễn Đắc Diên xé thẻ đảng. Cách đây chưa lâu, nhân cuộc kiểm định tình trạng nhân quyền Việt Nam ở Thụy Sĩ,

ông Đặng Xương Hùng nguyên là Tổng Lãnh Sự của chế độ Hà Nội ở Genève cũng tuyên bố rời bỏ đảng cộng sản và xin tị nạn chính trị tại đây.

Sau khi tuyên bố ra khỏi đảng, TS Phạm Chí Dũng cho hay theo cuộc khảo sát của ông thì bên cạnh những đảng viên công khai xé thẻ đảng, rất nhiều người khác, nhất là thành phần hồi hưu đã mặc nhiên chấm dứt tất cả mọi sinh hoạt với đảng này. Theo ông, số dĩ nhiều người chưa ra đi chỉ vì còn bị lệ thuộc vào Sở Hưu.

Chính từ đây, người ta tin rằng: sau khi chế độ Hà Nội đánh rơi mặt nạ tham nhũng, bán nước dẫn tới tình trạng đầu đá lẫn nhau như hiện nay, cái gọi là đảng cộng sản chỉ còn là cái xác vô hồn cho một số bám vào để kiếm ăn đưa tới viễn cảnh vỡ đảng là điều tất yếu khó tránh khỏi.■

Lời Khuya

Chúa biết lòng con như chỉ rối
Sợi thưa mau, ngang dọc tơ bời
Làm sao con gỡ mình ra được
Thôi, ngược dòng trôi, đuối sức bơi

Khi ấy, hồn con đang chơi với
Cứ chên chao, mỗi mắt trông chờ
Nhọc nhằn trong bão giông xô dạt
Chiếc lá thuyền nan theo gió đưa

Bởi mỗi niềm riêng như bọt nước
Vật vờ theo sóng vỡ tan tinh
Mà sao con cố tình mê đắm
Như thể mình mua dây buộc mình

Chúa biết đời con luôn vương vít
Những là rày nhớ với mai mong
Còn chi sau mỗi mùa thu hái
Những rớt rơi, từng hạt đắng lòng

Chúa bảo con xa đàng tội lỗi
Mà sao con nhắm mắt làm ngơ
Chiều theo ý riêng mình ước ái
Thăm thẳm ngàn xa, xa mịt mờ

Lạ Chúa, nhiều đêm con thức trắng
Để xem ngày tháng có dài thêm
Một mình con hắt hiu chờ sáng
Tháng Bảy trời mưa ngâu suốt đêm

■ *Lê Đình Bằng*

(Trích trong tập thơ *Kinh Buồn*)



Bà Hanan Ashrawi, Trưởng đoàn điều đình của Palestine

JERUSALEM.

Một số quan chức Bộ Ngoại giao Israel bày tỏ đau buồn trong khi Palestine vui mừng vì hiệp định toàn bộ giữa Tòa Thánh và Palestine sắp được ký kết.

Thông cáo chung công bố hôm 13-5-2015 của Ủy ban song phương giữa Tòa Thánh và Israel cho biết đã hoàn tất Văn bản hiệp định toàn bộ và đệ trình cấp trên để cứu xét và chuẩn bị ký kết. Thông cáo có nói đến giải pháp hai quốc gia cho cuộc xung đột từ lâu giữa Israel và Palestine.

Tuy không có thông cáo chính thức của Bộ ngoại giao Israel, nhưng báo chí Israel ra ngày 14-5-2015 đưa tin một số quan chức của Bộ này tỏ ra bất mãn về việc Tòa Thánh chính thức dùng từ "Quốc gia Palestine" và cho rằng việc làm của Tòa Thánh không đẩy mạnh tiến trình hòa bình tại Thánh Địa. Tuy nhiên cũng có một quan

Israel và Palestine phản ứng khác nhau về Hiệp Định Vatican - Palestine

chức cấp cao khác của Bộ ngoại giao Israel nói rằng người ta không thấy trong văn kiện và thông cáo có đoạn nào nói Tòa Thánh nhìn nhận quốc gia Palestine, và chính phủ Israel chờ đợi Tòa Thánh làm sáng tỏ vấn đề này.

Thực ra, từ cuối năm 2013, Tòa Thánh vẫn nói về "Quốc gia Palestine". Tòa Thánh và tổ chức Giải Phóng Palestine, OLP, đã ký hiệp định cơ bản với nhau hồi năm 2000. Năm 2004 một Ủy ban song phương được thành lập để cụ thể hóa hiệp định chi tiết giữa hai bên.

Rabbi David Rosen, Giám đốc Quốc tế của Ủy ban Do thái Hoa Kỳ, nói với tờ New York Thời Báo rằng: Quan hệ giữa Israel và Tòa Thánh rất vững chắc, nên không bị thương tổn vì một từ ngữ hay một cách gọi. "ĐGH Phanxicô rất quan tâm đến các dân tộc tại Israel và ngài rất muốn thấy có một sự hòa giải an bình, nhưng tôi không thấy có thay đổi nào trong chính sách của Tòa Thánh".

Phản ứng từ Palestine

Cùng ngày 14-5-2015, một lãnh tụ Palestine là Bà Hanan Ashrawi, thuộc Ban chấp hành của tổ chức OLP, chào mừng Hiệp định đã đạt được với Tòa Thánh trong đó có nói đến việc Tòa Thánh chính thức nhìn nhận người Palestine có quyền được một quốc gia. Bà Ashrawi bày tỏ "lòng biết ơn và

quí chuộng cao độ đối với ĐGH Phanxicô".

Trong thông báo, bà viết: "Nhờ tất cả những người đã làm việc để đạt tới kết quả lịch sử này, việc nhìn nhận Palestine và dân tộc Palestine là một sự đầu tư quan trọng cho hòa bình, an ninh và ổn định trong vùng.. Chúng tôi vui mừng vì sự nhìn nhận này và coi đó là một tiến triển tích cực, không những về phương diện chính trị, nhưng cả về mặt nhân bản và pháp lý. Hiệp định mở đường cho một kỷ nguyên mới trong đó thế giới sẽ coi Palestine là một quốc gia độc lập, một kỷ nguyên trong đó dân tộc Palestine sẽ được quyền tự vệ và ở lại quê hương của mình, phù hợp với công pháp quốc tế".

Sau cùng bà Asharawi nhắc lại rằng hiệp định ấy đến cùng với một biến cố lớn khác của quốc gia, đó là sự phong thánh cho hai nữ tu người Palestine: Maria Alfonsina Ghattas và Mariam Baouardy vào chúa nhật 17-5-2015. Đây là một biến cố lịch sử quan trọng, đầy ý nghĩa quốc gia, chính trị, tôn giáo và nhân bản, và sẽ để lại một dấu vết rõ ràng trong ký ức của dân tộc Palestine" (Ansa 14-5-2015)

■ G. Trần Đức Anh OP

• [Palestina](#)

15/05/2015 15:24

Hoàn thành Hiệp Định toàn bộ giữa Tòa Thánh và Palestine

VATICAN.

Hôm 13-5-2015, Ủy ban song phương giữa Tòa Thánh và Nhà Nước Palestine đã hoàn thành việc soạn thảo Hiệp định toàn bộ giữa hai bên.

Hiệp định này tiếp theo Hiệp định cơ bản được Tòa Thánh và Palestine ký kết ngày 15-2 năm 2000.

Thông cáo chung công bố ngày 13-5-2015 cho biết Ủy ban song phương đã nhóm khóa họp chung cùng ngày tại Vatican dưới quyền chủ tọa của hai vị Đồng Chủ tịch là Đức Ông Antoine Camilleri, Thứ Trưởng ngoại giao Tòa Thánh, và Đại Sứ Rawan Sulaiman, Phụ Tá ngoại trưởng đa vụ của Palestine. Phái đoàn Tòa Thánh có 6 người, trong đó có Đức TGM Giuseppe Lazzarotto, Khâm sứ Tòa Thánh tại Jerusalem và Palestine. Phái đoàn Palestine có 4 người.

Các cuộc thảo luận đã diễn ra trong bầu không khí thân thiện và

xây dựng, và Ủy ban hài lòng ghi nhận những tiến bộ đã đạt được trong việc soạn Văn bản hiệp định liên quan đến những khía cạnh thiết yếu trong đời sống và hoạt động của Giáo Hội Công Giáo tại Palestine. Cả hai bên đều đồng ý rằng công việc của Ủy ban trong việc soạn hiệp định đã kết thúc và Văn bản sẽ được đệ trình cấp trên liên hệ để phê chuẩn và xác định ngày chính thức ký kết hiệp định trong tương lai gần đây.

Trong cuộc phỏng vấn dành cho Đài Vatican, Đức Ông thứ trưởng Tòa Thánh Camilleri, người Malta, cho biết Văn bản hiệp định gồm có Lời Tựa, tiếp đến là chương I về các nguyên tắc và qui luật cơ bản làm khung nền cho sự cộng tác giữa Tòa Thánh và Palestine, trong đó cũng có bày tỏ mong ước một giải pháp cho vấn đề Palestine, và cho cuộc xung đột giữa Israel và Palestine, qua giải pháp 2 quốc gia và các nghị quyết của Cộng đồng quốc tế.

Chương thứ 2 quan trọng, nói về tự do tôn giáo và lương tâm với nhiều chi tiết.

Các chương kế tiếp nói về các khía cạnh khác nhau liên quan đến đời sống và hoạt động của Giáo Hội Công Giáo tại các lãnh thổ của Palestine: tự do hoạt động, nhân sự và quyền tài phán của Giáo Hội, qui chế nhân sự, các nơi thờ phượng, các hoạt động xã hội và từ thiện, các phương tiện truyền thông xã hội.

Sau cùng có một chương nói về vấn đề thuế khóa và tài sản.

Trong cuộc phỏng vấn, Đức Ông Camilleri cũng cho biết về vấn đề soạn hiệp định giữa Tòa Thánh và Israel. Sau khi ký hiệp định cơ bản hồi tháng 12-1993, Israel và Tòa Thánh đã thiết lập quan hệ ngoại giao với nhau hồi tháng 6-1994, tiếp đến là ký hiệp định về pháp nhân của các tổ chức Công Giáo năm 1997 và từ năm 1999 trở đi có các cuộc thương thuyết về hiệp định kinh tế, thuế khóa. Hiệp định hầu như đã sẵn sàng và Đức Ông hy vọng sớm có sự ký kết hiệp định này để mưu lợi ích cho cả hai bên. ■

■ *G. Trần Đức Anh OP*

Lưu Ý:

Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo. Nếu đã đáo hạn, xin gửi check đề Diễn Đàn Giáo Dân kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi lầm lẫn; hoặc cắt miếng label kèm vào thư. Đa tạ.

THƯ CHA GIÁM TỈNH VỀ MỘT SỐ VIỆC TRONG TỈNH DÒNG

Sài Gòn, ngày 29 tháng 04 năm 2015

Kính thưa các Bề Trên và anh em trong Tỉnh Dòng,

Sau khi được sự đồng thuận của Ban Quản Trị Đặc Vụ Tỉnh, tôi xin thông báo với anh em trong toàn Tỉnh những điểm liên quan đến các hoạt động bác ái, xã hội trong Tỉnh Dòng.

1. Những hoạt động bác ái xã hội giúp đỡ những người nghèo, như khám bệnh, tặng học bổng cho các em học sinh, giúp đỡ anh em thương phế binh VNCH..., đều được khuyến khích thực hiện.

2. Theo tinh thần Phúc Âm (Mt 6,1), anh em hãy thực thi bác ái trong sự phục vụ khiêm tốn, không phô trương bên ngoài.

3. Để hoạt động bác ái, xã hội là hoạt động mang tính cộng đoàn theo tinh thần HP số 21 thì cần có sự đồng tâm, đồng thuận của anh em cộng đoàn trong cách hành động, ngõ hầu chúng ta được hiệp nhất với nhau trong cùng một lòng mến.

Xin Thiên Chúa ban phúc lành và thánh hóa những công việc tốt lành của anh em theo lòng nhân hậu của Ngài.

Linh Mục Giuse Nguyễn Ngọc Bích, C.Ss.R.
Giám Tỉnh Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam

Phỏng vấn **Lm Đinh Hữu Thoại** **(DCCT) Sài Gòn**

■ *Nguyễn Văn Lục*



Lm. Phạm Trung Thành. Nguồn: trungtammucvudcct.com

Nhân có sự thay đổi Giám tỉnh Dòng Chúa Cứu Thế (DCCT), DCVOnline đã liên lạc và trao đổi với Lm Đinh Hữu Thoại (LmĐHT).

NVL: *Thưa Lm, trước hết xin hỏi cha về tình trạng sức khỏe của cha cựu Bề Trên Giám tỉnh, dòng Chúa Cứu Thế, Lm Phạm Trung Thành nghe nói bị bệnh tiểu đường phải nghỉ dưỡng bệnh. Việc nghỉ dưỡng bệnh là do khuyến cáo của bác sĩ hay tự ý ngài quyết định, hoặc có thể do một áp lực nào khác chăng?*

LmĐHT: Thưa quý vị, nhắc

đến cha Cựu Giám Tỉnh Phạm Trung Thành, có người nhầm lẫn giữa sức khỏe của ngài và việc ngài mãn nhiệm sau nhiệm kỳ làm Giám Tỉnh. Bản thân ngài có vài chứng bệnh của người cao niên, đặc biệt là đường huyết thỉnh thoảng tăng, mà ngài hay gọi vui là “tướng lên đài” (tái lên đường). Còn việc ngài thôi nhiệm vụ Giám Tỉnh là do mãn nhiệm. Nhiệm kỳ vừa rồi kéo dài từ 2011-2015 (4 năm). Trước đó nhiệm kỳ 2008-2011 (3 năm) cũng chính Lm Phạm Trung Thành là Giám Tỉnh. Việc cha Thành thôi chức vụ Giám Tỉnh là do Luật Dòng qui định chứ không do một áp lực nào khác.

NVL: *Việc đề cử Bề trên Giám tỉnh mới, Lm. Nguyễn Ngọc Bích là do quyết định của các linh mục anh em trong dòng trực tiếp bầu lên hay có khuyến cáo của ai khác không?*

LmĐHT: Về nguyên tắc, Lm Nguyễn Ngọc Bích đắc cử là do phiếu bầu chọn của các thành viên đã khẩn trôn đời thuộc Tỉnh Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam, hiện đang sống và làm việc trong các cộng đoàn từ Nam chí Bắc, có một số thành viên đang học tập hoặc làm việc ở nước ngoài nữa. Việc các thành viên của Tỉnh Dòng có nhận được khuyến cáo của ai trước khi bầu cử hay không thì tôi không có bằng chứng, vì tôi hầu hết sống tại Sài Gòn nên không có mặt trong tất cả mọi cộng đoàn địa phương. Cách bỏ phiếu của chúng tôi là gửi phiếu bầu về cho Ban Bầu cử tại Sài Gòn, chứ không phải tập trung tất cả mọi cử tri về một chỗ rồi bỏ phiếu như nhiều Dòng khác đang làm. Vì thế, mỗi vòng bầu phiếu của chúng tôi kéo dài gần 1 tháng.

NVL: Theo ý kiến riêng của cha thì có sự khác biệt gì về đường lối làm việc xã hội, bác ái của anh em trong nhà dòng giữa Lm cựu bề trên Phạm Trung Thành với chính bản thân cha và cha Thanh, Phương cũng như các thành viên cộng tác khác như Phạm Minh Hoàng, Dương Thị Tân, Huỳnh Công Thuận, Nguyễn Bắc Truyền, v.v. và cha Bề trên Giám tỉnh mới Nguyễn Ngọc Bích? Cụ thể như việc giúp đỡ các Thương Phế Binh quân lực Việt Nam Công Hòa đã được tổ chức được 6 kỳ và được cả trong lẫn ngoài nước hết sức tán thưởng, nay có vẻ như đang bị ngăn chặn bằng những hình thức không mấy quang minh chính đại!!

LmĐHT: Chúng tôi là thành viên DCCT tại Việt Nam và nói chung không có gì khác biệt vì cùng tôn trọng định hướng và quyết định của Công Hội Tỉnh.

Công Hội Tỉnh DCCT Việt Nam diễn ra tại Tu viện DCCT Sài Gòn từ ngày 9/6 đến ngày 12/6/2009 đã quyết định:



*Lm. Giuse Đinh Hữu Thoại, CSsR.
Nguồn: DCCT*

A. Về việc dẫn thân cho người nghèo và các nạn nhân của xã hội hiện đại.

Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc chăm lo cho những người bị áp bức và việc thăng tiến các quyền cơ bản của họ trong công bằng và tự do, theo quy định của Hiến pháp DCCT các số 4 và 5.

Yêu cầu Hội Đồng Tỉnh đẩy mạnh trong toàn Tỉnh Dòng việc nghiên cứu và học hỏi giáo huấn về xã hội của Hội Thánh.

Trao cho Hội Đồng Quản Trị Tỉnh trách nhiệm thành lập Ủy ban Công lý và Hoà bình của Tỉnh DCCT Việt Nam, trực thuộc Hội Đồng Quản Trị Tỉnh.

Khuyến khích việc thiết lập các phòng tư vấn với sự cộng tác của các chuyên viên trong các lãnh vực liên hệ.

Đề nghị các cộng đoàn DCCT ở các địa phương có những hoạt động thích hợp và hữu hiệu để bảo vệ hoặc mưu tìm công lý và sự thật cho các cá nhân và tập thể đang là nạn nhân của bất công và dối trá.

B. Về lãnh vực truyền thông

Yêu cầu Hội Đồng Tỉnh đẩy mạnh công việc đào tạo (dài hạn và ngắn hạn) hầu có đủ nhân sự thích hợp cho lãnh vực hoạt động tông đồ đặc biệt này.

Yêu cầu Hội Đồng Tỉnh nhanh chóng thành lập một nhóm có nhiệm vụ nghiên cứu và đề xuất một dự án cụ thể cho hoạt động tông đồ của Tỉnh Dòng trong lãnh vực truyền thông; dự án đó phải được đệ trình Hội Đồng Tỉnh càng sớm càng tốt.

Hội Đồng Tỉnh có nhiệm vụ hỗ trợ về nhân lực và tài lực cho lãnh vực tông đồ này.

Sau Công hội Tỉnh này, Ban Công lý Hoà bình của Tỉnh Dòng được thành lập, Ban Truyền thông cũng được thành lập và hoạt động rất hữu hiệu trong suốt nhiều năm qua. Tiếp đến, phòng Công lý Hoà bình DCCT Sài Gòn cũng được thành lập và hoạt động trong định hướng này.

NVL: *Hẳn là có sự rạn nứt phải nói là trầm trọng lắm đến nỗi Lm Bề trên mới cũng như các Lm Lê Quang Tuấn, (lo về Truyền thông) và Lm Vũ Hoàng Phúc, lo về giám đốc nhà sách đã dùng văn thư chính thức tìm cách ngăn chặn bãi bỏ việc cho thuê mượn địa điểm cũng như kiểm duyệt các bài viết của các thành viên trong nhà Dòng! Cha Tuấn và cha Phúc làm như thế với mục đích gì?*

Điều này chắc hẳn đi đến chỗ

chia rẽ trầm trọng và như phân cha, đã xin rút lui, nghỉ việc trong truyền thông của tỉnh dòng?

LmĐHT: Rõ ràng những quyết định vừa qua liên quan đến việc thay đổi đường hướng Truyền thông (im lặng trước bất công, không lên tiếng bảo vệ dân oan, ngại đụng chạm đến chính quyền khi lên tiếng cho sự thật, v.v.) và huỷ việc kiểm tra sức khoẻ đợt 7 cho 152 TPB VNCH vào ngày 17/4/2015 gây ra một sự rạn nứt. DCCT VN từ xưa tới nay, ngay cả trước khi VNCH bị xâm chiếm vào năm 1975, luôn có những tiếng nói đứng về phía người nghèo, người bị áp bức bất công, người thấp cổ bé miệng. Vì thế, nếu chọn đi ngược lại những điều trên thì sẽ không tránh khỏi sự rạn nứt bên trong và sự thất vọng của rất nhiều người Việt Nam trong cũng như ngoài nước, Công giáo cũng như không Công giáo.

NVL: *Hậu quả của việc ‘chia rẽ’ này sẽ làm ngưng mọi hoạt động của nhà Dòng vốn trước đây được coi như thành phần nhân tố tích cực tiêu biểu cho giáo hội công giáo trong nước?*

Giáo dân và mọi người sẽ nghĩ thế nào về Lm Bề Trên Nguyễn Ngọc Bích?

Phản cha, cha có nghĩ đến một

phương cách hoạt động khác, địa điểm khác không thuộc Nhà dòng không?

LmĐHT: Hôm 29/4/2015 cha Giám Tỉnh có gửi đến tất cả anh em trong toàn Tỉnh Dòng một lá thư, trong đó viết:

“Những hoạt động bác ái xã hội giúp đỡ những người nghèo, như khám bệnh, tặng học bổng cho các em học sinh, giúp đỡ anh em thương phế binh VNCH..., đều được khuyến khích thực hiện.”

Với lá thư mới nhất này, chúng tôi nghĩ sẽ không có chuyện ngưng việc giúp đỡ các anh em thương phế binh VNCH. Xin chờ đợi những hoạt động tiếp theo của việc giúp đỡ quý TPB VNCH.

NVL: *Ở Hải ngoại nói chung thì phần đông tín hữu nghi ngại và đặt những câu hỏi to lớn về các thành phần lãnh đạo của địa phận. Cha có thể cho biết, trong những năm làm việc phụng sự Công giáo cũng như xã hội, cha thường gặp những khó khăn nào về phía chính quyền? Và hiện tình giáo hội nói chung, theo nhận xét của cha và đặc biệt địa phận Sài Gòn như thế nào?*



Lm. Nguyễn Ngọc Bích, tân Giám Tỉnh Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam.

Nguồn: giaoxuthaiha.net

LmĐHT: Tôi thường bị an ninh chìm theo dõi khi đi lại, nghe lén điện thoại, và giữa năm 2011 tôi bị công an Tp. HCM cấm xuất cảnh một cách phi pháp. Tôi đã khởi kiện họ ra toà nhưng toà án bao che cho hành vi vi phạm pháp luật của họ bằng cách không đưa vụ án ra xét xử. Đứng đằng sau mọi hành vi này chính là công an, những người thay vì có chức năng bảo vệ dân thì lại là thành phần ngăn cản quyền tự do đi lại của tôi.

Tôi xin phép không trả lời câu hỏi về Giáo phận Sài Gòn và lãnh đạo của Giáo phận.■

(2015 DCVOnline)

KÍNH MỜI ĐỘC GIẢ VÀ THÂN HỮU ĐÓN COI CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN TRÊN ĐÀI SBTN VÀO LÚC 1:30PM (giờ miền Tây HK) MỖI THỨ BẢY ĐẦU THÁNG. CHƯƠNG TRÌNH NÀY CŨNG ĐƯỢC LƯU TRỮ TRÊN TRANG NHÀ WWW.DIENDANGIAODAN.US

CHA GIÁM TỈNH DCCTVN:

Tôi không hề cấm giúp đỡ, em trai tôi cũng là thương phế binh Việt Nam Cộng Hòa.

Những ngày gần đây, trên mạng xã hội một số thông tin cho rằng Tân Giám tỉnh Dòng Chúa Cứu thế Việt Nam đã cấm việc giúp đỡ Thương phế binh Việt Nam Cộng Hòa qua vụ việc tạm hoãn khám sức khỏe cho một số TPB vừa qua.

Nhân dịp Tân Giám tỉnh Dòng Chúa Cứu thế Việt Nam (DCCT) ra Hà Nội, chúng tôi có dịp tiếp xúc và phỏng vấn trực tiếp ngài Giám tỉnh. Những thông tin của Giám tỉnh DCCTVN khẳng định rằng: Ngài không hề và chưa bao giờ ra lệnh cấm giúp đỡ Thương phế binh Việt Nam Cộng hòa. Về cá nhân, em trai ngài cũng là Thương phế binh VNCH.

Trong hội trường DCCT Hà Nội, hôm nay mất điện cả ngày, chúng tôi đã đặt những câu hỏi khá thẳng thắn, nội dung như sau:

JB.NHV: Con chúc mừng cha vừa được bầu làm Giám tỉnh DCCT nhiệm kỳ mới, xin chúc cha có được sự quan phòng của Thiên Chúa để có thể đảm đương được nhiệm vụ khó khăn này. Nhân dịp gặp cha ở đây, con xin có một số câu hỏi xin được đặt ra và xin cha giải thích cho được hài hòa và cho rõ ràng.

Thứ nhất, là nhiệm kỳ mới bắt đầu, vậy thì có thay đổi gì của Tỉnh dòng trong nhiệm kỳ mới này hay không?

Giám tỉnh DCCTVN: Trong Tỉnh dòng có nhiều lãnh vực lắm, cộng đoàn, đào tạo, tông đồ, truyền giáo và những vấn đề quản trị nữa. Những sự thay đổi, nếu có những gì tốt thì không có lý do gì để thay đổi cả. Những gì cần thay đổi thì chúng tôi sẽ thay đổi, nhưng việc thay đổi đó không phải là việc của cá nhân tôi. Việc thay đổi đó là phải Hội đồng Quản trị, Hiện nay thì chúng tôi đang có kế hoạch mục vụ tông đồ để định hướng cho những việc làm của Tỉnh dòng.

JB.NHV: Thưa cha, việc định hướng cho mục vụ tông đồ hiện nay cũng chưa có cụ thể phải không ạ. Vậy nhưng cha có thể nói cho con chút gì đó về kế hoạch trong thời gian tới của nhà dòng nó như thế nào không thưa cha?

Giám tỉnh DCCTVN: Kế hoạch tông đồ mục vụ của chúng tôi, chúng tôi đã bắt đầu làm việc trong mấy tháng

vừa qua. Chỉ trong một thời gian ngắn nữa thôi, chúng tôi sẽ phổ biến cho tất cả các cộng đoàn của chúng tôi. Như vậy, khi có kế hoạch mục vụ, chúng tôi sẽ dựa trên cái đó để hành động. Nhưng Kế hoạch mục vụ dựa trên nền tảng Giáo huấn của Hội thánh, dựa trên những hướng dẫn của các vị mục tử Giáo hội địa phương, dựa trên Hiến pháp. dựa trên quy luật, dựa trên chỉ đạo của Trung ương Dòng và dựa trên ý kiến đồng thuận của Hội đồng quản trị. Chúng tôi sẽ có một kế hoạch cụ thể trong thời gian tới chắc chắn mọi người sẽ biết.

JB.NHV: Thưa cha, như vậy là cho đến bây giờ, Nhà dòng đang làm kế hoạch, chưa có kế hoạch cụ thể. Nhưng, vừa qua có một việc là tạm hoãn việc khám bệnh cho một số anh em Thương phế binh Việt Nam Cộng Hòa (TPB). Việc đó đã gây ra một số lời đồn đoán rằng cha đã cấm việc giúp đỡ TPB. Vậy cha nghĩ thế nào về việc giúp đỡ TPB?

Giám tỉnh DCCTVN: Ý kiến của bản thân tôi, việc giúp anh em TPB là điều tốt, điều cần. Nếu những anh em đó có những nhu cầu mà mình có thể giúp được thì mình phải giúp. Điều đó tôi không hề và tôi chưa bao giờ ra lệnh cấm. Đó là điểm tôi phải khẳng định bởi lẽ có rất nhiều lời đồn đoán. Có lẽ họ không biết rõ chuyện này.

Hôm nay, tôi khẳng định tôi chưa bao giờ cấm. Và cụ thể là em tôi cũng là một TPB, không có lý do gì mà tôi không ủng hộ việc giúp đỡ anh em TPB. Tôi ủng hộ việc đó, đó là điều tốt.

JB.NHV: Thưa cha, như vậy là con hiểu ra vấn đề là việc vừa qua có những lời đồn đoán như vậy, cha đã không có ra lệnh cấm cũng như chưa có một hành động nào ngăn cản việc khám sức khỏe của anh em TPB vừa qua. Việc tạm hoãn, chỉ là vấn đề sử dụng các cơ sở của nhà dòng cho việc đó. Vậy thì việc sử dụng các cơ sở của nhà dòng cho các hoạt động thì nó thế nào thưa cha, xin cha cho con biết?

Giám tỉnh DCCTVN: Về việc sử dụng các cơ sở cũng như việc nhân danh Nhà dòng để làm một việc gì, trước tiên, phải được sự đồng ý của người có trách nhiệm. Đồng thời có sự đồng thuận của những anh em trong cộng đoàn. Để một việc gì mình làm, một việc bác ái, một việc mục vụ, một việc giúp đỡ, thì nó phải là một việc chung, chứ không phải là việc cá nhân, cho nên cần phải có sự đồng thuận của anh em. Khi chưa có sự đồng thuận thì có thể gây chia rẽ.

Vậy cho nên, khi làm một việc gì phải có sự đồng nhất với nhau, thì khi ấy việc làm mới đưa đến kết quả vừa tốt đẹp và thực sự có giá trị.

JB.NHV: Thưa cha, con cảm ơn cha đã chia sẻ cho chúng con biết những vấn đề mà chúng con cũng như cộng đồng mạng và nhiều người khắp nơi đang phân vân qua những lời đồn đoán vừa qua về những vấn đề đã xảy ra. Rất cảm ơn cha đã nhận lời về cuộc phỏng vấn hôm nay. Xin chúc cha được sự thành công và có sự phù hộ để hoàn thành sứ mệnh của mình.

Giám tỉnh DCCTVN: Xin cảm ơn anh

Hà Nội, ngày 20/4/2015

■ *J.B Nguyễn Hữu Vinh*

nguyenuuvinh's blog -



15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

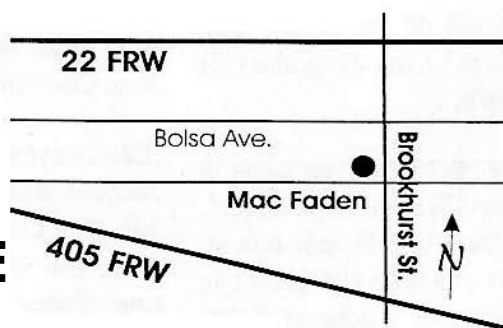
Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN**



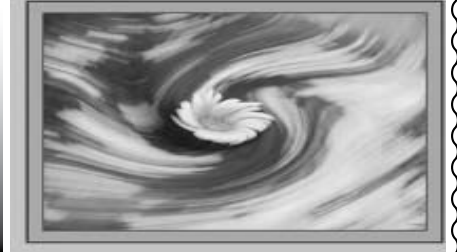
**THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



BAN GIÁM ĐỐC **SAIGON CITY MARKETPLACE** KÍNH MỜI

THƠ GIÓ CHUÔNG

CUÔNG PHONG



ĐÔI LỜI VỚI CHA TÂN GIÁM TỈNH

T
hừa Cha Giám Tỉnh của Dòng
Mỹ danh Ngọc Bích gọi lòng kính yêu
Vừa trong sáng vừa mỹ miều
Người người hy vọng những điều đẹp tươi
Dòng Chúa Cứu Thế bao đời
Nổi danh cứu giúp những người lầm than
Hiên ngang bên vực dân oan
Tận tình an ủi hàng ngàn phế binh
Chỉ vì bác ái quên mình
Giữa đời thấy chuyện bất bình không im
Là nơi sưởi ấm con tim
Là nơi ẩn náu người tìm bình an
Sống nghèo giữa chốn nhân gian
Chẳng ham quyền chức bạc vàng phù du.
Nhân dân cả nước nhìn vô
Đặt bao hy vọng trông chờ các cha
Cha từ trong ấy cha ra
Con đường đã vạch phải là lối đi
Nhưng sao có chuyện hơi kỳ
Cha vừa nhậm chức tức thì rối beng
Ra chiêu không trống không kèn
Cha thay đổi hết anh em đứng đầu
Đường dài dong ruổi bấy lâu
Nay cha nấn lại đuôi đầu cong queo
Giúp phế binh, giúp người nghèo
Cha cho đẹp tiệm làm teo cả bày
Chuyện dân oan cũng phủ tay
Truyền hình Cứu Thế đã thay chủ đề
Từ nay đạo đức ê hề

Nhân quyền nhân bánh cho đi suốt vàng
Đến ngay mấy chú công an
Không cần canh gác, xếp hàng bỏ đi.
Cha ơi! Cha chơi võ gì?
Lăng ba vi bộ khả nghi quá chừng
Hay là đất nước phục hưng
Thái bình thịnh trị từng bừng khắp nơi
Ai ai cũng toét miệng cười
Cơm no áo ấm hưởng đời tự do?
Chẳng cần phải bắt ai lo
Để mình Bác đảng được "no", đủ rồi!
Cha kẹt gì không Cha ơi!
Mà làm theo ý những người không tim.
Thanh minh lại đổ dầu thêm
Rằng Cha muốn giữ ấm êm trong ngoài
Vẫn làm bác ái không sai
Bệnh binh rồi sẽ lai rai chữa lành
Hứa thì bốc tận trời xanh
Nhưng nhìn thực tế tan tành thảm thương
Vì sao Cha phải đổi đường
Chắc rằng ai đó chủ trương độc quyền?
"Vít vò" chống gậy đến xem
Từ lâu vắng mặt, nay tìm đến nhau.
Trò này dấu đuôi hở đầu
Dân buồn nhưng Chúa còn đau hơn nhiều
Thế gian lời lãi bao nhiêu
Mà sao nở phải nuông chiều thế gian?
Mong Cha phân giải rõ ràng
Để dân chúng khỏi hoang mang, nghi ngờ.■

Phái đoàn Đối Thoại Nhân Quyền Hoa Kỳ tiếp xúc với đại diện các tổ chức Xã Hội Dân Sự độc lập



Danlambao - Sáng ngày 6/5/2015, ông **Tom Malinowski** - Trợ lý Ngoại trưởng Hoa Kỳ về Dân chủ, Nhân quyền và Lao động và cũng là Trưởng đoàn Đối thoại Nhân quyền Hoa Kỳ đã gặp gỡ đại diện các tổ chức Xã hội Dân sự độc lập (XHDS) để có buổi trao đổi về tình trạng nhân quyền tại Việt Nam. Buổi tiếp xúc này đã được diễn ra trước khi phái đoàn có buổi làm việc chính thức với chính phủ Việt Nam vào ngày 7/5/2015 tại Trung tâm hội nghị Rose Garden của Đại sứ quán Mỹ ở số 170 Ngọc Khánh (Hà Nội).

Một tuần trước đây, bà **Jenifer Neidhart de Ortiz**, Tham tán chính trị về Nhân quyền của Đại sứ quán Hoa Kỳ đã gửi điện thư mời các tổ chức khởi xướng chiến dịch Nhân quyền 2015 và ký tên trong Thư ngỏ gửi Hội đồng Nhân quyền LHQ đến tham dự buổi họp này.

Phía phái đoàn Hoa Kỳ ngoài ông Tom Malinowski còn có:

- Bà Anny Ho (Regional Refugee Coordinator / Điều phối

viên Khu vực về Người Tị nạn);

- Bà Susan O'Sullivan (Director Office Asian & Pacific Affairs / Giám đốc Văn phòng Các Vấn đề châu Á-Thái Bình Dương);

- Ông Jason Foley (Deputy Assistant Administrator USAID / (Phó Quản lý USAID);

- Ông Ronald Newman (Director of Multilateral Affairs / Giám đốc Các Vấn đề Đa phương);

- Ông David Saperstein (Ambassador at Large for International Religious freedom / Đại sứ Lưu động về Tự do Tôn giáo Quốc tế);

- Bà Judith Heuman (Special Advisor for Disability Rights / Cố vấn Đặc biệt về Quyền của Người Khuyết tật);

- Bà Sarah Fox (Special Representative for International Labor Affairs / Đại diện Đặc biệt về Các Vấn đề Lao động Quốc tế);

- Ông Tim Wedding (Deputy

assistant USTR for Labor / Phó quản lý USTR về Lao động);

- Bà Marta Prado (USTR Director for Southeast Asia & Pacific / Giám đốc phụ trách Đông Nam Á và Thái Bình Dương của USTR)

Các đại diện XHDS độc lập tham gia gồm:

- LS Nguyễn Văn Đài (Hội Anh em Dân chủ);

- Anh Trương Minh Tam (Con đường Việt Nam)

- LS Lê Thị Công Nhân (Lao động Việt);

- Blogger Nguyễn Tường Thụy (Hội Nhà báo Độc lập);

- TS Nguyễn Quang A (Diễn đàn Xã hội Dân sự);

- Chị Nguyễn Ngọc Như Quỳnh và anh Võ Trường Thiện (MLBVN);

- Chị Hà Thị Vân (Hội Bảo vệ quyền Tự do Tôn giáo);

- Nhà thơ Bùi Chát (Nhà Xuất bản Giấy vụn);

- Anh Lê Công Vinh (No-U Sài Gòn);

- Anh Nguyễn Đình Hà

- Anh Nguyễn Lê Hùng, anh Ngô Duy Quyền (Hội Bầu bí tương thân);

- Chị Trần Thị Nga (Hội PNNQ Việt Nam)

- và một thành viên của Dân Làm Báo.

Mở đầu buổi trao đổi, ông Tom Malinowski cho rằng đây là

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

thời điểm quan trọng để thúc đẩy vấn đề nhân quyền khi Việt Nam và Hoa Kỳ đều mong muốn mối quan hệ Việt-Mỹ ngày càng chặt chẽ thông qua hình thức thúc đẩy quan hệ thương mại, quan hệ quốc phòng...

Người trưởng phái đoàn Đối thoại Nhân quyền của Hoa Kỳ nhấn mạnh rằng quan điểm của Hoa Kỳ rất rõ ràng rằng muốn thúc đẩy quan hệ hai nước phải song song với việc tôn trọng nhân quyền. Ông cho biết tuy vài tháng qua Việt Nam có những cải thiện nhưng Hoa Kỳ nhận thấy vẫn còn rất nhiều hạn chế và một trong những vấn đề hạn chế ấy là mối quan hệ giữa chính phủ và các tổ chức xã hội dân sự độc lập.

Ông Tom Malinowski cũng cho biết là phái đoàn Hoa Kỳ đã theo dõi nỗ lực vận động thư ngỏ gửi Hội đồng Nhân quyền LHQ cũng như chiến dịch Nhân quyền 2015 và phái đoàn đánh giá cao sự dẫn thân hoạt động của các tổ chứcXHDS độc lập tại Việt Nam. Chính vì thế buổi gặp gỡ hôm nay với đại diện các tổ chức XHDS là để lắng nghe các ý kiến đóng góp nhằm có thêm thông tin bổ sung cho phiên họp chính thức với nhà nước Việt Nam sẽ diễn ra vào ngày mai.

Chia sẻ với phái đoàn về hiện tình nhân quyền, TS Nguyễn Quang A của *Diễn đàn Xã hội Dân sự* cho rằng tại Việt Nam, tất cả các quyền tự do cơ bản đều được Hiến pháp ghi nhận nhưng trên thực tế nó không được tồn tại. Chính phủ Hoa Kỳ kêu gọi trả tự do cho các tù nhân lương tâm là việc rất tốt nhưng tốt hơn hết là cần phải thúc đẩy sửa đổi luật pháp để giải quyết vấn đề tận gốc.

Một trong những vấn đề phải đoàn quan tâm là quyền tự do tôn giáo liệu có được thực sự đảm bảo thông qua *Dự thảo 4 Luật Tín ngưỡng Tôn giáo*. Theo ông David Saperstein, *Đại sứ Lưu động về Tự do Tôn giáo Quốc tế*, thì thời hạn để tiếp nhận các sửa đổi cho dự thảo là quá gấp rút. Chị Hà Thị Vân đã cung cấp thêm thông tin cho phái đoàn rằng khi dự thảo trên được công bố cách đây 1 tháng thì đã có giáo phận Bắc Ninh, giáo phận Kon Tum và Hội đồng Giám mục Việt Nam lên tiếng phản đối. Theo trình bày của Hà Vân và LS Lê Thị Công Nhân thì dự thảo này giới hạn quyền tự do tôn giáo hơn trước đây bằng việc quy định phải xin phép khi cử hành các nghi thức tôn giáo khá chi tiết.

Đại diện *Mạng Lưới Blogger Việt Nam* là blogger Mẹ Năm - Nguyễn Ngọc Như Quỳnh đã trình bày kết quả sơ bộ của *Chiến dịch vận động Tự do - Dân chủ - Nhân quyền 2015* hiện đã có hơn 30,000 chữ ký. Kết quả này có được là do sự hưởng ứng nhiệt tình từ cộng đồng người Việt khắp nơi trên thế giới, đặc biệt là cộng đồng Hoa Kỳ và Úc châu.

Blogger Mẹ Năm cũng trình bày thêm về tình trạng những người hoạt động nhân quyền tại Việt Nam bị sách nhiễu và đàn áp dưới nhiều hình thức như: bị cấm xuất cảnh, bị xâm phạm quyền tự do đi lại và đối diện với tình trạng bắt giữ tùy tiện của công an; tình trạng người dân bị chết khi bị an ninh bắt giam mà theo báo cáo mới nhất do Bộ Công an công bố đã có hơn 200 người chết trong đồn công an, trại tạm giam, tạm giữ. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng này được kết luận là do tự tử, bệnh tật... mà

không có cơ quan giám sát độc lập. Và nghiêm trọng hơn là tình trạng công an sử dụng bạo lực với công dân không bị xử lý nghiêm minh.

Trong dịp này, MLBVN đã trao cho phái đoàn Hoa Kỳ bản lên tiếng về trường hợp Facebooker **Nguyễn Việt Dũng** bị bắt giữ tùy tiện bởi điều 245 BLHS và danh sách các tù nhân lương tâm cần được quan tâm như bằng chứng cho phiên họp chính thức sáng ngày 7 tháng 5, 2015.

Ông Tom Malinowski bày tỏ sự quan tâm đến tình trạng của Nguyễn Việt Dũng bằng những câu hỏi liên quan đến hình thức bắt giữ và lý do khởi tố và cho rằng đây là những trường hợp cụ thể nhất để phái đoàn Hoa Kỳ đặt vấn đề để thảo luận với nhà nước Việt Nam.

LS Nguyễn Văn Đài thay mặt Hội *AEDC* trình bày về việc thay đổi phương thức đấu tranh của hội từ đối đầu sang đối thoại với an ninh cấp cao và nhận được phản hồi rằng thay đổi tại Việt Nam sẽ đến từ từ nếu các tổ chức XHDS đủ mạnh. Bên cạnh đó LS Đài cũng nêu ý kiến về vấn đề tài chính để Hội *AEDC* có thể hoạt động hiệu quả hơn.

Nhà thơ Bùi Chát, đại diện *Nhà xuất bản Giấy Vụn* đã trình bày các khó khăn về quản lý xuất bản và tự do báo chí. Anh Bùi Chát cho rằng thực sự cần thiết nếu có thể thay đổi điều kiện thành lập nhà xuất bản, có tự do báo chí để tạo nên những thay đổi về nhận thức trong xã hội.

Các đại diện của các tổ chức XHDS độc lập đề nghị phái đoàn thúc đẩy nhà nước Việt Nam tôn

(xem tiếp trang 58)



NHÂN QUYỀN & NGHIỆP ĐOÀN GẮN LIỀN VỚI TPP.

■ *Trần Nguyễn Thuao*



Áp lực đòi tự do nghiệp đoàn và nhân quyền cho Việt Nam đã sôi động trở lại ngay trước chuyến đến Hoa kỳ “ăn xin” của Tổng Bí Thư cộng đảng Nguyễn phú Trọng. Hai đòi hỏi này lần đầu tiên được gắn liền với các cuộc đàm phán về Hiệp Định Đối Tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP)(*). Trải qua 20 vòng đàm phán kéo dài 5 năm, TPP mong được kết thúc nội trong năm 2015, nhưng có vẻ như thêm một lần nữa, sau hai lần Hanoi từng mừng hụt, tưởng như đã “vớ được cái phao TPP” cứu nền kinh tế “tâm gỏi” - định hướng xã hội chủ nghĩa đã vào ngõ cụt, và đang nằm ngang dưới đáy vực. Mới 5 tháng đầu năm, Hanoi đã phải phá giá đồng bạc đến hai lần, và còn phải hạ giá thêm nữa để cứu xuất cảng. Hệ thống ngân hàng mục rữa với các nhóm lợi quyền chông chéo thanh toán lẫn nhau, sản sinh một nền tài chánh nợ lẫn không minh bạch và tiền tệ bệnh hoạn . . . Trong tình cảnh này, cộng đảng toan tính điều gì qua chuyến đến Mỹ của ông Trọng, diễn ra cuối tháng 5, được phía Mỹ loan báo sẽ tiếp người cầm đầu cộng đảng bằng nghi thức cao nhất.

Vài năm trước, để làm người con giận trong dân chúng, Hanoi từng ra lệnh cho các cơ quan truyền thông tô vẽ về một “thiên thai” khi

Việt Nam gia nhập TPP. Hai cái Tết qua đi. Hai mùa Xuân tuyệt vọng; cánh cửa TPP vẫn đóng. Giới chức cao nhất của Hanoi đã trực tiếp “xin xỏ” Hoa Thịnh Đôn “linh động hơn” để Việt Nam sớm được gia nhập TPP.



Đầu tháng 5, Hanoi nhận được “phúc đáp” từ phía Mỹ qua các biến cố chính trị của nghiệp đoàn công nhân và Quốc Hội Hoa Kỳ đòi tự do cho nghiệp đoàn công nhân và nhân quyền cho Dân Tộc Việt. Trước đây chính giới Mỹ vẫn đòi Việt Nam phải cải thiện nhân quyền. Nhưng đây là lần đầu tiên nhân quyền và quyền thành lập nghiệp đoàn công nhân tự do được gắn chặt mỗi khi đàm phán với Việt Nam về TPP.

Thượng viện Mỹ ngày 12.5 đã không đạt đủ 60 phiếu cần thiết để đem ra thảo luận dự luật trao cho Hành Pháp quyền đàm phán nhanh hay quyền xúc tiến thương mại

Trade Promotion Authority (TPA). TPA là dự luật cho Tổng Thống Hoa Kỳ rộng quyền đàm phán các thương ước quốc tế, sau đó Quốc Hội chỉ bỏ phiếu thuận hay chống chứ không được sửa đổi. Do đó, TPA còn được gọi là Fast Track.

Trong số 42 phiếu chống thì có 41 Nghị Sĩ cùng đảng Dân Chủ với Tổng Thống Obama. Về phía Hạ Viện, cho đến nay có khoảng 150 dân biểu chống TPA.

Đến xế trưa ngày 14 tháng 5, dự luật TPA lại đủ số phiếu cần thiết để đưa ra thảo luận tại Thượng Viện. Hôm sau 15 tháng 5 dự luật đã được 63 Thượng Nghị Sĩ bỏ phiếu thuận, 33 phiếu chống.

Đúng vào lúc bài này chuyển đến chủ bút Mặc Giao (May 18), thì Thượng Viện Hoa Kỳ bỏ phiếu cải điều kiện tự do tôn giáo vào dự luật TPA, với số phiếu 92-0. Thượng Nghị Sĩ James Lankford, tác giả của tu chính án liên quan, nhận định: “Nếu được ban hành thành luật, đây sẽ là lần đầu trong lịch sử mà những cân nhắc về tự do tôn giáo sẽ là điều kiện tiên quyết trong đàm phán mậu dịch với mọi quốc gia.”

Giới quan sát tiên đoán rằng, khi dự luật sang Hạ Viện, dự luật TPA sẽ bị chống đối mạnh mẽ, vì

hiều Dân Biểu không muốn dành cho Tổng Thống nhiều quyền hạn khi đàm phán. Xem ra chính phủ Obama còn khá vất vả để vượt qua giai đoạn này.



Trước đó, hôm mùng 8 tháng 5 tại Oregon, khi nói chuyện với công nhân đang bày tỏ chống đối dự luật TPA, Tổng Thống Barack Obama nêu đích danh Việt Nam để chứng minh rằng TPP sẽ cải thiện quyền của người lao động, ông nói : *“Dưới thoả thuận này, Việt Nam thực ra lần đầu tiên sẽ phải nâng các tiêu chuẩn lao động, phải ấn định mức lương tối thiểu, phải thông qua luật an toàn nơi làm việc để bảo vệ công nhân, và còn phải bảo vệ quyền tự do của người lao động về thành lập nghiệp đoàn, điều xây ra lần đầu tiên... Và nếu Việt Nam hoặc bất kỳ quốc gia nào khác trong thương ước này không hội đủ các đòi hỏi ấy, họ sẽ phải đối mặt các hậu quả đáng kể. Nếu bạn muốn tham gia thì phải đáp ứng các tiêu chuẩn cao của thương ước, bằng không thì ở ngoài; nếu bạn vi phạm các quy tắc thì sẽ chịu hậu quả.”*

Nhiều tổ chức Xã Hội Dân Sự đang vận động hành lang Quốc Hội Mỹ để hy vọng đưa vào nội dung TPP thêm một số điểm : lập cơ chế chấp hành, theo dõi và chế tài trong lĩnh vực quyền lao động.

SỐ 163 THÁNG 6-2015

Tuy Hoa Kỳ đã đặt quyền lao động thành một điều kiện bắt khả nhượng khi thương thảo với Việt Nam, văn bản TPP vẫn không có cơ chế nào để theo dõi việc thực hiện các cam kết, báo cáo vi phạm, và trừng phạt khi vi phạm. Mục tiêu của các cuộc vận động không phải nhằm loại trừ Việt Nam ra khỏi TPP mà là đặt điều kiện để khi Việt Nam vào TPP thì Dân Tộc Việt Nam được hưởng lợi nhiều hơn, thay vì mọi đặc quyền đều nằm trong tay cộng đảng.

Hoa Kỳ đang đàm phán TPP với 11 quốc gia châu Á - Thái Bình Dương (gồm, Brunei, Canada, Chile, Malaysia, Mexico, New Zealand, Nhật Bản, Peru, Singapore, Úc và Việt Nam), nhưng chỉ có Việt Nam bị cả Hành Pháp lẫn Lập Pháp Mỹ đều nêu đích danh khi nói về nhân quyền và tự do nghiệp đoàn.

Ngoài Tổng Thống Obama, Thượng Nghị Sĩ Elizabeth Warren, Dân Chủ, Massachusetts, người dẫn đầu phe chống TPP ở Thượng Viện Hoa Kỳ cũng đưa Việt Nam ra làm dẫn chứng để phản bác lại Tổng Thống Obama (Yahoo News, ngày 11 tháng 6, 2015).

Dân Biểu Sanders Levin, Dân Chủ, Michigan, người dẫn đầu phe chống TPP ở Hạ Viện, cũng nêu đích danh Việt Nam trong bản hướng dẫn về những khiếm khuyết của TPP: “Việt Nam trung dẫn cho chúng ta thách thức lớn nhất từ trước đến giờ về việc đáp ứng thoả đáng các điều kiện về quyền lao động.

Trong cuộc chiến xâm lăng Nam Việt Nam trước năm 1975,

Hanoi trong vai trò giết dân Việt Nam thay cho Nga, Tàu (**), đã khoe khoang “thắng Mỹ” ngay tại Hoa Thịnh Đốn. Nay trong thời thế chiến kinh tế, lịch sử đang tái diễn trái chiều : “bên thắng cuộc” xem ra rất cay đắng, ăn ngủ không yên, gấu ó nhau ngay ở Hanoi và tứ bề thọ địch chẳng những trên toàn nước Mỹ, Canada, mà còn hầu hết các nước Dân Chủ Tự Do. Hậu quả đương nhiên này chỉ dành cho những thế chế tà quyền, tàn ngược và tham nhũng.

Nhịp nhàng với các biến cố ở Hoa Kỳ, tại Việt Nam, ngày 06 tháng 05, Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Việt Nam, đã mời 14 đại diện các nhóm hoạt động về nhân quyền, tôn giáo, xã hội dân sự, truyền thông tại VN đã gặp ông Tom Malinowski và 9 viên chức cao cấp trong phái đoàn đối thoại Nhân Quyền Hoa Kỳ một ngày trước khi phái đoàn này gặp phía tương tác của Hanoi. Thời điểm tiếp xúc và nhân sự của phái đoàn cho thấy Hoa Kỳ quan tâm và coi trọng ý kiến của các tổ chức Xã Hội Dân Sự Việt Nam trong tiến trình đàm phán TPP với phía Hanoi. Đồng thời Hoa Kỳ muốn nhìn nhận đây là những tiếng nói, quan điểm tiêu biểu về nhân quyền, tự do tôn giáo tại Việt Nam.

Tại buổi tiếp xúc trên, ông Tom Malinowski, Trưởng Đoàn Hoa Kỳ yêu cầu các đại diện người Việt Nam, thử đặt mình trong vai trò của một Thượng Nghị Sĩ Mỹ để bỏ phiếu cho việc Việt Nam gia nhập TPP. Kết quả có 8 phiếu chống, 5 người bỏ phiếu thuận, và 1 phiếu trắng. Có thể phái đoàn Hoa Kỳ sẽ dùng một phần hay toàn kết quả này như yếu tố để đàm phán về TPP với Hanoi.

Về phía Hanoi thì luôn gia tăng trấn áp, thả một bắt hai. Bất cứ ai có ý kiến chống lại cường quyền bạo lực, phanh phui tham nhũng hay động đến quan thầy Tàu cộng đều có thể mang án tù như chơi!



Riêng với quyền tự do tôn giáo, Hanoi luôn dùng thủ thuật viết ra những luật lệ để ngày càng đàn áp cướp bóc tài sản các Giáo Hội tinh vi hơn trước. Quý độc giả có thể tìm thấy bằng chứng đầy trong số báo này do chính các tôn giáo tại Việt Nam lên tiếng mong giành giật với chế độ bạo tàn để được thực hành đời sống Đức Tin.

Hanoi biết rõ chính họ đang đưa Dân Tộc Việt vào cuộc khủng hoảng ngay trước mắt : tham nhũng tràn lan, công khai ở mức độ trở thành cách sống của toàn cộng đồng, hệ thống ngân hàng đổ

vỡ, nợ khách hàng, ngân sách thâm hụt, doanh nghiệp phá sản hàng loạt hoặc hết sức sản xuất, mất khả năng cạnh tranh, hết tài nguyên để

bán, hết uy tín để đi vay, người lao động ngày càng cùng cực trong khi phải gánh thêm nợ do cộng đồng vay đến 1,000 Đôla tính trên mỗi đầu người, và nợ quốc gia, theo ước lượng của giới chuyên ngành, có thể đến trên 164% GDP trong đó nợ xấu đến trên 20% thế hệ sau phải trả mà thế hệ này thì sống rất lam lũ, lầm than . . .

Cái phao cứu sinh duy nhất cho nền kinh tế mà cộng đồng hy vọng nhiều năm nay là TPP thì ngày càng xa vời. Cho đến thời điểm kết thúc bài viết này, vẫn chưa có dấu hiệu gì cộng đồng đáp ứng đến mức nào 2 đòi hỏi của phía Hoa Kỳ đưa ra.

Nếu tình thế này không sáng sủa thêm, thì đại hội cộng đồng thứ 12 sắp diễn ra năm 2016 sẽ là viễn tượng sắt máu. Phe nắm được quyền hành cũng sẽ phải chịu đựng những ngày chế độ tàn ngược đi vào tình cảnh mất an toàn chính trị. ◻

May 18, 2015

(*) Trans-Pacific Partnership (TPP). Việt Nam là thành viên chính thức gia nhập TPP từ cuối năm 2010

(**) “Ta đánh Mỹ là đánh cho Liên Xô, Trung Quốc”. Câu nói này của Lê Duẩn, Tổng Bí Thư cộng đồng, được Hanoi coi là tư tưởng cao siêu bất toàn dân học tập. Và được khắc ngay công vào đền thờ Lê Duẩn tại xã Cẩm Mỹ, huyện Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh.

PHÁI ĐOÀN ĐỐI THOẠI...

(tiếp theo trang 55)

trọng các cam kết đã ký với thế giới về nhân quyền như quyền tự do ngôn luận, quyền lập hội, quyền tự do đi lại của công dân. Đặc biệt là yêu cầu chấm dứt sử dụng các điều luật hình sự 79, 88, 258, 245 để đàn áp, bắt bớ các nhà hoạt động, tôn trọng sự tồn tại của các tổ chức XHDS độc lập, chấm dứt việc đàn áp, bắt giữ tùy tiện.

Kết thúc buổi tiếp xúc, ông Tom Malinowski cho rằng nếu nhà nước Việt Nam mong muốn thúc đẩy quan hệ với Hoa Kỳ thì phải có sự tiến bộ trong việc cải thiện

tình trạng nhân quyền. Đơn cử như thông qua việc thúc đẩy quan hệ thương mại TPP, nếu Việt Nam muốn có những thuận lợi lớn về kinh tế thì đi liền với nó phải có các thay đổi liên quan đến quyền lợi của người lao động bởi thuận lợi kinh tế chỉ đến khi có sự thay đổi từ quyền lợi của công dân.

Ông Tom cũng đã thực hiện một cuộc trưng cầu ý kiến tại chỗ để biết quan điểm của đại diện các tổ chức XHDS độc lập - đặt mình trong vai trò của 535 thượng nghị sĩ Mỹ - thì sẽ bỏ phiếu như thế nào cho việc VN gia nhập TPP. Kết quả có 5/14 người bỏ phiếu thuận, 1 phiếu trắng, và 8 phiếu chống.

Kết thúc buổi họp, Trưởng đoàn Đối thoại Nhân quyền Hoa Kỳ đã cảm ơn sự đóng góp ý kiến của các tổ chức XHDS tham dự buổi họp. Ông đặc biệt lưu tâm đến tình trạng an toàn của những người tham gia và đề nghị mọi người thông báo cho đại diện của ĐSQ Hoa Kỳ về tình trạng an toàn trong những ngày tới với lời nhắn: “Nếu các bạn gặp bất kỳ rắc rối nào, thì họ (những người gây ra rắc rối ấy) cũng sẽ rơi vào rắc rối”. ◻

■ *Đàn Làm Báo*

'Vào TPP, lợi ích VN hưởng sẽ vượt xa rủi ro'



Ông Tom Malinowski là trưởng phái đoàn Hoa Kỳ tham gia Đối thoại Nhân quyền Mỹ-Việt lần thứ 19

Chiều thứ Hai 11/5, ông Tom Malinowski, trưởng phái đoàn Mỹ tham gia Đối thoại Nhân quyền Mỹ-Việt lần thứ 19 (diễn ra tại Hà Nội trong hai ngày 7-8/5) đã dành riêng cho giới báo chí độc lập ở Việt Nam một cuộc phỏng vấn xoay quanh chủ đề "TPP, khả năng tham gia của Việt Nam và những lợi ích, rủi ro đối với Việt Nam".

Ông Tom Malinowski là một quan chức cao cấp của Bộ Ngoại giao Mỹ, phụ trách vấn đề dân chủ, nhân quyền và lao động. Báo chí Việt Nam vẫn thường dịch chức vụ của ông, "Assistant Secretary of State", sang tiếng Việt là "trợ lý Ngoại trưởng", nhưng thực ra, đó là một cương vị cao hơn nhiều so với "trợ lý". Có thể coi như ông mang hàm tương đương thứ trưởng ở Việt Nam.

Trọng tâm là cải cách tư pháp

Doan Trang: Câu hỏi đầu tiên

xin dành cho ông là: Ông có thể thuật lại nội dung cuộc đối thoại nhân quyền giữa hai nước Hoa Kỳ và Việt Nam không?

Tom Malinowski: Về phía chúng tôi, đó là một phái đoàn rất lớn, gồm đại diện Bộ Ngoại giao, Đại diện Thương mại Mỹ, USAIDS, và Nhà Trắng. Còn về phía Việt Nam, có Bộ Ngoại giao và cả Bộ Công an tham dự.

Hai bên đã bàn về nhiều vấn đề nghiêm trọng và quan trọng, bao gồm: cải cách tư pháp, quyền tự do biểu đạt, quyền lao động, quyền của người khuyết tật, và tự do tôn giáo ở Việt Nam.

Tôi muốn nói rằng đó là một cuộc thảo luận rất cởi mở, chân thành và có hiệu quả. Hai bên đã xác định rõ những gì mà phía Mỹ cho là thành tựu của Việt Nam trong lĩnh vực nhân quyền, nhưng cũng chỉ ra các mặt cụ thể cần phải được cải thiện.

Có lẽ chúng ta không có thời gian để đi vào từng khía cạnh cụ thể, vì chúng tôi đã mất tới hai ngày làm việc với chính phủ Việt Nam để có thể đề cập đến mọi vấn đề. Nhưng tôi muốn nhấn mạnh rằng có lẽ, vấn đề quan trọng nổi bật trong cuộc đối thoại là CẢI CÁCH TƯ PHÁP. Chính quyền Việt Nam đã cam kết sẽ sửa đổi luật pháp cho phù hợp với Hiến pháp Việt Nam và các công ước quốc tế. Chính quyền đã thừa nhận rằng cần phải làm nhiều hơn nữa để đạt được mục tiêu đó, và mục tiêu đó

là vì lợi ích của Việt Nam.

Chúng tôi dành nhiều thời gian nói về việc triển khai cải cách tư pháp trên thực tế. Chẳng hạn, chúng tôi thảo luận rất nhiều về sửa đổi Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chúng tôi cũng bàn thảo rất nhiều về một số những điều khoản gọi là "an ninh quốc gia" trong Bộ luật Hình sự - những điều khoản vốn được sử dụng thường xuyên để truy tố người dân vì đã thực thi quyền tự do biểu đạt, chỉ trích nhà nước trên mạng, vân vân. Chúng tôi bày tỏ hy vọng rằng kế hoạch sửa đổi Bộ luật Hình sự sẽ đi thẳng vào những khía cạnh quan trọng của Bộ luật này, để chính quyền có thể thực hiện được mục tiêu mà họ đã tuyên bố, là tuân thủ đầy đủ Hiến pháp Việt Nam và các chuẩn mực về nhân quyền quốc tế.

Lộ trình cải cách vẫn mơ hồ

Doan Trang: Họ có đưa ra một lộ trình cụ thể nào cho việc cải cách tư pháp không? Bao giờ thì họ tiến hành sửa đổi Bộ luật Hình sự?

Tom Malinowski: Chúng tôi chưa làm rõ hoàn toàn việc đó. Chúng tôi có đề nghị chính quyền Việt Nam định ra một lộ trình, và cả một kế hoạch soạn thảo luật về lập hội. Chúng tôi hỏi chính quyền dự tính khi nào làm tất cả những việc này. Cuối cùng thì Chính phủ và Quốc hội Việt Nam sẽ là nơi quyết định lộ trình, chứ đó không phải là vấn đề mà Hoa Kỳ có thể lên tiếng, bởi như thế không thích hợp. Nhưng chúng tôi nghĩ, điều quan trọng là chính quyền phải tham vấn đầy đủ khối xã hội dân sự ở Việt Nam, phải quan tâm đến những băn khoăn của họ, và đảm bảo rằng những phần quan trọng của Bộ luật Hình sự - những gì không tuân thủ triệt để chuẩn mực quốc tế - phải được sửa đổi.

**Cali
Home
Finance**

**VĂN PHÒNG
CHO VAY TIỀN
VÀ MUA BÁN
BẤT ĐỘNG SẢN**

10246 Westminster Ave.
Garden Grove, CA 92843
(714) 636-9880



TRẦN QUANG VINH
RES: (714) 530-8703

- Purchase & Refinance
- 15 năm & 30 năm
- First T.D. & Second T.D.
- Fixed, Adjustable, GPM, Buy Down Rate
- Residential, Commercial, Apartment & Land Loan
- Có chương trình cho thân chủ bị trở ngại về Credit



TRẦN QUANG HÙNG
(714) 636-9880



Quality from the top...

ROOFING & SOLAR Power

Lic.#: 870435

Chuyên trị mái nhà, gắn năng lượng mặt trời

Vince Lê **(714) 531-4249**

**ROOFING &
SOLAR Power**



Quality from the top...

Lic.#: 870435 **Bond and Insured!!!**

**Định giá miễn phí.
Free Estimate!**



- For Residential, Commercial.
- Hãy tận dụng 30% off Federal Tax Rebate for Solar Power để giảm bớt tiền điện hàng tháng.
- Chúng tôi chuyên về mái nhà, lắp ráp năng lượng mặt trời.
- Có thợ trên 15 năm kinh nghiệm.
- Dùng vật liệu tốt. Công việc bảo đảm tận tâm.

Please call Vince Lê (714) 531-4249

PARACEL Seafood

Nhà Hàng Tiệc Cưới HOÀNG SA



- **Mở cửa phục vụ khách hàng từ 11am đến 10pm, 7 ngày mỗi tuần**
- **Có LUNCH SPECIAL từ 11am đến 3pm**

- ❖ Nơi lý tưởng để tổ chức cưới hỏi với trên 500 chỗ ngồi.
- ❖ Nhà hàng Paracel đã được báo chí và giới sành điệu bầu là nhà hàng đẹp và sang trọng nhất quận Cam
- ❖ Có giá đặc biệt cho các hội đoàn, học sinh, sinh viên, Đại Nhạc Hội, Cải Lương và các Quân Binh chủng.
- ❖ Bếp chánh từng nổi tiếng tại Hồng Kông đảm trách
- ❖ Parking trên 500 xe, an toàn và rộng rãi.

ĐẢM TRÁCH TIỆC CƯỚI TẠI CÁC KHÁCH SẠN TRONG QUẬN CAM

15583-15589 Brookhurst St., Westminster, CA, 92683

Tel (714) 775-3077 Cell: 714-697-8614

Doan Trang: “Tham vấn đây đủ khối xã hội dân sự”. Ông nghĩ nhà nước có tính đến những tổ chức dân sự độc lập, không đăng ký, ở Việt Nam không?

Tom Malinowski: Tôi nghĩ chính quyền phải lưu tâm đến các tổ chức xã hội dân sự ở Việt Nam, bất kể địa vị pháp lý của họ là gì.

Doan Trang: Tại cuộc đối thoại nhân quyền vừa rồi, phái đoàn Mỹ có gắn những đòi hỏi về nhân quyền với việc Việt Nam và TPP không?

Tom Malinowski: Việc gia nhập TPP, đối với bất kỳ quốc gia nào, đều được gắn chặt với một yêu cầu là phải tuân thủ các tiêu chuẩn đã được quốc tế công nhận về quyền lao động. Và, một trong những điều quan trọng nhất, là tiêu chuẩn về lao động và quyền tự do lập hội. Đó là một đòi hỏi bắt buộc đối với tất cả các nước muốn tham gia TPP, và cũng là một phần trong cuộc thương thảo của chúng tôi với chính phủ Việt Nam.

Một trong những điểm chúng tôi nêu rõ với chính quyền Việt Nam là: Nhiều công nhân ở Việt Nam thật ra đã lập hội rồi. Họ thực sự đang thực thi sáng kiến thành lập các công đoàn lao động ở địa phương để bảo vệ quyền của mình. Có điều họ đang làm như vậy mà không được pháp luật công nhận. Họ không được pháp luật bảo vệ. Cụ thể hơn, tất cả những gì chúng tôi đề nghị Việt Nam làm chỉ là công nhận những thực tế đã và đang diễn ra ở Việt Nam rồi. Công nhân Việt Nam cần được pháp luật bảo vệ. Chúng tôi nghĩ điều đó rất, rất có lợi cho nhà nước, vì nó củng cố quan hệ ổn định giữa công nhân và giới chủ, đồng thời cũng giúp Việt Nam vào TPP.

Ngoài vấn đề quyền lao động, Quốc hội Mỹ cũng rất quan ngại về các vấn đề nhân quyền khác ở Việt Nam. Triển vọng Việt Nam vào TPP là có thật nếu nhà nước tiếp tục có các biện pháp cải thiện nhân quyền, như trả tự do cho tù nhân lương tâm và tiến hành cải cách tư pháp.

Doan Trang: Việt Nam sẽ gia nhập TPP sớm chứ?

Tom Malinowski: Tôi không biết chuyện gì sẽ xảy ra, nhưng tôi lạc quan. Bởi vì tôi nghĩ rằng các lợi ích kinh tế, lợi ích chiến lược của việc Việt Nam tham gia TPP là lớn hơn rất, rất nhiều so với bất kỳ rủi ro nào mà nhà nước Việt Nam có thể phải đối mặt nếu họ chấp nhận các yêu cầu của TPP.

Để giảm nguy cơ “nhà nước thất hứa” ...

Doan Trang: Ông biết đấy, trong quá khứ, chính quyền Việt Nam có xu hướng nuốt lời hứa. Tôi không nói đó là truyền thống, nhưng nhà nước Việt Nam đã nhiều lần hứa hẹn rồi không thực hiện, mà ta có thể kể một vài trường hợp điển hình như Hiệp định Geneva 1954, Hiệp định Hòa bình Paris 1973, và gần đây nhất là hội Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) năm 2007. Ông có nghĩ lịch sử rồi sẽ lặp lại với TPP? Có khả năng nào nhà nước Việt Nam lại thất hứa không?

Tom Malinowski: Tôi muốn nói thế này: Chúng ta đều biết rằng cam kết và hứa hẹn, tất cả những cái đó chỉ là sự khởi đầu. Điều quan trọng hơn cả là thực hiện cam kết, và tôi nghĩ, mọi người đều tin tưởng rằng một khi TPP được thông qua thì sẽ có rất nhiều cơ chế để khuyến khích một nhà nước thực thi và tuân thủ các cam kết của họ.

Chúng ta không mong mọi việc sẽ dễ dàng. Thay đổi bao giờ cũng khó khăn và luôn luôn có những thế lực chống lại sự thay đổi. Nhưng chúng tôi chỉ nghĩ đơn giản rằng TPP là một cơ hội để nâng cao năng lực và hỗ trợ cho những người đã và đang nỗ lực tạo ra sự thay đổi, cải cách.

Doan Trang: Ngoài hứa hẹn và cam kết ra thì, trong thời gian trước mắt, chính quyền Việt Nam sẽ có hành động gì cụ thể để chứng tỏ thiện ý của mình? Ví dụ, họ sẽ thả tù nhân lương tâm nào, hay là sẽ giảm án cho người nào, sẽ chấp nhận tổ chức công đoàn độc lập nào?

Tom Malinowski: Bạn đang nói là “trong thời gian trước mắt”. Nhưng chúng tôi mới chỉ nói về TPP, về hiện tại, về những gì đang diễn ra thôi. Trong quá trình đối thoại, chúng tôi đã nói rất rõ, về những gì mà chúng tôi cho là luôn luôn đúng, đúng trong mọi trường hợp. Đó là: Bất kỳ hành động tích cực nào của chính quyền Việt Nam đều sẽ vô cùng có lợi cho triển vọng vào TPP, và bất kỳ hành động tiêu cực nào đều sẽ có hại.

Doan Trang: Giới đấu tranh dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam nên làm gì để đảm bảo rằng chính quyền sẽ thực thi các cam kết TPP của họ?

Tom Malinowski: Nếu Việt Nam được chấp thuận vào TPP thì sẽ có một hiệp định, với những cam kết cụ thể, đặc biệt về vấn đề quyền lao động và quyền lập hội. Tôi nghĩ, nhờ đó, người dân Việt Nam và xã hội dân sự ở Việt Nam sẽ có thể nhìn vào từng cam kết cụ thể và tuyên bố rõ ràng họ muốn chính quyền phải tuân thủ cam kết nào.

Tôi có thể khẳng định là Hoa Kỳ

sẽ tiếp tục tham vấn rất, rất chặt chẽ khối xã hội dân sự Việt Nam trong quá trình chúng tôi giám sát việc Việt Nam thực thi các cam kết sau khi vào TPP, nếu hiệp định kia được ký kết. Do đó, tiếng nói của những người đang đấu tranh vì nhân quyền và nhà nước pháp quyền ở Việt Nam là một tiếng nói vô cùng mạnh mẽ. Nó đã vuron xa ra ngoài Việt Nam, được cả thế giới lắng nghe, và sẽ tiếp tục được lắng nghe.

Hành hung blogger Anh Chí là “vô cùng ngu dốt”



Giới blogger trong nước cáo buộc những người tấn công ông Nguyễn Chí Tuyền là ‘công an chìm’

Doan Trang: Nhìn trở lại cuộc đối thoại, ông nói rằng hai bên đều xác định rõ những thành tựu Việt Nam đạt được trong lĩnh vực nhân quyền. Ông có thể cho biết cụ thể các thành tựu đó là gì không? Và cả những điều Việt Nam đã vi phạm?

Tom Malinowski: Về mặt thành tựu, từ cuộc đối thoại năm ngoái tới nay, chính quyền Việt Nam đã phê chuẩn hai điều ước quan trọng về nhân quyền, đó là Công ước chống tra tấn và Công ước về quyền của người khuyết tật. Họ cũng đã trả tự do cho một số tù nhân lương tâm. Không nhiều như lẽ ra họ phải thả, nhưng cũng là đã thả một vài người rồi. Tổng số tù nhân lương tâm đang

theo xu hướng giảm dần trong ba năm qua. Trong vài tháng đầu năm 2015, chúng ta gần như không thấy vụ khởi tố mới nào nhằm vào những người thực thi quyền tự do biểu đạt hay những nhà hoạt động chính trị ôn hòa. Chính quyền cũng đã cam kết sẽ sửa đổi Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng Hình sự, cũng như các luật khác, cho nhất quán với tiêu chuẩn quốc tế. Đó là một số thành tựu đạt được.

Còn các vấn đề tồn đọng? Chúng tôi biết là vẫn còn rất nhiều nhà hoạt động bị sách nhiễu trên diện rộng. Hiện nay, vẫn còn rất nhiều người bị đàn áp, bị đe dọa, thậm chí bị tấn công bằng vũ lực, như chúng tôi vừa thấy sáng nay là trường hợp blogger Anh Chí. (Blogger Nguyễn Chí Tuyền, tức Anh Chí, ở Hà Nội, bị côn đồ hành hung gây thương tích, sáng 11/5 – PV).

Tôi muốn nói vụ việc của Anh Chí là một vấn đề cả từ góc độ nhân quyền lẫn chính trị: Thật là một việc làm vô cùng ngu dốt khi mà nó xảy ra đúng vào thời điểm quốc tế đang rất chú ý đến nhân quyền ở Việt Nam.

Doan Trang: Ông nói rằng gia nhập TPP mang lại cả lợi ích và rủi ro cho Việt Nam, tuy rằng lợi ích lớn hơn nhưng vẫn là có rủi ro. Đó là các lợi ích và rủi ro gì vậy?

Tom Malinowski: Lợi ích thì rõ ràng rồi. Người dân Việt Nam sẽ được hưởng lợi ích kinh tế, nếu đất nước này là một thành viên của TPP. Tôi nghĩ có cả những lợi ích chiến lược khi Việt Nam là thành viên trong một cộng đồng các quốc gia mà ở đó có mặt Mỹ. Việt Nam sẽ được an toàn hơn, sẽ được công nhận tầm quan trọng cao hơn trong khu vực. Đây là lợi ích lớn cho cả chính quyền nữa.

Về rủi ro thì, bạn biết đấy, muốn làm thành viên của TPP, đòi hỏi chính quyền phải thực hiện một số cải cách. Và có những nhân vật trong chính quyền Việt Nam cho rằng cải cách sẽ đưa đến rủi ro lớn cho đất nước, sẽ làm nhà nước mất dần khả năng kiểm soát. Nhưng như tôi đã nói, tôi tin rằng lợi ích – không chỉ cho đất nước mà cho cả chính quyền Việt Nam nữa – sẽ vượt xa rủi ro. Tôi tin những cải cách mà Việt Nam đang được yêu cầu tiến hành theo đòi hỏi của TPP sẽ giúp Việt Nam mạnh hơn, ổn định hơn, an toàn hơn, và thịnh vượng hơn. Từ góc độ lợi ích quốc gia mà nói, sẽ chỉ có lợi ích chứ không phải là một sự cân bằng giữa rủi ro và lợi ích. Thế nhưng có một số người trong chính quyền lại chỉ trông thấy rủi ro.

Doan Trang: Theo ông, trong quá trình đối thoại và đàm phán, điều gì là điều mà chính quyền Việt Nam khó nhượng bộ nhất?

Tom Malinowski: Tôi không muốn nói nhiều về quá trình đàm phán. Tôi chỉ muốn nói rằng, các yêu cầu đều đã rất rõ ràng: Tất cả các thành viên của TPP đều phải đáp ứng những đòi hỏi nhất định, trong đó, có việc tôn trọng các quyền lao động theo chuẩn quốc tế.

Do đó, mỗi thành viên TPP đều phải tự quyết định xem họ có chấp nhận các đòi hỏi đó không. Còn tôi thì tôi nghĩ những đòi hỏi ấy chỉ có ích cho chính quyền và người dân Việt Nam mà thôi. Cho nên, cuối cùng thì chắc chắn chúng ta sẽ đạt được một thỏa thuận cho Việt Nam vào TPP.■

Nguồn: BBC (đăng lại từ Blog của Doan Trang)



Các tổ chức xã hội dân sự gặp mặt tại Sài Gòn hồi năm 2014

Phái đoàn Hoa Kỳ gặp các tổ chức Xã Hội Dân Sự Việt Nam

■ *Mặc Lâm*

biên tập viên RFA, Bangkok
2015-05-06

Sáng hôm nay một số tổ chức Xã hội dân sự Việt Nam được phái đoàn nhân quyền của Hoa Kỳ mời gặp gỡ và trao đổi về một số vấn đề có liên quan đến tình trạng dân chủ, nhân quyền của Việt Nam.

Nhà báo Nguyễn Tường Thụy là một trong những người tham dự cho chúng tôi biết chi tiết như sau:

“Các tổ chức Xã hội dân sự Việt Nam đã nhận lời mời của sứ quán Mỹ gặp tổ chức về vấn đề nhân quyền Việt Nam muốn gặp chúng tôi trước và ngày mai họ sẽ gặp Bộ Ngoại giao Việt Nam. Họ nghe ngóng chúng tôi và chúng tôi đưa ra rất nhiều ý kiến nhưng không còn thời gian nữa.”

Cuộc gặp diễn ra được 1 giờ 20 phút, thời gian rất ngắn ngủi trong khi đó phía chúng tôi khoảng 14 người còn phía phái đoàn nhân quyền còn đông hơn nữa.”

Luật sư Lê Thị Công Nhân một trong số những người tham sự cuộc gặp cho chúng tôi biết:

“Ngày hôm nay phái đoàn nhân quyền của Hoa Kỳ đã đặc biệt quan tâm đến thái độ, quan điểm của các tổ chức Xã hội dân sự Việt Nam trong vấn đề có nên thông qua Hiệp định thương mại xuyên Thái bình dương gọi tắt là TPP hay không, trong bối cảnh hiện trạng của vấn đề chính trị xã hội mà cụ thể là vấn đề dân chủ nhân quyền của Việt Nam như hiện nay.

Thậm chí họ còn đề nghị chúng tôi giơ tay biểu quyết, say Yes hay say No.

Cuối cùng trong số khoảng 15 người đại diện cho các tổ chức Xã hội dân sự ngày nay tham dự cuộc gặp theo như tôi quan sát thì có một nửa, 50/50 đề nghị không thông qua và 50 thì đồng ý nên để thông qua. Tôi nằm trong số những người nói không.”

Khi được hỏi phản ứng của phái đoàn có tỏ ra ngạc nhiên trước kết quả khá bất ngờ này hay không LS Lê Thị Công Nhân cho biết:

“Họ không hề tỏ ra ngạc nhiên về kết quả này. Họ nói rằng thái độ biểu quyết của các bạn ngày hôm nay sẽ tác động lớn cuộc biểu quyết của các nghị sĩ của Hoa Kỳ

vào kỳ họp sắp tới đối với vấn đề TPP của Việt Nam.”

Buổi sáng trước khi cuộc gặp gỡ, nhiều người người đã bị công an chặn và tạm giữ trong đó có chị Thảo Teresa. Khi được hỏi có phải chị bị giữ vì đến gặp phái đoàn nhân quyền của Mỹ hay không chị Teresa cho biết:

“Đúng rồi ạ. Tôi cho con đi học thì họ chặn đường họ bắt đi luôn, bắt lên Quận đến 2 giờ thì họ thả. Họ cho đến gần 20 nhân viên công lực đến bắt và họ không nói lý do họ chỉ nói là mấy lần triệu tập mà tôi không đi nên họ cưỡng chế tôi về Quận. Mình cũng phản đối nhưng họ đông như thế họ ép mình đi thôi mình không thể nào làm gì được?”

Được biết trong khuôn khổ Đối thoại nhân quyền Việt - Mỹ lần thứ 19 do Bộ Ngoại giao Mỹ phối hợp tổ chức tại Hà Nội ngày hôm nay 6 tháng 5, 2015 phái đoàn Nhân quyền của Mỹ trên đường đến hai nơi là Việt Nam và Hongkong nhằm gặp gỡ và ghi nhận ý kiến của các tổ chức Xã hội dân sự để Quốc hội Mỹ có một dữ liệu chính xác và khả tín thông qua các buổi gặp gỡ như ngày hôm nay. ■

Ủy Ban Hoa Kỳ về Tự Do Tôn Giáo Quốc tế

KHUYẾN CÁO ĐƯA VIỆT NAM TRỞ LẠI VÀO DANH SÁCH CPC

Trong báo cáo thường niên vừa được công bố, Ủy ban Hoa Kỳ về Tự do Tôn giáo Quốc tế (USCIRF) đang thúc giục Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đưa 10 quốc gia vào danh sách các quốc gia nơi nhà cầm quyền “tham gia hay dung túng các hành vi vi phạm tự do tôn giáo nghiêm trọng” và 17 quốc gia vào danh sách “các nước cần quan tâm đặc biệt” (CPC) bởi vì họ là những quốc gia trong đó các vi phạm nghiêm trọng quyền tự do tôn giáo liên tục được nhà nước trực tiếp gây ra, xúi giục hoặc lờ đi.

Ủy ban Hoa Kỳ về Tự do Tôn giáo Quốc tế đã ghi nhận đặc biệt trường hợp của Ấn Độ nơi nhà cầm quyền được coi là ngầm xúi giục các vi phạm tự do tôn giáo.

Tưởng cũng nên nhắc lại là, hôm 17 tháng Hai, thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi nói:

“Chính phủ của tôi đảm bảo rằng công dân của quốc gia này có hoàn toàn tự do tín ngưỡng và rằng

mọi người đều có quyền giữ đạo hay theo một tôn giáo do mình lựa chọn mà không bị ép buộc hoặc bị lung lạc. Chính phủ của tôi sẽ không cho phép bất kỳ nhóm tôn giáo, thuộc các tôn giáo đa số hay thiểu số kích động hận thù chống lại những người khác, công khai hoặc ngầm ngầm. Chính phủ của tôi sẽ là một chính phủ mang lại sự tôn trọng bình đẳng cho tất cả các tôn giáo.”

“Ấn Độ là đất của Phật và Gandhi. Sự tôn trọng bình đẳng dành cho tất cả các tôn giáo phải có trong DNA của mỗi người Ấn Độ. Chúng tôi không thể chấp nhận bạo lực đối với bất kỳ tôn giáo nào vì bất kỳ lý do nào và tôi mạnh mẽ lên án bạo lực như vậy. Chính phủ của tôi sẽ hành động mạnh mẽ trong vấn đề này.”

Tuy nhiên, Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi là thành viên của đảng Ấn Giáo cực đoan - Bharatiya Janata Party. Từ khi ông Modi lên nắm quyền vào ngày 26 tháng Năm năm 2014, hàng chục nhà thờ

Công Giáo bị đốt phá và hôi của trong mấy tháng vừa qua.

Những lời kích động đốt phá các nhà thờ và cưỡng bách cải đạo lẽ ra phải bị luật pháp trừng trị nhưng Modi cố tình lờ đi.

Ủy ban Hoa Kỳ về Tự do Tôn giáo Quốc tế, do đó, đã đề nghị đưa Ấn Độ vào danh sách các nước “tham gia hay dung túng các hành vi vi phạm nghiêm trọng”. Trong danh sách này còn có Afghanistan, Azerbaijan, Cuba, Ấn Độ, Indonesia, Kazakhstan, Lào, Malaysia, Nga, và Thổ Nhĩ Kỳ.

Tình trạng vi phạm tự do tôn giáo ở các nước sau đây là rất tồi tệ và ủy ban khuyến cáo Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ đưa vào danh sách CPC, tức là danh sách các nước “cần quan tâm đặc biệt”. Các quốc gia này là Miến Điện, Trung Quốc, Eritrea, Iran, Bắc Triều Tiên, Saudi Arabia, Sudan, Turkmenistan, Uzbekistan, Cộng hòa Trung Phi, Ai Cập, Iraq, Nigeria, Pakistan, Syria, Tajikistan, và Việt Nam.

Ủy ban cũng bày tỏ mối quan tâm về tình trạng tự do tôn giáo ở Bahrain, Bangladesh, Belarus, Cyprus, Kyrgyzstan, và Sri Lanka.

■ *Đảng Tự Do*

Cười Ti Cho Vui

ĂN BAO NHIÊU CÁ CHO GIỎI

Nhà văn nổi tiếng Mỹ Mark Twain được nhiều độc giả trẻ và nữ

giới hâm mộ. Nhiều người gửi sáng tác đầu tiên cho nhà văn đọc và xin ý kiến. Mark Twain đã trả lời một trong những người đó như sau:

“Bạn thân mến, các thầy thuốc danh tiếng khuyên những người làm việc bằng trí óc nên ăn cá, vì thực phẩm này bồi dưỡng tủy não

bằng chất đạm của nó. Trong lãnh vực dinh dưỡng, tôi không thạo lắm, vì thế tôi không biết bạn nên ăn bao nhiêu cá. Nhưng qua bản thảo bạn gửi cho tôi, tôi nghĩ rằng đối với bạn hai con cá voi loại vừa không phải là một lượng quá đáng!”

AI TÍN

Với niềm tiếc thương và cậy trông, chúng tôi báo tin:

Đức Giám Mục

NICOLAS HUỲNH VĂN NGHI

Nguyên giám Mục Giáo Phận Phan Thiết
Nguyên Giám Mục Phụ Tá Tổng Giáo Phận Saigon
Nguyên Giám Mục Giám Quản Tông Toà Tổng Giáo Phận Saigon
Cựu Linh Mục chánh xứ Giáo xứ Gò Vấp và Tân Định TGP. Saigon
Cựu Giám Đốc Cơ Quan Bác Ái Công Giáo TGP. Saigon
Cựu Linh Hướng Phong Trào Trí Thức Công Giáo VN. PAX ROMANA



Đã an nghỉ trong Chúa ngày 6 tháng 5 năm 2015 tại Toà Giám Mục Phan Thiết

sau 88 năm hành trình trên dương thế

Thi hành sứ vụ Tư Tế trong 62 năm Linh Mục
và sứ vụ chăn dắt 41 năm Giám Mục

Nguyện xin Thiên Chúa nhân lành đón nhận
Linh Hồn Thầy Cả NICOLAS

vào dự Bàn Tiệc Nước Trời, hưởng Nhan Thánh Chúa
và cầu bầu cho Giáo Hội VN

Thành kính chia sẻ mất mát này với GP Phan Thiết,
TGP SaiGon cùng Tang Quyền

NS Diễn Đàn Giáo Dân

BS. Tôn Thất Càn & BS. Trần Văn Cảo

ĐGM Nicolas Huỳnh Văn Nghi qua đời

Đức cha Nicolas Huỳnh Văn Nghi, nguyên giám mục giáo phận Phan Thiết, đã an nghỉ trong Chúa lúc 15g15 thứ Tư, 06 tháng Năm, năm 2015 tại Toà giám mục Phan Thiết, hưởng thọ 88 tuổi. Sau đây là Thư báo tin của Đức cha Giuse Vũ Duy Thống, giám mục giáo phận Phan Thiết, gửi Cộng đoàn Dân Chúa giáo phận Phan Thiết:



TOÀ GIÁM MỤC PHAN THIẾT

422 Trần Hưng Đạo, Tp. Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

* ĐT: +84 62 3819560/3876996 * Fax: +84 62 3819389;

* Email: gpphanthiet@gmail.com/ tgm_phanthiet@yahoo.com

Số: 01-15/TGM.PT

Ngày: 6-5-2015

Phan Thiết, ngày 6 tháng 5 năm 2015

Kính gửi: Quý Cha, Quý tu sĩ nam nữ, chủng sinh và anh chị em tín hữu
Giáo Phận Phan Thiết

Anh chị em thân mến,

Trong niềm tin vào Chúa Giêsu Kitô Phục Sinh, tôi báo tin cho anh chị em biết:

Đức Cha NICOLAS HUỖNH VĂN NGHI, nguyên Giám Mục Giáo Phận Phan Thiết đã an nghỉ trong Chúa lúc 15 giờ 15 ngày 6 tháng 5 năm 2015 tại Toà Giám Mục Phan Thiết. Hưởng thọ 88 tuổi.

Đức Cha Nicolas Huỳnh Văn Nghi:

- Sinh ngày 1-5-1927 tại Sài Gòn (họ đạo Vĩnh Hội)
 - Nhập tiểu chủng viện Thánh Giuse Sài Gòn ngày 10-8-1939
 - Nhập Đại Chủng Viện Thánh Giuse - Sài Gòn ngày : 13-8-1947
 - Thụ phong Linh Mục ngày 29-6-1953 tại Nhà thờ Notre Dame – Paris
 - 1953 – 1961: Giáo sư và quản lý Tiểu Chủng Viện Thánh Giuse – Sài Gòn
 - 4-7-1961 đến 1-8-1965: Chánh xứ Giáo xứ Gò Vấp
 - 1-8-1965 đến 1974: Chánh xứ Giáo xứ Tân Định
 - 1-7-1974: Toà Thánh bổ nhiệm làm Giám Mục Phụ tá Tổng Giáo Phận Sài Gòn.
 - Ngày 11-8-1974: Tấn phong Giám Mục (do Đức Hồng Y Agnelo Rossi, Tổng Trưởng Bộ Truyền Giáo) tại Vương Cung Thánh Đường Đức Bà Sài Gòn.
 - Ngày 19-3-1975: Toà Thánh bổ nhiệm làm Giám Quản Tân Giáo Phận Phan Thiết.
 - Ngày 17-4-1975: Về nhận Giáo Phận Phan Thiết
 - Ngày 6-12-1979: Toà Thánh bổ nhiệm làm Giám Mục chính toà Giáo Phận Phan Thiết.
 - 11-8-1993 đến 9-3-1998: Giám Quản Tổng Toà Giáo Phận Sài Gòn.
 - 5-4-2005 đến 2015: nghỉ hưu tại Toà Giám Mục Phan Thiết.
- Ngài đã giữ các chức vụ của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam:
+ Phó Tổng Thư Ký Giáo Tỉnh Sài Gòn nhiệm kỳ IV & V (1989-1995)
+ Phó Chủ Tịch I: nhiệm kỳ VI & VII (1995-2001)
+ Thủ Quỹ của HĐGM.VN nhiệm kỳ VII (1998-2001)
- Ngày 6-5-2015: Lúc 15 giờ 15 ngài đã an nghỉ trong Chúa. Hưởng thọ 88 tuổi, 62 năm linh mục và 41 năm Giám Mục.

Trong tâm tình kính yêu và tri ân vị cha chung yêu quý, xin:

- Mỗi cha dâng 3 thánh lễ
 - Mỗi cộng đoàn tu sĩ dâng một ngày Kinh Nhật Tụng
 - Mỗi Giáo xứ và Dòng tu: treo cờ tang & băng rôn, đồng thời dâng một thánh lễ.
- Để cầu nguyện cho Đức Cha Nicolas được sớm hưởng Nhan Thánh Chúa.

Xin Chúa, nhờ lời cầu bầu của Đức Mẹ Tapao gìn giữ anh chị em được bình an.



PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ **NGUYỄN ANH LINH, O.D.**

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lần)

TEL: (714) 531-9900

FAX: (714) 531-0236

GIỜ LÀM VIỆC:

Thứ Hai tới Thứ Sáu: 10AM - 6PM

Thứ Bảy: 10AM - 4 PM

16125 Harbor Blvd.
Fountain Valley, Ca 92708
(Trong khu chợ Smart &
Final và Dairy Queen,
chỗ đậu xe thoải mái)

NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, VISA, MASTER CARD

PHÂN ƯU

Hay tin

CỤ BÀ MARIA ĐẶNG THỊ HỒNG VÂN

Thân Mẫu & Nhạc Mẫu Cụ **TRUNG TÁ TRẦN THANH TÙNG**
vừa được Thiên Chúa gọi ra khỏi thế gian

Hưởng Thọ 97 tuổi

Trong niềm tin nơi Ôn Phục Sinh của Đấng Cứu Thế,
chúng tôi nguyện cầu cùng Thiên Chúa, -qua lời chuyển cầu của Đức Mẹ Maria
La Vang-, sớm đưa Linh Hồn Cụ Bà Maria về hưởng Nhan Thánh Chúa.
Trên cương vị con người, chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng ông bà
Cụ Trung Tá cùng toàn thể tang quyến trước sự mất mát lớn lao này.

Thành kính phân ưu

GD Trần Tiến Dược – GD Bà Quả Phụ Võ Thanh Đồng – GD Trần Văn Hiến
GD Nguyễn Phi Hùng - GD Trần Tuấn Hựu – GD Đinh Đăng Kỳ - GD Trần Sinh
GD Chu Phúc Tăng - GD Phạm Văn Thuần - GD Phạm Văn Thức
GD Nguyễn Thanh Trang - GD Trần Ngọc Vân – GD Bùi Xương

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

Bác Sĩ Nha Khoa **NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

| | |
|-----------|------------|
| Edinger | Brookhurst |
| Margo | ■ |
| Mc Fadden | |

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**
Monday through Saturday

714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683

TOBIA CASKET

www.tobiacaskets.com

CÁC DỊCH VỤ NHÀ QUẢN - QUAN TÀI - MỘ BIA



13951 Newland St.
Westminster, CA 92683

1-877-44-TOBIA
714-894-3723



THIỆM NGUYỄN
License No. OG94331

Là người Công Giáo nên có tinh thần phục vụ của người Công Giáo

- Trên 12 năm phục vụ về tang chế
- Lo từ A đến Z các dịch vụ nhà quản (có thể thăm viếng tại một số nhà thờ hoặc cơ sở Công Giáo)
- Có showroom lớn, bán trực tiếp các mặt hàng đẹp về hậu sự với giá sỉ (wholesale):
quan tài, mộ bia, kim tinh, tiểu đưng cốt, quần áo tang, hoa tang, v.v.
- Văn phòng luôn có nhiều phần mộ đã được mua trước cần sang lại với giá hạ từ 30% đến 60%.
Cemetery Broker #CBB1163

Trà Kiệu dưới mắt nhà văn-nhà thơ không CG:

“Tự do tôn giáo hay là chết”

- Trần Trung Đạo

Vào trang báo điện tử Dân Luận, chúng tôi đọc được bài viết mới nhất của nhà văn/nhà thơ Trần Trung Đạo, đề ngày 15/5/2015. Nguồn bài viết: Blog Trần Trung Đạo do Diên Vỹ đưa lên Dân Luận. Mở đầu bài viết, tác giả tự giới thiệu mình là người Phật Giáo, sinh ra và lớn lên tại làng Phật Giáo Mã Châu, cách làng Công Giáo Trà Kiệu “khoảng mười cây số và một con sông”. Cũng như mọi người khác trong làng Mã Châu (trừ người chú họ đi làm ăn xa theo CG), gia đình Trần Trung Đạo đều là Phật Giáo.

Vậy mà tác giả viết lại về Trà Kiệu, mạnh dạn nói lên sự thật về biến cố Văn Thân tấn công làng Công Giáo Trà Kiệu vào tháng 9 năm 1885, mà theo ông, “cuộc chiến đấu” của người Công Giáo Trà Kiệu hồi đó “mang trọn vẹn ý nghĩa của ‘tự do tôn giáo hay là chết’”.

Lê Thiên & Lê Tinh Thông

Tâm bút cùng Trà Kiệu

Báo Dân Luận - Bởi Diên Vỹ
(15/05/2015)

Làng Phật Giáo Mã Châu, nơi tôi sinh ra, cách làng Công Giáo Trà Kiệu, nơi Th., bạn tôi, sinh ra, khoảng mười cây số và một con sông. Trong làng tôi, ngoài trừ gia đình người chú họ, sau khi đi làm ăn xa trở về làng cũ, trong hành trang của chú còn có thêm một cây Thánh Giá và bức hình Đức Mẹ, tất cả bà con còn lại đều là Phật Tử. Đoạn đường từ trạm Nam Phước lên đến quận Duy Xuyên chỉ dài hơn năm cây số nhưng đã có đến bốn ngôi chùa. Các ngôi chùa làng rất nhỏ, mái ngói cong, thường xây cạnh những cây đa già. Tuổi thơ tôi lớn lên trong một môi trường Phật Giáo và dưới bóng mát của hồn quê hương đơn sơ chất phác đó.

Phần lớn bạn học các lớp trung

học đệ nhất cấp ở trường quận Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, trong đó có cả Th., và Diệp đều là người Trà Kiệu. Ba của Diệp lái xe Lam ba bánh. Cuối tuần tôi thường ra Chợ Quận đứng chờ xe của bác đi ngang là tôi đi theo lên Trà Kiệu chơi với đám bạn. Từ Mã Châu đi Trà Kiệu không xa nhưng phải qua Cầu Chìm, một chiếc cầu nhỏ bắc ngang một trong những nhánh sông Thu Bồn chảy ra hướng Cửa Đại. Vì được xây quá gần với mặt nước nên mỗi khi trời mưa lớn là xảy ra cảnh nước chảy qua cầu. Đám học sinh bên kia sông buổi sáng đi bộ đến trường nhưng buổi chiều nhiều khi phải đi đò về nhà. Bên chân cầu là một chiếc lô-cốt bằng xi-măng, tâng tích của chế độ Thực Dân còn để lại và cũng là một nhắc nhở của vết thương hằn sâu trên da thịt quê hương tôi, làm nhức nhối bao nhiêu thế hệ đã qua

và còn mừng mủ cho đến bây giờ.

Trà Kiệu, với diện tích khoảng một cây số vuông, đẹp một cách hùng vĩ và linh thiêng. Phía Tây Trà Kiệu là rặng núi Kim Sơn chạy dài, hút sâu vào dải Trường Sơn trùng điệp. Phía Nam là di tích thành lũy và hoàng cung của một thời vàng son trong lịch sử Chiêm Thành. Theo sử sách ghi lại, đồng bào Công Giáo Trà Kiệu phần lớn từ miền Bắc di cư vào miền Trung, bắt đầu là người ở Kê Chợ Hà Đông vào khoảng năm 1684. Họ sống tập trung nhau để dễ bề giữ đạo và giúp đỡ cho nhau. Trong tôi vẫn còn in lại hình ảnh những bậc tam cấp bằng đá của nhà thờ Trà Kiệu, nơi chúng tôi đã ngồi trong những buổi chiều vàng nhìn xuống xóm nhà của các bạn tôi, được dựng bên những thửa ruộng xanh bao vòng quanh chân núi.

Thế nhưng, không phải ai ở quê tôi cũng đối xử với nhau một cách vô tư, hồn nhiên và hòa đồng như tôi và đám bạn Trà Kiệu của tôi. Không ít người dân Quảng, vốn rất tự hào về truyền thống cách mạng, chống Thực Dân Pháp, Địa Linh Nhân Kiệt, Ngũ Phụng Tề Phi, thường nghĩ về Trà Kiệu như là một làng Công Giáo biệt lập. Càng tự hào với truyền thống chống Thực Dân bao nhiêu thì họ lại càng dễ có thái độ khắt khe, xa cách với đồng bào Trà Kiệu bấy nhiêu. Với những người mang nặng định kiến, hẹp hòi và bảo thủ, đồng bào Trà Kiệu, dù sống trên cùng một quê hương nhưng không cùng chung nhau trọn vẹn một chiều dài lịch sử. Sự xa cách đó không phải tự nhiên mà có, cũng không phải chỉ đơn giản là sự cách biệt lương giáo chung chung mà thôi, nhưng những chia rẽ giữa những người đã chôn khúc nhau

trên cùng mảnh đất, bắt đầu bằng máu, đổ xuống trong đêm 1 tháng 9 năm 1885 và chảy dài suốt thời kỳ thực dân đầy thù hận, khổ đau, tang tóc.

Đêm đó nghĩa quân thuộc phong trào Văn Thân tỉnh Quảng Nam với khẩu hiệu Bình Tây Sát Tả đã mở liên tục các cuộc tấn công vào làng Công Giáo Trà Kiệu lúc bấy giờ đặt dưới sự lãnh đạo tinh thần của Linh Mục Bruyere, được gọi bằng tiếng Việt là Cố Nhơn, thuộc Hội Thừa Sai Pháp. Trong làng thời đó chỉ có khoảng 370 thanh niên có thể chiến đấu với vốn vẹn 5 khẩu súng. Họ phải tự rèn gươm giáo, đúc súng đạn, dành dụm từng chút lương khô trong cuộc chiến tranh tự vệ khó khăn và quyết liệt. Sau lưng là núi, trước mặt là con đường độc nhất dẫn ra tỉnh đã bị bao vây. Họ không có đường lui và cũng không còn đường tiến. Cuộc chiến đấu của họ mang trọn vẹn ý nghĩa của “tự do tôn giáo hay là chết”.

Sau 21 ngày tấn công và chống đỡ đẫm máu giữa người Quảng và người Quảng, giữa người Việt và người Việt, giữa những tín đồ Thiên Chúa Giáo và các đơn vị Văn Thân Bình Tây Sát Tả, đã gây ra rất nhiều thiệt hại, mất mát cho cả hai bên. Máu người dân Quảng đã chảy trên đồi Bửu Châu thiêng liêng, xương người dân Quảng đã phơi trên cỏ đỏ Chiêm Thành huyền bí.

Cuối tháng 9 năm 1885, sau gần một tháng tấn công không thành công, các đơn vị Văn Thân rút lui. Đồng bào Công Giáo Trà Kiệu tin rằng Đức Mẹ đã hiện ra trong những đêm 10 và 11 tháng 9 năm 1885 để che chở cho con cái của Mẹ và giúp đẩy lui quân đội của cả một phong trào Văn Thân rộng lớn

của tỉnh Quảng Nam đông gấp trăm lần. Từ đó, hằng năm vào ngày 31 tháng 5, ngày cuối của tháng Hoa, người dân Công Giáo Trà Kiệu tổ chức lễ cung nghinh Đức Mẹ để ghi ơn Mẹ đã cứu giúp Trà Kiệu thoát khỏi bị tận diệt.

Trong cái nhìn của riêng tôi, đồng bào Trà Kiệu thời bấy giờ không có một chọn lựa nào khác. Họ đã phải chiến đấu trong một hoàn cảnh tự vệ, không những để bảo vệ niềm tin Thiên Chúa mà còn vì mạng sống của chính họ và gia đình họ. Nhiều trong số họ đã ngã xuống cho niềm tin mà họ tôn thờ. Nếu họ thua, có thể làng Công Giáo Trà Kiệu không còn hiện diện trên bản đồ như ngày nay nữa. Niềm tin đã giúp Trà Kiệu đứng vững. Ngày 31 tháng 5, trong bình diện tôn giáo, vì thế, phải được hiểu như là ngày của Niềm Tin hơn là một chiến thắng quân sự chống lại Văn Thân. Niềm tin tôn giáo đó vô cùng cao cả và trong sáng. Đồng bào xứ Quảng thời đó đã sống có niềm tin và đã chết vì niềm tin. Những hy sinh của họ xứng đáng được kính trọng và phải được nhìn từ khía cạnh thuần túy tâm linh.

Dân tộc Việt Nam là một dân tộc ít may mắn. Rất hiếm hoi trong mấy ngàn năm lịch sử, dân tộc ta có được một thời bình yên và ổn định đủ dài để xây dựng đất nước hay ít ra đủ kết hợp một tiềm năng, như trường hợp Nhật Bản, đủ sức chống chọi với các áp lực từ bên ngoài. Sau suốt cả ngàn năm Bắc thuộc là Trịnh Nguyễn phân tranh. Khi cuộc nội chiến vừa yên thì các chiến hạm Pháp cũng vừa thả neo dòm ngó ngoài cửa biển. Nói ra có vẻ cải lương nhưng quả thật dân tộc Việt Nam đúng là một dân tộc đã trưởng thành trong khói lửa.

Tôn giáo tại Việt Nam đã chia rẽ trọn vẹn những bất hạnh chung của dân tộc. Phần lớn các tôn giáo lớn được truyền vào Việt Nam cùng lúc với những biến động lịch sử lớn của đất nước. Theo các quy luật kinh tế đã được các nhà kinh tế thuộc mọi trường phái thừa nhận, chủ nghĩa thực dân là một bệnh chứng tất yếu trong quá trình tiến hóa của nhân loại. Với hệ thống giáo dục lỗi thời và chính sách đối ngoại vô cùng thiếu ngon ngoan của triều đình nhà Nguyễn cộng với các kỹ thuật chiến tranh cách biệt quá xa về kỹ thuật giữa tây phương và của các quốc gia khu vực Nam Á thời bấy giờ, dù có hay không có sự xuất hiện của Thiên Chúa Giáo tại Việt Nam trong giai đoạn đó thì nước ta vẫn mất, nhà ta vẫn tan.

Chỉ tiếc là chúng ta không có những ông vua sáng suốt như Minh Trị Thiên Hoàng (1852-1912) biết nhìn xa hiểu rộng, kịp thời canh tân đất nước. Chúng ta cũng không có được những ông vua như Rama IV (1851-1868) của Thái đủ khôn ngoan để thấy được xu thế chính trị kinh tế của thời đại, ngộ hậu dung hóa các ngoại lực. Thay vào đó, các vua nhà Nguyễn đã theo đuổi chính sách bế môn tỏa cảng để rồi cuối cùng dẫn đến mất nước. Tiếng súng của Đô Đốc Perry đã đánh thức nước Nhật nhưng tiếng đại bác của viên sĩ quan Pháp, Le Lieur, bắn vào Đà Nẵng năm 1856 không lay tỉnh một triều đại ngủ quên trong cái học từ chương, thi phú cung đình. Những bản điều trần của Nguyễn Trường Tộ, Nguyễn Đức Hậu, Nguyễn Điều ... chỉ là vài giọt nước tan loãng vào biển hủ nho phong kiến. Tương tự, những lời can gián cương trực của hai danh sĩ Quảng Nam, Phó Sứ Phạm Phú Thứ và Binh Bộ Thượng

Thư Lê Đĩnh, chẳng đủ công hiệu để giết hết được loại vi trùng định kiến, hoài nghi, bảo thủ, lo sợ mất quyền, mất nước truyền trong máu từ bao đời trước.

Thế nhưng, nói như thế, cũng không có nghĩa, tôi đang trách tổ tiên ông bà chúng ta trong phong trào Văn Thân, Cần Vương kháng Pháp. Thảm cảnh, trong đó hàng vạn người Việt Nam được trang bị bằng dao mác, tầm vông, đã gục xuống như rom rạ trước nòng đại bác thực dân, đã làm sục sôi máu hờn căm của những người dân Việt đang đau vì vận nước. Ông bà chúng ta thời đó, ngoài giặc Pháp, chẳng còn một nơi nào hay một ai để trút lòng phẫn uất, lửa căm thù của họ, khác hơn là các giáo sĩ tây phương và những người theo đạo từ tây phương truyền đến. Và để nghĩ cho cùng, chúng ta cũng không thể trách các vua nhà Nguyễn đã bé quan trọng bốn bức tường thành. Làm sao các vị đó hiểu được những gì đang xảy ra trên thế giới và cho vận nước khi cả đời vui mãi trong tứ thư ngũ kinh. Làm sao các vị đó có được chọn lựa sáng suốt hơn khi mang trong người dòng máu sợ người ngoài như sợ thú dữ, truyền lại từ suốt ngàn năm lệ thuộc Bắc phương.

Trở lại với Trà Kiệu, đồng bào Công Giáo Trà Kiệu thời bấy giờ đã dù bị bạc đãi, dù chịu đựng trần áp nhưng đã không vì thế mà bỏ rơi đất nước. Các tín đồ Thiên Chúa Giáo Quảng Nam đã không nghe lời Giám Mục Pellerin làm nội gián cho quân của tướng Rigault De Genouilly khi viên tướng này đem quân đánh Đà Nẵng vào ngày 1 tháng 9 năm 1857. Theo Đại Việt Sử Ký Toàn Thư của Phạm Văn Sơn: “Viên Trung Tướng này [Rigault De Genouilly]

còn thất vọng thêm ở chỗ không thấy có giáo dân nổi lên hưởng ứng nên đã kỳ kèo giám mục Pellerin vì trước đây giám mục đã đoán quyết như vậy. Lúc này giám mục cũng theo quân đội (Pháp) và có mặt trên chiếc tàu Némésic. Giám mục vừa xấu hổ vừa tức giận nên bỏ về ở nhà tu Pinang tại Mã Lai”.

Hẳn nhiên không phải ở đâu cũng có những người Việt Nam như thế, không phải nơi nào dân tộc ta cũng may mắn có được những người con biết làm ngơ trước vinh hoa để bảo vệ sự sống còn lâu dài của dân tộc như thế. Trong suốt 40 năm chiến đấu trong gian nan tuyệt vọng để ngăn chặn bước chân của thực dân Pháp (1847-1887), bao nhiêu mẫu chuyện đầy bẽ bàng chua xót, bao nhiêu việc làm đáng trách của một số người Việt còn ghi lại trong sử sách.

Nhắc lại những điều đáng ca ngợi hay nêu lên đôi điều đáng trách đó, tôi không có ý định đào sâu những vết thương đã một thời lở loét trong lòng dân tộc. Nhưng để chúng ta cùng nhìn về quá khứ một cách khách quan, chân thành, bao dung và trân trọng, để từ đó biết tránh xa những ổ gà, những hầm hố, những vết xe đổ, trên đường đi tới một tương lai tươi sáng cho đời sau. Không ai muốn giết nhau. Không ai muốn tàn sát nhau. Định mệnh lịch sử đã bẫy dân tộc ta vào một căn hầm không lối thoát, trong đó, các thành phần dân tộc vừa là nạn nhân, vừa là nhân chứng, vừa là đồng lõa và nhiều khi cũng vừa là tội phạm. Đọc lại lịch sử Việt Nam các thế kỷ 17, 18 để thấy ông bà chúng ta đáng thương và tội nghiệp biết bao nhiêu. Cả dân tộc, thời bấy giờ, như một bày cừu non, không hề chuẩn bị, trước nanh vuốt của Thực Dân Pháp.

Tôi chỉ mong có một ngày những người dân Quảng sẽ cùng về lại Trà Kiệu, cùng nhau lau sạch những bậc đá trên đồi Bửu Châu như lau đi những vết thương hằn sâu nhiều thế kỷ. Tôi vẫn mơ có một ngày cùng nhau xây lại đình làng Ngũ Xã Hoàng Châu và các làng mạc chung quanh Trà Kiệu, nơi đã từng là bãi chiến trường, là biên giới của phân ly, hoài nghi, xa cách. Trà Kiệu, Mã Châu, Thi Lai, Hà Mật, Kỳ Lam, Giao Thủy, Đà Nẵng, Hội An... là những phần thân thể đáng yêu và bất khả phân ly của xứ Quảng. Tôi yêu Trà Kiệu như yêu chính ngôi làng Mã Châu nhỏ bé của tôi.

Chiều hôm qua, đọc bài viết công phu của linh mục Trần Quý Thiện về nhà thơ Công Giáo Hàn Mặc Tử, tôi xúc động và hãnh diện khi biết rằng mẹ của nhà thơ Hàn Mặc Tử, cụ bà Nguyễn Thị Duy, sinh năm 1881, là người Trà Kiệu. Thân phụ của tác giả Đây Thôn Vỹ Dạ nổi tiếng, cụ Vinh Sơn Phaolô Phạm Toàn (1882-1926) vì chống Pháp phải thay đổi họ từ Phạm sang họ Nguyễn. Giọt sữa mẹ và hùng khí quê ngoại Quảng Nam đã góp phần tạo nên Hàn Mặc Tử, nhà thơ lớn của Việt Nam đầu thế kỷ 20.

Chúng ta không thể sửa lại quá khứ, chúng ta không thể làm lại lịch sử, chúng ta không thể xoay ngược bánh xe thời gian, chúng ta cũng không thể nào quên đi quá khứ, nhưng xin hứa với nhau, chúng ta sẽ không sống bằng quá khứ.

Chúng ta sẽ học những bài học đắng cay của cha ông chúng ta một cách nghiêm túc, chân thành và trân trọng. Nhưng không phải học để rồi khóc than thương tiếc, mà để từ đó

(xem tiếp trang 78)



Tin Mừng Giữa Dòng Đời

■ *Trần Việt Cường*

LTS.- Mục “Tin Mừng Giữa Dòng Đời” được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiên Hồ thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tin Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuần tự nối tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo ĐGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách.

Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

Người Con Hoàng Bàng

Lu-ca 15:11-32

Rồi Chúa Giê-su nói tiếp: “Người kia có hai con trai. Người con thứ nói với cha rằng: “Thưa cha, xin cho con phần tài sản con được hưởng. Và người cha đã chia của cải cho hai con. Ít ngày sau, người con thứ thu góp tất cả rồi trốn đi phương xa. Ở đó anh ta sống phóng đãng, phung phí tài sản của mình.

“Khi anh ta đã ăn tiêu hết sạch, thì lại xảy ra trong vùng ấy một nạn đói khủng khiếp. Và anh ta bắt đầu lâm cảnh túng thiếu, nên phải đi ở đợ cho một người dân trong vùng; người này sai anh ta ra đồng chăn heo. Anh ta ao ước lấy đậu muông heo ăn mà nhét cho đầy bụng, nhưng chẳng ai cho. Bấy giờ anh ta hồi tâm và tự nhủ: “Biết bao nhiêu người làm công cho cha ta được ăn uống dư thừa, mà ta ở đây lại chết đói! Thôi, ta đứng lên, đi về cùng cha và thưa với người: “Thưa cha, con đã lỗi phạm với Trời và với cha, chẳng còn đáng gọi là con cha nữa. Xin cha coi con như một người làm công trong nhà. Thế rồi anh ta đứng lên đi về cùng cha.

Anh ta còn ở đằng xa, thì người cha đã trông thấy. Ông chạnh lòng thương, chạy ra ôm cổ anh ta và hôn lấy hôn để. Bấy giờ người con nói rằng: “Thưa cha, con đã lỗi phạm với Trời và với cha, chẳng còn đáng gọi là con cha nữa... Nhưng người cha liền bảo các đầy tớ rằng: “Mau đem áo đẹp nhất ra đây mặc cho cậu, xỏ nhẫn vào ngón tay, xỏ dép vào chân cậu, rồi đi bắt con bê béo làm thịt để chúng ta mở tiệc ăn mừng! Vì con ta đây đã chết mà nay sống lại, đã mất mà nay lại tìm thấy”. Và họ bắt đầu ăn mừng.

Lúc ấy người con cả của ông đang ở ngoài đồng. Khi anh ta về gần đến nhà, nghe thấy tiếng đàn ca nhảy múa, liền gọi một người đầy tớ ra mà hỏi xem có chuyện gì. Người ấy trả lời: “Em cậu đã về, và cha cậu đã làm thịt con bê béo, vì gặp lại cậu ấy mạnh khỏe. Người anh cả liền nổi giận và không chịu vào nhà. Nhưng cha cậu ra năn nỉ. Cậu trả lời cha: “Cha coi, đã bao nhiêu năm trời con hầu hạ cha, và chẳng khi nào trái lệnh, thế mà chưa bao giờ cha cho lấy được một con dê con để con ăn mừng với bạn bè. Còn thằng con của cha đó, sau khi đã nuốt hết của cải của cha với bọn đĩ đèm, nay trở về, thì cha lại giết bê béo ăn mừng!” Nhưng người cha nói với anh ta: “Con à, lúc nào con cũng ở với cha, tất cả những gì của cha đều là của con. Nhưng chúng ta phải ăn mừng, phải vui vẻ, vì em con đây đã chết mà nay lại sống, đã mất mà nay lại tìm thấy.”

Dụ ngôn *Người con hoang đàng* là một trong những dụ ngôn đẹp và phong phú nhất của Tin Mừng và là dụ ngôn chỉ thấy được tường thuật trong Phúc Âm thứ ba, của thánh sử Lu-ca. Phúc Âm theo thánh Luca được gọi là Phúc Âm của lòng thương xót. Thánh sử đã dành cả chương Năm trong Phúc Âm của ngài để tường thuật ba dụ ngôn nói về lòng thương xót của Thiên Chúa, nổi bật là hai dụ ngôn *Con chiên lạc* và *Người con hoang đàng*.

Dụ ngôn *Người con hoang đàng* về sau được gọi là dụ ngôn *Người cha nhân hậu* để đặt trong tâm vào tình thương yêu nhân hậu của người cha, biểu tượng của chính Thiên Chúa. Nhưng tên gọi dụ ngôn *Người con hoang đàng* đối với ta vẫn có một sự gì gần gũi. Có lẽ vì một phần nghe đã quen, phần khác nữa là vì danh xưng *Người con hoang đàng* gọi lên trong ta hình ảnh của một nhân vật rấy thân quen. Hình ảnh đó không ai xa lạ mà chính là cá nhân mỗi người trong chúng ta. Vì ai trong chúng ta không nhiều thì ít cũng từng có lần lạc lối đi hoang, xa lìa tình Chúa.

Đây là một dụ ngôn phong phú tuyệt vời, cho đến nỗi mặc dầu là một dụ ngôn rất nổi tiếng và quen thuộc, nhưng mỗi lần nghe đọc lại dụ ngôn này, ta vẫn thấy tâm hồn mình ấm áp. Trái tim ta như được sưởi ấm do tình thương yêu nhân hậu của Chúa và niềm hy vọng trong ta được thêm kiên vững. Giữa những yếu đuối lỗi lầm của phận người, những yếu đuối mà chúng ta cảm nhận rất rõ trong tâm hồn và thân xác ta, dụ ngôn *Người con hoang đàng* xuất hiện như một tia sáng rực rỡ của niềm hy vọng.

Niềm hy vọng đặt nền tảng trên tình yêu thương vô điều kiện của Thiên Chúa. Dụ ngôn có tác dụng như một bảo chứng về ơn tha thứ cho những ai, dù đã bao lần xa lạc, nếu biết thành tâm quay trở về với tình thương yêu lân tuất của Thiên Chúa.

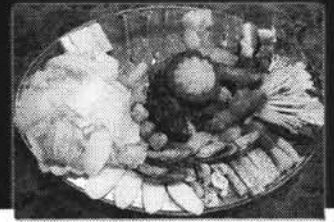
Trở về với dụ ngôn, ta có thể đặt câu hỏi, tại sao người con thứ lại muốn ra đi? Theo như những chi tiết của dụ ngôn, ta có thể hình dung như anh đang sống trong một gia đình lý tưởng: Gia đình giàu có với rất nhiều gia nhân và các đàn gia súc. Nhà chỉ có hai anh em trai. Cha anh lại là người khôn ngoan, đại lượng và thương yêu các con. Thế mà tại sao anh lại muốn cất bước ra đi? Tin Mừng không giải thích gì về câu hỏi này. Nhưng khoảng trống thình lặng đó có tác động như một lời mời gọi. Mời gọi ta suy niệm vì sao người con thứ lại ra đi. Quan trọng hơn nữa là tại sao chính bản thân ta cũng đã nhiều lần bỏ nhà cha để ra đi. Từ những tâm tư của chính mình, ta có thể hiểu phần nào lý do khiến người con thứ bỏ nhà ra đi. Có thể cũng giống như chúng ta, người con thứ không còn thấy hạnh phúc trong gia đình vì anh đã đánh mất tâm tình tạ ơn. Anh không còn biết tạ ơn vì mái ấm gia đình mà cha mẹ đã gây dựng với bao nhiêu tình thương yêu và cố gắng hy sinh. Anh không còn biết cảm ơn những bữa ăn sáng chiều do công ơn cha mẹ. Anh cũng không còn muốn nghe những lời hướng dẫn đầy sự khôn ngoan của người cha. Anh muốn tự đặt mình làm trung tâm vũ trụ và muốn điều khiển, hướng dẫn vận mệnh của đời mình mà chẳng cần đến ai. Từ đó anh cảm thấy bầu khí trong gia đình thật gò bó ngột ngạt.

Anh thấy mình bị tước đoạt tự do, thấy mình là một nạn nhân và đã quyết định ra đi.

Tiến trình bỏ nhà ra đi, quay lưng lại với tình yêu của người con thứ cũng có thể xảy ra trong cuộc đời mỗi người chúng ta. Tiến trình đó bắt đầu bằng sự đánh mất tâm tình tạ ơn, tự đặt mình làm trung tâm vũ trụ. Tâm tình khiêm tốn và tạ ơn chính là chìa khóa của hạnh phúc. Tâm tình tạ ơn giúp ta nhìn ra bao nhiêu hồng ân Thiên Chúa ban cho trong cuộc đời ta. Bắt đầu bằng chính sự sống của ta. Ta thường hay quên đi một điều quan trọng nhất là mỗi giây phút trong cuộc đời ta là một hồng ân nhưng không đến từ Thiên Chúa. Sự sống của ta là một tặng phẩm của tình yêu Chúa ban cho ta, nâng niu ân cần qua từng nhịp tim, hơi thở. Hãy hỏi những người sống sót trở về sau cơn trụy tim. Chính họ mới cảm nghiệm được điều này thật rõ ràng nhất, và mới thấy nhịp tim, hơi thở trong đời không thuộc về ta, và cũng không do ta điều khiển. Khi biết nhìn nhận và tạ ơn Chúa về sự sống Chúa ban, ta không còn dám tự đặt mình làm trung tâm vũ trụ nữa, và bỗng thấy mọi lo âu của ta trong đời thật viển vông so với hồng ân bao la của sự sống. Với tâm tình khiêm tốn, tạ ơn ta mới thấy cuộc đời mình đầy điểm phúc vì ta chợt nhận ra bao nhiêu hồng ân của Thiên Chúa trong cuộc đời ta, và bao bọc ta tứ bề. Từ không khí ta thở tới trời biển mênh mông. Từ cơm ăn, áo mặc cho tới mái ấm gia đình, những người thân yêu trong cuộc sống. Tất cả đều được ân cần ban cho ta do lòng thương xót của Thiên Chúa.

Trở về với người con thứ trong dụ ngôn, khi tự đặt mình làm trung

NHÀ HÀNG TRƯƠNG VƯƠNG

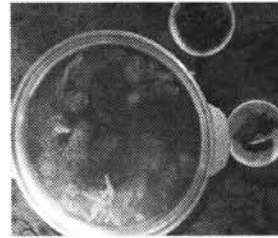
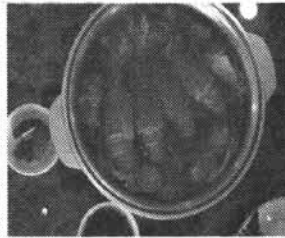
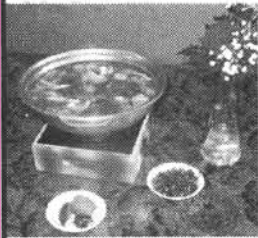


BÁNH CANH

- | | |
|----------------|----------------------------|
| 1.4 Miền | 14. Phan Thiết |
| 2. Miền Bắc | 15. Bình Tuy |
| 3. Miền Trung | 16. Vũng Tàu |
| 4. Miền Nam | 17. Sài Gòn |
| 5. Miền Tây | 18. Tây Ninh |
| 6. Hà Nội | 19. Trà Vinh |
| 7. Huế | 20. Hà Tiên |
| 8. Hội An | 21. Cần Thơ |
| 9. Đà Nẵng | 22. Long Xuyên |
| 10. Quảng Ngãi | 23. Bạc Liêu |
| 11. Quy Nhơn | 24. Cà Mau |
| 12. Nha Trang | 25. Cao Nguyên Lâm Đồng |
| 13. Phan Rang | |

BÁNH CANH CUNG ĐÌNH

26. Thượng Hoàng
27. Hoàng Hậu
28. Phước Lộc Thọ
29. Trường Sinh
30. Gia Đình Hạnh Phúc
31. Phu Thê
32. Uyên Ương
33. Quân Tử
34. Thục Nữ
35. Hoàng Gia



Đầu bếp ANDY TRẦN là người chế biến ra
36 LOẠI BÁNH CANH

100% KHÔNG BỘT NGỌT (NO MSG)

Cảm ơn quý khách ủng hộ mấy năm qua tại
Little Saigon

Đầu bếp ANDY TRẦN *Kính mời*

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ sáu: 10am-10pm
Thứ Bảy - Chủ Nhật: 10am - 11pm

12342 Brookhurst St, Garden Grove, CA 92840

657-233-5333

LẨU KIM CƯƠNG

Bào ngư, Tôm Hùm, Cua Hoàng Đế, Mực, Cá Hồi, Tôm Càng, Chả Mực, Chả Cá, Chả Ốc, Tôm Bằm, Sò Điệp, Chém chép, Tôm, Hải Sản

CÁC LOẠI SOUP:

Soup đồ biển

Soup vị chua. Soup Saté,

CƠM CÁT TƯỜNG

CƠM THỊNH VƯỢNG

Cá Hồi, Cua Hoàng Đế, Tôm, Chém Chép, Chả Mực, Chả Cá, Chả Tôm, Sò Điệp, Lạp Xương, Mực, Thơm, Cốm

MÌ PHÚ QUI

HỦ TIÊU PHÁT TÀI

Tôm Hùm, Cua Hoàng Đế, Sò Điệp, Chả Mực, Chả Cá, Tôm

ĐẶC BIỆT LẨU KIM CƯƠNG (2 hoặc 4 người ăn)

Bào ngư, tôm hùm, cua hoàng đế, mực, cá hồi, tôm càng, chả mực, chả cá, chả ốc, tôm bằm, sò điệp, chém chép, tôm, hải sâm, đậu hủ, nấm rơm, nấm bào ngư, nấm kim châm, cải bắp thảo.

LẨU HỒNG NGỌC (2 người ăn)

Tôm hùm, cua hoàng đế, chém chép, chả cá, chả mực, mực, tôm, sò điệp, hải sâm, đậu hủ, nấm bào ngư, nấm kim châm, nấm rơm, cải bắp thảo

LẨU HOÀNG NGÂN:

Cá hồi, chả cá thì là, chả mực thì là, chả ốc, sò điệp, đậu hủ, cà chua, nấm bào ngư.

LẨU NGỌC TRAI: (2 người ăn)

Cua hoàng đế, tôm, chả cá, sò điệp, chém chép, chả mực, mực, hải sâm, chả ốc, đậu hủ, nấm rơm, nấm bào ngư, nấm kim châm, cải bắp thảo

LẨU CẨM THẠCH (2 người ăn)

Tôm càng, cua hoàng đế, hải sâm, chém chép, mực, chả mực, hải sâm, chả ốc, sò điệp, đậu hủ, nấm rơm, nấm bào ngư, nấm kim châm

tâm vũ trụ và tự cho mình là nạn nhân, anh đã có những hành động nhần tâm, và đoạn tình đoạn nghĩa. Cha anh còn đang sống mạnh khỏe mà anh đã đòi chia phần gia tài của mình để ra đi. Thường tình thì chỉ chia gia tài khi cha mẹ đã qua đời, nhưng anh đang ở trong nhà cha mà đã đòi phần gia sản. Hành động của anh dường như ngụ ý là cha còn sống lâu quá, anh không thể chờ được! Quả thật là có bất hiếu và nhần tâm. Điều này cũng có thể xảy ra cho mỗi người chúng ta. Khi tự đặt mình làm trung tâm cuộc sống và tự cho mình là nạn nhân, ta cũng có những hành động nhần tâm, gây đau khổ cho tha nhân mà nhiều khi ta không ý thức. Tha nhân đây có thể không ai xa lạ mà là thường những người đang sống chung với ta, những người thương yêu nhất của ta trong cuộc sống, điển hình là người bạn đời của ta.

Người con thứ đã thâm góp hết của cải của mình để chầy đi phương xa, ăn chơi phòng đấng. Anh đã ra đi với tâm hồn đầy phấn khởi, đặt niềm hi vọng vào của cải, hành trang. Anh muốn đi thật xa, xa nhà cha vì anh muốn được hoàn toàn tự do, tự làm chủ vận mệnh cuộc đời mình. Đây có lẽ cũng là tâm trạng của con người trong nền văn hóa hôm nay, muốn xa rời Thiên Chúa và nghĩ mình có thể tự làm chủ vận mệnh của lịch sử. Và tâm trạng đặt niềm hi vọng vào hành trang, tiền bạc có lẽ phần nào vẫn hiện hữu trong trái tim mỗi người chúng ta. Có lẽ trong ta vẫn còn những mơ ước và ảo tưởng. Nghĩ rằng cuộc đời mình sẽ có niềm vui và hạnh phúc nếu ta trúng số, nếu thành công trong công việc, có thật nhiều tiền, nếu có được căn nhà rộng rãi, nguy nga... Và còn

biết bao nhiêu điều ta mơ ước về những hành trang trong cuộc sống. Ta vẫn mơ ước được như người con thứ, đi một nơi thật xa, chẳng có chi ràng buộc, tiền nong dư dật để muốn làm gì thì làm. Đúng là một loại thiên đàng trên mặt đất. Đây là một cám dỗ thật nguy hiểm của Satan, cơn cám dỗ mà Satan đã đặt ra cho Chúa Giêsu trong hoang địa, khi hứa sẽ cho Ngài tất cả nhưng vinh hoa của trần gian nếu Ngài sấp mình thờ lạy hắn. Chúa Giêsu đã thắng tay xua đuổi Satan với những lời phạm thượng của hắn, nhưng con người yếu đuối của ta có khỏi mềm lòng trước bả vinh hoa cực kỳ quyến rũ?

Ta hãy nhìn đến hậu quả của bả vinh hoa. Giữa những ăn chơi phóng dãng, tâm hồn của người con thứ vẫn chẳng có niềm vui. Hậu quả của con đường anh chọn lựa là một sự đói khát triền miên, đến nỗi thèm ăn của nuôi lợn mà chẳng ai cho. Dụ ngôn có nói đến một nạn đói khủng khiếp xảy ra trong vùng người con thứ đang ở. Con đói khát triền miên cũng xảy ra trong tâm hồn của những ai đã xa lìa Thiên Chúa của tình yêu để đi tìm thỏa mãn nơi những hứa hẹn của cuộc đời. Con đói khát mà thánh Augustino là nói đến trong cuốn sách *Những Lời Xưng Thú (Confessions)*: *Chúa đã dựng nên con cho Chúa, và trái tim con sẽ luôn thao thức cho tới khi được nghỉ yên trong Chúa*. Thánh nhân đã tuyên xưng từ chính kinh nghiệm bản thân của ngài sau bao nhiêu năm trường đi tìm lạc thú của trần gian. Augustino là trường hợp may mắn đã nhờ ơn Chúa mà thoát khỏi vũng lầy của đam mê lạc thú.

Người con thứ, từ địa vị cao

quý của một người con với quyền kế tự đã rơi xuống tận hố sâu của sa đọa. Anh phải đi chăn heo, một việc làm bị xã hội miệt thị vì trong xã hội Do Thái lúc đó, con heo là con vật bị coi là ô uế và thịt heo là loại thịt bị cấm ăn. Tình trạng khốn cùng của anh được dụ ngôn diễn tả đến tột độ với chi tiết là anh ước ao được ăn đồ heo ăn mà cũng không ai cho. Đó cũng là tình trạng của những ai đắm mình trong tội lỗi. Tình trạng đáng buồn của những người xưa kia ăn bánh các thiên thần mà bây giờ thèm ăn của nuôi lợn. Đây cũng có thể phần nào là tình trạng của chính ta những khi rời xa Thiên Chúa, quay lưng lại với tình yêu để theo những lời dụ dỗ đường mật của đam mê hay hận thù, ghen ghét. Con đường tội lỗi bao giờ cũng hứa hẹn một hào quang, ảo ảnh của thú vui cuồng nhiệt nhưng luôn tận cùng bằng một trống rỗng vô biên, hay ê chề cay đắng. Như hậu quả mà nguyên tổ đã phải lãnh nhận, khi nghe theo lời hứa hẹn của tên cám dỗ trong địa đàng: một miếng táo thơm đã để lại dư vị vô cùng cay đắng đến muôn ngàn đời.

Nhưng ơn cứu độ của tình yêu vẫn luôn thắng vượt những yếu đuối và tội lỗi của con người, dụ ngôn đã không kết thúc trong tận cùng cay đắng. Một tia sáng đã bùng nên trong tâm tối, trong hố sâu của khốn cùng tuyệt vọng, người con thứ chợt nhớ đến cha già. Ta hãy tưởng tượng hình ảnh người con thứ, trước đây là một thanh niên đẹp trai, cường tráng, phục sức sang trọng vì là thế tử của một danh gia. Giờ đây gầy gò, lem luốc, rách rưới vì đang ở trong tình trạng gần như chết đói của một gã chăn heo không ai màng ngó tới.



A DONG SUPERMARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



Á Đông Supermarket với 5 cái nhất:

- 👉 **Giá hạ nhất,**
- 👉 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👉 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👉 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👉 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683
714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com

Có lẽ anh đang tủi phận nằm khóc trong bóng đêm. Nhớ tới nhà cha mà bao nhiêu kỷ niệm của thời thơ ấu như ùa về trong tâm khảm. Điều anh nhớ rõ nhất trong tình trạng đói rét của anh là sự kiên nhẫn những người làm công trong nhà cha anh được ăn uống dư thừa. Ai có trải qua tình trạng của con đói triền miên, như những tù nhân trong ngục tù cộng sản, mới hiểu được giá trị của miếng ăn. Trong hoàn cảnh đó, đã có nhiều chứng tử nói lại là một hạt muối cũng thấy thơm ngon và còn có vị ngọt. Như vậy chi tiết của dụ ngôn về người con thứ khi nhớ đến nhà cha, là nhớ đầu tiên đến các món ăn là thật phù hợp với tâm lý và thực trạng con người.

Thế nhưng có lẽ người con thứ không phải chỉ nhớ tới các món ăn, nhưng còn nhớ tới rất nhiều kỷ niệm trong gia đình, nhất là về người cha. Anh nhớ lại hình ảnh cha già đã luôn thương yêu anh với bao công trình dưỡng dục sinh thành. Anh nhớ đến người cha nhân từ, đã chiều anh cả trong ý muốn ngỗ nghịch là đòi chia gia tài ngay khi cha còn đang sống. Anh nhớ lại nét mặt buồn khổ của cha khi anh nhần tâm rũ bước ra đi không một lời luyến tiếc. Và anh đã thật tâm

thống hối. Có lẽ anh đã khóc thật nhiều, nhưng những giòng lệ của anh bây giờ đã khác hẳn. Không còn chỉ là giòng lệ của tủi thương thân phận, của oán trách cuộc đời. Cũng không phải là giòng lệ bực tức khi nhớ lại những bạn bè ăn chơi ngày trước khi anh còn tiền bạc dư thừa, mà bây giờ thẳng tay xua đuổi, khi anh cần sự giúp đỡ. Giòng lệ của anh bây giờ là giòng lệ của tâm hồn thống hối, của trái tim tan nát khi nhớ lại tội lỗi mình. Có thể so sánh như giòng lệ thống hối của thánh Phêrô, sau khi đã chối Chúa Giêsu ba lần và bắt gặp ánh mắt nhân từ Chúa đang nhìn mình. Tin Mừng ghi rõ là Phê-rô đã ra ngoài và khóc lóc thảm thiết. Cũng vậy, người con thứ trong dụ ngôn có lẽ cũng giọt lệ tuôn tràn mỗi khi nhớ lại hình ảnh của cha già với bao nhiêu kỷ niệm. Những chi tiết này không thấy có ghi lại trong dụ ngôn. Nhưng ta có thể suy niệm như vậy qua lời tuyên xưng thống hối của người con thứ : *“Thưa cha, con đã lỗi phạm với Trời và với cha, chẳng còn đáng gọi là con cha nữa. Xin cha coi con như một người làm công trong nhà.”* Lời thống hối của anh thật chân tình và cảm động và cho ta thấy tâm tình

của người cha, và những lời dạy dỗ, giáo huấn của cha vẫn còn sống trong anh. Giữa những tháng năm hoang đàng trong cuồng phong, gió lốc của đam mê tội lỗi, vẫn còn âm ỉ trong chiều sâu của tâm hồn anh một chút than hồng của lương tri và tình mến. Anh cảm nhận rõ sự nặng nề của tội lỗi anh đã phạm, một tội nặng tày đình nên anh mới xưng thú: *Thưa cha, con đã lỗi phạm với trời và với cha.* Anh trở về cùng cha nhưng khiêm tốn nhìn nhận mình không còn được như xưa nữa. Không còn là một thanh niên đầy nhựa sống, tâm hồn còn trong trắng hồn nhiên. Tâm hồn anh đã vương đầy gió bụi của cuộc đời, trái tim anh đã phai tàn vì những ăn chơi trác táng, thân xác anh là thân tàn ma dại vì những lạm dụng của đam mê. Chắc anh cũng đã phân vân, và tâm hồn anh cũng có những giằng co giữa một đàng muốn đi về nhà cha, một đàng là sự sợ hãi và xấu hổ khi gặp lại cha và những người quen ngày trước. Thế nhưng có lẽ những kỷ niệm về người cha và hình ảnh nhân từ của cha đã cho anh đủ can đảm và nghị lực và anh đã: *“Đứng lên đi về cùng cha.”* ■

(Xin xem tiếp trong số báo tới)

TRÀ KIỂU DƯỚI MẮT...

(tiếp theo trang 72)

xây dựng một Việt Nam thương yêu, đoàn kết trong tương lai, kính Chúa nếu là con cái Chúa, kính Phật nếu là đệ tử Phật, tương kính đạo của nhau giữa những người khác đạo, và biết vượt qua mọi khó khăn để gìn giữ căn nhà chung của mẹ Việt Nam.

Các tôn giáo sẽ mãi mãi là những giòng suối của tình thương,

những giòng sông của bác ái, hòa vào mạch sống chung của dân tộc, đem lại dòng sinh khí cho quê hương vốn đã bao năm chìm đắm trong hận thù tang tóc. Các vị lãnh đạo tinh thần tôn giáo trong Việt Nam tương lai sẽ là những cột kèo, mái vách gìn giữ cho căn nhà đạo đức Việt Nam mỗi ngày một thêm bền vững. Các ngài sẽ là những bậc thầy đáng kính dạy dỗ cho các thế hệ Việt Nam mai sau được lớn lên

trong tình đồng bào ruột thịt, biết yêu thương nhau và che chở cho nhau.

Khoảng cách không phải một sớm một chiều mà xóa hết nhưng vẫn còn đó trong mỗi chúng ta chung một niềm hy vọng. Xin cầu nguyện.■

■ *Trần Trung Đạo*

“Kính thưa...

Có một sự khác biệt giữa ý định và lời Thiên Chúa hứa với ý định và lời của con người muốn và tưởng. Những gì Thiên Chúa muốn, Ngài sẽ hoàn thành. Không một ai có thể cản trở ý định của Ngài. Những gì Thiên Chúa hứa, Ngài sẽ ban vì Ngài có uy quyền để làm mọi sự. Trái lại, ý định của con người đã có lúc thay đổi, và con người “lực bất tòng tâm”. Rất nhiều điều mình muốn nhưng mình không có khả năng để thực hiện. Nhìn lại lịch sử đã ghi chép trong Kinh Thánh, con người phải ngạc nhiên và phải tin vững vàng vào Thiên Chúa, vì tất cả những gì Thiên Chúa đã muốn và hứa đều được làm trọn đến từng chi tiết. Khi biến cố xảy ra trong hiện

CON VẪN GỌI NÓ LÀ NGÀY QUỐC HẬN

Bài Giảng của LM. Nguyễn Thái

Linh Hướng Trung Tâm Công Giáo Việt Nam GP. Orange

LTS. Ngày Quốc Hận 30 tháng 4 năm 2015 Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam Giáo Phận Orange, California đã tổ chức Thánh Lễ Cầu Cho Quê Hương do Đức Giám Mục Đa-Minh Mai Thanh Lương, GM. Phụ Tá GP. Orange chủ tế và LM. Giuse Nguyễn Thái đồng tế và giảng thuyết. Sau đây là bài giảng của cha Thái.

còn đất nước nào trên thế giới này để ý tới nữa! Đó là cái “thua” của chủ nghĩa cộng sản. Các bài đọc ngày hôm nay muốn nói lên cái sức mạnh và cái sự trung thành của Thiên Chúa. Trong bài đọc thứ nhất, bài trích sách Tông Đồ Công Vụ, Thánh Phaolô đã dùng sử để chứng minh cho khán giả biết kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa. Ngài hoàn thành hai lời hứa với Abraham, sẽ ban cho ông con cháu và đất hứa. Ngài hoàn thành lời hứa sẽ ban cho Israel một Đấng Cứu Độ xuất thân từ dòng dõi vua David. Ngày hôm nay

chúng ta cũng cầu nguyện xin Thiên Chúa ban cho dân tộc Việt Nam chúng ta có một đấng cứu độ

Chính trong cảnh lầm than khôn cùng mà vua David đã nhận ra và cảm nghiệm tình thương của Thiên Chúa, đã đánh thắng Goliath nhưng sau đó lại bị vua Sa - un ganh tỵ tìm cách giết, thế nhưng nhờ tình thương của Thiên Chúa đã giải thoát David. Mỗi người chúng ta hãy đọc lại cuộc đời của mình nhân ngày Quốc Hận 30 tháng Tư này.

Mỗi người chúng ta đã gặp bao nhiêu gian nan thử thách cùng cực qua sự thay đổi chính quyền, thể chế. Chính quyền cộng sản nghĩ rằng họ chiến thắng thực hiện ý định của họ, nhưng thực ra họ chỉ đang làm theo ý muốn của Thiên Chúa để giúp chúng ta nhận ra tình thương của Thiên Chúa.

Sau ngày 30.4.1975, bao nhiêu các sĩ quan, Quân, Cán, Chính phải đi tù. Tuy nhiên, trong cái cảnh khốn cùng nghịch cảnh đó, biết bao nhiêu người đã đạt được hy vọng nơi Thiên Chúa; đã trông cậy vào Thiên Chúa và đã cảm nghiệm được tình yêu của Thiên Chúa giải thoát họ ..Chính con đây, 13 năm với chế độ ăn độn, ăn khoai, ăn rau muống triền miên; đập xích lô, nuôi dê, nuôi ong, đi làm thùy lợi, đi làm dân công hỏa tuyến rồi bắt đầu vượt biên đường bộ, vượt qua Campuchia. Một tháng trong rừng, mỗi ngày chỉ được ăn một nắm cơm với muối. Sau khi bỏ rừng Campuchia đưa qua các đảo tại Thái Lan, bị kéo lôi, đưa đẩy hết đảo này qua đảo nọ và đã có mười ngày trên hòn đảo hoang, không có gì ăn, phải ăn lá cây để sống, phải uống nước tiểu để sống nhưng luôn luôn lằn hạt Mãn Côi. Nhờ tràng hạt Mãn Côi, nhờ lòng trông cậy vào tình yêu thương



tại, con người nghĩ rằng họ đang thực hiện ý định của họ nhưng thực ra họ chỉ đang làm theo ý Thiên Chúa đã muốn. Người ta cứ nghĩ rằng ngày 30 tháng Tư là ngày người cộng sản chiến thắng, nhưng theo ý Chúa; đó chính là ngày họ “thua cuộc”! Ngày người cộng sản nắm chính quyền để thể hiện chủ nghĩa cộng sản Mác Lê Nin mà ngay sau ngày 30.4.1975 họ gọi là “bách chiến bách thắng” thì sau 40 năm, chủ nghĩa này đã bị chôn vùi tại Việt Nam, bị vứt vào xọt rác, chẳng

của Đức Mẹ phù trợ, Thiên Chúa đã ra tay giải thoát để con có được ngày hôm nay. Chính trong những giây phút cùng cực đó, con đã học ra được bài học “Cảm nghiệm được tình yêu của Thiên Chúa”. Nếu không có sự cùng cực này chưa chắc gì con đã nếm cảm được tình yêu của Thiên Chúa.

Chúng ta nhìn về quê hương Việt Nam hiện nay thật bi đát! Cái bi đát cho quê hương VN chúng ta ngày hôm nay là cái nguy cơ bị mất nước. Tuy vậy, chúng ta vẫn phải đặt niềm hy vọng và trông cậy nơi tình thương của Thiên Chúa.

Con xin xác định từ ngữ ngày hôm nay con vẫn gọi nó là ngày Quốc Hận, là bởi vì 30 tháng Tư năm 1975 là ngày đánh dấu những đau thương mất mát của dân tộc. Chế độ cộng sản hiện nay đang âm mưu dâng đất, bán biển cho ngoại bang. Việt Nam đang dần dần trở thành một thuộc quốc của Trung Cộng. Do đó, con xử dụng chữ Quốc Hận; đó là ngày ân hận, tiếc hận, tui hận chứ không phải thù hận, căm hận hay oán hận; vì thù hận và khủng bố không bao giờ là nguyên tắc của người công chính, có chính nghĩa và có lý luận. Vì thế, con gọi ngày hôm nay là ngày Quốc Hận nhằm vào nỗi thương đau của người bị mất quê hương, đất nước, nỗi thương đau của quê hương đang dần dần trở thành thuộc quốc của Trung Cộng xâm chiếm. Điều này làm chúng ta vô cùng ân hận, tiếc hận và tui hận. Nhìn lại đất nước Việt Nam từ Ất Mão cho đến Ất Mùi, 40 năm qua, con còn nhớ một câu nói của ông Ngô Đình Nhu, ông nói thế này: “Nếu nền Đệ Nhất Cộng Hòa sụp đổ chẳng bao lâu miền Nam sẽ mất vào tay Bắc Việt. Nếu miền Nam mất vào tay Bắc Việt thì cả Việt Nam sớm muộn gì cũng sẽ rơi vào tay Trung Cộng”. Ông Ngô Đình Nhu không nói tiên tri nhưng vì ông đọc được cái âm mưu, cái dã tâm

chủ trương đen tối của chính quyền cộng sản miền Bắc khi ông Lê Duẩn, Tổng Bí Thư Đảng CSVN ban lệnh cho phải làm một cái khẩu hiệu để treo trên công các cơ quan ở Hà Nội, bây giờ nhiều người còn giữ được hình chụp được. Khẩu hiệu viết thế này: “Ta đánh Mỹ là đánh cho Liên Xô, Trung Quốc”. Liên Xô bây giờ không còn ảnh hưởng nữa. Rõ ràng ngày hôm nay đất nước Việt Nam là cho Trung Cộng! Hòa bình, sau 40 năm nhìn lại toàn bộ lãnh thổ VN đang từ từ bàn giao cho Trung Quốc. Hỏi làm sao không tiếc hận hay sao? Chúng ta nhìn vào thực tế của xã hội chủ nghĩa VN hôm nay để chúng ta thấy con người trở nên vô cảm giả dối; cái ác, cái xấu đang lên ngôi. Con người trở nên bạc nhược. Bao nhiêu những hành vi vô đạo đức đang xuất hiện tại VN, con không phí thì giờ kể ra đây. Xét về mặt vật chất, theo nhận định của các tổ chức quốc tế một cách vô tư, công bằng thì VN hiện nay là một nước nghèo nàn và lạc hậu vào bậc nhất, nhì, ba thế giới, ngang hàng với Bắc Hàn, còn thua cả Campuchia và Lào về thu nhập bình quân đầu người và sự tự do, dân chủ, chưa dám nói tới Thái Lan. Nói tới Thái Lan thì phải đợi tới nửa thế kỷ nữa mới bằng họ bây giờ; trong khi trước năm 1975, ba nước lân bang này còn kém xa miền Nam VN. Đã từng có những đánh giá VN tụt hậu cả hàng trăm năm. Trước năm 1975, ông Lý Quang Diệu nhìn Saigon là Hòn Ngọc Viễn Đông, ông ấy ao ước cái đảo Singapore của ông ấy được như vậy. Vậy mà sau 20 năm xã hội chủ nghĩa, năm 1995, Chủ tịch Nguyễn Minh Triết thấy rằng chủ nghĩa cộng sản đã thất bại nên phải mời ông Lý Quang Diệu sang để làm cố vấn cho chính quyền, phải làm sao để “hóa rồng” giống như Singapore đã hóa rồng. Như vậy thì cộng sản đã xây dựng, phát triển đất nước được cái gì

hay họ chỉ phá hoại, họ làm cho đất nước tụt hậu hàng trăm năm.

Kẻ thắng cuộc đã trở nên kẻ thua cuộc! Nói đến xã hội chủ nghĩa ngày hôm nay chẳng ai muốn nói đến nữa. Cái lý tưởng mà người cộng sản đặt ra ngày xưa đó chỉ là cái bánh vẽ; đó là điều thực tế. Bây giờ không ai sợ cộng sản phát triển trên thế giới này nữa! nó có thực chất gì đâu mà phát triển! Tự động nó bị hủy diệt! Lý tưởng cộng sản đang tan rã, các đảng viên kỳ cựu bỏ đảng, thoái đảng; tướng lãnh cao cấp như Trần Độ, Đại Sứ Nguyễn Văn Chấn, Luật gia Lê Hiếu Đằng, Tiến sĩ Phạm Chí Dũng và biết bao nhiêu người nữa, ngay cả ông Phó Thủ Tướng Trần Phương, ông ấy nói như thế này: “Chúng ta tự lừa dối chúng ta và lừa dối người khác; lý tưởng cộng sản chỉ là cái bánh vẽ”. Mất lý tưởng bây giờ họ quay sang tư lợi. Chính quyền đang chia rẽ nhau ra mặt. Tình hình VN hiện nay rất sôi động, nội bộ thanh trừng nhau; chúng ta thấy bao nhiêu người như Thượng Tướng Nguyễn Khắc Nghiên chết bất thành linh, Nguyễn Hữu Thắng, Cục Trưởng Đường Sắt đột ngột chết; Tướng công an Phạm Quý Ngọ đang đi điều tra về tham nhũng cũng tự tử và gần đây nhất, ông Nguyễn Bá Thanh, Ủy Viên Ủy Ban Chấp Hành Trung Ương Đảng CSVN chết ngày 13.2.2015 vừa qua, ai là thủ phạm?; người bảo Tấn Dũng, người bảo Phú Trọng. Thế nhưng tất cả đều quy về “Bắc Kỳ”. Nhìn vào các đời Tổng Bí Thư từ Nguyễn Văn Linh, Lê Khả Phiêu, Nông Đức Mạnh, Nguyễn Phú Trọng sang Trung Quốc ký các hiệp ước mật, chẳng ai biết được là cái gì, từng bước, từng bước bán nước cho Trung Cộng. Khởi đi từ Tổng Bí Thư Nguyễn Văn Linh, năm 1990 run rẩy trước sự sụp đổ không thể cứu vãn của Liên Xô và các nước Đông Âu, TBT Nguyễn Văn Linh hốt

hoảng sang Tứ Xuyên , và lúc đó cái “Mật Ước Thành Đô” được ký kết, xin sự bảo kê của Trung Cộng, xin được sát nhập vào “Đại Gia Đình Các Dân Tộc Trung Quốc”.

Với trái tim yêu nước quặn đau của Bộ Trưởng Ngoại Giao Nguyễn Cơ Thạch, ông ấy đã phải thốt lên “Thời kỳ Bắc thuộc thứ năm đã bắt đầu”, và kể từ đó đến đời TBT Lê Khả Phiêu bắt đầu tuyên bố 16 chữ vàng: “Láng Giềng Hữu Nghị - Hợp Tác Toàn Diện - Ổn Định Lâu Dài – Hướng Tới Tương Lai”. Đó là 16 chữ vàng nhưng nếu khai triển ra 16 chữ vàng này thì tất cả các lãnh vực từ chính trị, kinh tế, quân sự, văn hóa; tất cả nằm dưới tay Trung Cộng hết! Cũng chính trong thời Lê Khả Phiêu, từ năm 1997 cho đến 2001, hiệp định biên giới Việt – Trung năm 1999 được ký kết và chúng ta thấy cái gì? Trước nhất, Ai Nam Quan ở Lạng Sơn bị mất, Thác Bản Dốc ở Cao Bằng bị mất; giải núi non hiểm yếu ở Hà Giang, từ đó không chế cả một vùng lớn Tây bắc VN bị mất; bao nhiêu đất đai của đất nước bị cắt mất. Đến đời TBT Nông Đức Mạnh tuyên bố chung ký kết với Hồ Cẩm Đào, Nông Đức Mạnh đã bắc một chiếc cầu 4 tốt cho binh lính Tàu Cộng khoác chiếc áo công nhân vào VN khai thác Bô Xít và trèo lên đỉnh nóc Trường Sơn ở Tây Nguyên không chế cả bán đảo Đông Dương, và hiện nay đến đời TBT Nguyễn Phú Trọng, trong chuyến thỉnh ý thiên triều vào tháng Tư vừa qua, ông Nguyễn Phú Trọng đã mở toang cánh cửa vịnh Bắc Bộ cho Trung Cộng ghé vào VN thăm dò khai thác dầu khí và biển nằm sâu trong lãnh hải VN thành biển chung. Chúng ta thấy, từ từ, từng từng bước qua 40 năm nhìn lại, chúng ta đã mất bao nhiêu biển rồi, bù lại các ông Tổng Bí Thư này được Trung Cộng cho giàu sang, phú quý , vinh hoa, vinh thân phi

da. Tết vừa qua, chúng ta ai cũng thấy trên Internet, nhà của Nông Đức Mạnh với cái phòng gọi là Phòng Khánh Tiết khoe đá hoa cương còn hơn Tòa Bạch Ốc; tiền bạc của các cán bộ cao cấp bây giờ chuyển ra nước ngoài không biết bao nhiêu; chúng ta thấy nguy cơ mất nước chúng ta như thế nào rồi, đất nước nằm trong tay những người lãnh đạo mà chỉ biết vinh thân phì da mà thôi. Trong một trang Web trang facebook của ông Vũ Hải. Ông Vũ Hải là người đang ở trong nước, ông có quyền thế, ông quen rất nhiều các tướng lãnh, những người cao cấp trong chế độ. Ông ấy kể mấy câu chuyện thế này. Câu chuyện thứ nhất ông ấy viết: “ Tôi có ông bạn học hiện làm cấp Tướng trong ngành Hải Quân VN; trong buổi nhậu bạn bè với nhau cách đây gần một năm nay tại Hà Nội, tôi hỏi ông ta: Nếu bây giờ Trung Cộng tấn công trên biển, quân của cậu chống được bao lâu? Hấn cười : “Chắc là chưa đến 3 ngày”. Tôi ngạc nhiên : Sao chết nhanh vậy? Hấn lại cười “Không phải chết mà là chạy. Thời đại này ai dại gì mà chết cho anh! Đây là cậu nói về lính hay nói về sĩ quan các cậu? Cả hai. Dĩ nhiên sĩ quan chạy trước rồi lính mới chạy sau. Lính không dám chạy trước chỉ trốn thôi. Sĩ quan mới chạy. Tôi thắc mắc: Tại sao thế? Sĩ quan tinh thần phải cao hơn, phải làm gương cho lính cơ mà. Ừ, nhưng sĩ quan đã biết mình toàn nói dối, và cấp trên cũng toàn nói dối mà ai cũng chỉ biết chết thì mình chịu, thắng thì chiến công của xếp, cấp trên. Tội gì chết! Chúng tôi cười xòa. Coi đó là câu chuyện cười, vui vì ông bạn



trong Bộ Tổng Tư Lệnh ở Hà Nội nó đâu phải ra trận nhưng nó cũng không cần phải mua vui với tôi, nó nói bằng tất cả “sự thật”.

Câu chuyện thứ hai, ông Vũ Hải nói về việc bảo vệ lãnh thổ. Cách đây mấy tháng, chúng tôi tổ chức một đoàn du lịch thám hiểm ra biển cực đông trên đất liền của đất nước với mục đích sống một ngày gần với Hoàng Sa – Trường Sa nhất. Trên đường ra đó rất khó khăn, chúng tôi không ngờ cả một khu bán đảo rộng lớn, bờ biển dài mấy chục cây số không có cư dân, đã bị đuổi đi hết và chỉ có một đồn biên phòng gần ra đến cực đông đã bị bỏ hoang. Hỏi ra mới biết, đó là tình trạng của hàng loạt đồn biên phòng ven biển, và trên các đảo khu vực bắc Quảng Nam, Tân Phong thuộc Khánh Hòa, Tuy Hòa, họ đã rút hết vào sống trong dân để quản dân, không quản bờ biển nữa. Hàng trăm cây số ven biển không có ai canh giữ nhưng đã có sẵn đường lớn nhập vào quốc lộ 1 ngày xưa họ ở đó để bắt người vượt biên thôi, Biên phòng VN bây giờ không quay súng ra biển nữa mà quay súng vào dân.

Câu chuyện thứ ba. Tôi đưa đứa con trai lên Tây Nguyên chơi mới đây thôi để nó biết Tây Nguyên là thế nào. Một số đoạn đường đi qua xa lộ Hồ Chí Minh mới làm lớn mà vô cùng hoang vắng. Thằng bé ngạc nhiên hỏi bố: “ Bố! sao mình làm đường lớn, đẹp, dài mà không có người đi vậy? Tôi thờ dài chua chát “Bố chịu”. Chả lẽ nói ra cái ý nghĩ thật của mình. Bố sợ rằng người ta làm đường để sau này Trung Cộng đánh VN sẽ dễ chiếm và

(xem tiếp trang 118)



Cụ B.95

■ *Trò Lữ*



Tôi mới đi California thăm bạn bè. Chuyến đi thật tuyệt vời, được gặp bao nhiêu bạn cũ, được nói bao nhiêu chuyện xưa. Suốt ngày rong chơi. Các nhà hàng VN hình như mỗi ngày mỗi nhiều hơn, các món ăn mỗi ngày mỗi phong phú hơn. Bên Canada có thứ gì thì bên Cali cũng có những thứ đó mà còn nhiều hơn và rẻ hơn nữa. Little Saigon ở Nam Cali quả là kinh đô tỵ nạn của chúng ta.

Nhưng có một thứ bên Nam Cali có mà bên Canada này không có, các cụ biết là thứ gì không? Thưa, đó là cây phượng hoa màu tím. Xưa nay thì hoa phượng bao giờ cũng màu đỏ, riêng Nam Cali cây phượng trở bông màu tím. Tôi sang Cali vào đầu mùa xuân, hoa phượng tím tràn lan, nhất là các trường học.

Một số bạn già đưa tôi đi là cà đũa nơi, thấy tôi mê Cali, từ thời tiết khí hậu, tới các nhà hàng, tới các cửa tiệm, tới cây phượng tím thì rủ tôi đi cư sang Cali. Tôi lắc đầu ngay. Tôi cảm ơn lòng quý hóa của bằng hữu nhưng tôi không thể bỏ miền đất quê hương thứ hai thân yêu này được. Lý do ư? Nhiều lắm. Một lý do rất cá nhân và chủ quan là ở Canada tôi có làng An Lạc, nơi tôi đang được sống trong hạnh phúc

Ngày tôi rời Cali về lại miền đất thiên đàng này là ngày giữa mùa xuân. Trời đất cỏ cây như chào đón tôi. Đồi

đốc sau nhà là rừng phong, lá phong đã xanh mượt mà, màu xanh mạ non rất mát mắt. Vườn hoa lily trước cửa đã mọc lên lớp lá đầu tiên báo cho tôi biết rằng chẳng bao lâu nữa chúng sẽ trở ra những bông hoa hình chuông trắng muốt và sẽ gửi hương thơm nhẹ vào phòng tôi. Mùa xuân đang về thật, tôi yêu mùa xuân này quá.

Trong xấp thư bưu điện đem tới, tôi thích nhất bức thư của cậu con trai cụ B.95 mời dự lễ Hiền Mẫu. À, lâu quá tôi không nói về ông con trai đáng yêu hết sức này. Chuyện này dài lắm, xin cho tôi kể từ từ nha.

Cụ B.95, bây giờ kêu là cụ chứ vào thập niên 1950 thì cụ mới 30, đang thời nhan sắc. Lớp trai trẻ Hà Nội hồi đó ai cũng sôi lòng yêu nước, ai cũng rủ nhau lên Việt Bắc tham gia kháng chiến. Chồng cụ cũng lên Việt Bắc. Đến năm 1954 đình chiến, cụ bà chờ cụ ông về để đi Nam. Cụ chờ hoài mà không thấy ông về. Sợ hụt chuyến tàu chót, cụ đành giao cậu con trai 6 tuổi cho ông em để đi cư vào Nam trước. Rồi cụ ông đã không về mà tin dữ báo tử đã về. Cụ ông đã bỏ mình trong một trận công đồn đánh Pháp. Thế là chương trình di cư vào Nam của cụ hỏng cả vì mọi sự đã trễ. Cụ khóc hết nước mắt. Cụ phải nhắm mắt về quê làm ruộng nín thở sống qua ngày. Sau năm 1975, cụ vào Nam tìm em tìm con. Nhưng mọi sự lại trễ một lần nữa. Em cụ và con cụ đã

vượt biên tỵ nạn. Sau một thời gian dài hỏi thăm tin tức, cụ đã liên lạc được với em với con. Em đã tìm ra chị, con đã tìm ra mẹ. Việc con bảo lãnh mẹ đã tiến hành, và ngày hạnh phúc đã xảy ra trong năm 1995. Thật là một phép lạ, cụ đã bay thẳng từ Hà Nội sang Canada vào đúng ngày lễ Phục Sinh.

Cụ B.95 kể chuyện mẹ con gặp nhau sau 41 năm xa cách mà nước mắt rờn rờn. Cụ bảo tôi nhập đạo Công Giáo trong lễ Phục Sinh vừa qua để ghi nhớ ngày tôi được sống lại, các bạn ạ. Chúa đã làm phép lạ. Tôi nghĩ mình đã chết từ lâu rồi. Năm 1954, tôi mất chồng và nghĩ rằng cũng mất con luôn. Ai ngờ tôi được sống lại để sống một đời mới trên đất Canada thần tiên này. Ngày xưa còn bé có ông thầy tướng bảo tôi có hậu vận vàng son. Khi còn ở VN sống khổ cực với CS tôi nghĩ ông thầy nói sai hoàn toàn, nay tôi mới thấy ông thầy tướng nói đúng mọi sự. Tôi thật có đại phước vì có đứa con chí hiếu, vợ nó là một cô con dâu tuyệt vời, và một đàn cháu nội dễ thương vô vàn.

Trên đây là lời cụ B.95 kể. Còn ông con trai, tên Hiếu, nay đã ngoài 60, cũng kể chuyện trong nước mắt. Anh bảo nếu năm 1954 mà mẹ không can đảm gửi anh đi theo ông cậu vào Nam, mà cứ giữ anh lại miền Bắc thì bây giờ chắc anh là một tên cán bộ tàn ác, tham nhũng và dối trá. Anh cho biết sau 1954, ở Saigon anh được ông cậu nuôi nấng

cho ăn học đàng hoàng, vào đại học rồi đi lính, rồi bị VC bỏ tù, rồi vượt biên. Bữa nay anh muốn mời cả làng An Lạc tới dự bữa cơm gia đình ngày lễ Hiền Mẫu, để anh được công khai cảm ơn Mẹ và được cảm ơn Làng đã giúp cho mẹ anh sống những ngày già thần tiên.

Anh Hiếu, từ ngày mẹ sang, đã đổi nhà hai lần. Một lần vì nhà ở ngoại ô. Một lần vì nhà không có vườn cho mẹ trồng rau. Bây giờ thì mẹ con và một đàn cháu ở một căn nhà rộng, phía trước có miếng đất nhỏ để cụ trồng hoa, phía sau có vườn để cụ trồng rau. Vợ anh là người Công Giáo, có học và sống đạo, đã làm anh cảm mến đạo rồi anh tự động nhập Công Giáo. Anh quả là một hiếu tử, đúng như tên bố mẹ đã đặt cho anh.

Và ngày lễ Hiền Mẫu đã tới, dân làng đều hăm hở đến nhà anh Hiếu, cũng là nhà Cụ B.95. Tôi cứ quen miệng gọi là anh chứ anh Hiếu đã 65, đã ăn tiền già, đáng lẽ phải gọi là ông hay là cụ mới đúng, phải không cơ. Làng An Lạc của tôi đúng là một làng cao niên, ai cũng trên 60 cả rồi, thế mà chúng tôi vẫn quen miệng anh anh em em. Cụ Chánh tiên chỉ bảo ta cứ gọi như thế cho nó thân. Xin vâng.

Bữa ăn được tổ chức ngay giữa phòng khách. Anh Hiếu chủ nhà cùng mẹ vui sướng chào đón mọi người, còn vợ con anh thì tất bật nấu cỗ trong bếp. Vì Cụ B.95 quê Hà Nội chính gốc nên đàn con anh nói tiếng Việt rất giỏi và giọng Bắc Kỳ rất. Vợ anh gốc Saigon nhưng cũng ‘được’ Bắc Kỳ hóa. Bữa nay là cỗ Bắc Kỳ. Anh Hiếu nói mở đầu chào mừng và lý do có bữa ăn. Anh ôm lấy mẹ nói lời cảm tạ công ơn sinh thành và nuôi nấng lúc bé rồi gửi anh di cư vào Nam năm 1954, nếu không có việc đi Nam này thì không có bữa ăn hôm nay. Lời anh trộn với nước mắt. Mắt cụ B.95 cũng ngân lệ. Cụ Chánh lên tiếng ngay : Bài diễn

văn của Anh Hiếu quá hay và đã nói đủ rồi. Bây giờ tôi xin mọi người cùng đứng lên, chúng ta nắm tay nhau đọc kinh ‘Lạy Cha’ để tạ ơn Chúa về bữa ăn đặc biệt này.

Và bữa ăn ‘Bắc Kỳ’ bắt đầu. Đầu bếp bữa nay là cô con dâu. Các cụ có đoán ra thực đơn bữa nay không ? Thưa, món đầu tiên là món miến gà. Cô con dâu thưa ngay : Tiếng là cháu chủ bếp nhưng mẹ cháu là người chỉ đạo. Mỗi người được phục vụ một tô miến. Lâu lắm rồi tôi mới được ăn cái món rất Bắc Kỳ này. Thường thì món miến này ta quen nấu với nước giùng, với miến, với thịt gà, với hành ngò, sang trọng chút nữa thì có thêm miếng lobster. Bữa nay thì chúng tôi được ăn ngon hơn thế nữa. Ngoài miến và thịt gà, chúng tôi còn thấy mấy lát tim gà, mấy quả trứng non, và đặc biệt có miếng tiết gà, cộng với rau răm. Ông ODP ăn xong tô miến rồi nức nở : Tôi như vừa ăn quê hương vào lòng !

Và món thứ hai là món ‘bún chả Hà Nội’. Công phu nhất là miếng thịt lợn nướng cháy cạnh trên than hồng. Phải gọi là thịt lợn vì đó là tiếng Hà Nội, chứ không phải là thịt heo, Cụ B.95 vừa cười vừa bảo cả làng thế. Tôi đi chợ mua được miếng thịt rất tươi, đem về ướp ngay với hành tiêu tôi húng liu nước mắm và dầu olive, bỏ tủ lạnh qua đêm, trước đây một tiếng mới bỏ ra, rồi xiên vào que tre, nướng trên than hồng. Mời các cụ gấp thịt bỏ vào bát nước mắm, thêm bún, thêm rau sống, thêm rau thơm, thêm củ cải cà rốt. Mời các cụ xơi. Cụ nào cần được chút ớt tươi nữa thì thật là tuyệt cú mèo. Và một tốp bia lạnh nữa nha. Cụ có thấy bóng dáng Hà Nội trước 1954 hiện ra trên đầu lưỡi không?

Món ăn ngon quá đã làm mọi người mãi mê nhậu mà quên nói chuyện, mãi sau Cụ B.95 mới lên tiếng : Hôm nay là

đại lễ Hiền Mẫu, xin cụ Chánh tiên chỉ cho dân làng nói chuyện cười xả láng nha. Anh Hiếu là người lên tiếng đầu tiên ủng hộ lý kiến này của mẹ. Anh bảo mẹ anh thường kể cho anh nghe những chuyện vui trong các buổi họp làng, anh mới chỉ được nghe mẹ kể lại mà đã thấy hay quá sức rồi, vậy bữa nay xin cho cháu được nghe trực tiếp nha, xin mọi người kể thoải mái nha. Rồi anh đưa mắt nhìn anh John. Hình như theo thông lệ, anh John là người khai mào các chuyện cười, xin mời anh.

Anh John không khách sáo này kia mà kể ngay một chuyện của chính anh khi bắt đầu học tiếng Việt lúc anh chưa biết phát âm rõ ràng, chưa phân biệt dấu huyền dấu sắc.

Rằng bữa đó tôi đến họp làng trễ, tôi hỏi mọi người : các bạn đã ăn buổi tôi chưa?”. Tôi thấy mọi người nghe xong thì ai cũng ngơ ngác. Tôi phải lặp lại câu hỏi lần nữa ‘các bạn đã ăn buổi tôi chưa?’. Nghe xong, phe các ông thì phá ra cười, phe các bà thì đỏ mặt. Vợ tôi bảo tôi đã nói tục vì đã nói sai dấu ! Thật là tầm bậy cái miệng của tôi. Vợ tôi bảo anh phải nói cho đúng dấu như thế này : Các bạn đã ăn buổi tôi chưa?”

Mọi người nghe xong, hiểu ra cái tôi nói sai dấu huyền dấu sắc, mới phá ra cười. Để mọi người cười hả hê xong, anh xin kể tiếp về cái tuyệt diệu của tiếng Việt trong lối ‘nói lái’. Tuần vừa qua tôi nói chuyện với anh Hiếu đây. Anh có vẻ vui sống, vì lúc nào cũng có mẹ có vợ có con ở chung quanh. Anh bảo ‘Tôi chả lo gì’, nói rồi anh cười hi hi. Cụ B.95 nghe anh nói xong mà thấy tôi không có phản ứng gì liền bảo tôi : thằng Hiếu nó nói lái đấy anh ạ. ‘Chả lo gì’ tức là ‘chỉ lo già’. Cả làng cười xong đều gật gù khen cái anh con rể Canada này giỏi tiếng Việt thật sự. Và mọi người muốn nghe anh nói nữa. Thấy phe các bà trong làng thích nghe

chuyện nên anh được hứng bèn xin nói tiếp về cái hay của tiếng VN, như sau:

Tiếng VN hễ nói về phái nữ thì thường dùng những từ tốt đẹp thanh nhã,

- như nói về một cô gầy thì không chê gầy mà khen là ‘thon thả, mảnh mai’

- nói về một cô béo mập thì khen là ‘đầy đặn, có da có thịt’

- nói về một cô cao nghều thì khen là ‘dòng dồng, mình hạc xương mai’

- một cô thấp lùn thì khen là ‘nhỏ nhắn’

Trong khi đó, nói về anh con trai thì khác hẳn, chả khen mà toàn chê,

- con trai gầy thì chê là ‘gầy gò xương’

- con trai béo thì chê là ‘mập như heo nọc’

- con trai cao thì chê là ‘cao kều như tre miếu’

- con trai lùn thì chê là ‘lùn tịt’.

Dân làng nghe xong ai cũng gật gù. Anh John này có lý, phải không các cụ?.

Rồi anh John quay vào ông ODP: Đàn em hết chữ rồi, xin nhường đàn đàn cho huynh trưởng. Ông ODP thấy đề tài nói về liền ông liền bà đang hấp dẫn nên xin tiếp sức anh John ngay.

Rằng ông trời sinh ra đàn ông và đàn bà tính nết khác nhau, nên đàn bà thường bênh đàn bà, đàn ông thường bênh đàn ông, do vậy mới sinh ra chuyện này : có một cặp vợ chồng kia rất đông bạn. Một hôm bà vợ giận chồng, bỏ nhà ra đi. Ông chồng thấy trời đã khuya mà vợ vẫn chưa về bèn nhắc điện thoại gọi cho các bà bạn của vợ hỏi xem vợ mình có đến đó xin ngủ nhờ không. Ông gọi tới 10 bà mà bà nào cũng nói y như nhau :

-Không, chị ấy không hề đến đây, nếu có đến thì tôi sẽ bắt chị ấy về với anh ngay.

Đây là chuyện các bà bạn của vợ. Còn các ông bạn của ông chồng thì lại khác. Ông chồng giận vợ bỏ đi, khuya không thấy chồng về, bà vợ nhắc máy hỏi các người bạn, thì ông nào cũng rớt rít trả lời giống như nhau : Có, anh ấy đang ngủ say như chết ở đây. Có ông còn nói thêm : Chị có muốn tôi đánh thức anh ấy dậy để nói chuyện với chị không?

Chính vì vậy, muốn cho gia đình êm ấm, không ai phải đi hoang, các ông chồng thường nhịn vợ, nhịn quá nên bị coi là sợ vợ. Do đó mới sinh ra câu chuyện này. Rằng có cậu con trai kia còn vị thành niên, một hôm cậu này hỏi bố:

-Bố ơi, có phải mai một con lớn lên thì con sẽ được tự do đi đây đi đó tùy ý, đi với ai và đến nhà ai cũng được, về nhà giờ nào cũng được, không phải xin phép mẹ nữa, phải không cơ ?

Ông bố bèn thở dài rồi đáp ngay : Nếu cứ theo các điều con nói thì bây giờ bố vẫn còn là vị thành niên, con ạ !

Phe các ông trong làng, vì là các nhà quân tử, nên ai cũng gật gù, còn phe các bà thì im lặng.

Rồi ông ODP kết luận: Mấy chuyện tôi vừa kể thì toàn là chuyện liền ông liền bà ghét nhau. Thực ra không phải thế. Đó là mặt tiêu cực, và rất nhỏ. Chứ mặt kia, mặt tích cực, là cả một trời biển mênh mông, đàn ông đàn bà hút nhau. Đó là âm dương. Đó là tình yêu. Đó là hạnh phúc. Trời sinh ra thế. Nhiều khi âm dương hút nhau mạnh quá, nhiều quá khiến các nhà mô phạm đạo đức phải nhăn mặt.

Hai cô Huệ Tôn Nữ và Cao Xuân thấy đề tài này hấp dẫn nên giả bộ ngây thơ, hỏi Ông ODP :

- Nhăn mặt là sao cơ?

- Là ‘Bánh mì phải có patê,

Làm trai phải có máu dê trong người!’

Cô Tôn Nữ yêu đề tài này quá nên giả bộ ngây thơ hỏi tiếp :

- Máu dê là sao cơ?

Anh H.O. tưởng cô này ngây thơ thật, bèn chen vào nói ngay : Là anh con trai thấy cô gái đẹp thì nghĩ ngay tới cái giường ! Rồi từ cái giường mới sinh ra chuyện tiếp theo :

Gió đưa bụi chuối sau hè, Giỡn chơi một chút ai dè có con !

Nghe tới việc ‘có con’ thì ông ODP lại xin kể một chuyện vui khác. Rằng có một bà mẹ thấy cô con gái của mình hay đi chơi khuya với bạn trai nên bà lo lắng. Bà chỉ sợ con gái có bầu rồi đi hoang. Bà mới dặn con gái phải khôn ngoan. Rằng đũa nào lẩn công con mà sấp quá mức an toàn thì con phải hãm nó lại. Một trong những cách hãm anh con trai là con hỏi nó ‘Chúng ta sẽ đặt tên cho đứa con là gì ?’. Quả là câu thần chú. Nhiều anh chàng nghe tới có con là hạ hỏa liền. Thế nhưng cô đã gặp một võ lâm cao thủ. Nghe cô hỏi về tên đứa con, chàng này không hạ hỏa mà còn làm tới đích. Tới xong, chàng dừng sĩ mới trả lời : Anh đã đề phòng, bận áo mưa hẵn hoi. Nếu mà còn có con thì đứa con này sẽ mang tên là ‘David Copperfield’ !

Nghe đến đây thì chỉ có phe liền ông trong làng và Chị Ba Biên Hòa là vỗ tay rồi bỏ ra cười, còn phe các bà thì ai cũng ngơ ngác. Chị Ba Biên Hòa hiểu chuyện nên chị quay vào phe các bà rồi cắt nghĩa : Cái anh chàng David Copperfield mà bác ODP vừa nhắc tới trong chuyện là cái anh chàng ảo thuật người Mỹ nổi tiếng quốc tế. Anh đã biểu diễn những màn gay gân vô cùng, như cưa đôi một người, như biến một người đàn ông thành một người đàn bà, như đi xuyên qua một bức tường. Mấy năm trước đây, anh

sang tận Trung Hoa biểu diễn một màn nghệt thở trước con mắt của cả thế giới là anh đã đi xuyên qua bức tường của Vạn Lý Trường Thành. Cái việc đi xuyên qua tường áp dụng vào câu chuyện trên có nghĩa rằng nếu cô gái có bầu tức là con tinh trùng của dũng sĩ kia đã đi xuyên qua được bao cao su như chàng Copperfield đi xuyên qua Vạn Lý Trường Thành vậy.

Nghe xong phe các bà mới ồ lên một tiếng rồi cười bò. À, hóa ra muốn thấy cái hay thâm thúy của các chuyện cười, ta phải có trình độ văn hóa cao.

Trong khi cả làng còn đang bàn về chuyện cười thấp với cao thì anh John và Cụ Chánh từ trong nhà bếp bung ra một đồng bánh lớn. Cụ Chánh nhìn mọi người rồi nói :

- Theo truyền thống của làng ta thì phe các ông bao giờ cũng làm com đãi phe các bà ngày lễ Hiền Mẫu. Năm nay Cụ B.95 và anh Hiếu tranh mất việc này, nên phe liền ông chúng tôi phải tranh đấu mãi mới dành được việc làm món tráng miệng. Bữa nay chúng tôi xin đãi các bà món bánh Tiramisu. Bánh này gốc bên Ý, hương vị thơm ngon đậm đà. Làng ta đã làm bánh này cách đây mấy năm trong ngày Lễ Tạ Ôn, đã đem đến biểu nhà thờ Cha Paolo và được cả nhà thờ khen nức nở. Tên đồng bánh mang nghĩa rất hay. Tira = hãy kéo, mi = tôi, su=lên. Tiramisu là ‘hãy kéo tôi lên’. Cụ B.95 được con bảo lãnh sang Canada, lại mới nhập đạo Công Giáo lễ Phục Sinh vừa qua, chúng tôi thấy cụ đã được Chúa kéo lên thiên đàng. Sống ở Canada, sống giữa đất nước gấm hoa, giữa làng An Lạc hạnh phúc này, đúng là thiên đàng.

Bà Cụ B.95 thấy Cụ Chánh nói đúng lòng của mình quá, đã vỗ tay to nhất và thốt lên 2 tiếng của nhà thờ : Amen, Alleluia ! Hai cô Huệ Tôn Nữ và Cao Xuân lần đầu tiên nghe ngôn

ngữ lạ, đã hỏi ngay : Cụ nói gì vậy? Cụ trả lời ngay : Đó là 2 tiếng Do Thái cổ ngày xưa thời Chúa Giêsu còn sống tại thế, và được giữ lại trong lễ nhà thờ, hai tiếng này có nghĩa là ‘ Tôi tin như vậy, ta hãy vui mừng lên !

Các cụ đã ăn bánh Tiramisu chưa? Ngon lắm các cụ ạ. Ăn món này rồi nhâm nhi với ly cà phê nóng thì sướng không chịu được.

Bữa nay Cụ Chánh vui vẻ khác thường. Cụ thấy anh John chưa kể chuyện thời sự, cụ bèn làm thay. Cụ kể về 2 trận động đất lớn ở xứ Nepal khiến gần 10 ngàn người chết, và khắp nơi trên thế giới đều gửi tiền bạc và người đến tiếp cứu. Đồng bào VN ta ở Canada cũng như ở Hoa Kỳ đang hô hào quyên góp và lập sổ vàng cho Nepal.

Anh H.O. gơ tay xin phụ đề 2 chuyện liên quan tới biến cố này : Chuyện thứ nhất là có một nhóm cán bộ VN đang tham dự khóa huấn luyện về động đất ở Nepal thì trận động đất thật sự xảy ra. Thay vì ở lại tại chỗ để cứu các nạn nhân thì nhóm VN này đã cao chạy xa bay, trốn về nước ngay. Một mợ về tới VN còn khoe với báo chí tấm ảnh mình chụp trước cảnh đổ nát, trong hình mợ gơ tay chỉ và miệng cười toe. Khắp nơi đã lên tiếng chửi bới việc này. Chuyện thứ hai, báo chí quốc tế cũng cho biết là trước trận động đất thì xứ Nepal có lễ hội giết súc vật, ít nhất họ đã giết hơn 6 ngàn con trâu. Các tấm ảnh cho thấy xác 6 ngàn con trâu bị chém đầu nằm la liệt trên mấy cái sân vận động lớn. Nhiều người cho rằng hồn các con vật bị giết vô tội này đã báo oán, đã làm cho động đất.

Cụ Chánh đáp ngay : Lão tin rằng có sự báo oán. Nói gì đâu xa, CSVN đã giết mấy triệu đồng bào qua bao nhiêu năm máu lửa hận thù nên bọn giặc đồ này có ngóc đầu lên được đâu. Chúng

đưa dân VN xuống vực thẳm. Chỗ nào cũng thấy VN mình xuống dốc. Lão mới đọc một bài về các bằng sáng chế của Liên Hiệp Quốc. Nhật Bản dân số 127 triệu người có 46.130 bằng sáng chế, Singapore dân số 5 triệu người có 647 bằng sáng chế. Mã Lai dân số 28 triệu có 161 bằng sáng chế, Thái Lan dân số 68 triệu có 53 bằng sáng chế, còn Việt Nam dân số 89 triệu có 00 bằng sáng chế. Nhục nhã chưa, đồng bào ơi !

Chuyện làng An Lạc của tôi còn dài lắm, xin hẹn các cụ thư sau.■

■ TRÀ LỮ

Tin Vui : Tác giả Trà Lữ đã viết xong bộ ‘Chuyện Cười Trà Lữ Toàn Tập’ gồm 4 cuốn 300, 400, 500, 600, tổng cộng hơn 1800 chuyện cười khác nhau. Đây là món quà trang nhã nhất để tặng chính bạn và thân hữu. Bạn sẽ cười quanh năm. Giá sách và bưu phí là \$95. Xin liên lạc trực tiếp với tác giả: petertralua@gmail.com

Cười Ti Cho Vui

COI CHỪNG BỂ BÓNG

Một thanh niên lên xe bus, thấy xe hết chỗ ngồi, bèn ngồi đại lên một bao tải chất đầy đồ và để trên sàn xe. Một bà trung niên, có lẽ là chủ bao hàng, nói với anh:

- Coi chừng bể bóng

Anh chàng hỏi lại

- Bà chứa bóng đèn sao vớt trên sàn thế này, không sợ bể à?

Bà mỉm cười trả lời

- Không, tôi không chứa bóng đèn, nhưng là sậu riêng tui còn nguyên vỏ.■



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Săn Sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

**TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN**

**NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM**

DONG NAI PHARMACY Dược Sĩ **TRẦN ĐỨC HIẾU** Dược Sĩ **TRẦN LƯU THỊ ÁI**

CÔNG TY CUNG CẤP DƯỢC PHẨM VÀ DỤNG CỤ Y KHOA

9081 Bolsa Ave., Suite 108, Westminster, California
(gần tiệm Hòa Bình Food To Go, trong khu Guaranty Bank of California)

Tel: (714) 379-5072 Fax: (714) 379-5074

BÁN VÀ CHO THUÊ CÁC DỤNG CỤ Y KHOA:

- XE LĂN - NẠNG CHỐNG - NẠNG TẬP ĐI (Walker)
- GIƯỜNG BỆN VIỆN VÀ CÁC ĐỒ DÙNG PHỤ THUỘC (Hospital Bed & Accessories)
- DỤNG CỤ AN TOÀN TRONG PHÒNG TẮM (Bathroom Safety Products)
- CÁC LOẠI MÁY ĐO ĐƯỜNG TRONG MÁU (Blood Glucose Monitor)
- MÁY ĐO HUYẾT ÁP (Blood Pressure Monitor)

CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ:

- CÁC LOẠI DƯỢC PHẨM BÁN THEO TOA (Prescription Drugs) HAY BÁN TỰ DO (OTC Drugs)
- CÁC LOẠI SẢN PHẨM NUÔI DƯỠNG BỆNH NHÂN QUA ỐNG CHUYỂN VÀO RUỘT
- HAY CHUYỂN VÀO MÁU (Enteral & Parenteral Nutrition Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN TIỂU TIỆN BẤT THƯỜNG (Incontinence Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN GIẢI PHẪU LỖ THÔNG QUA THÀNH BỤNG (Ostomy Products, TÚI DẪN LỖ THÔNG ĐẠI TRÀNG (Colostomy Products).

SẢN PHẨM TỐT - AN CẦN - TẬN TÂM - NHANH CHÓNG

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10AM - 6PM Thứ Bảy: 10AM - 3PM

NHẬN:

MEDICAL - MEDICAL - CÁC
LOẠI BẢO HIỂM - AETNA -
ALTARX - BLUE CROSS -
BLUE SHIELD - CARE MARK
- CIGNA - COMPLETE - DI-
VERSIFIED - EXPRESS
SCRIPTS - FOUNDATION -
GEHA - HEALTHNET - MET
LIFE - PACIFICARE - PAID -
PCS - PCN - PERFORM - PER-
CARE - RESTAT - RX NET -
SCRIPCARD - TRAVELER -
VALUE RX

Dầu gội đầu

CHÙM KẾT - HÀ THỦ Ô

Giữ cho tóc ít rụng, hết gàu, hết ngứa.

CÁI RĂNG CÁI TÓC LÀ GỐC CON NGƯỜI

Muốn có mái tóc

đẹp óng ả, mượt mà

hãy dùng dược thảo thiên nhiên



1 - 855 - 848 - 8224

WWW.CHUMKET.COM

**HERBAL
Chumket®**

2 in 1 Shampoo & Conditioner

Chumket (Gleditsia)
Ha Thu O (Foti Root)
Green Tea - Ginseng
Horsetail - Aloe Vera
Niacin - Biotin - Keratin

**Promotes healthy hair growth
Helps eliminate dry scalp dandruff
Nourishes follicles to prevent hair loss
Detangles and thickens hair**

**MADE IN THE
USA**



Gia Chánh

Bà Hương Bình.

Cách đo lường:

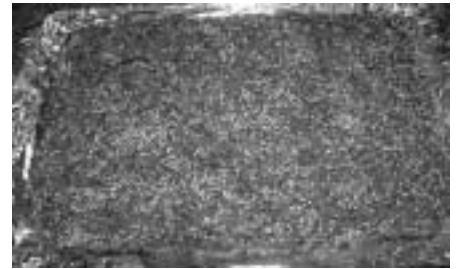
1C = 8 oz = 1 bát(chén cơm) = 1 tách trà.

1 tsp = 1 muỗng cà phê.

1Tsp = 3 tsp = 3 muỗng cà phê.

CƠM NẾP MẬT HAY XÔI MẬT

Vào dịp lễ Phục Sinh là tưởng niệm thương xót Chúa chịu đóng đinh trên cây Thánh giá để chuộc tội cho chúng ta. Nhưng đối với bọn trẻ con nít chúng tôi hồi xưa thì vui vì được ăn thịt chiên và nỏ. Tục lệ hồi ấy cứ tới thứ Sáu khi Đức Chúa Giêsu chịu đóng đinh, người ta làm con chiên bằng xôi mật. Sau lễ thì thui chiên và chúng tôi Nghĩa bình mỗi đứa được một nắm xôi mật nhỏ ăn vẫn còn thơm thềm! Ngày hôm sau đi hôn chân Chúa thì được bốc nỏ để ăn. Nhưng có một điều tôi không quên và rất nhớ... cho tới ngày nay. Khi hôn chân Chúa thì mùi hoa soan tỏa ra ngây ngất và cảm thấy luyến tiếc một sự gì đó!...



Để trở lại bài xôi mật xin giới thiệu cùng Quý Độc Giả cách làm xôi mật. Rất dễ làm và rất dễ ăn. Nhất là cho các cháu đi học về đôi bụng.

Nguyên liệu:

4 C gạo nếp (ngâm qua đêm).

1 củ gừng (dài 4 inches, gọt vỏ, thái mỏng, giã vụn).

1 C đường vàng.

2 Tsp dầu Olive.

¼ C vừng (mè rang vàng)

½ tsp muối.

Cách làm:

Gạo đãi sạch, ngâm qua đêm với muối. Sáng hôm sau trộn gừng và dầu Olive (trừ đường và vừng) vào nồi cơm điện. Để nước hơi ngập gạo (ít nước hơn nấu cơm). Nhấn nút nấu, khi cơm nếp chín, trộn đường vào cho đều. Xới cơm ra trên một cái khay đã lót giấy bạc hay giấy wax, san bằng ra, lấy thìa ấn xuống cho đều phẳng mặt. Sau 1 tiếng rắc vừng lên trên; hơi ấn xuống một chút để vừng dính lên xôi. Sau đó cắt ra từng miếng vuông độ 2 hay 3 inches tùy ý. Gói mỗi miếng bằng giấy plastic. Có thể để trong tủ lạnh ăn dần. Rất thơm ngon mùi gừng ngậy mật. ■



**Tích cực tham dự chiến dịch môi Độc Giả
giới thiệu thêm Độc Giả mới.**

Sơ Sinh Triệu Mẹ

■ *Trang Đài Glassey-Trần Huyền*

Vùng kinh tế mới' là một danh từ hoa mỹ mà chính quyền mới dùng để nói tới những vùng đất chưa được khai hoá. Nhà Nước ép buộc người dân phải bỏ nhà cửa, gia đình, quê quán để đến những miền này, đa số là ở vùng trung du hay miền núi, có cả biên giới và hải đảo. Về mặt chính sách, Nhà Nước huyênh hoang mỹ dân rằng 'xây dựng các vùng kinh tế mới' là để tổ chức và phân bố lại lao động và dân cư trong cả nước, đưa người từ đồng bằng và thành phố đến những nơi chưa được khai khẩn. Trên thực tế, đây là cách cướp đất cướp nhà của người dân, và đẩy họ đi vào những vùng hoang vu để tạo thêm lợi tức cho chính quyền.

Ở ngoài Bắc, Nhà Nước đã đưa ra chính sách này năm 1960 trong kỳ Đại hội Đại biểu lần thứ III của Đảng Lao Động Việt Nam, thực hiện kế hoạch kinh tế 5 năm lần thứ nhất, với mục đích "*Phải phân bố hợp lý sức sản xuất ở đồng bằng, trung du và miền núi, điều chỉnh sức người giữa các vùng, quy hoạch từng bước các vùng kinh tế, thực hiện sự phân công phối hợp giữa các vùng kinh tế với nhau.*" Nhà Nước áp dụng chính sách này từ năm 1961 ở Bắc Việt, và từ 1976 ở miền Nam, cho đến tận năm 1998. Nghĩa là ngay cả ở trong Nam, nơi mà chính sách đẩy dân đi về miền hoang dã được thực hiện 14 năm sau khi nó được ban hành, thì đến 23 năm sau cuộc đổi đời, người

dân mới thoát được cái ách dời-dân-chiếm-đất-tăng-thu-nhập của Nhà Nước. Trong suốt mấy chục năm khai thác xương máu của người dân qua thủ đoạn này, chính quyền đã chen vào đời sống của khoảng 1.4 triệu gia đình, gần 6.5 triệu người. Nhiều giấc mơ trí tuệ và sáng tạo đã bị chôn vùi trên những miền đất khô cằn heo hút ấy.

Mẹ và tôi nằm trong số 4 triệu người đầu tiên, những đợt đầu của chương trình cưỡng bức di dân trong năm năm đầu sau cuộc đổi đời. Di Thơ nói, ngày xưa, năm 1954, không ai ép, mà triệu triệu người lũ lượt xuôi Nam khi Hiệp Định Geneva phân đôi đất nước, Bắc Việt rơi vào biển Đỏ. Từ cuộc đổi đời 1975, Hồng Quân Bắc Việt tràn vào chiếm miền Nam, người dân lại bỏ quê hương xứ sở ra đi để giữ mạng lần nữa. Nhiều người không may còn ở lại đã bị Hồng Quân lừa lên núi, lên rừng để mở rộng kinh tế cho Nhà Nước. Di Thơ nói không ngờ phụ nữ hậu sản như Mẹ và thơ nhi như tôi mà cũng không thoát. Không thể thoát, vì Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV đã chủ trương Kế hoạch 5 năm trong Nam, qua đó, Nhà Nước muốn "*Sử dụng hết mọi lực lượng lao động xã hội, tổ chức và quản lý tốt lao động, phân bố lại lao động giữa các vùng và các ngành nhằm tăng rõ rệt năng suất lao động xã hội.*"

Nhưng Mẹ không thuộc vào thành phần 'tăng trưởng kinh tế' chính quy, mà nằm trong diện lưu vong chính trị. Mẹ không cần phải bỏ nước ra đi. Mẹ ở ngay tại quê hương mình cũng đã bị đẩy biệt xứ. Mục đích sâu xa của chính sách kinh tế mới trong Nam là để thanh trừng những người có dính líu đến guồng máy chính trị và giáo dục của Việt Nam Cộng Hoà, một đất nước mà tuy Hồng Quân Bắc Việt đã bức tử, nhưng vẫn sợ tinh hoa - mà họ gọi là 'tàn dư' - của đất nước ấy. Nhà Nước giảm thiểu tuyệt đối số người thuộc chính quyền Việt Nam Cộng Hoà bằng cách đưa họ vào hỏa lò cải tạo, và đưa gia đình họ đi vùng kinh tế mới. Không những các cá nhân bị chính quyền mới liệt vào những 'thành phần chống đối' trở thành tù nhân chính trị khổ sai, mà gia đình họ còn bị cưỡng bức tha hương cầu thực ở những nơi khi ho cò gáy. Nhà Nước chặn hết mọi đường sống của họ: thu hồi hộ khẩu, rút thẻ mua gạo và nhu yếu phẩm, và cấm con cái họ nhập học.

Hồng Quân Bắc Việt quy định năm thành phần dân chúng phải dời đi kinh tế mới: dân thất nghiệp, dân cư ngụ bất hợp pháp, dân cư ngụ trong những khu vực dành riêng cho công chức và quân nhân, tiểu thương gia, tiểu địa chủ, đại thương gia, người gốc Hoa, dân theo đạo Công giáo. Với chính sách đó, nhiều người dân tranh nhau khai lý lịch gia đình mình là bản cố nông, là vô thần, để tỏ lòng trung thành với Đảng, lấy công với Cách Mạng, mong được yên thân.

Việc đi khai hoang khẩn đất không phải là chuyện kinh hoàng gì vì con người ở khắp nơi trên thế giới qua nhiều thời đại đã làm điều này để mưu sinh và phát triển xã hội.

Nhưng họ làm điều đó với sự chọn lựa của chính họ, không vì bị trù dập, cưỡng bức, hay nhồi sọ là “lao động là vinh quang” dù thực chất, vinh quang kia được dành riêng cho Đảng. Họ không phải bỏ làng bỏ xóm, bỏ nhà bỏ cửa, bỏ trí tuệ để đi chinh phục đồng khô cỏ cháy. Trong dòng họ Mẹ, chỉ cách ba đời trước, Ông Bà Nội của Mẹ đã di cư từ miền Trung vô để khai hoang miếng đất mà gia đình Ngoại đã sống qua mấy đời. Nhưng việc đi khai hoang đó là chọn lựa và tự nguyện của Ông Bà Cố, và Ông Bà Cố được quyền giữ những đất đai họ đã nhọc công khai khẩn để trồng cấy. Bây giờ, cả nhà đang ăn học và làm việc an lành, bổng dung đời đời, Mẹ bị bắt buộc phải đi kinh tế mới trong khi đất đai nhà cửa mình đang có, con cái thì còn nhỏ, Mẹ lại mới sanh. Nên cái quyết định ấy gần như là một án tử.

Phải bỏ nhà bỏ quê mà đi là một niềm đau khôn xiết. Cái nhà luôn là một hình ảnh đầy yêu thương, thiêng liêng, quý báu trong tâm hồn và đời sống của con người Việt Nam thuần hậu. Trẻ con vẫn hát từ đời này sang đời khác:

*Cái nhà là nhà của ta
Công khó ông cha làm ra
Cháu con phải gìn giữ lấy
Muôn năm với nước non nhà*

Người dân thì muốn ‘muôn năm với nước non nhà,’ với di sản ông cha họ khó nhọc gây dựng nên, nhưng Nhà Nước thì muốn họ phải ‘muôn năm với cuộc và liêm’ mà Hồng Quân Bắc Việt đưa về, rập khuôn các chính sách từ quan thầy Nga Xô và Trung Cộng. Mỗi người về vùng kinh tế mới được phát cho ‘công cụ lao động’ là cuốc và liềm, và ở nhà tranh vách đất. Nhà Nước xếp Mẹ tôi vào loại ‘không đủ tư

cách’ lao động, nên không giao đất, không cho liềm hay cuốc. Mỗi tuần, Mẹ phải đi lao động thí công để học hỏi đường lối mới của Đảng. Không chỉ Mẹ tôi, tất cả các thầy cô giáo trên cả nước, cùng với học sinh ở mọi cấp cũng đều đi lao động hằng tuần. Chính tôi khi vào cấp Một sau này cũng vậy.

Buổi sáng đầu tiên ở vùng kinh tế mới, Mẹ thức dậy thật sớm. Mẹ mặc cái áo bà ba trắng mà Di Hiền cho Mẹ mấy bữa trước, và cái quần đen ống rộng mà Mẹ vẫn mặc đi ra ngoài từ hồi người ta cấm mặc quần tây. Ông khóm trưởng đã chỉ tay vào mặt Mẹ xia xói lúc Mẹ còn ở nhà:

- Không bỏ được thói tiêu tư sản à? Ăn mặc như vậy mà chị không thấy ngượng với hàng xóm hay sao? Nhân dân đang thất lưng buộc bụng, xây dựng đất nước.

Nhưng Mẹ có gì mặc nấy, mặc những gì còn sót lại sau những lần họ xét nhà, hốt của. Tưởng là may, còn sót lại ít quần áo để mặc. Hoá ra lại là cái rui, vì vô tình đi ngược với đường lối của Nhà Nước. Mẹ lúng túng, không biết trả lời ông khóm trưởng ra sao. Mẹ chỉ “Dạ” một tiếng rồi về. Từ đó, Mẹ không dám đụng tới những áo quần trang nhã thanh lịch của thời trước nữa. Mẹ ăn mặc cho ra dáng bần cố nông, mặc theo chỉ thị, mặc cho vừa lòng Đảng và Bác, dù Đảng và Bác chẳng ăn nhập gì tới gia đình chúng tôi. Họ chỉ gây ra phiền phức cho chúng tôi mà thôi. Bà chủ nhà nghe Mẹ con tôi thức dậy, thì nói vọng qua từ vách bếp sau nhà mình:

- Cô có cần lấy nước rửa mặt hay lo cho cháu thì qua đây.

- Dạ. Di cho con xin.

- Cứ kêu tui là Di Lén.

Mẹ chạy qua. Bà Lén cho Mẹ mượn một cái xô lỗ cỡ, mũ cứng, đã tét miệng và đóng rêu lỗ chỗ. Mẹ thay tã cho tôi, cho tôi bú, rồi chuẩn bị để lên ‘trình diện’ ông hiệu trưởng. Mẹ gói tôi vô khăn rồi đi vòng ra phía trước, chỗ có mấy gian nhà để làm lớp học. Ở ngay gần cổng trường là văn phòng hiệu trưởng. Căn phòng không quá lớn, nền lót gạch tàu, nóc lợp tôle, vách lá. Cái cửa gỗ để hở. Mẹ gõ cửa. Trong phòng có tiếng đàn ông vọng ra:

- Ai đó?

- Dạ, thưa Thầy, tôi mới tới nhận lớp.

- Vô đi!

Mẹ ôm tôi vô rồi đứng ở chỗ gần bàn làm việc của ông hiệu trưởng. Ông ta đang ngồi ở cái bàn gỗ giữa phòng. Ông ta ở tuổi trung niên, mắt nhỏ, miệng trễ, mũi héch. Ông mặc cái áo sơ-mi trắng, không mặc áo thun lót bên trong. Ông ta đang coi giấy tờ, thấy Mẹ ẵm tôi vô thì ngẩng đầu lên. Mẹ nói:

- Dạ, chào Thầy.

- Chị lên đây mà ẵm con nhỏ theo làm gì? Chị có đem theo vú em à?

- Dạ không. Tôi đi một mình với cháu. Cháu mới sanh hơn một tuần, nên tôi phải đưa theo vì cháu cần bú mẹ.

- Đây không phải là vườn trẻ, hay khoa hậu sản. Con chị khóc, ồn ào thì làm sao học sinh học hành gì được?

- Dạ, cháu nó không khóc, thưa Thầy.

Ông hiệu trưởng đập bàn, đôi mắt nhỏ xíu của ông ta long lên:

- Con nít có đứa nào mà không

khóc? Nó bị cầm hay sao mà không khóc?

Mẹ từ tốn phân bua cách khó khăn:

- Thưa Thầy, cháu rất ngoan. Chỉ khi nào khó chịu lắm hay đói bụng thì cháu mới khóc.

- Vậy sao chị vừa nói là nó không khóc? Chị cố tình khai gian để qua mặt tôi phải không?

Mẹ đứng sững một giây. Lấy lại bình tĩnh, Mẹ ráng giải thích:

- Thưa Thầy, từ lúc sinh ra tới giờ, cháu chỉ khóc có năm lần. Tôi cũng lo vì thấy con không khóc không cười. Có lẽ khi có mang cháu, tôi có nhiều chuyện buồn, nên cháu ít khóc.

- Mẹ con chị rắc rối quá. Tôi không ở đây để làm bác sĩ tâm lý nhi đồng hay bác sĩ sản khoa để nghe chị vẽ vờ. Cho dù nó không khóc, chẳng lẽ chị đem nó theo lên lớp à?

- Dạ, tôi chưa biết tính sao. Nếu Thầy cho phép, tôi xin đưa cháu theo vô lớp ngày đầu. Sau đó, tôi sẽ tìm cách, thưa Thầy.

- Tôi đã không muốn nhận những người như chị: vợ nguy, tiểu tư sản, theo đạo Công Giáo, con địa chủ. Một thành phần hoàn toàn bất hảo. Bây giờ chị còn phiền hơn tôi tưởng.

Ông ta gằn từng tiếng như đang ném từng cục đá vào mặt Mẹ. Mẹ đứng chờ đợi, chịu đựng. Chợt nhớ ra, Mẹ cầm giỏ thức ăn đã chuẩn bị sẵn - cũng lại sót ra từ phần thức ăn Mẹ mang theo từ nhà - và nói:

- Tôi có mang chút quà từ dưới quê theo. Xin phép biểu Thầy dùng lấy thảo.

Khuôn mặt của ông hiệu trưởng

giãn ra. Ông ta đứng dậy, vô lấy giỏ thức ăn, để lên bàn, rồi banh ra. Mùi cá khô thơm tho chạm vào mũi. Những hạt gạo thơm làm nức mắt ông ta. Ông hiệu trưởng khoát tay:

- Thôi về đi. Liệu mà dạy dỗ cho đàng hoàng. Rồi thu xếp tìm người gọi con khi đi dạy. Đừng để tôi phải đuổi cả hai mẹ con chị!

- Cảm ơn Thầy.

Mẹ dợm quay đi thì ông hiệu trưởng kêu lại:

- Đây là sổ điểm. Đây là giáo án! Chị dạy theo sát từng câu từng chữ cho tôi, đừng tiêm nhiễm đầu óc trẻ con với những tư tưởng đòi truy của Mỹ Ngụy, hiểu chưa?

Mẹ quay lại, lấy mấy quyển sách và sổ điểm, rồi ẩm tôi đi bằng qua sân trường để trở về phòng. Cái sân đất còn ướt sương đêm. Có mấy cô giáo đã tới trường và nhìn Mẹ dò xét từ xa. Nhưng Mẹ không có thời gian để làm quen với họ. Mẹ phải đứng lớp buổi chiều. Sáng nay, Mẹ phải ra chợ mua đồ đạc để nấu cơm ăn trước khi bắt đầu ngày dạy đầu tiên.

Mẹ đeo tôi trong túi vải trước ngực như mọi khi, rồi hỏi bà Lén đường ra chợ. Mẹ cầm theo một tờ giấy bạc mà Bà Ngoại cho. Xài hết tờ này thì chỉ còn lại hai tờ. Mẹ mua một ít rau muống, một nải chuối, và một hũ nước mắm nhỏ. Cái chợ lưa thưa lèo tèo chỉ có bốn cái sạp bày bán những thứ rẻ tiền và nghèo nàn nhất. Mẹ mua một cái thùng múi đục để đựng nước uống và rửa mặt. Về tới nhà, Mẹ qua bà Lén hỏi mua ba cục gạch để bắt bếp. Bà vui vẻ nói:

- Mua gì! Tui có thì cho cô xài chung. Chùng đi trả lại tui là được rồi! Ồ, mà cá với gạo ngon quá! Tui mới nấu cơm chiên khô sáng nay. Ông nhà tui ăn vô, ưng dữ lắm. Ông

ăn nhiều hơn mọi bữa đó.

Mẹ vui mừng:

- Dạ, gạo cá ở nhà hết đó Di. Để lần sau về quê, con đem thêm để Di Dượng ăn lấy thảo.

- Nhớ nghen!

Bà Lén cười ngoảnh miệng. Bà đưa cho Mẹ ba cục gạch, rồi hỏi có nồi niêu gì chưa. Mẹ nói có đem theo hai cái nồi nhôm nhỏ, đã đủ xài. Mẹ cho tôi bú rồi quấn tôi trong khăn lông, đặt tôi trên cái nệm lá chuối khô. Mẹ ra ngoài, bắt ba cục gạch ở cách xa cửa phòng, rồi nhóm bếp. Mẹ quơ lá và chạc nằm chõng chơ ở khoảng đất phía sau để làm củi. Sợ khói len vô phòng, Mẹ vừa nấu vừa lấy một tảng lá chuối tươi quạt khói bay đi. Mẹ nấu cơm xong thì nấu canh rau muống với khô cá phi mà Ngoại cho. Nấu xong Mẹ bung vô nhà, lấy cái chén trong giỏ ra. Đây là bữa cơm tha hương đầu tiên của Mẹ con tôi. Mẹ có ăn, tôi có bú.

Mẹ vừa ăn xong thì ôm tôi lên cho bú. Cũng sắp tới giờ lên lớp. Mẹ vừa ôm tôi cho bú, vừa mở mấy quyển sách mà ông hiệu trưởng sáng nay mới đưa cho Mẹ ra. Mẹ giờ từng trang, vừa đọc vừa nhùi mày, lắc đầu. Nhưng hình như Mẹ chực nhớ lời của ông nói sáng nay, nên không lắc đầu nữa, mà chăm chú đọc mấy trang đầu để còn kịp giảng bài bữa đó.

Mẹ coi lại tã cho tôi rồi gói tôi vô cái khăn vải đã ấp ủ tôi từ nhà, vượt bao thành thị trên chiếc xe đò ngộp thở, và ấp ủ tôi cả đêm qua tới giờ. Mẹ đeo tôi lên ngực, rồi cầm sổ sách để lên lớp. Cả lớp học đang bàn tán xôn xao về cô giáo mới. Chỉ có mười lăm đứa con nít mà ồn ào, lộn xộn. Mẹ vào lớp, đứng ở gần bục giảng, mà học trò cũng tỉnh bơ,

ngó cô giáo mới rồi nói chuyện tiếp. Mẹ đưa tay, dùng mu bàn tay, gõ ba cái lên bảng. Học trò xoay lại nhìn, nhưng chưa chịu về chỗ. Mẹ nói khoan thai, rõ ràng:

- Các em giữ trật tự và yên lặng. Nếu em nào làm ồn hoặc không muốn học, cô sẽ mời em đó ra khỏi lớp.

Cả lớp liền im phăng phắt. Ai nấy tự động về chỗ ngồi. Lớp học không có bàn cho thầy cô. Chỉ có một tấm bảng đen rách nát, vài viên phấn gãy, và những vật tre đóng tạm bợ để làm bàn cho học trò viết. Học trò ngồi bệch dưới đất. Mẹ giở sổ điểm ra, bắt đầu cái thủ tục mà người ta gọi là ‘điểm danh.’ Lớp này là lớp Hai. Mười lăm tiếng “Dạ” râm ran chạy quanh lớp. Gọi xong cái tên cuối cùng thì Mẹ bắt đầu ghi ngày, tháng, năm và tựa bài tập đọc lên bảng. Mẹ mở tập ‘giáo án’ mà ông hiệu trưởng đưa sáng nay ra, ngượng ngịu đọc từng chữ như người làm nghề nói láo không thạo việc. Mẹ lúng túng như cô sinh viên sư phạm lần đầu tập đứng lớp. Mẹ vừa đọc, vừa cố tập trung vì lời răn đe của ông hiệu trưởng lại cứ vang lên trong đầu. Đang giảng bài, Mẹ thấy có ai đứng ngoài cửa, nên dừng lại và ngó lên. Ông hiệu trưởng nãy giờ đang đi ‘kiểm tra’ coi Mẹ giảng có đúng như hiệu lệnh của ông ta hay không. Ông ta khoát tay ra hiệu cho Mẹ tiếp tục. Mẹ đọc tiếp. Khó khăn lắm Mẹ mới giảng xong bài tập đọc. Chợt có tiếng keng ở đầu trường. Cả đám học trò không chờ cô giáo mới cho phép, đã túa ra sân để chạy chơi và tới cái tràng bánh kẹo của bà Lén. Mẹ thờ phào, đưa hai tay phủi phủi, rồi lè lẹ chạy về phòng, rửa tay thật nhanh để cho tôi bú. Vừa nghe keng là Mẹ túm tôi lại, đeo lên ngực, và trở lại lớp.

Không phải đứa nào cũng có tiền để ăn quà vặt. Có nhiều đứa tới đứng nhìn cho đỡ thèm. Không được ăn bằng miệng thì ăn bằng mắt. Nhiều đứa sáng ra rầy phụ cha mẹ làm đồng, trưa chưa được ăn cơm đã phải đi học. Bụng lép thì khó tiêu thụ chữ hơn là bụng no. Bà Lén biết hoàn cảnh tụi nó. Có lúc cũng thương, cho mỗi đứa một cục kẹo dứa nhỏ xíu. Miếng khi đói, gói khi no. Mấy cục kẹo đó, tiền vốn không bao nhiêu, nên bà Lén không tiếc. Vợ chồng bà cũng được chỗ ở tốt, lại được đồng vô đồng ra, nên lâu lâu bà cũng muốn làm phước. Không con cháu, có con nít cười giỡn cũng an ủi.

Sau giờ chơi là môn chính tả. Mẹ nhắm mắt mà đọc, không cần phải chia lương tâm và cái miệng thành hai chiến tuyến. Rồi tới phần toán cộng. Đề toán số một: “Cô du kích A bắn rớt 5 máy bay Mỹ. Đồng chí C bắn rớt 8 máy bay Mỹ. Vậy tổng cộng có bao nhiêu máy bay Mỹ bị bắn rớt?” Đề toán số hai cũng là di sản của chiến tranh: “Em hãy quan sát con chuồn chuồn. Nó giống cái gì?” Câu đáp: Giống máy bay trực thăng của Mỹ. Câu hỏi kế tiếp: “Có ba con chuồn chuồn trên hàng rào kẽm gai, và năm con chuồn chuồn đang bay trên trời. Vậy có bao nhiêu chiếc máy bay trực thăng của Mỹ?” Hèn chi hỏi sáng này Mẹ coi bài giảng - danh từ chính thức là ‘giáo án’ - mà cứ lắc đầu. Nhìn chuồn chuồn thấy máy bay Mỹ. Lập luận kiểu này thì Mẹ không quen. Mấy bữa trước, Mẹ nói làm cô giáo là một thiên chức và một niềm vui, Mẹ sẽ rất hạnh phúc được đi dạy lại, nhưng tôi không chắc lắm. Không có gì chắc chắn ở thời đại này.

Tiếng keng thứ tư vang lên. Học trò tan học, không đứa nào đợi cô

giáo lên tiếng, ôm tập chạy về nhà. Tụi nó phải chạy thật nhanh để ăn phần cơm trưa bị đình trệ gần nửa ngày. Những đứa bé khăng khiu, tong teo, chạy ủa qua sân đất, như những con dĩa trắng cao căng. Mẹ cũng theo học trò băng qua sân, nhưng không ra cổng mà đi về phía cuối trường về phòng, cột cửa lại. Mẹ cho tôi bú, rồi mới dỡ nồi cơm canh nấu hồi trưa, ăn lần thứ hai. Bà Lén nói vọng qua:

- Trời còn nắng. Vợ chồng tui qua xóm trên mua ít rau củ. Cô có muốn mua gì hôn?

- Dạ, Dì mua dùm con một rô rau dền.

Mẹ ăn xong, lấy khăn nhúng nước để lau mình vì không có chỗ tắm, rồi ôm tôi ngủ. Mẹ phải ngủ nhiều thì mới có sữa cho tôi. Lạ nước lạ cái, tôi lại còn nhỏ, nên Mẹ lúc nào cũng cẩn thận, cột dây thật chặt khi ở trong phòng. Mẹ chưa kịp ngủ thì nghe tiếng bước chân bên ngoài. Ông hiệu trưởng thừa lúc ông bà Lén không có nhà, rề qua phòng chúng tôi. Ông ta thì thào:

- Tôi đây! Tôi muốn thăm chị một chút.

Mẹ ôm tôi, nằm im thin thít, không động đậy, không lên tiếng. Sáng nay, lúc cho mượn ba cục gạch bắt bếp, bà Lén đã dặn nhỏ với Mẹ là phải cẩn thận, dè dặt với ông hiệu trưởng. Bà ta kể cho Mẹ nghe chuyện ông liên tục tán tỉnh những cô giáo mới bị đổi về trường, nhất là những cô còn trẻ và có nhan sắc. Ông hiệu trưởng chờ hoài không nghe tiếng trả lời, bèn giơ tay giật cửa. Mẹ cột chặt quá, ông ta không kéo ra được, nên gõ bồm bộp lên vách lá:

- Ê! Mở cửa đi! Chị kia, sao không lên tiếng?

Chờ lâu, mắt kiên nhẫn, lại sợ có người đi qua thấy, ông ta nghiêng rặng, hậm hực nói:

- Liệu hồn! Tao báo cáo lên cấp trên rồi tống cổ hết hai mẹ con mày về xứ cho biết tay!

Chiều đó, bà Lén về, Mẹ mời bà qua chỗ chúng tôi để thưa chuyện, vì không muốn chồng bà nghe thấy:

- Con là gái có chồng, có con. Ở chỗ xa xôi không thân thuộc, lại có nhiều điều bất tiện. Dì thương, làm ơn bảo bọc dùm mẹ con con, con mang ơn Dì.

Bà Lén biết rõ tính sở khanh của ông hiệu trưởng. Tuy chồng bà có họ hàng với ông, và vợ chồng bà hàm ơn ông ta, nhưng bà Lén không ưa thói dè dặt của ông hiệu trưởng. Dù Mẹ không nói ra, nhưng bà Lén cũng đoán được sự tình.

- Xấu như ma mà nó còn không tha. Cô đẹp như vậy, nó mà tha mới lạ. Nhưng đừng lo, tui coi cô như con cháu. Để tui dùm chừng con dề già này, không cho nó động tới cô.

Ngày thứ hai đi dạy, Mẹ nhắm mắt để tôi lại phòng, vì ông hiệu trưởng đã cấm không được đem tôi theo nữa. Mẹ chưa biết gọi tôi cho ai, mà tôi thì còn ngủ li bì, nên Mẹ bấm bụng để tôi trong phòng một mình. Vừa nghe tiếng keng đầu tiên báo hiệu giờ vô lớp thì Mẹ phóng như tên qua sân trường để tới lớp. Keng ra chơi chưa keng hết tiếng đầu Mẹ đã ra tới cửa để chạy về ẩm tôi cho bú, thay tã. Mẹ vừa dạy vừa nghĩ tới tôi đang ở trong phòng, lòng xốn xang. Vừa tan lớp, Mẹ về ôm tôi, hôn lên trán tôi, rồi hát cho tôi nghe. Bài ru em Mẹ đã hát cho anh chị tôi khi còn ở nhà, êm ả và đầy yêu thương. Nay Mẹ cũng hát những bài ru ấy ở miền hoang vu xa xôi này, nghe sao lạc

lõng và buồn tênh.

Mẹ tới dạy được hai ngày thì có chỉ thị Sở Giáo Dục xuống thanh tra trường tuần sau đó. Mẹ cứ thắc mắc, tại sao người ta cứ gọi là “Sở,” nghe giống như sở thú. Tất cả mọi cơ quan hành chính của Nhà Nước đều được bắt đầu bằng chữ Sở: Sở Giáo Dục, Sở Lao Động, Sở Công An. Từ khi đổi đời tới giờ, có nhiều thay đổi về danh xưng, tên đường, và từ ngữ làm Mẹ nhức đầu. Mẹ không muốn nghĩ tới, nhưng đã là một nhà giáo, thì không thể không nghĩ tới những chuyện có liên quan đến chữ nghĩa được. Ông hiệu trưởng biểu Mẹ lên gặp riêng, rồi răn đe đủ điều, vì ông nói, ông không muốn Mẹ làm xấu điểm thi đua của trường, ông khó lên lương, thăng chức. Mẹ tránh không nhìn vào mặt ông, chỉ nói thật gọn:

- Tôi biết, thưa Thầy.

Ông hiệu trưởng dòn hết nỗ lực chuẩn bị đón phái đoàn thanh tra. Ông ta treo cờ đỏ sao vàng ngay cổng trường, dặn bà Lén quét cho sạch khoảng đường trước cổng trường, rồi từ cổng quét vô hết sân trường. Học trò phải đeo khăn quàng đỏ cho đúng cách, phải đọc đi đọc lại cho đều và lớn “Năm Điều Bác Hồ dạy thiếu nhi,” và phải gân cổ hát bài quốc ca mới “Đoàn quân Việt Nam đi...” cho vang dội suốt mấy ngày trời. Trong giờ chơi, học trò được chia thành tổ rồi tập hành quân, “Một hai, một hai, một hai, Bên phải, quẹo! Một hai, một hai, Một hai, Đứng sau, quay! Một hai, một hai...” Bà Lén không bán bánh kẹo được cả tuần lễ. Cả bốn lớp đều phải tập chào. Nếu phái đoàn ghé lớp, lớp trưởng sẽ hô, “Học sinh, đứng!” Sau khi rậm rạp đứng dậy, cả lớp sẽ hô lớn, “Chúng em kính chào Ban Thanh Tra!”

Những chuẩn bị đón phái đoàn thanh tra làm cho ngôi trường nhỏ rộn rịp hơn cả đón Tết. Cái xứ nghèo này, Tết cũng chỉ hơn ngày thường được ít đòn bánh tét, một cái áo mới là cùng. Nhưng Ban Thanh Tra từ trên trung ương xuống là một biến cố long trọng, như thể giới đón coi sao chổi Harley mười năm sau. Sao chổi Harley viếng trái đất một lần mỗi 75 năm. Thế giới hồi hộp chờ đợi, say đắm ngắm nhìn, rộn ràng nghiên cứu, phỏng ước, bàn luận. Có sao vài ngàn năm mới đến. Nhưng nó ở trên trời, nó đến rồi đi, có sáng chói, có huyền bí, có hiểm hoi, thì cũng chỉ là một mớ kiến thức vô dụng. Nên xét ra, Ban Thanh Tra còn mang đến chấn động cao cho ngôi trường nghèo này hơn là bất cứ một hiện tượng thiên văn kỳ vĩ nào.

Sáng đó, ông hiệu trưởng có mặt ở trường thật sớm. Học sinh của tất cả các lớp cũng đã tề tựu đông đủ ở trong sân trường, đứng theo hình chữ U để đón phái đoàn. Các thầy cô giáo đứng bên cạnh học sinh của mình để giữ trật tự. Phái đoàn đi xe gắn máy tới cổng trường lúc 9 giờ. Cả trường đã đứng đợi từ 8 giờ sáng. Nhiều học sinh bắt đầu mỏi chân và thấy chán, nhưng ông hiệu trưởng đảo khắp sân để nhắc mọi người phải đứng yên. Vừa nhắc thấy bóng phái đoàn, ông hiệu trưởng tất tả chạy ra cổng đón. Cậu học sinh làm lớp trưởng lớp Bốn hô lớn:

- Học sinh, nghiêm!

Tất cả học sinh nhanh nhẩu đứng thẳng người, hai chân khẹp sát vào nhau, hai cánh tay áp chặt vào người, hai bàn tay nắm chặt. Ông hiệu trưởng đon đả đi thụt lùi, vừa đi vừa cười vừa nói với ông trưởng đoàn. Đến giữa sân thì ông dừng lại và xoay người

nhìn về phía cậu lớp trưởng lớp Bốn. Cậu này lại đồng dục hô lớn:

- Học sinh, chào!

Thế là sáu mươi cái miệng rậm rấp:

- Chúng em kính chào Ban Thanh Tra!

Cậu học sinh lớp Bốn lại hô lớn:

- Học sinh, ca!

Sáu mươi cái miệng lại cử động, hát bài “Đoàn quân Việt Nam đi...” Ông hiệu trưởng vui lòng ra mặt. Lại có tiếng hô:

- Học sinh, đọc!

Tất cả đều đồng loạt đọc sang sảng như bầy kết:

- Năm điều Bác Hồ dạy thiếu nhi. Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào. Học tập tốt, lao động tốt. Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt...

Sau hai tiết mục hát và đọc, là phần trình diễn hành quân. Tiếng hô lại vang lên:

- Học sinh, đi!

Sáu mươi đôi chân thốc thốc giày mòn guốc vá bắt đầu nhịp bước. Cái hình chữ U di chuyển về phía cổng trường, đi được mười bước thì lại có tiếng hô:

- Học sinh, quay!

Sáu mươi thân hình cùng xoay, rồi theo tiếng “Học sinh, đi!” lại đi ngược về chỗ cũ. Ông trưởng đoàn thanh tra chùng đã thấy đủ, khoát tay cho ông hiệu trưởng cho học trò về lớp. Ông hiệu trưởng lúm khúm mời Ban Thanh Tra về văn phòng của mình. Phái đoàn quay lưng và bắt đầu đi về hướng văn phòng thì có một học sinh đánh rắm thật lớn. Ông trưởng đoàn quay phắt lại, gườm

mắt nhìn đám học sinh rồi ra lệnh:

- Im lặng!

Học sinh cả thầy đều thẳng người, ưỡn ngực, nín thở. Phái đoàn đi tiếp. Ông trưởng đoàn cho những thanh tra viên đứng bên ngoài, một mình ông vào. Xong ông hỏi lớn, giọng gay gắt:

- Sao còn chưa bảo các đồng chí giáo viên lên đây trình diện?

- Dạ, thưa đồng chí trưởng đoàn! Tôi đi liền!

Ông hiệu trưởng hốt hải chạy đến phòng học đầu tiên, dặn cô giáo phụ trách đi kêu các thầy cô khác lên trình diện. Họ tất tả chạy lên văn phòng, đứng phía ngoài chờ cùng với ba thành viên của Ban Thanh Tra. Ông hiệu trưởng cho gọi từng thầy cô giáo vào. Đến phiên Mẹ, ông trưởng đoàn thanh tra nheo mắt hỏi:

- Chị là giáo viên chủ nhiệm lớp nào?

- Dạ, tôi dạy lớp Hai.

- Sao bụng chị to thế? Có chữa à?

Ông hiệu trưởng xen vào:

- Thưa anh, cô ta mới sanh gần hai tuần. Còn đang cho con bú.

Ông thanh tra không để ý tới ông hiệu trưởng, hỏi tiếp:

- Thế ai trông con chị khi chị lên lớp?

Mẹ đáp:

- Dạ, tôi để cháu lại trong phòng.

- Như thế thì hiệu quả lao động của chị làm sao tốt được? Tôi cho chị nghỉ dạy một ngày để đưa nó về cho gia đình trông. Vừa đi dạy, vừa

bé con, thì dạy đếch gì!

Mẹ khẩn khoản:

- Thưa anh, con tôi còn nhỏ quá, cần bú sữa mẹ. Tôi không có tiền để mua sữa cho cháu.

- Chị phải gọi tôi là đồng chí thanh tra! Ở đây chả có ai anh em gì với chị cả! Việc cho con bú sữa mẹ hay sữa hộp là việc của chị, không liên can đến tôi. Chị muốn dạy thì đưa nó về rồi trở lại. Không muốn dạy thì cứ ở nhà cho nó bú, không cần trở lại đây. Lý lịch của chị đã đen như bùn, chị lại ương ngạnh như thế, uống công Nhà Nước đã khoan hồng cho chị.

- Xin ông trưởng đoàn xét lại. Con tôi sanh non. Cháu cần sữa mẹ.

Mẹ ưỡn lưng mấy lần mà không nói được chữ ‘đồng chí.’ Ông trưởng đoàn coi như không nghe Mẹ nói gì, khoát tay về phía cửa, và quát:

- Người kế tiếp!

Mẹ đi ra, nước mắt rơi lã chã. Mẹ về lớp, chờ tiếng trống tan trường mà hôm đó, Mẹ cứ chờ, nó cứ triền miên không đến. Học trò thấy cô giáo khóc thì thắc mắc, nhưng không dám hỏi. Bữa nay, chúng nó cũng ngoan hơn bình thường vì có ban thanh tra. Kềng vừa kêu, Mẹ về phòng cho tôi bú. Nước mắt của Mẹ rớt như mưa trên mặt tôi, chảy lên hai bầu vú, len vào miệng tôi. Tôi đã cảm nhận nước mắt của Mẹ từ trong bụng cho đến những ngày tôi còn đỏ hỏn, những ngày đầu tiên Mẹ con tôi lưu lạc xứ khác. Mẹ cho tôi bú xong thì gói ghém hành lý để đưa tôi hồi cư.■



Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 534-4133



- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ **DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.**

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người Già

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sùng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN

Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683

(góc Magnolia & McFadden)

Sổ Tay Thường Dân Tướng Năng Tiến

Chút Lính Miền Nam

Cho tôi thấp một nén nhang
Khóc người đồng chí
Mà bấy lâu nay tôi cứ đinh ninh là nguy
Tha thứ cho tôi một thể hệ bị lừa !

Lê Phú Khải



Nguồn ảnh: internet

Bạn tôi, tất cả, đều là lính ráo. Chúng tôi không chỉ có chung những năm cầm súng, và một quãng đời tù mà còn chia chung rất nhiều ... có “tật!” Hễ gặp nhau là uống, và câu chuyện trên bàn rượu trước sau gì rồi cũng xoay quanh kỷ niệm về đám chiến hữu hồi còn chinh chiến: những

thằng đã chết, những đứa đang vất vưởng ở quê nhà, hay lưu lạc (đầu đó) nơi đất lạ xứ người.

Thỉnh thoảng, khi (quá) vui, chúng tôi cũng hay mang những vị thượng cấp cũ ra làm đề tài giễu cợt. Hai ông huynh trưởng thường bị nhắc tới để cười chơi là Trần Hoài Thư, và Phan Nhật Nam. Lý do: cả hai vị vẫn nhất định chưa chịu giải ngũ, dù cuộc chiến đã tàn tỵ lâu rồi!

Trung Úy Trần Hoài Thư vẫn thân nhiên đưa quân *Qua Sông Mùa Mận Chín*. Đại Úy Phan Nhật Nam vẫn cứ la hét um xùm qua máy truyền tin (giữa Mùa Hè Đỏ Lửa) như thể là cái mùa Hè năm 1972 đó vẫn còn kéo dài đến bây giờ, dù hơn 40 năm đã lặng lẽ trôi, với cả đồng nước sông – cùng nước suối, nước mưa, nước mắt... – đã ào ạt chảy qua cầu và qua cống.

Sau khi cạn mấy đày, rồi đày mấy ly cạn (và sau màn trình diễn “một ngàn bài Bolero”) tôi hay xin “trân trọng tuyên bố cùng toàn thể các chiến hữu các cấp” rằng :

- Ai viết cái gì tôi cũng đọc tuốt luốt, trừ hai vị thẩm quyền (nhí) này thì khỏi!

- Sao vậy cà?

- Bởi vì thơ với văn của hai ông có nhiều câu mà “lỡ” đọc một là nó bị kẹt luôn trong đầu, gỡ không ra, nên tui không dám đọc thêm nữa:

*Trên đầu ta mũ rừng nhẹ hắng
Trong túi ta một gói thuốc chuẩn
Bắt tù binh mời điều thuốc thơm
Để thấy miền Nam lính hiền ghê gớm*

...

*Ta lính miền Nam hể, vận nước giữa
nghiêng*

*Ta cũng lênh đênh cùng cơn mặt kiếp
Ta trèo lên cây hỏi rừng cho biết
một nơi nào hơn ở Việt Nam ?*

*Có người lính nào bi tráng hơn lính miền
Nam ?*

Trần Hoài Thư (“Ta Lính Miền Nam”)

Không chỉ *bi tráng*, bi hùng, hay bi phẫn mà (đôi khi) người lính miền Nam còn phải đối diện với lắm nỗi bi thương:

“Tôi đi vào ngôi nhà đang âm ỉ cháy, những chiếc cột lớn lồng chông hỗn độn bốc khói xám... Một người đàn bà áo trắng quần đen tay ôm chiếc lăng mây trước ngực ngồi im trên nền gạch đôi mắt nhìn thẳng ngơ ngác. Thấy chúng tôi đi vào chị ta đứng dậy, đứng thẳng người như pho tượng, như thân cây chết với đôi mắt không cảm giác. Thằng bé theo tôi cùng cùng tên hiệu thỉnh viên lên ngay vào bếp kiếm thức ăn. Tôi đi đến trước chị đàn bà...”

- Làm gì chị ngồi đây, không biết đang đánh nhau sao?

Im lặng, đôi mắt ngơ ngác lóe lên tia nhìn sợ hãi. Bỗng nhiên chị ta đưa thẳng chiếc lăng mây vào mặt tôi, động tác nhanh và gọn như một người tập thể dục. Sau thoáng ngác

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

nhiên tôi đưa tay đón lấy... Hai bộ áo quần, chiếc khăn trùm đầu, gói giấy nhỏ buộc chặt bằng dây cao su. Mở gói, hai sợi giây chuyền vàng, một đôi bông tai.

- Của chị đây hả? - Vẫn im lặng. Nổi im lặng ngọt ngào, lạ lùng.

- Con mẹ này điên rồi thiếu úy, chắc sợ quá hóa điên...

Tên lính xua tay đuổi người đàn bà đi chỗ khác. Lạnh lùng, chị ta xoay người bước đi như xác chết nhập tràng.

- Chị kia quay lại đây tôi trả cái này... Tôi nói vọng theo.

Người đàn bà xoay lại, cũng với những bước chân im lặng, trở về đứng trước mặt tôi nhưng đôi mắt bây giờ võ bùng sợ hãi, vẻ hốt hoảng thảm hại làm răn rúm khuôn mặt và run đôi môi... Chị ta còn trẻ lắm, khoảng trên dưới hai bảy, hai tám tuổi, da trắng mát tự nhiên, một ít tóc xõa xuống trán làm nét mặt thêm thanh tú.

Tôi đưa trả chiếc lẵng mây, chị đàn bà đưa tay đón lấy, cánh tay run rẩy như tiếng khóc bị dồn xuống. Chiếc lẵng rơi xuống đất, hai cánh tay buông xuôi mệt nhọc song song thân người. Dòng nước mắt chảy dài trên má. Tôi hươi mũi súng trước mặt chị ta:

- Ngồi đây! Tôi chỉ nòng súng vào bực tam cấp. Khi nào tụi tôi đi thì chị đi theo... Tại sao khóc, nhặt vàng lên đi chứ... Im lặng, chỉ có nổi im lặng kỳ quái, thân thể người đàn bà cứ run lên bần bật, nước mắt ràn rụa... Từ từ chị đưa bàn tay lên hàng nút áo trước ngực...

Không! Không thể như thế được, tôi muốn nắm bàn tay kia để

ngăn những ngón tay run rẩy đang mở dần những hàng nút bóp để phơi dưới nắng một phần ngực trắng hồng! Không phải như thế chị ơi... Người đàn bà đã hiểu lầm tôi...

Chị ta không hiểu được lời nói của tôi, một người Việt Nam ở cùng trên một mảnh đất. Chị ta tưởng tôi thêm muốn thân xác và đòi hiệp dâm! Tội nghiệp cho tôi biết bao nhiêu, một tên sĩ quan hai mươi một tuổi làm sao có thể biết đời sống đầy máu lửa và đôn đàu tui hồ đến ngần này.

Tôi đi lính chỉ với một ý nghĩ: Đi cho cùng quê hương và chấm dứt chiến tranh bằng cách góp mặt. Thê thảm biết bao nhiêu cho tôi với ngộ nhận tui hồ này... (Phan Nhật Nam. Dấu Binh Lửa. Sài Gòn: Hiện Đại, 1969)

Ở thời điểm này, có lẽ, Phan Nhật Nam không hề biết rằng “sự ngộ nhận đôn đàu tui hồ” của dân chúng với những người lính miền Nam chẳng phải là “ngẫu nhiên” đâu. Nó đã được đối phương chuẩn bị rất kỹ, và tuyên truyền rất công phu – theo như nhận xét (gần đây) của giáo sư Nguyễn Văn Tuấn:

“Ngày xưa ở miền Bắc VN, tôi đoán người ta tuyên truyền nói xấu về chế độ miền Nam VN dữ lắm. Bộ máy tuyên truyền ngoài đó đã thành công gieo được vào đầu óc của người dân thường rằng chế độ Mĩ Ngụy rất ác ôn; lính Ngụy chỉ đánh thuê, rất ác ôn đến nỗi họ ăn gan uống máu người...”

Và đây cũng chẳng phải chỉ là chuyện “ngày xưa ở miền Bắc” đâu. Sau khi thắng cuộc “bộ máy tuyên truyền” vẫn tiếp tục bôi bẩn và xỉ nhục những người lính miền Nam, như thể họ vẫn còn là những kẻ thù ác độc và nguy hiểm.

Rành, thử xem qua vài đoạn trong một truyện ngắn (“Chuyện Vui Điện Ảnh”) của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư. Bà viết về “tai nạn nghề nghiệp” xảy đến cho một tài tử nghiệp dư, chỉ vì lỡ thủ vai một



thằng lính miền Nam:

Chú Sa diễn vai thiếu úy Cón (nghe cái tên thôi cũng thấy ghét rồi), một tên ác ôn giết vợ, hãm hại vợ người, tàn sát trẻ nít, huênh hoang phá xóm phá làng, sau chết vì bị chó điên cắn...

Khi chú mặc bộ đồ rằn ri vô mình rồi, ông đạo diễn không chề vào đâu được. Long Xưởng hô máy một cái là nét mặt chú Sa lạnh như người chết, con mắt trắng dã, lừ đừ, nụ cười bí hiểm. Lúc quay cận cảnh khuôn mặt chú còn ghê nữa, da sần sùi, u uẩn như da cóc, tay chân đầy lông lá, cái răng cửa gãy chìa ra



**3111 NW Bucklin Hill Road
Silverdale, WA 98383**

**Business Hours:
Mon-Sat: 11 AM - 9 PM
Sunday: 12 PM - 8 PM**

(360)-662-1205

Vietnamese Noodle Soup – Phở

Pho is a fragrant beef noodle soup unique to Vietnam. The dish consists of rice noodles and a variety of meats mixed in a steamy beef broth or chicken broth seasoned with cinnamon, anise star, cloves and ginger. Chopped green onions and fresh coriander finish each serving. Pho is served with a side plate of garnishes at the table so diners can season the soup to taste. Lime, crunchy bean sprouts, Vietnamese basil, Asian mint and slices of jalapeno pepper enhance the dish's fresh flavor and add texture to this aromatic broth.

Large Bowl ... \$9.95

Small Bowl ... \$7.95

P1 Steak Phở - Phở Tai

Beef noodle soup topped with rare beef eye of round

P2 Brisket Phở - Phở Chín

Beef noodle soup topped with well done brisket

P3 Steak, Brisket Phở - Phở Tai Chín

Beef noodle soup topped with rare beef eye of round and well done brisket

P4 Combination Phở - Phở Tai, Nạm, Gầu, Gân, Sách

Beef noodle soup topped with rare beef eye of round, fatty flank, flank, tendon and tripe

P5 Meatball Phở - Phở Bò Viên

Beef noodle soup topped with beef meatballs

P6 Chicken Phở - Phở Gà

Chicken noodle soup with shredded chicken breast

P7 Tofu Phở

Chicken broth noodle soup topped with tofu and vegetables

P8 Phở without Meat \$5.95

Vermicelli Bowl - Bún

All rice noodle dishes are served in a bowl with fresh head lettuce, cilantro, bean sprouts, shredded carrots, chopped peanuts and Vietnamese sauce.

V1 Bún Chả Giò

Vietnamese eggroll with vermicelli noodle \$7.95

V2 Bún Tofu

Grilled tofu and vegetables \$7.95

V3 Bún Special - Bún đặc biệt

Grilled prawns, beef or chicken with eggroll \$10.95

Side Orders

Meatball & Broth \$5.00

Noodle or Broth small \$2.50

Extra Lime (3 pcs) \$0.75

Extra Vegetables \$1.50

Small Dish of Jalapenos \$0.75

Beverages

Soft Drinks
Nước Ngọt \$1.75

Soybean Milk (cold)
Sữa Đậu Nành \$2.50

Vietnamese Style Drip Coffee with Condensed Milk (Hot or iced)
Café Sữa \$3.25

Vietnamese Style Drip Coffee: Black (Hot or iced)
Café Đen \$3.25

Appetizer – Khai Vị

Fresh springroll served with noodles, lettuce, and choice of meat or tofu

A1 Vietnamese eggroll - Chả Giò
3 rolls \$5.25 one \$1.85

A2 Shrimp springroll - Gỏi Cuốn Tôm
2 rolls \$5.25 one \$2.75

A3 Chicken springroll - Gỏi Cuốn Gà
2 rolls \$5.25 one \$2.75

A4 Tofu springroll - Gỏi Cuốn Chay
2 rolls \$5.25 one \$2.75

Teriyaki Entrees

Served with steamed rice and stir-fried vegetables (substitute brown rice for \$0.75 or fried rice for \$1.50 extra)

Chicken Teriyaki \$7.50

Pork Teriyaki \$7.50

Beef Teriyaki \$8.95

Tofu Teriyaki \$6.95

Chicken & Pork \$8.50

Chicken & Beef \$8.75

Pork & Beef \$8.95

Tofu with Pork, Chicken or Beef \$7.95

Chung's Special with Pork, Chicken & Beef \$10.95

Half order of Chicken, Pork, Beef or Tofu \$5.25

Side Orders

Steamed Rice
Small \$2.50
Large \$5.00

Veggies
Small \$2.50
Large \$5.00

Fried Rice
Small \$3.75

Brown Rice
Small \$2.50
Large \$5.00

Stir-Fried Hong Kong Noodles & Veggies \$6.95

Stir-Fried Hong Kong Noodles with Chicken, Pork or Tofu \$8.50

Stir-Fried Hong Kong Noodles with Beef \$9.95

Stir-Fried Hong Kong Noodles with Shrimp \$10.95

Chicken Fried Rice \$7.50

Shrimp Fried Rice \$9.50

Pork Fried Rice \$7.50

Beef Fried Rice \$8.95

Veggie Fried Rice \$6.95

một nụ cười chết chóc với lỗ trống sâu hun hút.

Hồi đầu mọi người còn khen chú mặc bộ đồ mắc toi đó coi oai thiệt, nhưng rồi sau đó nín bần bật, người ta quên chú Sa ở hẻm Cửa Gà đi, chỉ còn lại thằng Cón ác ôn. Thằng Cón cưỡng hiếp vợ một cán

nó nhát hoai, lì lợm, không ăn cơm là bị chú Sa ăn thịt. Rõ ràng là án tượng về thằng thiếu úy Cón mạnh mẽ quá sức tưởng tượng, rõ ràng là người ta bị giết mình bởi tội ác.

Bà con ngại ngần ác cảm giạt xa chú ... Chú Sa thấy đây đúng là một tai nạn ...



bộ Đảng mình đang mang thai.

Tôi chùng biết đưa bé kia không phải con mình, hấn xé đưa nhỏ làm hai ngay trên giường đẻ, trước mặt người mẹ, cầm bằng đã giết chị ta. Phim bạo liệt, trần trụi. Thằng Cón chết, nó cũng không chết bình thường như người ta, nó chết trong dần vật.

Cái mặt lạnh tanh gớm ghiếc của nó co giật méo xệch, bọt mép sùi sụt. Nó cắn vô mấy thằng lính đứng quanh nó. Diên đại tới lúc bị bắn chết. Mọi người theo dõi thằng Cón chết, vừa hả hả vừa ghê tởm...

Chú Sa vẫn tiếp tục đi về trên con hẻm hẹp te mà nghe trống vắng thênh thang. Tụi con nít nghe tiếng xe đạp chú tè tè lọc cọc thì chắc mẩm đưa nào đưa nấy mặt xanh mặt tím chạy vô nhà trốn. Tụi nó hỏi nhau: “ông đi chưa?”, cũng tại má tụi

Cái “tai nạn” riêng của Chú sa chỉ xảy ra trong phạm vi của một con hẻm nhỏ và sẽ không kéo dài lâu. Còn hàng triệu thằng lính miền Nam thật – cùng vợ con, thân nhân của chúng – không chỉ phải chịu đựng sự

“ngại ngần ác cảm” của đám đông mà còn bị Nhà Nước Cách Mạng kỳ thị (và miệt thị) không biết đến bao giờ!

Mãi cho đến ngày 2 tháng 5 năm 2014, người ta mới nghe một viên chức ngoại giao của phe thắng cuộc, Thứ Trưởng Nguyễn Thanh Sơn, nói đôi lời tử tế:

Ngày xưa ta không thể nói là không có chính phủ Việt Nam Cộng hòa ở miền Nam. Đó là chính phủ cũng được quốc tế thừa nhận chứ. Đó cũng là một nhà nước có quân đội thực thi nhiệm vụ quốc gia của họ để bảo vệ chính nghĩa theo lý tưởng của họ.

Và đó cũng chỉ là sự tử tế ngoài miệng! Ngày 12 tháng 4 vừa qua, công an quận Hoàn Kiếm đã bắt giữ và buộc tội (“gây rối trật tự công cộng”) một số thanh niên đã mặc

quân phục hay áo thun màu đen có biểu tượng Quân lực Việt Nam Cộng Hoà, trong cuộc tuần hành vì cây xanh ở Hà Nội.

Các bạn trẻ mặc áo thun đen có biểu tượng QLVNCH. Ảnh: Nguyễn Lân Thăng

Hai tuần sau, sáng 27/4/2015, công an quận Hoàn Kiếm đã kết hợp với công an Nghệ An khám xét nhà của anh Nguyễn Việt Dũng (tức Dũng Phi Hồ) tịch thu quân phục lính VNCH của anh Dũng.

Việc gì mà phải hốt hoảng đến nỗi “khám nhà,” “tịch thu” và “vu vạ” tội trạng cho vài thanh niên chỉ vì y phục mà họ mặc trên người như thế? Chẳng lẽ cái chế độ hiện hành có thể bị rung chuyển chỉ bởi vài cái áo (“thun màu đen, có biểu tượng Quân lực Việt Nam Cộng Hoà”) sao?

Hơn nửa thế kỷ tuyên truyền lừa gạt, bôi bẩn, miệt thị những kẻ thua cuộc (bộ) chưa đủ nguôi ngoai thù hận hay sao? Năm trọn quyền bính của cả một nhà nước trong tay mà sao có thể hành xử một cách đê tiện, và tiểu tâm đến thế?

Dù thế, thời gian đã không đứng về phe thắng cuộc, và đã dần hé mở dần chân dung của những người lính miền Nam:

Cho tôi thấp một nén nhang
Khóc người đồng chí
Mà bấy lâu nay tôi cứ đinh ninh là nguy
Tha thứ cho tôi một thế hệ bị lừa !
Năm tháng đi qua
Gần hết cuộc đời tôi mới ngộ ra
Không giọt máu Việt Nam nào là nguy
Trừ những thằng bán nước - đi đêm

Lê Phú Khải

BỐN MƯƠI NĂM HÀNH-TRÌNH



Cộng-đồng Người Việt Tỵ-nạn đến đặt vòng hoa tại đài tưởng-niệm các chiến-sĩ trong quân-đội Úc đã hy-sinh trong chiến-tranh Việt-Nam

Bốn mươi năm đã quá đủ

Năm nay là chẵn 40 năm, sau biến-cố 30-4-1975, Miền Nam Việt-Nam bị rơi vào tay những người cộng-sản. Biến-cố này được thế-giới biết với sự-kiện Sài-gòn bị thất-thủ (the fall of Saigon) vào sáng ngày 30-4-1975.

Năm nay, tất cả các cộng-đồng người Việt lưu-vong ở khắp nơi trên toàn thế-giới đều tổ-chức tưởng-niệm sự việc đau thương này. Và cho dù hình-thức các sinh-hoạt đặc-biệt vào dịp này có khác nhau, song cùng là một tâm-tình, một chủ-y đồng hướng lòng về chốn quê cha đất tổ đang trong gông cùm của một chế-độ độc-tài đảng trị và đại-hoạ vong-quốc kề cận.

Úc-châu là nơi có con số người Việt-Nam đến tỵ-nạn nhiều thứ hai so với cộng-đồng người Việt tỵ-nạn tại Hoa-kỳ. Thành vậy mà tại đây cũng có nhiều sinh-hoạt rộn-ràng vào dịp này. Ngoài các buổi tưởng-niệm tại từng tiểu-bang thì cộng-đồng người Việt Tỵ-do Liên-bang Úc-châu đã tổ-chức ngày biểu-tình tưởng-niệm 40 năm Miền Nam tại thủ-đô Canberra của nước Úc. Đồng-bào từ khắp các

tiểu-bang tề-tụ về đây. Gần nhất là Sydney thì cũng cách 300 cây số và xa nhất là Perth phải mất bốn giờ bay. Vậy nên chỉ có bác-sĩ Nguyễn Anh Dũng chủ-tịch Cộng-đồng Người Việt Tỵ-do Tây Úc đại-diện cho cả cộng-đồng để bay về chung lòng với an hem đồng-bào. Song tinh-thần cao nhất chắc phải kể đến bà con thuộc Cộng-đồng Người Việt Tỵ-do Queensland. Không kể chi-phí 12 ngàn đồng cho một chuyến xe buýt mà khi chia ra thì mỗi đầu người cũng phải góp hai trăm Úc-kim, thì người tham-dự còn phải ngồi trên xe buýt suốt một lộ-trình kéo dài 17 tiếng đồng hồ cho lượt đi và 17 tiếng cho lượt về. Vậy mà số bà con tham-dự cũng không ít.

Riêng tại Tiểu-bang Victoria, để đánh dấu 40 năm định-cư trên đất Úc, Cộng-đồng Người Việt Tỵ Do tại đây đã nỗ-lực thực-hiện một dự-án là kêu gọi đồng-bào đóng góp để tặng cho Bệnh-viện Nhi-đồng của thành-phố Melbourne (Royal Children Hospital) nửa triệu Úc-kim. Việc gây quỹ được tiến hành nhiều cách với sự tham-gia của các Hội-đoàn, Đoàn-thể. Đặc-biệt nhất

là buổi kêu gọi trên đài phát-thanh sắc-tộc SBS (Radio thon) do Đức cha Vinh-son Nguyễn Văn Long và Thượng-toạ Thích Phước Tấn thuộc chùa Quang Minh đích thân phụ-trách các đường dây điện-thoại gọi đến.

Cho dù còn vài ba chương-trình chưa kết-toán, nhưng trước ngày 30-4-2015, kết quả sơ-khởi là Cộng-đồng đã trực-tiếp chuyển tận tay người đại-diện Bệnh-viện Nhi-đồng tám chi-phiếu trên nửa triệu Úc-kim.

Thành vậy mà trong kháng từ đầu tháng Tư 2015 đến nguyên trọn thanlg 5-2015, Cộng-đồng và đồng-bào cứ như chạy “show” với các sinh-hoạt...Hết Hội này đoàn nọ gây quỹ, đi biểu tình, lễ tưởng-niệm nơi này nơi khác, giỗ Tổ Hùng Vương...đến độ có nhiều người nói đùa là cứ như bị “khủng bố”.

Song-song với các sinh-hoạt là chiến-dịch “We are One”, đi xin chữ ký cho nhân-quyền tại Việt-Nam, với sự tiếp tay của đài SBTN và ca-sĩ Huỳnh Phi Tiễn của trung-tâm Asia sang tận nơi để hát cổ võ.



Bốn mươi năm tỵ nạn sống niềm tin

Phía Công-giáo, năm nay, Đại-hội Thánh-mẫu kỳ 2 đã được Cộng-đồng Công-giáo Việt Nam - Tổng-giáo-phận Melbourne tổ-chức vào hai ngày Thứ Bảy 02 và Chủ-nhật 03 tháng 5-2015 tại Trung-tâm Công-giáo Hoan Thiện, tiểu-bang Victoria, Úc-châu với chủ-đề **“Cùng Mẹ Lavang Đồng Hành với dân tộc Việt”**

Ngoài chủ-đề, Đại-hội cũng hướng vào mốc-điểm thời gian 40 năm tỵ-nạn sống Niềm Tin. Trong phần diễn-văn khai-mạc, đức giám-mục Vinh-sơn đã nhấn mạnh đến sự đồng-hành của Mẹ La-vang trên lộ-trình đi tìm tự-do; trong cuộc hành-trình đầy gian-nan và nhắc nhớ đến nhiệm-vụ phải làm chứng-tá cho đức tin tại khắp mọi nơi như một khí-cụ để qua đó Đức Ki-tô



thể-hiện sự tự-do, công-bằng, bác-ái và nhân-bản ; đặc biệt là cho Quê-hương Việt-Nam.

Trong Thánh-lễ khai-mạc do Đức Giám-mục Vinh-sơn Nguyễn Văn Long - phụ-tá Tổng-giáo-phận Melbourne chủ-tế, còn có sự hiện-diện của các đức giám-mục Mi-ca-e Hoàng Đức Oanh đến từ giáo-phận Kontum - Việt-Nam; đức giám-mục Hilton Deakin; đức giám-mục Mark Edwards; đức ông Greg Bennett, đại diện Đức Tổng-giám-mục Melbourne; linh-mục Giu-se Tiến Lộc DCCT Việt-Nam; linh-mục Phê-rô Nguyễn Văn Khải DCCT đến từ Rô-ma và khoảng hai mươi linh-mục Việt-Nam thuộc Tổng-giáo-phận Melbourne và toàn ban Ban-chấp-hành Cộng-đồng Người Việt Tự Do tiểu-bang Victoria.

Lời chào mừng của Đức Giám-mục Vinh-sơn Nguyễn Văn Long

Kính thưa quý linh mục, tu sĩ và anh chị em

Tôi xin nhân danh Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam Tổng Giáo Phận Melbourne chào đón tất cả quý cha, quý tu sĩ và anh chị em từ khắp nơi xa gần đến tham dự Đại Hội Thánh Mẫu La Vang 2015 tại Trung Tâm Hoan Thiện.

Thấm thoát đã

40 năm từ ngày người Việt tỵ nạn cộng sản bỏ nước ra đi trong túi nhục, nước mắt và sự chết. Biết bao nhiều đồng bào ruột thịt đã bỏ mình trên biển cả hay trong rừng sâu, trong những cuộc vượt biên tìm tự do.

Chúng ta- những người may mắn còn sống sót và được định cư trong những quốc gia tự do – là những chứng nhân cho đức tin và cho những giá trị nhân bản bất khả xâm phạm.

Phiến đá mà người thợ xây loại bỏ lại trở nên đá tảng góc tường.

Quả thế, lời Thánh Vịnh đã



Đức giám-mục Mi-ca-e Hoàng Đức Oanh và đoàn đồng-tế tiến lên lễ-đài

một phần nào được ứng nghiệm nơi những con người “đi tản buồn” năm xưa. Chúng ta ra đi trong đau khổ, túi nhục, nước mắt và sự chết. Có ai dù may mắn hơn thì cũng chỉ đến đây với hai bàn tay trắng. Thế nhưng Thiên Chúa, trong sự quan phòng kỳ diệu của Ngài, đã phục hồi danh dự cho chúng ta. Hơn thế nữa, Ngài còn dùng chúng ta làm khí cụ của Ngài. Người Việt tỵ nạn Công Giáo chúng ta lại trở thành niềm kiêu hãnh của Giáo Hội địa phương. Từ Úc Châu đến Mỹ Châu, từ Nhật Bản, Đài Loan...cho tới Âu



Châu, nơi đâu có dấu chân người Việt Công Giáo thì nơi đó có chúng ta đức tin.

Đại Hội là một biểu tượng của sự trưởng thành, hội nhập và năng động của chúng ta. Chúng ta cùng Mẹ La Vang hát bài ca Magnificat:

Đấng Toàn Năng đã làm cho chúng ta bao điều kỳ diệu.

Danh Ngài thật chí thánh chí tôn.

Chúng ta cùng Mẹ Maria xác tín vai trò của mình trong chương trình cứu độ của Thiên Chúa. Chúng ta không quên đi sứ mạng mà Ngài đã trao phó cho chúng ta là những khí cụ của Phúc Âm, của tự do, công bình, sự thật và sự viên mãn của triều đại chính trực. Đây chính là mục đích

tối hậu của Đại Hội.

Chúng ta, những người Việt tha hương và con cháu của các Thánh tử đạo cùng nhau duy trì và phát triển những truyền thống đức tin của người Công Giáo Việt Nam. Chúng ta là những người tỵ nạn

cộng sản, là "phiên đá mà người thợ xây loại bỏ: lại trở nên những người canh tân cho Giáo Hội địa phương và là hạt nhân cho công cuộc công lý hoá cho đất nước dưới ách cộng sản.

Năm 2015 đánh dấu 40 năm biến cố bi thương của đất nước và cách riêng của người Việt tỵ nạn trên khắp thế giới tự do. Đại Hội sẽ không chỉ nhìn lại quá khứ thương đau và giấc mơ chưa thành. Đại Hội sẽ là cơ hội thôi thúc chúng ta nhìn

về tương lai và cùng nắm tay nhau thể hệ này qua thế hệ khác, dưới tà áo Mẹ La Vang, tranh đấu cho một Việt Nam nhân bản, pháp quyền, công lý và hoà bình viên mãn như dân riêng Chúa lưu đầy hương về đất hứa.

Xin Thiên Chúa, qua sự cầu bầu của Đức Mẹ La Vang và các thánh tử đạo Việt Nam chúc lành cho quý ông bà và anh chị em. ▣

Vincent Nguyễn Văn Long OFM

Giám mục Phụ tá
Tổng Giáo Phận Melbourne



Đức giám-mục Mi-ca-e Hoàng Đức Oanh đang giảng trong Thánh-lễ khai-mạc.

CƯỜI TÌ CHO VUI

DU KHÁCH CAN ĐĂM NHẤT

Một nhóm du khách được dẫn đi thăm một khu bảo tàng thiên nhiên ở châu Phi. Trước cổng khu bảo tàng, nhân viên bảo vệ nhắc nhở mọi người:

- Nếu ai bị rắn cắn công, một người cùng đoàn phải kịp thời dùng miệng hút ngay nọc độc ra

khỏi vết thương...

Một bà sồn sồn lớn giọng cất ngang:

- Ngộ nhỡ rắn nó cắn vô miệng tôi thì sao?

Nhân viên bảo vệ trả lời:

- Khi đó mới biết ai là vị du khách can đảm nhất, về mọi mặt. ▣

ĐẶT TÊN DU THUYỀN

Một ông nhà giàu mua một du

thuyền mới toanh không hỏi ý vợ. Ông chạy về nhà hí hửng nói với bà xã:

- Anh vừa mua một du thuyền để làm quà tặng em nhân dịp sinh nhật của em. Du thuyền đang đậu ngoài bến. Anh dành cho em danh dự viết tên du thuyền em muốn đặt. Em ra lấy sơn viết luôn bây giờ đi.

Bà vợ hồ hởi chạy ra viết tên du thuyền. Khi bà viết xong, gọi chồng ra coi. Ông chồng muốn té ngựa khi thấy chữ "FOR SALE." ▣

Bài viết của một Linh Mục ở VN về ngày 30/4

Tháng Tư Đen

SỰ KIỆN THỨ SÁU TUẦN THÁNH (30-4-1975)

1. Thuở bé, mỗi khi đêm về, mà nghe tiếng súng: kắc kục; kắc kục... thì hãi lắm. Mẹ tôi bảo: Việt Cộng về làng rồi đấy! con phải đóng cửa chuồng gà cho chắc, nếu ai kêu cửa thì không được mở nghe chưa

Cũng may, nhà tôi có dán câu thần chú trên cửa: “VIỆT CỘNG RÚT VỀ BẮC, HÒA BÌNH SẼ ĐẾN



NGAY”. Cho nên Việt Cộng không dám bén mảng đến nhà tôi bao giờ. Tôi rất ước ao VIỆT CỘNG RÚT VỀ BẮC, để cho HÒA BÌNH HIỆN TRỊ. Tôi mong ước HÒA BÌNH biết là đường nào!

2. Lớn lên, mỗi khi nhận được giấy mời của Công An Đồng Nai PA88... thì hãi lắm (Chuyện cách đây 4 năm rồi, nhưng vẫn còn hãi)

Tôi phải làm việc với họ từ sáng tới chiều, phải bỏ cả lễ lạy.

Máy camera quay liên tục, thỉnh thoảng máy chụp hình lại chớp chớp. Tôi ngồi ở giữa phòng, có lúc dăm

bảy đồng chí đứng xung quanh.

Hãi nhất là, có một đ/c nói với tôi: “Bánh xe lịch sử nó cứ quay, nếu anh mà không theo, thì sẽ bị bánh xe nghiền nát” (tôi hiểu là: VN sẽ tiến lên CNXH nếu anh không theo, thì anh sẽ bị nghiền nát).

Là Linh mục, tôi rao giảng lời sống YÊU THƯƠNG, tôi tôn trọng mạng sống của mọi người, và không muốn ai đe dọa mạng sống tôi.

Tôi mong ước NHÂN QUYỀN biết là đường nào!

3. Năm nay, lên 47 tuổi, tôi chưa một lần nào được đi BẦU CỬ chính quyền các cấp (ấp, xã, huyện, tỉnh, trung ương).

Không phải vì tôi không quan tâm đến chính trị chính em gì, nhưng vì mỗi lần có đợt bầu cử, tôi lại gọi điện về nhà nhờ mẹ đi bầu dùm, và bầu ai cũng được, vì việc bầu cử của Nhà Sản chỉ là hình thức.

Năm nay, tôi mới được nhập hộ khẩu vào xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc. Tôi cảm thấy thèm khát được đi bầu cử biết bao. Tôi mong ước, cực kỳ mong ước, VN ta được tiến bộ như Campuchia, việc bầu cử có Liên Hiệp Quốc giám sát. Lúc đó, tôi sẽ rất hạnh diện và hạnh

phúc vô cùng, nếu được cầm lá phiếu đi bầu vị đại diện cho Dân Tộc lãnh đạo Đất Nước.

Tôi mong ước được quyền BẦU CỬ biết là đường nào!

4. Hôm Tuần Thánh, tôi nhận được tin nhắn của cha Tin Vui hỏi ý: “Nhân dịp 30/4, cha có muốn chia sẻ gì với tư cách là Linh mục Công Giáo không?”.

-Vâng. Con cũng muốn phát biểu vài điều cảm nghĩ về “sự kiện ba mươi tháng tư”; nhưng chớ dăm, sợ bị “nhập kho”.

Sống dưới triều nhà Sản, thì chả ai dám nói thật, kể cả các Linh mục và Giám mục. Vì nói thật thì mất lòng, và mất bổng lộc.

Tôi đành phải mượn hình ảnh “ngày Thứ Sáu Tuần Thánh” để nói về “ngày Ba Mươi Tháng Tư”.

Tôi mong ước được quyền NÓI SỰ THẬT biết là đường nào!

5. SỰ KIỆN THỨ SÁU TUẦN THÁNH:

- Cách đây 2.000 năm rồi, các trưởng tế và luật sĩ đã bắt nộp Đức Giêsu cho quan Philato xét xử.

Sự kiện XÉT XỬ, KẾT ÁN, VÀ XỬ TỬ Đức Giêsu. Người có quyền chức thì bạo tàn gian ác vì ganh ghét. Chúng hò hét: “Giết! Giết! Giết! Đóng đinh nó vào thập giá”. Những người lương thiện thì im lặng hoặc đứng dưng. Quan Philatô thì bán rẻ lương tâm, vì phải chiều theo những kẻ quyền thế.

- Ngày ấy: CÁI ÁC đã chiến thắng CÁI THIÊN,

HẬN THÙ đã chiến thắng TÌNH YÊU,

GIAN TÀ đã chiến thắng CÔNG LÝ,

BẠO LỰC đã chiến thắng HÒA BÌNH.

*So sánh với “Sự kiện Ba Mươi

Tháng Tư”:

Với sự trợ giúp súng AK, B40 của Satan, thì kẻ ác đã tăng thêm sức mạnh. Chúng bắt tuân các hiệp định đình chiến (Paris 1973), chúng bắn phá, giết chóc, cướp bóc, gây bao đau thương.

Và rồi CÁI ÁC đã chiến thắng.

- Ngày ấy: CÁI ÁC đã chiến thắng CÁI THIÊN,

HẬN THÙ đã chiến thắng TÌNH YÊU,

GIAN TÀ đã chiến thắng CÔNG LÝ,

BAO LỰC đã chiến thắng HÒA BÌNH.

- Đang khi đó, thì những người Tây Đức và Nam Hàn họ vẫn đứng vững, nghĩa là cái ác vẫn không thắng được cái thiện.

6. THỨ BẢY TUẦN THÁNH:

- Thời gian 40 năm qua (1975-2015), ví như thời gian Chúa Giêsu bị mai táng trong mồ. Thời gian đủ để cho con người VN hiểu rõ Cộng

Sản là gì?

- 40 năm qua, tôi đã từng trải nghiệm, thời kỳ tủi nhục của Dân tộc: đói khát, nghèo hèn, nhục nhã... đạo đức, văn hóa, xã hội suy đồi. Người VN phải đi làm nô dâm, nô dịch cho khắp cả thế giới.

7. NGÀY PHỤC SINH DÂN TỘC ĐÃ GẦN ĐẾN.

- Ngày nay, có khoảng 4 triệu người Việt sống lưu vong vì chạy trốn Cộng Sản. Có khoảng 500,000 người đi xuất khẩu lao động, và khoảng 150,000 Du học sinh. Họ đã biết Dân chủ là gì, và Cộng Sản là gì?

- Với sự phát triển của internet, kẻ ác không thể che đậy và bung bít được nữa.

- Tôi tin tưởng, chắc chắn rằng: VN sẽ PHỤC SINH.

- Ngày đó: CÁI THIÊN sẽ chiến thắng CÁI ÁC,
YÊU THƯƠNG sẽ chiến thắng HẬN THÙ,
CÔNG LÝ sẽ chiến thắng GIAN TÀ,
HÒA BÌNH sẽ chiến thắng BAO LỰC.

- Ngày đó Dân Tộc VN sẽ được hưởng một nền DÂN CHỦ và NHÂN QUYỀN, hòa bình và thịnh vượng. Ngày đó 4 triệu dân sẽ quay trở về xây dựng lại Quê Hương.

***NÓI TÓM LẠI:

“Sự kiện Thứ Sáu Tuần Thánh” là sự kiện CÁI ÁC CHIẾN THẮNG CÁI THIÊN nhưng chỉ là tạm thời, chóng qua.

Tôi tin tưởng chắc chắn rằng, NGÀY PHỤC SINH CỦA DÂN TỘC ĐÃ GẦN ĐẾN.■

Thọ Hòa ngày 11-4-2015

■ *Lm. Kts Nguyễn Duy Tân.*

PHÂN ƯU

Vô cùng thương tiếc khi hay tin:

Luật Sư ĐAMINH ĐÌNH THÀNH CHÂU

Cựu Dân Biểu Quốc Hội VNCH

đã được Chúa gọi về ngày 17 tháng 5 năm 2015. tại TP San Jose, California, HK

Hưởng thọ 83 tuổi

Thành kính phân ưu cùng Tang Quyển

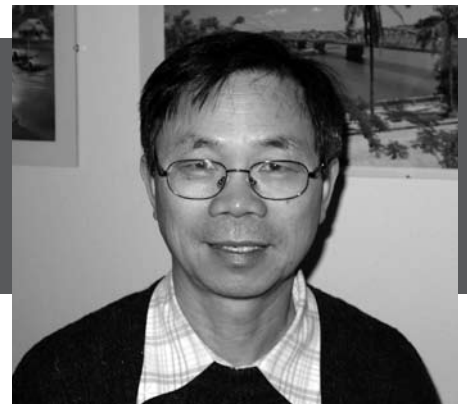
Nguyện xin Thiên Chúa đón nhận Linh Hồn Đaminh vào hưởng Nhan Thánh Chúa.

Thành kính phân ưu

Gia đình Trần Văn Cảo - Gia đình Trần Văn Điền
Gia đình Đoàn Thanh Liêm - Gia đình Đỗ Trọng Linh
Gia đình Đình Lưu Nhã - Gia đình Trần Tấn Toàn
Gia đình Lê Văn Trang - Gia đình Trần Ngọc Vân

Câu Chuyện Từ Nước Đức

■ *Phạm Hồng-Lam*



Nhận Diện Con Người Việt Nam Qua Ngôn Ngữ

BÀI III: VĂN HOÁ "TÌNH"

Làng tôi có một ông có tên là “Cu Ba”. Nhỏ con, hay rượu, nên mặt mũi thường đỏ gay. Có lẽ vì có con trai đầu, nên ông được thêm chữ “Cu”. Giả như có con gái đầu, có thể được gọi là “Hoe”, chẳng hạn như ông “Hoe Quy”. Không hiểu ông có biết chữ hay không, chứ khả năng làm thơ thì khỏi nói. Có mặt ông, đám gánh nhà nào, dù căn nhà nặng bao nhiêu, cũng trở nên nhẹ tênh. Ông hò lên hai câu thơ trào phúng, ba bốn chục thanh niên vỗ bụng cười, xông vai vào khiêng căn nhà kéo một hơi đi cả trăm mét không nghỉ. Ông cũng thường xuất hiện trong các đám gặt lúa. Đàn bà con gái cắt lúa, đàn ông thanh niên chúng tôi đập lúa ngay giữa đồng. Công việc nặng nhọc, nhưng cảm thấy vui, nhẹ nhàng, nhờ những câu thơ xuất khẩu rất hợp tình hợp cảnh và luôn vương chút mùi tục của ông. Mặt trời như thiêu như đốt không gian, nhưng những tiếng cười vẫn nổ vang. Bất cứ gặp tình cảnh nào, ông có ngay những câu thơ tương ứng. Tài thật.

Nhưng kinh nghiệm cuộc đời cho tôi thấy, người Việt không chỉ có một ông Cu Ba, mà có rất nhiều người có khả năng xuất khẩu thành thơ như ông. Trước đây, nhà xã hội học pháp Paul Mus bảo, trong mỗi con người Việt Nam đều có một ông quan. Tôi nay thì dám bảo rằng, trong mỗi con người Việt Nam truyền thống đã được thiên nhiên cài sẵn gen thơ. Chất ca dao đã tiềm sẵn tự đời nào nơi dân tộc. Có lẽ người Việt hay thơ, thích thơ, là vì **vũ trụ sống của họ là Tình Cảm**. Và thơ, ca dao vốn là phương tiện thích hợp nhất để diễn tả tâm tình.

Người Việt giỏi thơ và làm thơ hay.

Nhưng người Việt không có óc khoa học.

Tại sao?

Khái niệm “Khoa Học” là một cái gì rất mới đối với chúng ta. Nó chỉ mới có độ gần 100 năm nay, kể từ khi người Pháp đem nền tân học thay cho lối học cũ vào đầu thế kỉ 20. Trong khi các dân tộc

âu châu làm quen với khoa học đã trên dưới 600 năm rồi. Trước đây, “khoa học” của chúng ta chủ yếu là các câu thần chú của thầy Khổng thầy Mạnh nằm gọn trong tứ thư ngũ kinh. Thêm vào đó là một số hiểu biết mang tính cha truyền con nối, chứa đựng nơi những câu ca dao, tục ngữ.

Khoa học đòi hỏi cái nhìn khách quan. Khách quan là khả năng tự tách mình ra khỏi đối tượng, để quan sát, phân tích và nhận định nó qua những dữ kiện có được, chứ không qua lực ép của con tim. Có khách quan tìm hiểu, thì mới có được chân lí. Nhưng, đã sống trong tình cảm, thì không thể có được tính khách quan, vốn là một yếu tố quan trọng hình thành nên khoa học.

Vì vậy mà dân Việt nói riêng, và dân Á Đông nói chung, không phát triển được khoa học. Người Á Đông đã có rất sớm nhiều tư tưởng hay và đã có nhiều khám phá kĩ thuật thần kì, nhưng đã chẳng có được sự minh bạch và chính xác của lí trí để phân tích và hệ thống hoá chúng để biến thành khoa học. Trong khi đó lí trí phương tây đã biết nắm lấy những thứ đó, để đi tới.

Khoa học coi trọng lí trí. Trong khi chúng ta thì “*Một trăm cái Lí không bằng một tí cái Tình*”. Đó

là phương châm và minh triết sống của người Việt. Chuyện đúng hay sai chẳng cần biết, chỉ cần vo cho tròn là được. Có người dám cả “*Đem Tâm Tình Viết Lịch Sử*” (tựa đề một cuốn sách được giải thưởng thời Đệ Nhất Cộng Hoà của Nguyễn Mạnh Côn)! Họ trân trọng Tình. Còn Lí là thứ có cũng tốt mà không cũng chẳng sao.

Cố giáo sư Trần Duy Nhiên kể lại ¹, trong một buổi trao đổi (năm 2002) với các sinh viên thần học của một Học Viện tại Sài Gòn, giáo sư Nguyễn Khắc Dương phát biểu: “*Ở Việt Nam không có trí thức, chỉ có sĩ phu mà thôi*” và ông giải thích: “*Người trí thức tìm kiếm cái Chân, còn người sĩ phu tìm kiếm cái Thiện. Người phương tây luôn luôn tìm sự thật vì sự thật, và sống chết cho sự thật. Đối với người phương đông, đặc biệt là người VN, thì đúng sai không thành vấn đề lắm, miễn làm sao sống có đạo đức, nghĩa là hợp với cái Thiện. Nói sai sự thật một chút cũng chẳng sao, miễn là mối giao tiếp giữa con người được hòa thuận*”.

Một thí dụ cho thấy sự miệt thị sự thật là các bài điều văn cho các nhân vật vị vọng, cả đạo lẫn đời. Sống chẳng làm gì, chết toàn được bốc thơm. Bốc thơm một cách phi lí. Hỏi tại sao lại viết như thế? - “Nghĩa tử là nghĩa tận”, vài lời cho đẹp đôi đường! Những bài điều đó cứ thế trở thành những cuốn Tiểu Sử; những cuốn tiểu sử trở thành Sử. Mà Lịch Sử theo quan niệm của người Việt là gì? Đỡ

Kim Thêm ² cho hay, người Âu-Mĩ quan niệm Lịch Sử là “*toàn bộ vấn đề xảy ra được ghi chép cẩn thận và nghiên cứu nghiêm túc*” (That is history; it is totally record. Das ist Geschichte). Còn người Việt thì lại coi đó là một biến cố rất quan trọng (It ist he most important thing); nhưng quan trọng thế nào, thì còn tùy vào quan điểm, lối nhìn, tình cảm của người viết!

Khi người Âu-Mĩ nói: Hồ Chí Minh là một nhân vật lịch sử, thì có nghĩa trước tiên: đây là một nhân vật có mặt thật sự và được ghi nhận rõ ràng trong một không gian và thời gian nhất định. Còn người mình thì hiểu: đó là một nhân vật có ảnh hưởng rất lớn. Mà lớn thế nào? Tùy. Ông Quốc Gia bảo, “*Nó*” là một “*tên đại đều, đại phản quốc*”!. Bà Cộng Sản thì bảo, “*hãy học tập tư tưởng và sống theo gương đạo đức của Bác Hồ vĩ đại*”!. Còn nhân vật đó thật sự là ai, gốc gác như thế nào, địa hạt này ta dành cho người ngoại quốc, còn mình chẳng mấy ai quan tâm. Mà không quan tâm là đúng, vì mình có cần thiết gì sự thật lắm đâu.

Lí trí khoa học đòi hỏi sự chuẩn xác, đó là thứ chúng ta lại thiếu.

Đầu thập niên 80, chúng tôi là một nhóm vài chục sinh viên ngoại quốc. Ông linh mục tuyên úy người Đức tạo cơ hội cho chúng tôi gặp gỡ, bằng cách cứ mỗi tháng lại tụ về căn hộ của ông nói chuyện và ăn uống. Mỗi cuộc họp, một quốc gia phụ trách nấu nướng. Trong lúc cả nhóm trao đổi một đề tài,

thì quốc gia tới phiên lo chuyện làm bếp. Tôi ngạc nhiên thích thú theo dõi anh người Nhật nấu cơm. Anh mang tới một cái ca riêng có ghi dung lượng để đong nước và đong gạo. Khi biết số người dự, anh tính ra phải cần bao nhiêu ca gạo, vo qua, cho vào nồi và đổ vào bao nhiêu ca nước. Bật lò đợt 1 rồi ra ngồi tham dự câu chuyện. Xưa nay chưa có người tới phiên nấu nướng nào bài bản và ung dung như anh này. Đúng bao nhiêu phút, anh trở vô bếp, rồi lại ra dự tiếp. Hay thật, nồi cơm của anh có công thức rõ ràng: bao nhiêu người bấy nhiêu gạo và bấy nhiêu nước; bao nhiêu gạo nước, bấy nhiêu phút thì sôi, bấy nhiêu phút phải hãm điện, bấy nhiêu thời gian thì cơm chín. Mọi công đoạn đều được chuẩn hoá. Nhờ có công thức chuẩn hoá như thế, việc truyền dạy nấu cơm trở nên dễ dàng. Người Nhật truyền dạy một công thức nấu ăn, chứ không truyền thừa một kinh nghiệm mơ hồ như kiểu chúng ta: “*Cơm sôi bớt lửa một đời không khê*”!

Tất lại, vì quá dựa trên tình cảm, chúng ta thiếu sự chính xác của lí trí, không tôn trọng sự thật, nhập nhằng trong các khái niệm khoa học. Vì thế, về mặt kĩ thuật, chúng ta chẳng có được sáng chế kĩ thuật nào. Đã đành. Về mặt khoa học xã hội (lịch sử, kinh tế, chính trị...), những quan điểm của chúng ta cũng vì thế chẳng có giá trị.

Thiếu tự tin

Người Nhật tiếp thu Khoa Học trước mình cỡ 50 năm, đâu có lâu gì. Nhưng tại sao họ phát triển được khoa học và có được đầu óc khoa học, chứ không như chúng ta?

Có thể là vì dân Nhật không có

1 “Lời phát biểu trong buổi ra mắt sách của Roland Jacques: *Các nhà truyền giáo Bồ Đào Nha và thời kỳ đầu của Giáo hội Công giáo Việt Nam*” ngày 12.6.21004.

2 “Hoài niệm và phân tích về ngày 30.4.1975 để giải ảo nguy sử, hoà giải dân tộc và xây dựng đất nước”. Web Dân Luận, ngày 7.4.2015.

“một trăm lí không bằng một tí cái tình”. Và nhất là có thể vì họ đủ tự tin nơi chính họ, nơi dân tộc họ.

Cũng Trần Duy Nhiên kể lại: Khi Roland Jacques, một linh mục công giáo và là giáo sư một đại học ở Ca-na-đa đến khoa Việt Hán Trường Khoa Học Xã Hội tại Sài Gòn, để công bố một số văn bản xưa nhất về chữ quốc ngữ mà ông đã phát hiện trong thư viện lưu trữ của dòng Tên ở Rôma, ông tình cờ gặp giáo sư Nguyễn Văn Trung cũng từ Ca-na-đa vừa về Việt Nam. Vì từng biết nhau ở Ca-na-đa, giáo sư Trung liền vồn vã lên tiếng chào: “*Bonjour mon père*” (chào cha). Linh mục Jacques nắm tay kéo giáo sư Nhiên ra hai bước mà nói nhỏ nhưng dứt khoát: “*Nói giùm với ông ấy đừng dùng chữ père ở giữa các giáo sư như thế này*”. Roland Jacques muốn xác định rõ ràng rằng, mình là giáo sư giữa những giáo sư, và công trình mà mình sắp trình bày là một công trình khoa học, chứ không dính dáng gì đến chức linh mục.

Nếu ở vào hoàn cảnh của Roland Jacques, quý Vị - là người Việt - sẽ phản ứng ra sao? Riêng tôi, tôi tin rằng, tuyệt đại người Việt sẽ chẳng cảm thấy khó chịu gì cả. Trái lại, còn mừng rên trong bụng, vì được một người có thể giá chào mình bằng “cha” ngay giữa một tập thể danh giá. Là vì người mình coi tước linh mục quan trọng hơn chuyện khoa học. Nếu chỉ như thế thì cũng chẳng sao. Nhưng nguy hiểm, là khi người ta lấy chức tước hay địa vị lẫn học vị làm bảo chứng cho khả năng chuyên môn. Thí dụ đây đây trên các hệ thống truyền thông. Cũng một điều đó, một nội dung đó do một ai đó nói hay viết ra - nhiều khi hay hơn, sâu sắc hơn

- thì người ta coi thường; nhưng nếu nó từ miệng hay ngòi bút của một vị có chút “mục” (giám mục, linh mục, mục sư) vào đó, thì thiên hạ trầm trồ đón lấy như một chân lí. (Nhưng khen là một chuyện, có thực hành “chân lí” đó hay không lại là một chuyện khác!).

Một kinh nghiệm mới đây. Chúng tôi cùng nhau thực hiện một tuyên tập về Công Giáo Việt Nam 10 năm qua dưới chế độ cộng sản. Nhiều người viết, có cả giáo sĩ. Có vài người đưa đề nghị: chỉ ghi tên tác giả mà thôi, không ghi chức danh gì cả. Thì có í kiến chống lại ngay: phải ghi chữ “linh mục” cho các giáo sĩ, vì đây không phải là chức, mà là phẩm chất của người viết và vì “*người ta không chịu như thế đâu*”! Chuyện xem ra chẳng có gì, nhưng suýt rách việc. Trước đây, tôi cũng đã có kinh nghiệm tương tự đối với một tạp chí nghiên cứu. Một phía thì cứ khẳng khẳng phải ghi chức danh linh mục, giám mục, hồng y vào tên tác giả. Một phía thì bảo, chỉ ghi tên không mà thôi: Tên của họ là bảo chứng cho những gì họ viết; còn nếu cần để cho độc giả biết thêm về hậu cảnh chuyên môn của tác giả, thì ghi thêm tước vị, học vị, nghề nghiệp và các sáng tác của họ như một ghi chú ở cuối trang hay cuối bài. Cuối cùng, hình như cũng nhờ một người ngoại quốc, mà quan điểm sau thắng thế: Người ta viết với tư cách làm khoa học, chứ không phải với tư cách một nhà tu!

Tại sao người mình lần cán về chuyện này? Theo tôi, chung quy cũng là tại vì **thiếu tự tin**. Họ không quen sống tự lập, không tin vào khả năng mình, thành ra phải cần những cái mặt (nạ) để hỗ trợ. Chỉ sợ mất “mặt”. Những “mặt”

chức tước (giáo sư, phó giáo sư, bác sĩ, kĩ sư, linh mục, mục sư, thượng toạ, nhà văn, nhà báo...), “mặt” bằng cấp (tiên sĩ, phó tiến sĩ...). Không có những thứ đó, họ cảm thấy mình trần tuồng, vô giá trị. Đây là một lí do cốt nghĩa cho cảnh loạn chợ mua sắm bằng cấp hiện nay ở Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Tình cảm biến thành ngôn ngữ

Sống trong vũ trụ tình cảm đã là một bất lợi cho sự phát triển tinh thần khoa học. Cái còn nguy hiểm hơn, là vũ trụ tình cảm đó đã biến thành ngôn ngữ danh xưng và giao tiếp hàng ngày. Đây là yếu tố nguy hiểm nhất giết chết tinh thần khoa học.

Với người Việt, **làm văn hoá hay làm khoa học, trước hết là một cách thể để tuyên xưng hoặc giải toả tình cảm cá nhân**. Người Âu-Mĩ diễn tả một sự kiện vô thường vô phạt, không đánh giá. Cũng một sự kiện đó, khi được diễn tả qua Việt ngữ, người ta biến nó thành một tình cảm chủ quan cá nhân, bằng cách sử dụng những từ nhân xưng đượm cảm tính như: Đức, Ông, Hấn, Ngài, Hấn ta, Ông ta, Nó, Thằng, Cự, Kê, Tên đó...

Hễ đụng tới Phan Bội Châu là phải “cụ”; Hitler, Mao, Hồ là phải “Y”, Gio-an Phao-lô II là phải “đức”. Tại sao không thể viết tên của họ một cách đơn giản và không đánh giá như: “Phan Bội Châu là nhà cách mạng”, “Hồ Chí Minh bịt râu đi xem bộ hạ giết bà Cát Thanh Long”, “Gio-an Phao-lô II trở thành thánh trong Giáo Hội công giáo”?

Tính “chính danh” nho giáo



ABC Westminster Adult Day Health Care

(Chương Trình CBAS)

Trung Tâm Chăm Sóc Cao Niên

202 Hospital Circle, Westminster, CA 92683

Chương trình Medical Đài Thọ

Phone: **714-894-5880** Fax: **714-894-5879**



Muốn biết thêm chi tiết
xin liên lạc

714-894-5880

- Khung cảnh lịch sự, khang trang, an toàn.
- Nơi dành cho quý vị cao niên đến **sinh hoạt ban ngày**, gặp gỡ đồng hương cùng đồng niên để tránh cảnh neo đơn lúc tuổi già.
- Nơi đáng tin cậy cho các đồng hương gửi gắm cha mẹ lúc phải đi làm vì sinh kế.
- Ăn sáng ăn trưa, cung cấp các món ăn Á Đông đầy chất dinh dưỡng, hợp khẩu vị người lớn tuổi.

- Có xe chuyên chở miễn phí.

Nếu không đủ điều kiện Medical đòi hỏi để được gia nhập chương trình thì sẽ đóng lệ phí **RẤT NHẸ NHÀNG**

- Có lớp dạy English và Computer (basic)
- **Sinh Hoạt:** Âm nhạc, Hội họa, Thể dục...



BANQUET & MEETING ROOM FOR RENT
Giá cả nhẹ nhàng, liên lạc **714-478-8866**

Ghi chú: Chỗ có giới hạn, để tránh sự chờ đợi,
xin vui lòng ghi danh trước.

thể hiện qua ngôn ngữ³ cũng là yếu tố triệt tiêu tính khách quan khoa học.

Trường hợp Tổng Giám Mục E. Melingo là một thí dụ. Khi ông chưa có vấn đề với Vatican, các ông bà công giáo Việt Nam đưa nhau một “ngài” hai “đức TGM”. Khi ông lập gia đình, “ngài” và “đức” bỗng rớt đầu mất. Đến khi ông bị vạ tuyệt thông, người ta chỉ còn gọi xách mé bằng tên gọi, thẳng hoặc có người còn ban cho chút ân huệ với chữ “ông” Melingo! Nghĩa là người ta dùng lối xung hô dựa trên cảm tính chủ quan mà kết án. Đọc họ, tôi chỉ thấy tâm trạng thay đổi (kính cần, hần học, khinh thường...) của người viết, chứ chẳng biết thêm gì về đối tượng được viết. Người Đức có câu ngạn ngữ: *Ein Urteil lässt sich widerlegen, aber niemals ein Vorurteil*. Người ta có thể lật lại một phán quyết toà án (Urteil), nhưng chẳng bao giờ chống lại được một tiên kiến (Vorurteil). Ở đây, có lối chơi chữ Urteil – Vorurteil. Nhưng mà đúng vậy. Khi ngôn ngữ đã thành bản án rồi thì khó mà thay đổi. Không biết các ông bà Việt sẽ

3 Xem thêm Diễn Đàn Giáo Dân số 161, tháng 5.2015; <http://phamhonglamnq.blogspot.de/2014/10/ngon-ngu-viet-va-tinh-khach-quan-khoa.html>

giải quyết thế nào, nếu Vatican rút lại vạ? Mà những thí dụ trước bị bịt miệng sau làm cố vấn hay trở thành thánh là chuyện không phải là hiếm có trong lịch sử giáo hội công giáo.

Còn chuyện nữa. Cũng vì không phân biệt được giữa khách quan khoa học và chủ quan tình cảm, nên xưa nay những người dịch các tài liệu dính dáng tới Đạo (thường là các giáo sĩ) đã vô tình biến những tài liệu khoa học trở thành kinh kệ cho riêng một nhóm người. Chẳng hạn, khi viết lá thư (tông thư) “Hoà Bình Trên Địa Cầu”, Giáo Tông Gio-an 23 muốn gởi đến không những tín hữu của mình, mà còn tới “tất cả mọi người thiện chí”. Vậy mà có người đã dùng những từ “Ta” kênh kiệu (thay vì “Chúng tôi”) và “các con” (thay vì “các Bạn” hay “quý Vị”) để dịch. Họ muốn bịt miệng Giáo Tông để loại trừ tất cả những người thiện chí ngoài công giáo muốn đọc. Cũng cách thế đó, với những “cha”, “con”, “đức thánh cha”, “ngài”, “đức”... người ta biến các tài liệu thuần sử về Giáo Hội thành một thứ “hạnh các thánh” chỉ để cho những người công giáo đọc mà thôi. Vô tình chẳng? Những mắc mớ về ngôn từ sử dụng thì nhiều lắm. Nhưng tôi chỉ đưa ra vài ba thí dụ, cốt để nói lên rằng, người Việt thiếu cảm thức

Khách Quan – vốn là điều kiện tiên quyết để phát triển khoa học.

Đề nghị

Tóm lại, muốn có khoa học để giúp đất nước phát triển, để giúp dân tộc có được tiến bộ với những sáng tạo trong mọi ngành, người Việt chúng ta phải **học và trau dồi tính khách quan**. Nghĩa là phải biết dùng sự trong sáng và chính xác của Lí Trí để quan sát, phân tích và nhận định sự việc.

Để được như vậy, phải luôn luôn í thức, để **thoát ra khỏi sự chi phối nặng nề của tình cảm**.

Mà vì tình cảm đã biến thành ngôn ngữ thường ngày, nên điều phải í thức đầu tiên là cách dùng từ ngữ khi làm văn hoá và khoa học: **Tránh tối đa những râu ria cảm tính khi diễn tả sự việc**. Khách quan khoa học không có tôn ti. Kính nể khoa học thể hiện qua các công trình chứ không qua bằng cấp, chức tước. Khi viết, tránh lạm phát với những *đức, ngài, cụ, hần, tên kia, con nọ...*, vì đó không phải là ngôn ngữ văn hoá và khoa học.

Có í thức và tránh được những điều này, thì hi vọng trong vài ba thế hệ nữa, chúng ta mới có được những sáng tạo, sáng tác văn hoá và khoa học đáng trân trọng.■

Augsburg, 14.05.2015. *Lễ Mẹ Chúa Trời*

**KÍNH MỜI ĐỘC GIẢ VÀ THÂN HỮU ĐÓN COI CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN TRÊN ĐÀI SBTN VÀO LÚC 1:30PM (giờ miền Tây HK)
MỖI THỨ BẢY ĐẦU THÁNG**

**CHƯƠNG TRÌNH NÀY CŨNG ĐƯỢC LƯU TRỮ TRÊN TRANG NHÀ
WWW.DIENDANGIAODAN.US**

TRANG Y HỌC



BỆNH BONG VÔNG MẠC

■ *Bác sĩ Vũ Thế Truyền*

Con mắt là cửa sổ của tâm hồn, nhưng nếu bất ngờ ta mất thị giác, mặc dầu không có một dấu hiệu báo trước nào cả, ta phải làm gì. Hôm nay ta sẽ tìm hiểu một cách đại cương về triệu chứng và cách điều trị bệnh bong võng mạc.

Bong võng mạc là một tình trạng bệnh lý nguy hiểm có thể gây nên mù lòa nếu không được lưu tâm đặc biệt. Bệnh có thể xảy ra ở mọi lứa tuổi nhưng thường gặp ở người trung niên hay cao tuổi, ở những người bị cận thị hay những người từng có thân nhân bị bong võng mạc trong quá khứ. Võng mạc là một lớp thân kinh nằm sâu trong mắt. Mặt trong của con người được bao phủ bằng một lớp thân kinh, có khả năng như một miếng phim trong máy chụp hình để hấp thụ ánh sáng và qua trung tâm thân kinh trong não bộ sẽ tạo ra các hình ảnh. Khi mắt bị chấn thương vì một lý do nào đó, lớp màng bị rách và chất thủy tinh thể trong con người sẽ làm bong màng này và ta sẽ không còn nhìn thấy hay chỉ nhìn thấy mờ mờ các vật bên ngoài. Ta phải đi cấp cứu ngay để bác sĩ chuyên khoa về mắt chẩn đoán và chữa trị.

Triệu chứng

-Bệnh nhân có thể thấy những

chấm đen bay qua lại trong mắt như những con muỗi hay ruồi. Đây là những cục thủy tinh thể nhỏ bị vỡ ra.

-Đôi khi bệnh nhân có thể thấy lâu lâu có những tia sáng như sao đôi ngời khi nhìn qua nhìn lại hay lác đác. Triệu chứng này rất dễ thấy khi nhìn trong bóng tối.

-Sau khi võng mạc bị bong, bệnh nhân sẽ thấy một bóng đen to nhỏ tùy tình trạng nguy hiểm của bệnh. Điểm đen này nếu không được chữa trị, có thể đưa bệnh nhân đến tình trạng mù lòa.

Chẩn bệnh

Các bác sĩ chuyên khoa mắt hiện nay dùng các dụng cụ với kỹ thuật tân tiến để tìm vùng bị rách gây nên bong võng mạc hay những hệ thống kính để nhìn sâu trong mắt. Bệnh nhân sẽ được đo thị lực, đo áp suất mắt. Scan cũng được dùng để xác định vị trí các vết rách.

Chữa trị

Giải phẫu là phương pháp duy nhất có thể trị được bệnh bong võng mạc. Phương pháp này chủ yếu là:

-Gắn võng mạc trở lại vị trí nguyên thủy,

-Giúp thị lực trở lại bình thường và làm võng mạc không bị bong trở lại.

Sau khi đã xác nhận bệnh trạng,

các bác sĩ sẽ cho bệnh nhân biết cần làm những gì. Có nhiều cách đã được dùng với hiệu quả rất tốt. Sau đây là các phương pháp đang được dùng:

***Đan võng mạc bằng khí (Pneumatic retinopexy).** Đây là phương pháp ít phức tạp nhất và bệnh nhân không phải nhập viện. Bác sĩ sẽ bơm một bong bóng chứa khí vào mắt bị bệnh. Sau đó bong bóng này sẽ được tăng thể tích dần dần để ép võng mạc sát trở lại với vách mắt. Sau cùng bác sĩ sẽ dùng laser hay áp khí lạnh để dính võng mạc lại. Với phương pháp này người bệnh sẽ tìm lại được thị lực sau 1-2 tuần khi bong bóng khí biến mất.

***Scleral buckling surgery.** Bác sĩ dùng một miếng silicone đặt ngoài thành mắt để đẩy võng mạc ép sát trở lại vị trí cũ. Sau đó laser hay áp lạnh được dùng để gắn võng mạc trở lại. Với phương pháp này người bệnh phải nhập viện, nhưng thị lực sẽ được phục hồi nhanh hơn.

***Vitrectomy.** Phương pháp này giúp bác sĩ lột các chất xơ sâu trong mắt và dễ dàng bịt các lỗ hay những chỗ bị rách.

***Laser photocoagulation.** Bác sĩ dùng laser để đốt xung quanh các vết rách đồng thời dán chặt võng mạc vào vị trí ban đầu.

***Cryopexy.** Phương pháp này giống như phương pháp trên nhưng thay vì dùng laser, bác sĩ sẽ dùng kim lạnh.

Sau cùng xin nhắc các vị cao niên, nhất là các vị có các bệnh như tiểu đường, các bệnh về mắt như bị bệnh cataract hay đã bị mờ mắt trong quá khứ, nên để ý đi khám bệnh ngay khi có các triệu chứng lạ.■

ASEAN ra tuyên bố lên án hoạt động bồi đắp ở Biển Đông

Các nhà lãnh đạo tham dự Hội nghị Cấp cao ASEAN hôm nay ra tuyên bố chung bày tỏ sự quan ngại về hoạt động bồi đắp đảo đang diễn ra ở Biển Đông và hối thúc các nước sớm giải quyết vấn đề này.

26th ASEAN SUMMIT
OPENING CEREMONY
Kuala Lumpur, Malaysia 27 April 2015

Lãnh đạo các nước tại lễ khai mạc Hội nghị Cấp cao ASEAN ở Malaysia hôm qua. Ảnh: Reuters

Chiều nay, lãnh đạo các nước đã bế mạc Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 26 tại Malaysia và ra Tuyên bố về các vấn đề khu vực và quốc tế, trong đó có vấn đề Biển Đông.

Tuyên bố nhấn mạnh việc tân tạo, bồi đắp nói trên làm xói mòn lòng tin, sự tin cậy và phương hại đến hòa bình, an ninh và ổn định ở Biển Đông.

“Do đó, chúng tôi chỉ thị các Bộ trưởng Ngoại giao khẩn cấp giải quyết vấn đề này một cách xây dựng thông qua các khuôn khổ của ASEAN như quan hệ ASEAN-Trung Quốc cũng như nguyên tắc về cùng chung sống hòa bình”, tuyên bố nêu rõ.

Những hình ảnh vệ tinh cho thấy Trung Quốc gần đây đẩy

NHỮNG TIN ĐÁNG GHI NHẬN

Trong 30 Ngày Qua

manh hoạt động bồi đắp đất nhằm xây đảo nhân tạo trên nhiều bãi đá ở Biển Đông, bất chấp sự phản đối của các nước liên quan và cộng đồng quốc tế.

Quy mô, tốc độ và mục đích quân sự của hoạt động này gây lo ngại về sự thống trị của Trung Quốc trên các tuyến đường biển và nguy cơ xảy ra một cuộc xung đột vũ trang.

Các nhà lãnh đạo ASEAN tái khẳng định tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, ổn định, an ninh và tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông, nhấn mạnh các bên cần bảo đảm việc thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố về Ứng xử của các bên (DOC) ở Biển Đông, nhằm xây dựng, duy trì và tăng cường lòng tin và sự tin cậy lẫn nhau, kiềm chế trong các hành động, không đe dọa hoặc sử dụng vũ lực.

“Các bên liên quan giải quyết những khác biệt và tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, tuân thủ luật pháp quốc tế trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật biển 1982”, tuyên bố có đoạn trên.

Tuy ghi nhận tiến triển trong tham vấn về Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC), các nhà lãnh đạo yêu cầu tăng cường tham vấn

hơn nữa để bảo đảm nhanh chóng xây dựng được một Bộ quy tắc COC hiệu quả.■

■ Anh Ngọc (VNExpress)

Việt Nam phản đối Trung Quốc cấm đánh cá ở biển Đông

DCVOnline | Tin Reuters

HÀ NỘI

Việt Nam cho biết họ kiên quyết phản đối lệnh cấm tạm thời của Trung Quốc về đánh cá ở Vịnh Bắc Việt, phản ứng mới nhất trong một loạt các tranh chấp chủ quyền trong và xung quanh Biển Đông.



Biển Đông. Nguồn: Nguyen Huy Kham/
Courtesy Reuters

Trung Quốc tuyên bố lệnh cấm trong lúc hai nước láng giềng đang tìm cách xây dựng lại quan hệ kể từ khi có những tranh chấp

liên tiếp từ tháng 5 năm ngoái khi Trung Quốc đưa giàn khoan dầu trị giá 1 tỷ USD vào vùng biển đang tranh chấp với Việt Nam. Điều đó đã dẫn đến loạt đối đầu trên biển và các cuộc biểu tình bạo lực chống Trung Quốc ở Việt Nam.

Việt Nam cho biết trong một tuyên bố trên trang web của bộ Ngoại giao là lệnh cấm đánh cá của Trung Quốc từ ngày 16 tháng 5- ngày 1 tháng 8 vi phạm luật pháp quốc tế và các chủ quyền và quyền tài phán của Việt Nam.

Theo hãng tin Tân Hoa Xã thì Trung Quốc đư lệnh cấm đánh cá hàng năm từ năm 1999 “để thúc đẩy sự phát triển bền vững của ngành công nghiệp đánh bắt cá trong vùng biển Nam Trung Quốc và bảo vệ lợi ích căn bản của ngư dân”. Nhà chức trách TQ đe dọa sẽ phạt, tịch thu giấy phép, thuyền bè, và có thể truy tố những người vi phạm.

Trung Quốc và Việt Nam tuyên bố chủ quyền chồng chéo trong ở các đảo khác nhau và các rạn san hô trên Biển Đông. Căng thẳng đã tăng trong năm 2012 và 2014 sau khi Trung Quốc bắt giữ một số ngư dân Việt Nam trong vùng biển đang tranh chấp. Cả hai bên đều cáo buộc nhau đã uy hiếp và đâm tầu.

Bộ Ngoại giao Trung Quốc hôm qua cho biết lệnh cấm đánh cá đó có nghĩa là để bảo vệ nguồn tài nguyên biển.

Phát ngôn viên Bộ Ngoại giao TQ, Hong Lei, nói với các phóng viên, “Đây là trách nhiệm và nghĩa vụ quốc tế của Trung Quốc.”

Một đại diện của ngành công nghiệp Việt Nam nói rằng lệnh cấm của Trung Quốc là một phần của nỗ lực để chiếm vùng biển đặc

quyền của Việt Nam trong Vịnh Bắc Việt, dù hai nước đã có thỏa thuận phân định và về nghề cá ký kết vào năm 2000.

Ông Nguyễn Việt Thắng, Chủ tịch Hiệp hội Thủy sản Việt Nam cho biết, “*Họ biết đó là điều bất hợp pháp, vi phạm pháp luật Việt Nam và quốc tế nhưng vẫn làm, chính yếu là để biến cái của người khác thành của mình hay biến nó thành một điều gây tranh cãi.*”

Ông Thắng cho biết hiệp hội đã khuyến khích ngư dân tiếp tục hành nghề cùng lúc yêu cầu chính phủ bảo vệ thêm cho họ.

Hôm Chủ nhật, tờ China Daily đưa tin Bộ trưởng Quốc phòng TQ Trung Quốc Thường Vạn Toàn nói với đối tác Việt Nam, Phùng Quang Thanh, cả hai nước đã có “sự khôn ngoan và khả năng để đạt được thành công trong việc giải quyết vấn đề trên biển.”

Trung Quốc tuyên bố chủ quyền hơn 90 phần trăm trên vùng biển nhiều tiềm năng năng lượng và gần đây đã tăng cường nỗ lực xây đảo trên các rạn san hô ở khu vực đang tranh chấp.

Hình ảnh vệ tinh cho thấy Việt Nam cũng đã tiến hành việc lấp đất quan trọng tại hai địa điểm trong vùng biển tranh chấp, mặc dù quy mô và tốc độ của công việc không thấm gì so với Trung Quốc.

Philippines, Malaysia, Đài Loan và Brunei cũng có tuyên bố chồng chéo ở Biển Đông.■

(Theo tường trình của Mai Nguyễn tại Hà Nội và Sui-Lee Wee ở Bắc Kinh, tường trình bổ sung của Megha Rajagopalan; Tom Heneghan và Jeremy Laurence hiệu đính)

Việt Nam gửi công hàm tại LHQ bác bỏ yêu sách của Trung Quốc về Biển Đông

Việt Nam yêu cầu Trung Quốc dừng ngay xây đảo ở Biển Đông và đã gửi công hàm tới tất cả phái đoàn thường trực các nước ở Liên Hợp Quốc, bác bỏ yêu sách chủ quyền của Trung Quốc ở vùng biển này.

Trước việc Phái đoàn thường trực Trung Quốc tại Liên Hợp Quốc (LHQ) gần đây gửi công hàm tới Phái đoàn thường trực các nước tại LHQ, trong đó khẳng định “chủ quyền và các yêu sách liên quan” của Trung Quốc ở Biển Đông và cho rằng các hoạt động xây dựng của Trung Quốc tại các đảo và bãi ở Biển Đông là “hợp pháp, chính đáng và đúng đắn”, ông Lê Hải Bình cho rằng đây là những quan điểm sai trái và không có bất kỳ cơ sở pháp lý, lịch sử cũng như thực tế nào.

“Ngày 30/4 vừa qua, Phái đoàn thường trực Việt Nam tại LHQ đã có công hàm gửi phái đoàn thường trực tất cả các nước tại LHQ bác bỏ những quan điểm đó của phía Trung Quốc”, thông cáo của Bộ Ngoại giao dẫn lời ông Bình cho biết.

Ông Lê Hải Bình nhấn mạnh Việt Nam có đầy đủ cơ sở pháp lý và bằng chứng lịch sử để khẳng định chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán của mình ở Biển Đông, phù hợp với luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS).

“Những hoạt động tân tạo, mở

rộng đảo, đá mà Trung Quốc đang tiến hành đã xâm phạm nghiêm trọng chủ quyền của Việt Nam ở Biển Đông, gây lo ngại sâu sắc trong cộng đồng quốc tế, trong đó có ASEAN”, ông Bình cho biết.

“Một lần nữa Việt Nam yêu cầu Trung Quốc chấm dứt ngay các hoạt động này, nghiêm túc tuân thủ và thực thi luật pháp quốc tế, nhất là UNCLOS cũng như Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC), không có thêm các hành động gây phức tạp và mở rộng tranh chấp trên Biển Đông”, ông Bình khẳng định.

Đề cập tới việc Mỹ và Nhật Bản gần đây bày tỏ quan ngại sâu sắc về diễn biến ở Biển Đông và thông báo tăng cường hợp tác an ninh quân sự, phát ngôn viên Lê Hải Bình cho rằng việc duy trì hòa bình, ổn định ở khu vực Châu Á – Thái Bình Dương và an ninh, an toàn hàng hải, hàng không ở Biển Đông là lợi ích và trách nhiệm chung của các nước trong và ngoài khu vực.

“Việt Nam cho rằng mọi sự hợp tác giữa các quốc gia, dù song phương hay đa phương đều cần được xây dựng vì mục tiêu chung này, trên cơ sở luật pháp quốc tế, tôn trọng chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán của các quốc gia khác”, ông Bình nói. ■

■ *Việt Anh*

Hoa Kỳ Sẽ Điều Quân Tới Các Căn Cứ Gần Quần Đảo Trường Sa

■ *Theo Joshua Philipp*

(Epoch Times)

Hoa Kỳ và Phi Luật Tân mới ký một thỏa ước song phương về quốc phòng, theo đó các đơn vị quân sự Mỹ có thể được điều đến hai căn cứ quân sự gần quần đảo Trường Sa. Ngoài ra, thỏa ước còn cho phép quân lực Mỹ sử dụng 8 căn cứ khác trên lãnh thổ Phi, trong đó có căn cứ không quân Antonio Bautista và căn cứ hải quân Carlito Cunanan ở Palawan. Theo báo Stars and Stripes, “những căn cứ này sẽ giúp cho quân đội Mỹ đến quần đảo Trường Sa nhanh chóng hơn”.

Thỏa thuận này được thực hiện sau đại hội lần thứ 26 của Hiệp Hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) tại Mã Lai Á. Trong thông cáo chung, đại hội bày tỏ sự “quan tâm đặc biệt” về việc Trung Quốc xâm lấn Biển Đông và kêu gọi phải có thái độ tự chế về các hành động. Những căng thẳng gia tăng về quần đảo Trường Sa, cách Trung Quốc 1,500 cây số tính từ điểm phía Nam của đảo Hải Nam. Trung Quốc đang xây những công trình mới trên các đảo để làm các

căn cứ quân sự. Quần đảo Trường Sa là nơi tranh chấp giữa các quốc gia Trung Quốc, Đài Loan, Việt Nam, Phi Luật Tân, Mã Lai Á và Brunei.

Ngoài Phi Luật Tân, Hoa Kỳ còn có thỏa hiệp với Nhật Bản. Nước này đã công bố những chỉ hướng mới về phòng thủ, theo đó Nhật có thể điều quân để yểm trợ các cuộc hành quân của Hoa Kỳ, không cần phải xin phép Quốc Hội. Công ty nghiên cứu mật tin HIS Jane’s loan báo tin này. Đây là việc xét lại đầu tiên về “Chỉ hướng Cộng Tác Quốc Phòng Mỹ-Nhật” ký từ năm 1997. Sự cam kết này bao gồm cả an ninh lãnh thổ Nhật, trong đó có cả đảo Điếu Ngư.

Nhật sẽ cộng tác toàn diện về quân sự với Mỹ, từ hỏa tiễn phòng vệ, an ninh không gian, an ninh trên biển. Hãng thông tấn Reuters ghi nhận rằng Chính phủ Nhật đã giải thích lại hiến pháp của họ được viết sau Thế Chiến Thứ Hai và đã ra những nghị quyết cho phép Nhật có quyền tham gia việc tự vệ chung (collective defence). ■



Cười Tả Cho Vui

MÓN ĐẶC BIỆT TRONG NGÀY

Một thực khách khó tính trong

việc chọn lựa món ăn hỏi cô tiếp viên:

- Hôm nay nhà hàng có món đặc biệt gì vậy cô?

- Thưa, chúng tôi có món lười bò sốt rượu vang

Ông khách nhăn mũi, nhún vai, nói:

- Tôi không bao giờ dùng đồ ăn lấy từ miệng động vật

Cô tiếp viên mỉm cười lễ phép đề nghị:

- Vậy chúng tôi mời ông dùng món trứng gà luộc nhé! ■

Những kẻ hãnh tiến, cười giỡn trên nỗi tang thương của dân tộc

(Vài suy nghĩ rời, dôi theo tâm tình và tư duy của một người trẻ “*Bên Thắng Cuộc*”, nhân dịp nhìn lại 40 năm ngày Hà Nội xưa quân xâm chiếm miền nam Việt Nam).

■ *Trần Phong Vũ*

Vào những ngày tưởng niệm 40 năm Hà Nội nhân danh quốc tế cộng sản khát máu, hung hãn dùng vũ lực bức tử chế độ Cộng Hòa miền Nam, nhiều sinh hoạt đặc thù đã diễn ra trong hầu hết các cộng đồng người Việt tị nạn hải ngoại, từ Âu châu, Mỹ châu, tới Úc châu. Đây là dịp mọi công dân Việt Nam Cộng Hòa cùng ngậm ngùi nhớ lại cái ngày tăm tối phải đành đoạn rời bỏ quê hương ngục tù ra đi tìm tự do.

Riêng tại vùng tiểu Sài Gòn, nơi được mệnh danh là thủ đô của người tị nạn, nhiều sinh hoạt liên tiếp diễn ra trong suốt tháng 4-2015. Trong những ngày này, cờ vàng ba sọc đỏ hiện hòa tiếp tục tung bay trên phố Bolsa, tại công trường chiến sĩ Việt/Mỹ, tại khu tượng đài Đức Trần Hưng Đạo, khu tưởng niệm thuyền nhân cùng với nhiều chương trình phát thanh, phát hình, các cuộc hội thảo, các buổi ra mắt những tác phẩm hồi ký ghi lại thảm cảnh vượt biên, vượt biển đầy gian lao, nguy hiểm của đồng bào kể từ cái ngày oan nghiệt 30 tháng Tư 40 năm trước.

Trong khi ấy, tập đoàn thống trị cộng sản trong nước, như thông lệ, đã tung bừng kỷ niệm ngày này theo một cung cách khác. Cung cách kiêu căng, hãnh tiến của kẻ thắng cuộc. Với những lời tuyên bố hung hãn, những cuộc diễu binh hùng hực lửa

oán thù, đã khơi lại quá khứ của một cuộc chiến xâm lăng đầy máu và nước mắt. Đêm 30-4, pháo bông muôn màu nổ rục trời Sài Gòn, Hà Nội và nhiều tỉnh thị trên khắp ba miền đất nước. Dẫm đạp lên nỗi đau của hàng triệu con dân miền Nam, bao gồm cả triệu đồng bào đã phải bỏ nước ra đi tán lạt khắp bốn phương trời hải ngoại, đảng và nhà nước cộng sản huênh hoang ‘xấn tay áo xô, đốt nhà táng giấy’ hãnh tiến ăn mừng 40 năm cái ngày họ mệnh danh là ngày ‘thống nhất’, ngày hai miền Bắc Nam đã ‘quy về một mối’!

Tạm gác nỗi đau của ‘bên thua’, thử hỏi trên thực tế, người dân miền Bắc, những nạn nhân của ‘kẻ thắng’ đã và đang nghĩ gì về ngày này? Trong một bài thơ sáng tác năm 1975 diễn tả nỗi cảm hoài trước sự sụp đổ của nền Cộng Hòa miền Nam, từ trong bốn bức tường nhà tù cộng sản bắc vĩ tuyến 17, cố thi sĩ Nguyễn Chí Thiện viết:

*“Vi ấu trĩ, vì thờ ơ, u tối,
Vi muốn yên thân, vì tiếc máu xương
Cả nước đã quy về một mối
Một mối hận thù, một mối đau thương!*

*Hạnh phúc, niềm mơ, nhân phẩm, luân thường,
Đảng tới là tan nát cả!
Lịch sử sang trang, phủ phàng, tai họa!*

*Nào đâu chính nghĩa thắng gian tà?
Đau đớn này không chỉ riêng ta*

Mà tất cả

*Cả những kẻ đã nằm trong má
Và những bào thai trong bụng mẹ trót
sinh ra...”¹*

Với cái nhìn tiên tri, nhà thơ họ Nguyễn đã thấy trước những thảm cảnh mà đồng bào ông ở cả hai miền Nam Bắc sẽ phải gánh chịu sau khi đất nước “quy về một mối”. Đây là điều phải chờ tới mấy thập niên sau, đặc biệt những năm gần đây, nhiều người mới vượt qua được nỗi sợ thâm căn cố đế để nhận ra và đã can đảm cất lên những tiếng nói chân thực của mình. Tiếp theo những tiếng la thất thanh của Việt Khang, của Huỳnh Thục Vy, Nguyễn Hoàng Vy, Trịnh Kim Tiên, Nguyễn Phương Uyên..., vào đúng ngày tưởng niệm 40 năm Tháng Tư Đen, người ta nghe được bằng tai, thấy được bằng mắt những tiếng nói chân thực kèm theo những hình ảnh minh họa do một người trẻ tên Lê Văn Thành thực hiện và gửi ra từ Hà Nội. Tất cả đã nói lên những suy tư đơn sơ và chân thực của một công dân ra đời và lớn lên ở phía bắc vĩ tuyến 17 về những gì đã và đang diễn ra trước mắt anh.

Bằng một giọng nói khách quan, người trẻ họ Lê cho hay:

“Đã 40 năm kể từ khi chính thể Việt Nam Cộng Hòa miền nam sụp đổ. Toàn thể đất nước nằm dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của bên thắng cuộc: đảng CSVN. Kể từ đó Sài Gòn không còn là Hòn ngọc viễn đông, vì vùng viễn đông giờ đây đã có vô số các thành phố vượt xa Sài Gòn. Kể từ đó không còn ông thủ tướng Singapore hy vọng là một lúc nào đó Singapore sẽ phát triển giống như Sài Gòn, cũng không còn đội bóng Nhật nào năn nỉ được đá giao hữu

1 Trong thi phẩm Hoa Địa Ngục của NCT do Cảnh Nam xuất bản năm 2006, trang 242

với Việt Nam để học hỏi kinh nghiệm.



Hình Ông Lý Quang Diêu, (Hình minh họa trong Link Video)

Những nước trước đây vốn kính nể, nghiêng mình muốn học tập 'bên thua cuộc' của chúng ta, giờ đây đã bỏ xa chúng ta rất nhiều. Singapore có GDP đầu người thuộc hàng cao nhất thế giới, Nhật Bản đã đạt tới nền kinh tế thứ 3 thế giới, nền thể thao hàng đầu Châu Á. Còn Việt Nam thống nhất 'dưới sự lãnh đạo tài tình' 40 năm của Đảng và Nhà Nước, chúng ta có gì?"

Đọc hoặc nghe những lời lẽ trên đây, những người sinh sau đẻ muộn chưa có dịp thấy được Sài Gòn trước tháng 4-75, nhất là chưa có dịp ghé qua Singapore, Seoul, Bangkok thuở ấy cũng như bây giờ -40 năm sau-hẳn sẽ lấy làm lạ. Nhưng với những ai đã có cái may mắn thấy hoặc sống ở miền Nam 40 năm trước và có dịp đi đây đi đó hẳn sẽ hiểu được hàm ý của Lê Văn Thành, và từ đây cũng hiểu rằng những dáng vẻ hào nhoáng bề ngoài của Hànội, Sài Gòn và một số tỉnh thị trên ba miền đất nước hiện nay so với Tân Gia Ba, Đại Hàn, Đài Loan, kể cả Thái Lan ngày nay... không thấm vào đâu. Nhất là nếu chúng ta kiến tình trạng lạc hậu của tuyệt đại đa số đồng bào ở nông thôn hoặc các vùng sâu, vùng xa hẳn sẽ không lạ khi nghe câu trả lời sau đây của Lê Văn Thành.

"Chúng ta... xuất khẩu

nông sản hàng đầu thế giới, nhưng lại thuộc hàng rẻ nhất. Tỷ lệ tử vong vì ung thư cao nhất thế giới. Tiêu thụ nhiều rượu bia, thuốc lá, mì ăn liền hàng đầu thế giới. Giá rượu bia, thuốc lá thuộc hàng rẻ nhất thế giới. Giá bất động sản, giá làm đường, giá xe hơi, sửa, thuốc tây lại thuộc hàng cao nhất thế giới v.v. và còn rất nhiều những cái trái khoáy mà chúng ta có được sau 40 năm thống nhất".

Cảm thấu nỗi đau của người dân miền Nam, bao gồm cả tuyệt đại đa số bị kẹt lại để chia chung thân phận hẩm hiu của đồng bào miền Bắc và hàng triệu bà con đang phải sống lưu vong ở hải ngoại, anh Thành đã đẩy những suy tư của anh tới một trong những cái trái khoáy ấy, là vấn đề tạo điều kiện cho cái gọi là Hòa Giải, Hòa Hợp Dân Tộc.

Anh nói:

"Bất chấp mọi nỗ lực Hòa Giải Hòa Hợp bằng miệng của 'bên thắng cuộc', 40 năm đất nước đã quy về một mối, nhưng lòng người vẫn tan tác bi thương!"

Và người bạn trẻ họ Lê âm thầm tự hỏi: "Tại sao vậy?"

Là người lớn lên trong lòng chế độ cộng sản độc tài miền Bắc, anh cam tâm hòa nhập vào hàng ngũ chế độ ấy để bình tĩnh duyệt lại xem trong suốt bốn thập niên qua "chúng ta", tức "bên thắng cuộc" đã hành xử như thế nào với "bên thua cuộc?"

Lập lại những ngôn từ thô tục, mọi rợ mang tính miệt thị, xách mé mà Đảng và Nhà Nước lập đi lập lại từng ngày để chỉ danh cơ chế cầm quyền và đồng bào miền Nam với

mục tiêu nhồi vào tim óc giới trẻ tâm lý hận thù, bất khoan dung, trong khi vận dụng các cơ quan truyền thông xuyên tạc, bôi đen một chính thể mà anh nhìn nhận là đã: "tồn tại 20 năm, được nhiều tổ chức quốc tế và mười mấy triệu nhân dân miền nam công nhận".



Tuổi thơ Miền Nam bên lính Mỹ (Hình minh họa trong Link Audio)

Sau khi trưng dẫn những trò bản thủ nhằm hạ nhục những người lính Việt Nam Cộng Hòa, bôi bản hình ảnh những người Mỹ ngay cả khi họ đang đùa chơi hay giúp đỡ những em bé Việt Nam ở bên kia vĩ tuyến, đồng thời tìm cách ngăn chặn những nguồn tin nước ngoài như RFA, BBC, VOA Việt ngữ, anh nêu lên biết bao câu hỏi:

"- Phải chăng bên thắng cuộc đang sợ hãi điều gì?"

- Nếu chính nghĩa thuộc về mình thì tại sao cứ phải sợ sệt mãi như vậy?"

- Còn bên thua cuộc họ không biết đau đớn hay sao khi bao điều tốt đẹp họ đã làm bây giờ bị phủ nhận hết cả?"

- Cứ cho rằng họ có lỗi làm thì họ có đáng bị sỉ nhục, bị phân biệt suốt gần nửa thế kỷ như vậy hay không?"

- Thử hỏi miệng nói Hòa Giải, Hòa Hợp nhưng hành động như vậy,

thì Hòa Hợp, Hòa Giải cái nổi gì?

Đề cập ngày 30 tháng Tư, với bản thân Lê Văn Thành, anh coi ngày này là ngày Quốc Tang! Giản dị vì nó là ngày kết của cuộc chiến giữa 2 miền Nam Bắc Việt Nam, cuộc chiến đẫm máu nhất trong lịch sử dân tộc và cũng là một trong những cuộc chiến tàn khốc nhất trong lịch sử nhân loại, với một đất nước tan hoang và hàng triệu người đã ngã xuống.

Anh ngâm ngùi tự hỏi:

“Ngày tàn của một cuộc chiến tang thương nhường ấy có nên cờ hoa rực rỡ, pháo nổ ã ã mừng hay không?”

Rồi anh tự trả lời:

“Tôi luôn nghĩ rằng nên nhìn nhận về một cuộc chiến đã qua ở góc độ bi tráng, tang thương, chứ không phải hào hứng, hừng hực. Chúng ta không thể dạy lớp trẻ cảm thấy háo hức với những thứ phải trả giá đắt bằng máu và nước mắt, vì như vậy chỉ tạo ra một thế hệ hiếu chiến, khát máu mà thôi. Phải dạy lớp trẻ cảm thấu với nỗi đau của cha ông mà e ngại chiến tranh. E ngại không phải để hèn nhát, mà để cố gắng hết sức không lặp lại những đau thương ấy một lần nào nữa”.

Trở lại vấn đề luôn được Đảng và Nhà Nước CS nô mồm kêu gọi là Hòa Giải, Hòa Hợp Dân Tộc, sau khi nhắc lại nhận định của Tôn Tử hơn 2000 năm trước: **“Chiếm được thành quách mà không chiếm được lòng người thì cũng kể là kẻ chiến bại”**, một nhận định gói gọn tầm quan trọng của việc đặc nhân tâm đối với kẻ thắng, anh nêu tiếp một câu hỏi rồi cay đắng tự trả lời:

“Vậy chúng ta (tức bên thắng cuộc) đã làm gì với ngày kỉ niệm kết

thúc cuộc chiến để thu phục lòng người trong suốt 40 năm qua?

- Ăn mừng,

- Ăn mừng mỗi năm một to hơn.

Dem chiến tích thắng cuộc ra để tung hô, tự mãn, khi cái giá phải trả là hàng triệu sinh mạng và một đất nước hoang tàn; Dem bên thua cuộc là người anh em máu thịt ra để hạ nhục, xỉ vả, nhiech móc, trong khi lúc nào cũng hô hào Hòa Giải, Hòa Hợp. Nói không biết ngược! Thử hỏi có ai mà hòa giải cho được với một kẻ ‘miệng nam mô bụng một bồ dao găm’ không cơ chứ?”

Sau những suy tư chân thành và sâu sắc trên đây, anh kết luận:

“Tóm lại, trách nhiệm Hòa Giải, Hòa Hợp Dân Tộc nằm ở bên thắng cuộc.

Với tôi, bên thua cuộc có thể ôm hận, nhưng bên thắng cuộc, nếu thực tâm Hòa Giải, Hòa Hợp, không thể ngủ mãi trong men say chiến thắng. Đừng có suốt ngày than trách vì sao người Việt bên kia chiến tuyến cứ ôm mãi hận thù, mà hãy xem lại mình đã hành xử như thế nào trong suốt 40 năm qua. Hãy để ngày 30 tháng Tư là ngày tưởng nhớ vong linh những người đã khuất, ở cả 2 bên chiến tuyến, là ngày để chiêm nghiệm về những thặng trầm của đất nước.

Lãnh đạo Việt Nam hiện nay có thể học tập rất nhiều từ nước Đức.

Bức tường Berlin sụp đổ năm 1989 thống nhất Đông Đức và Tây Đức. Hơn 25 năm qua đi, gần như không còn sự khác biệt giữa 2 miền, kết quả của một quá trình Hòa Giải, Hòa Hợp Dân Tộc tuyệt vời. Nước Đức giờ đây vươn lên là nền kinh

tế thứ 4 trên thế giới, thứ nhất Âu châu. Còn Việt Nam, 40 năm đã qua, chúng ta đang ở đâu? Những lãnh đạo Việt Nam, hãy tự vấn lương tâm của mình.

Lãnh đạo Việt Nam cũng có thể học tập người Mỹ, khi cuộc nội chiến Mỹ 1861 – 1865 kết thúc, chiến thắng thuộc về miền bắc. Nhưng sau chiến tranh, không có chiến binh nào của bên thua cuộc miền nam phải đi học tập cải tạo! Họ được tôn trọng, tự do về nhà, lao động, cùng nhau xây dựng quê hương. Để chỉ sau đó ít năm, Mỹ vươn lên thành siêu cường số một thế giới, liên tục hơn 100 năm đến tận ngày nay. Họ có nhiều hành động để Hòa Giải, Hòa Hợp Dân Tộc, nhưng tất cả đứng trên một suy nghĩ nhân bản **‘khi một người Mỹ bị sỉ nhục, thì dù là Mỹ miền Nam hay Mỹ miền Bắc cũng vẫn là một người Mỹ bị sỉ nhục’**. Nếu lãnh đạo VN hiểu được điều đơn giản: **khi một người Việt bị nhục, thì dù là miền Nam hay miền Bắc cũng vẫn là một người Việt bị sỉ nhục thì họ đã tốt hơn rất nhiều...**

..... 40 năm là quá đủ để lãnh đạo Việt Nam dám nói dám làm, chứ không phải để nhân dân mãi rì tai nhau câu: **‘Đừng nghe những gì Cộng sản nói, mà hãy nhìn những gì Cộng sản làm.’**”

Ý nghĩ chót dựng lên trong câu hỏi thăm cam sau đây của người viết:

Nếu nghe được những nhận định trên đây của công dân Lê Văn Thành, không hiểu bộ tứ Nguyễn Phú Trọng, Trương Tấn Sang, Nguyễn Tấn Dũng, Nguyễn Sinh Hùng, có còn đôi chút liêm sỉ để biết xấu hổ không nhỉ? ■

Tưởng Niệm 40 năm ngày Quốc Hận tại Thủ Đô Ottawa

Sáng sớm ngày 30 tháng Tư năm 2015, Thủ đô Ottawa chan hòa ánh sáng của một ngày đầu xuân tươi mát. Khoảng 50 người Việt tụ họp trước Bộ Tư Lệnh Cảnh Sát Ottawa để chuẩn bị làm lễ chào Quốc Kỳ và Quốc Ca Việt Nam Cộng Hoà... Năm 2015 đánh dấu 40 năm ngày người Việt bỏ nước ra đi tìm tự do, ngày người dân miền Nam thân yêu mất đi quyền tự do, dân chủ, sống đọa đày trong ách thống trị của đảng Cộng Sản Việt Nam. Tiếng ca hùng hồn của 50 người Việt tha hương đã trời lên. Bài Quốc Ca VNCH đã làm xúc động người tham dự, đã có những tiếng khóc làm cho không gian ngưng đọng lại, làm cho thời gian bay trở về những kỷ niệm đau thương của một cuộc di tản đầy nước mắt. Nghĩ nhớ lại cũng ngày này 40 năm về trước, Saigon cũng nắng ấm, đường phố đã bắt đầu hoang vắng, người thân, bạn bè đã ra đi, bỏ lại một trống vắng trong tâm hồn kẻ ở lại. Chính thể đã đổi ngôi, ngôi nhà đã đổi chủ, dân lành đã bắt đầu sống trong lo âu sợ hãi. Những người ra đi thì tương lai mờ mịt không biết sẽ trôi dạt về đâu. Giờ đây nhìn lại không ai không khỏi bồi ngùi xúc động. May mắn thay lòng nhân đạo của thế giới tự do đã rộng mở đón tiếp những thuyền nhân Việt Nam bơ vơ lạc lõng. Cái ơn cứu vớt và cứu mang đã cho chúng ta một cơ hội bắt đầu một cuộc sống mới nơi đất nước tự do, dân chủ và công bằng. Khi bài Quốc Ca chấm dứt, dư âm vẫn như còn trong lòng người tham dự. Trên tay, họ nắm chắc lá cờ Canada - Việt Nam xinh xắn mà các em học sinh đã bỏ công sức thực hiện và tặng cho ban tổ chức hay một tấm biểu ngữ nhỏ ghi ba chữ thật lớn: CẢM ƠN CANADA và như thế đoàn biểu tình tuần hành trong im lặng... thông thả tiến về trung tâm thủ đô Ottawa.

Chỗ dừng chân đầu tiên là tượng đài kỷ niệm Nhân Quyền mục đích là để cảm ơn Canada đã và luôn tiếp tục tranh đấu cho nhân quyền trên toàn thế giới. Tại đây một giây phút im lặng để nghĩ đến và cảm ơn chính phủ Canada và những nhà tranh đấu cho nhân quyền không ngừng nghỉ để đưa ra ánh sáng những vi phạm nhân quyền trầm trọng tại Việt Nam. Tiếp tục cuộc tuần hành, đoàn biểu tình đến trước tòa Đô Chánh của Ottawa, sau vài lời của ban tổ chức, nổi lên sự biết ơn đến bà cố thị trưởng Marion Dewar, người đã lãnh đạo chương trình 4000 cùng với vô số những nhà hảo tâm, mạnh thường quân người Canada để nhận lãnh 4000 thuyền nhân đến từ các trại tỵ nạn trong thập niên 80. Sau khi chụp hình lưu niệm, đoàn biểu tình tiếp tục hướng về Tượng Đài Kỷ Niệm đệ nhất và đệ nhị thế chiến của Canada. Trong lúc tuần hành trên đường phố chính của Ottawa, đoàn biểu tình đã bắt gặp những khuôn mặt đầy thiện cảm của người dân Ottawa. Với nụ cười thân thiện trên môi, họ đã đến gần và hỏi han về ý nghĩa của cuộc tuần hành và sau đó họ đã tỏ lòng ngợi khen và đánh giá cao cho cộng đồng người Việt tỵ nạn trên đất nước Canada.

11 giờ sáng, đoàn biểu tình đã tập trung đầy đủ trước Tượng Đài Kỷ Niệm và ngôi mộ của chiến sĩ vô danh. Trong không khí trang nghiêm mọi người ngược nhìn tượng đài mà trong tâm tư họ hiện ra những hình ảnh của các anh chiến sĩ QLVNCH đã một thời oanh liệt chiến đấu dũng cảm 40 năm về trước. Trong bầu trời xanh và ánh nắng ấm mọi người đã âm thầm cảm ơn những người lính Việt Nam và Canada đã hy sinh trong nghĩa vụ để bảo vệ tự do dân chủ. Sau phần phát biểu cảm tưởng của ông Hoàng Đình Trí, chủ tịch Liên Hội Người Việt Canada và cô Nguyễn Danh Lam, chủ tịch Cộng Đồng Người Việt Ottawa hai vị này đã tiến đến chân Đài Kỷ Niệm để đặt vòng hoa tưởng niệm. Sau khi nghiêng đầu tưởng niệm, đoàn biểu tình đã cất tiếng hát bài Quốc Ca Canada. Dữ kiện này đã làm báo động người lính đứng gác đứng nghiêm và đưa tay lên chào, cũng như những học sinh và du khách từ các tỉnh khác để thăm tượng đài. Bất chợt một số các phóng viên ký giả xuất hiện và cuộc phỏng vấn, hàn huyên diễn ra. Lòng người được phóng viên đã bồi ngùi khi kể lại những kỷ niệm xa xưa và tất cả đã nói lên niềm hãnh diện là công dân một nước Canada.

Tiếng chuông đồng hồ của Quốc Hội Canada điểm 12 giờ 30. Đó là dấu hiệu cho đoàn biểu tình chuẩn bị tiến về hướng Quốc Hội để gia nhập với đoàn biểu tình của các cộng đồng bạn đến từ Montréal, Toronto, Calgary và Edmonton. Sau khi mọi người đã ổn định chỗ đứng trước khuôn viên Quốc Hội, đội Quân Kỳ và Quân Nhạc tiến về phía khán đài chính. Nơi đây ban hợp ca Quốc Ca với những tà áo dài đủ màu sắc lộng lẫy dưới ánh nắng ban trưa, đã có mặt từ lúc nào. Sau khi thao diễn để chuẩn bị hàng ngũ đội quốc kỳ nghiêm chỉnh khi tiếng nhạc trời lên và mọi người cùng hòa theo bản hợp ca để hát bài Quốc Ca Canada và Quốc Ca Việt Nam Cộng Hoà. Tiếng ca của đoàn biểu tình hợp cùng với rừng cờ vàng ba sọc đỏ tưởng chừng như sống lại những ngày tháng êm đềm của một miền Nam thân yêu 40 năm về trước. Sau khi phút mặc niệm chấm dứt, đoàn Quốc Kỳ của các anh cựu quân nhân QLVNCH rời vị trí hành lễ. Tiếp theo, các dân biểu tiểu bang lần lượt lên phát biểu cảm tưởng. Đặc biệt bài diễn văn của ông bộ trưởng Jason Kenney đã làm mọi người reo hò phấn khởi khi ông tuyên bố: tất cả các bạn một ngày nào đó sẽ trở về quê hương Việt Nam, nhưng không phải trở về thành phố HCM mà trở về thành phố Saigon. Mỗi khi bài diễn văn của các vị dân biểu vừa chấm dứt thì tiếng reo hò từ đám đông lại vang lớn lên Cảm ƠN Canada, Merci Canada và Thank You Canada.

Buổi lễ chấm dứt vào lúc 2:30 chiều, mọi người ra về trong im lặng. Cộng Đồng Người Việt Ottawa và Liên Hội Người Việt Canada đã đến Đài Kỷ Niệm Việt Nam (Tượng Đài Mẹ Bông Con) vào lúc 3 giờ chiều cùng ngày. Sau lời phát biểu của cô Nguyễn Danh Lam, hai hội đoàn đã đặt vòng hoa trước Đài Kỷ Niệm Việt Nam. Tiếp theo là phút mặc niệm để tưởng nhớ những đồng bào đã bỏ mình dưới lòng biển sâu hay trên núi đồi hoang vu trên bước đường đi tìm tự do.

Trước khi giải tán, ban tổ chức đã cảm ơn các vị đến từ khắp nơi để tham dự với CĐNVO và LHNVC trong ngày Tưởng Niệm Quốc Hận 30 tháng 4 năm 2015 đầy ý nghĩa thiêng liêng, đầy tình thương yêu của những người Việt tha hương và đầy niềm hy vọng về một quê hương Việt Nam sớm có được tự do dân chủ và nhân quyền.



CON VẤN GỌI NÓ LÀ... (tiếp theo trang 81)

không chế Tây Nguyên và cả đất nước này. Sau chuyến dẫn con trai đi Tây Nguyên về, tôi đùa với con trai: “Con ơi! Hãy học tiếng Anh cho giỏi để đi du học rồi ở lại đó luôn giống như chị con vậy. Còn bằng không, ở lại VN thì hãy học tiếng Tàu đi con, nước mình sắp thay Quốc ngữ rồi! Nghe những điều mà ông Vũ Hải viết vô cùng đau lòng!, và ông Vũ Hải kết luận thế này: “Vâng, ý của tôi là thế đó, người Việt Nam, chính quyền VN hiện nay đang chuẩn bị sẵn sàng địa thế, và mọi cửa ngõ lãnh thổ quốc gia để Trung Cộng tràn vào dễ dàng nhất. Tinh thần quân đội và sức chiến đấu đã bạc nhược rồi,

kê ra thì chĩa súng vào dân rồi! các chiến sĩ Trung Hoa cứ an tâm mà đến. Đất nước này dường như đã có chỉ đạo bàn giao nhẹ nhàng để sát nhập vào Trung quốc. Chỉ còn một điều, liệu dân Việt Nam ta có chịu thế không? Phải, Đây là chính tình mà chúng ta trông cậy, chúng ta hôm nay cầu xin cho dân VN có lòng biết yêu quê hương đất nước bất khuất mà bảo vệ đất nước. Chúng ta cầu xin cho đất nước chúng ta có những người lãnh đạo biết yêu mến quê hương đất nước thực sự. Đặc biệt, chúng ta cầu xin cho có một Lý Quang Diệu người Việt Nam nào đó có được bí quyết “Hóa Rồng” Đồng thời chúng ta cũng trông cậy vào sức mạnh và tình thương của Thiên Chúa. Ai trong chúng ta cũng đã cảm nghiệm,

khi chúng ta cùng cực, khi chúng ta gặp nghịch cảnh, chạy đến với Chúa, Chúa đã thương ra tay cứu độ chúng ta. Giờ đây, trước anh linh của các bậc tổ tiên đã đổ máu đào ra để giữ vững non sông gấm vóc sơn hà của chúng ta, giữ lấy từng tấc đất. Ngày hôm nay chúng ta cũng xin các Ngài phù hộ cho chúng ta, cho con cháu biết yêu mến quê hương dân tộc và giữ lấy đất nước mà cha ông chúng ta đã trao lại. Nếu Thiên Chúa yêu thương chúng ta ban phép lành cho chúng ta. Chúng ta nhờ lời cầu nguyện của các Thánh Tử Đạo VN, của Mẹ La Vang, xin Chúa đừng bỏ rơi dân tộc Việt Nam chúng con trong lúc nguy cơ mất nước này. Amen.☐

PHÂN ƯU

Được tin Thân mẫu chị **ĐỖ MINH PHƯỢNG**, Nhạc mẫu anh Nguyễn Chí Thiện,
Giám Đốc Đài Radio Bolsa là:

Bà Quả Phụ Đỗ Mạnh Đản

NHŨ DANH HUỲNH THỊ MẪU ĐƠN

Pháp Danh: Nhật Quý

Đã về cõi Vĩnh Hằng ngày 6 tháng 5 năm 2015 tại TP. Garden Grove, TB. California.

Hưởng Thọ 87 tuổi

Linh cửu được an táng tại Nghĩa Trang Đài Tượng Niệm Thuyền Nhân
TP. Westminster, California.

Thành kính phân ưu cùng anh chị **Nguyễn Chí Thiện & Đỗ Minh Phượng**
cùng toàn thể Tang Quyền.

Nguyện cầu **Hương Linh cụ Nhật Quý Huỳnh Thị Mẫu Đơn** vẫn sinh cõi Vĩnh Hằng.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

NS. Diễm Đan Giáo Dân

Gia đình Trần Văn Cảo - Gia đình Trần Phong Vũ

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

| | | | |
|---------------------------------------|-------|--|-------|
| ABC Health Center..... | 108 | Manna Pharmacy | 95 |
| Á Đông Super Market | 77 | Mile Square Dentistry | 86 |
| Ana Pharmacy | 95 | Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics..... | Bìa 3 |
| BS Dương Khổng Tước | 88 | Nha Sĩ Khấu Tuyết Lan | 120 |
| BS Nguyễn Mạnh Hùng | 69 | Nha Sĩ Lê ngọc Bích | Bìa 3 |
| Cali Home Finance | 60 | Paracel Seafood Restaurant | 61 |
| Chùm Kết..... | 87 | Nhà Hàng Trưng Vương..... | 75 |
| Chung's Teriyaki..... | 98 | Roofing & Solar Power | 60 |
| Crystal Vision, phòng nhãn khoa | 68 | Saigon City Market Place | 52 |
| Đồng Nai Pharmacy | 86 | Tổ Hợp Luật Sư Michael Francis Smith | 120 |
| Golden Heart Medical | Bìa 4 | Tobia Casket | 69 |

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên : _____ Điện Thoại : _____

Địa Chỉ : _____ Độc Giả Cũ, ID# _____

_____ Độc Giả Mới

_____ Email : _____

Nhận làm : Cổ Vấn Chủ Trương Cố Động Viên Bảo Trợ Điều hành Đại Diện Vùng

Độc Giả Ân Nhân : \$60 \$100 \$200 \$.....US

Độc Giả Thường : **Hoa Kỳ: 50MK (Canada: 70MK; Âu châu, Á châu, Úc châu: 80MK**

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số :

Muốn có các số cũ (nếu còn):

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn Diễn Đàn Giáo Dân: 14916 Dillow St., Westminster, CA 92683 USA

Hoặc gọi điện thoại: (714) 894-5826 Email: toabaodgd@yahoo.com

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN, INC. và gửi về địa chỉ trên.

QUẢNG CÁO

Quý vị đăng quảng cáo, hi tin, ai tin trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân bố trên khắp Hoa Kỳ và thế giới.



Nữ Bác Sĩ Nha Khoa

KHẨU TUYẾT LAN

14574 Brookhurst St., Westminster, CA
(Cạnh nhà hàng Pagolac & chợ Stater Bros)

(714) 775-0836



NHA KHOA TỔNG QUÁT

- Bệnh nướu răng: Nướu sưng đỏ, chảy máu khi đánh răng.
- Lấy gân máu (Root Canal Treatment).
- Nhổ răng.
- Bọc Răng-Làm răng giả các loại.
- Khám răng định kỳ cho người lớn và trẻ em.

NHA KHOA THẨM MỸ

- Cosmetic Bonding: Vá răng sứt mè.
- Làm khít răng thưa.
- Tẩy trắng màu răng.

NHA KHOA NHI ĐỒNG

- Chăm sóc cho trẻ mới mọc răng.
- Phòng ngừa sâu răng và ngừa răng mọc lệch trong thời kỳ thay răng

Nhận: Bảo Hiểm và Medical

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến thứ Bảy: 10AM - 7PM

Thứ Tư Nghỉ

KINH NGHIỆM - NHỆ NHÀNG - TẬN TÂM



TỔ HỢP LUẬT SƯ

MICHAEL FRANCIS SMITH & Associates



Với sự cộng tác của L.S. GEORGE S. HENDERSON
và nhiều Luật Sư có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn

27 NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

Garden Grove Office: 14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843

(Trong khu Mái Ngói Xanh, trên lối Thanh Thanh Food To Go, góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)

Santa Ana Office: 1665 E. 4th St., Ste 101, Santa Ana, CA 92701



CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÀM VÀ THƯƠNG TỔN CÁ NHÂN

TAI NẠN: XE CỘ, SỞ LÀM, NHÀ HÀNG, SIÊU THỊ, BÁT CÁN Y TẾ V.V...

Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý vị có thể tham khảo trực tiếp. Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.

Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.

Xin liên lạc

DŨNG PHẠM

Tốt nghiệp Đại Học tiểu bang California

DIỆN THOẠI:

Bus: **714. 636-1228**

Sau giờ làm việc xin gọi: **714. 906-6440**